



MN IC

MAI NUONG LE COT

NGUYỄN VĂN VINH
dịch

THẦY DÔNG
PRÉVOST



nhà nam **vh**
NHA XUẤT BẢN VĂN HỌC

Mai-nương Lệ-cốt

Abbé Prévost

vietmessenger.com

Nguyễn Văn Vĩnh dịch

BÀI TỰA CỦA TÁC-GIẢ

Sự-tích này là sự-tích một người quá đắm say nơi tình-dục cũng là một cái gương hay cho bọn đầu xanh. Des Grieux (Đê-Ghi-ri-ơ) công-tử, đóng vai chính trong truyện này, là bậc niên-thiếu nam-nhi, say mê một gái giang-hồ, đến nỗi như đui, như điếc, như dại, như ngây. Sung sướng về-vang chẳng muốn, tự mình lại đem mình vào nơi khổ-hải trầm-luân, cực-nhục trăm chiều. Trời bẩm sinh ra có tài-năng, có đức-hạnh, lại là con nhà thế-tập, đường công danh thật rộng mở cho mà bước tới, vậy mà tự mình lại đi giúi mình vào chỗ tối tăm hèn-hạ, tự mình đem thân lưu-lạc giang-hồ, nay đây mai đó, ăn ở một cách rất đê tiện. Biết trước những cơ nguy-hiểm mà không muốn tránh nguy-hiểm. Cực thì biết cực, đau thì biết đau, mà tay người vót đẩy ra không vịn, thuốc kẻ tận miệng mím môi không uống. Tính khí con người đâu quái lạ: hay có, dở có, nét có, tật xấu có; cảm-khái những tình rất cao-thượng, mà làm ra những việc rất càn. Đó là cái cảnh giữa trong bức tranh tôi vẽ cho thiên-hạ xem. Người có trí hẵn cũng công-nhận cho rằng công việc ấy không phải là công việc vô ích. Trước nữa đọc quyển sách cũng nên cuộc tiêu-khiển, sau trong truyện cũng lắm câu mở mắt cho người đời. Làm cho người ta vui mà hóa ra dạy người ta, ấy cũng là một chút công với người đọc sách.

Ngẫm đến những lời luân-lý, lạ một điều rằng ai cũng lấy làm hay mà ai cũng biếng. Vậy mới biết cái tâm lòng con người ta là kỳ-quặc, nói đến đạo đức, nói đến lời hay lẽ phải, nói đến điều thiện thì ai nghe thấy mà lòng không cảm-động, không náo-nức, như thèm, như muốn, như khát khao ở thiện; mà đến việc làm, đến cách ăn-ở, thì ai cũng xa điều thiện.

Các đứng hiền-nhân quân-tử thử ngẫm mà xem: có phải từ câu đàm luận với nhau, cho đến những khi một mình nằm

nghĩ ngợi, vui nhút, thú nhút, là những điều hay, điều phải, điều đạo đức. Ta nói chuyện gì, nghĩ ngợi điều gì, rồi kết cục cũng xoay ra một đôi câu luân-lý. Mà trong một đời ta, nghĩ cho cùng thì vui thú nhút duy có những lúc hoặc ta một mình ngồi nghĩ ngợi, hoặc cùng với một người bạn tri-kỷ mà đàm luận đến những việc đạo đức, những điều tình nghĩa, những cách cầu hạnh phúc, những câu bài trách nổi đời, những chỗ suy yếu của tạo hóa làm cho ta xa đạo đức, xa nhân nghĩa, và những cách tu-thân cho gần điều tốt, xa điều xấu. Các đứng cổ kim hiền-triết thường hay lấy những cách đàm-luận, những cách tư tưởng ấy làm cái tượng hình đẹp nhút của cuộc đời sung-sướng. Vì có gì mà người ta đàm-luận với tư-tưởng thì ai cũng hay như thế, mà thả ra ăn ở với đời, thì không mấy ai là khác ai cả? Tôi xin biên cái lẽ sau này, chẳng biết có trúng hay không.

Nguyên những điều hay lẽ phải, toàn là những ý-tưởng viễn-vông, toàn là những lẽ chung, mà những việc của ta làm ra thì việc nào hình như cũng có một thể đặc-biệt, so-sánh với lẽ chung, không biết nó vào thứ loại nào. Ta lấy lẽ chung mà thi-hành thì cứ e rằng không biết có hợp với cái cảnh riêng của ta chăng?

Nói thí-dụ ngay một câu thiên-cận như thế này:

Phàm người ta có giáo-dục, ai cũng biết sự khoan-từ, sự thương đồng-loại là sự hay, ai cũng muốn có hai nét ấy cả. Nhưng đến lúc cần phải thi-hành hai cái đức-hạnh ấy đối với người ta, thì ai thường cũng phân vân, chẳng hay đối với người này mình có nên ở nhân-từ hay không? Mà đối với kẻ kia thì cái độ-lượng nhân-từ của mình nên đến đâu là phải? E rằng ở nhân-từ không phải lỗi; với người đáng nhân-từ ít mà mình nhân-từ nhiều thì quá đáng chăng? Hoặc kẻ không đáng nhân-từ mà ta ở nhân-từ chăng?

Mỗi việc ở đời, làm cho ta ngần-ngại không biết ở thế nào là phải. Ta mỗi chốc cứ sợ thái quá hoặc bất cập. Nhân-từ e là đại. Tử-tế quá e chúng gặt mình. Hiền-lành quá e chúng cho là hèn nhát. Phần nhiều là bởi sự e ngại ấy mà người ta

không nhân-tử, không tử-tế, không hiền-lành. Mà nhân-tử, tử-tế, hiền-lành, ai cũng biết là nét hay, ai cũng muốn có.

Trong cái cơn hồ-nghi không biết ăn ở thế nào cho phải ấy, duy chỉ có cái lịch-duyet làm mối dẫn-lộ cho ta mà thôi; mà phi lịch-duyet thì duy chỉ lấy gương kẻ khác mà so-sánh, mà liệu chừng nên bắt chước hay nên kiêng lánh.

Lịch-duyet không phải là một điều ai muốn cũng có được. Người ta phải tùy cái may rủi, tùy cái tình thế, tùy cảnh ngộ, mới có được lịch-duyet. Họa là mới có một người gặp mà cảnh-ngộ có lịch-duyet. Vậy thì chỉ còn có cái gương cổ tích, là dùng làm hướng-đạo trong cách ăn ở được cho phần nhiều người mà thôi.

Những sự-tích như sự-tích này mà được người thật mắt biết xem, biết xét, mà lại thật lòng không thêm không bớt những điều cốt-yếu thuật lại cho người không có lịch-duyet nghe, thì tưởng cũng không phải là câu chuyện vô ích. Mỗi việc kể ra là một ngọn đèn soi rạng, là một cái nêu trở nẻo cho người vụng dại việc đời. Mỗi cảnh-ngộ là một cái kiểu mẫu cho người xem chuyện so-sánh với cảnh-ngộ mình mà ăn ở. Sự-tích này tự trước đến sau là một quyển sách luân lý có hoạt động, không dạy người bằng những câu nói viển-vông mà dạy bằng những việc thật xảy ra trong đời người.

Người đọc sách nào có tánh nghiêm-khắc quá, thì có lẽ trách tác-giả tuổi cao đã đến gần này mà còn cầm lấy bút để tả những việc phong-tình hoa-nguyệt. Nhưng nếu những câu nghị-luận trên kia mà đọc giả cho là phải, thì câu trách ấy không công. Bằng câu nghị-luận ấy là sai lầm, thì xin cũng biết cho cái ý tác-giả là như thế, dầu có lầm nữa cũng không là tội.

MAI-NƯƠNG LỆ-CỐT

MANON LESCAUT

Của ông thầy-dòng PRÉVOST soạn

ĐOẠN THỨ NHỨT

Hôm ấy, tôi ở thành Rouen (*Ru-ăng*) về. Đi đến Évreux (*Ê-vơ-rơ*) thì trời tối, ngủ trọ lại đó. Đến sáng hôm sau lại đi, vừa đến bữa trưa thì tới ấp Pacy (*Ba-cy*), cách Ê-vơ-rơ độ chừng năm sáu dặm. Khi tôi bước chân vào ấp ấy, thì thấy người trong ấp náo động. Ai nấy để nhà mà kéo nhau đến trước một cái quán trọ tồi-tàn. Trước cửa quán, tôi thấy có hai cỗ xe kín. Ngựa hầy còn chưa tháo, con nào con ấy mồ-hôi ướt đầm, thở hơi ra như khói, coi đủ biết là xe mới ở đâu xa mà lại.

Tôi đứng lại xem duyên cớ làm sao mà náo-động trong một ấp lên như thế. Nhưng tôi hỏi những kẻ xúm-xít lại xem thì không ai nói cho tôi biết rõ, ai nấy chỉ nghĩ đến sự len cho được mà vào trong quán, chứ không ai nghĩ gì đến câu tôi hỏi hết. Mãi sau tôi mới thấy một tên lính cung-thủ ra cửa, tôi sẽ vẫy hấn ra mà hỏi, thì hấn thưa rằng: “Thưa ông có gì đâu! Chỉ có mười-hai đứa kỹ-nữ, anh em tôi giải ra bến Lơ-hao để cho xuống tàu chở sang nước Mỹ đó mà thôi. Cũng được một vài con xinh-đẹp. Ý chừng, là tại thế mà dân nhà-quê xúm-xít lại xem đông”.

Tôi nghe chuyện biết được đầu đuôi như vậy rồi, tôi cũng toan đi thẳng không xem nữa. Nhưng lại thấy một mục già trong quán bước ra, hai tay chấp lại vái trời mà kêu rằng: “Ác-nghiệp, giã-man, thái-quá, ai mà chẳng thương tình!”

Tôi mới hỏi: “Cái gì đấy, mục?” - Thì mục thưa rằng: Ông ơi! ông thử vào mà nhìn xem, có thảm-hại, chua xót, hay không? Ai mà nỡ cầm lòng cho đang?” - Tôi bèn xuống ngựa, giao ngựa cho tên thị-mã giữ, rồi tôi cố chen đám đông mà vào trong quán, thì quả nhiên thấy một cảnh-tượng náo-nùng.

Trong mười-hai đứa kỹ-nữ, trói làm hai bọn, mỗi bọn sáu đứa, từng buộc ngang lưng; có một đứa coi hình-dung, coi diện-mạo thật không phải là đồ bán thân nuôi miệng thí nào. Giả sử tôi gặp ở nơi khác thì tôi đồ ngay là một cô con-gái nhà khuê-các nào, chứ không phải là con đĩ. Tuy rằng nét mặt u-sầu thảm-thiết, xống áo bẩn thỉu, mà coi vẻ vẫn ra con người lịch-sự, tôi nhìn thấy mà kính-trọng, mà đoái thương. Tuy dây trói chặt, quay mặt trở ra, mà nàng cố sức vặn mình cho được, để quay đầu vào vách, không muốn để cho thiên-hạ nhìn mình. Mà trong cái cách hổ-thẹn ấy có một vẻ tự-nhiên, không ai dám bảo là làm bộ.

Nhân tôi thấy sáu tên lính đi giải bọn ấy cũng ở trong phòng, tôi bèn gọi riêng người cai ra một chỗ, tôi hỏi thăm dò xem con bé nọ là thế nào, thì người cai cũng chỉ nói qua cho tôi biết đại-khái mà thôi: “Thưa ngài, con này trước cũng ở nhà thương đàn-bà, quan chánh Cảnh-sát sai chúng tôi vào bắt nó ra mà đem đi. Đồ này chắc cũng chẳng phải thiện-nhân, không chừng sao có vào nhà thương con-gái. Đi đường tôi cũng có hỏi qua gốc-tích, nhưng nó một niềm chẳng nói. Quan trên cũng không có dặn riêng tôi phải nể-nang gì nó cả, song tôi thấy con người nó khá hơn những đứa kia, thì tôi cũng có ý muốn vì-nể đôi phần, song hỏi nó không nói mà gọi nó chẳng thưa, thì tôi cũng mặc nó. Họa may ông hỏi cái gã kia, có biết được hơn chút nào chẳng. (Vừa nói vừa trở một người con trai, ngồi trong xó buồng). Gã đi theo nó từ Ba-lê, luôn luôn khóc-than năn-nỉ. Tất nhiên là anh em ruột, hay là nhân-ngãi chi đây”.

Tôi quay mặt vào góc tường mà nhìn, thì thấy một chàng trẻ tuổi ngồi xo-ro, coi bộ thảm-sầu đau-đớn. Áo quần tuy xềnh-xoàng, mà thoạt nhìn ai cũng biết là con nhà thế-gia, lại có giáo dục. Tôi lại gần thì chàng đứng dậy, giương mắt nhìn tôi. Tôi thấy vẻ mặt khôì-ngô, dáng người lịch-sự, tôi cũng phải đem lòng hâm-mộ. Tôi mới ngồi ghé bên cạnh mà rằng:

- Xin người chớ bận lòng vì tôi. Tôi chỉ muốn hỏi người có một điều. Vì có làm sao mà người con-gái yếu-điều như-

mì như kia, lại phải đến nỗi này. Người có biết chẳng, xin ngỏ cùng tôi biết với?

Chàng lấy lời khiêm-tốn lễ-phép mà đáp lại tôi rằng:

- Nếu tôi nói cho ngài biết người ấy là ai, tất là tôi phải xưng cả danh-hiệu của tôi ra nữa. Ngặt vì tôi có lẽ riêng không muốn cho ai biết đến tên tuổi mình. Duy có một điều là tôi nói được. Điều ấy thì những quân đồ khốn kia cũng biết rồi (vừa nói vừa trở bộn lính cung-thủ). Điều ấy là tôi yêu nàng quá đỗi, vì nàng mà nay tôi hóa ra một người cực-khổ nhứt trong hết cả bộn nam-nhi. Ở Ba-lê tôi đã dùng hết chước để cứu cho nàng thoát khỏi nạn này mà không được. Giờ tôi quyết chí đi theo nàng, nhứt là chúng đem nàng đi đến cùng trời cuối đất, đâu tôi cũng xin đi. Nàng xuống tàu, tôi cũng xuống tàu, nàng sang Mỹ, tôi cũng sang Mỹ.

Rồi lại trở bộn cung-thủ mà rằng:

- Nhưng mà quân này độc-ác đến rất mực, chúng nó không cho tôi được đến gần nàng. Lúc đi khỏi kinh-thành một thôi, tôi đã toan phục binh mà đánh tháo cho nàng. Tôi mất nhiều tiền thuê một bộn tay chơi, chẳng may tôi gặp phải đồ hèn-hạ, chúng lấy tiền của tôi rồi bỏ tôi một mình mà đi mất. Thế-lực tôi kém, đành là chịu thua. Tôi đã có cho tiền bộn cung-thủ này để chúng cho tôi được đi theo nàng. Chúng tham tiền cho tôi đi theo, nhưng mỗi lần tôi đến gần nàng, nói được ba câu chuyện, chúng lại vò tiền. Chẳng được mấy bữa, túi tôi dần mòn cạn ráo. Bây giờ tôi hết tiền rồi, thì động mon-men đến gần chúng lại đuổi. Mới rồi tôi thử ghé lại thăm nàng, vừa tiến một bước, chúng giơ súng đẩy ra. Thành ra tôi có con ngựa còm, cưỡi từ kinh-thành đến đây, lại phải bán đi để lấy tiền ăn đường mà đi theo, và để đút lót cho quân bạc-ác.

Tuy chàng kể lẽ cho tôi nghe mấy lời đó, giọng cũng ôn-tôn, nhưng khi kể hết, mắt cũng tuôn hai hàng lệ.

Tôi nghe câu chuyện lấy làm thương. Tôi mới bảo chàng ta rằng:

- Chàng đã muốn giấu nỗi riêng, tôi đây cũng không muốn hỏi căn-vấn. Song giả sử tôi giúp được chàng điều gì thì tôi cũng sẵn lòng giúp lắm.

Chàng thưa rằng:

- Thưa ngài, tiếc thay tôi không còn ngó thấy mấy may hi-vọng gì nữa! Âu đành nhắm mắt đưa chân. Thế phải theo nàng sang Mỹ thì tôi sang Mỹ. Thôi thì chẳng được gì, hãy được cùng người yêu mà tự-tiện. Tôi đã viết thư cho một người bạn, gửi cho ít tiền bạc đến bến Lơ-hao, để chi lộ-phí. Giờ tôi chỉ phiền một nỗi, là từ đây cho đến đó, không thể mua được đồng quà tấm bánh cho nàng, gọi là đỡ khổ ít nhiều trong bước lưu-li cực-nhục.

Chàng nói vậy, rồi đưa mắt nhìn người con-gái mà tuôn rào rào nước mắt. Tôi rằng:

- Nếu vậy thì tôi có thể giúp được người việc ấy. Thế này không phải, xin người nhận lấy cho tôi. Tiếc rằng gặp người quân-tử mà không có cách giúp-đỡ nào khác.

Tôi nói thế, rồi tôi đưa gói cho chàng bốn đồng tiền vàng (80 *phật-lăng*), không để cho quân cung-thủ nom thấy, bởi tôi cũng biết, nếu quân này biết gã lại có tiền, thì ân nhỏ lại càng bán đắt. Tôi lại nghĩ ra một chước, là gạn-gùng với người cai cho nó ít tiền, để nó cho chàng luôn luôn gần gũi chuyện trò với người con gái, từ đó cho tới bến tàu. Tôi vẫy người cai lại, tôi bảo thế, thì tuy nó xưa nay thói nhà lính-tuần, lính-lệ đã quen, mà nó đã sượng-sùng, rồi đáp ứng thưa rằng:

- Thưa ngài, không phải là anh em chúng tôi có nghiệt gì. Song nếu để cho anh ta tự-tiện, thì anh ta cứ bám riết lấy con bé không dời ra nữa, làm ngăn trở việc quan của chúng tôi. Bởi vậy mà chúng tôi phải lấy tiền, trước nữa để bỏ cái phiền cho chúng tôi, sau nữa để cầm chừng cho anh ta đừng làm thái quá.

Tôi hỏi:

- Thế bây giờ ta đãi anh bao nhiêu thì anh không thấy sự phiền đó nữa?

Thằng ấy cả gan đòi tôi tới hai đồng lô-y (40 *phật-lăng*). Tôi liền đưa cho nó, mà bảo nó rằng:

- Đây, thì ta cho người cả hai lô-y, nhưng người liệu hồn. Hễ tiền người lấy mà việc ta không như ý, thì rồi ta sẽ có phương trị tội cho người đó, biết không?

Thành ra vì việc ấy, tôi mất cả thầy sáu lô-y (120 *phật-lăng*). Cứ lấy cách người trẻ tuổi tạ ân tôi mà suy, thì người ấy hẳn cũng con ông cháu bà chi đó, tiền tôi chắc cũng không hoài. Trước khi đi ra, tôi lại nói và ba câu với người con-gái, thì nàng đáp lại tôi một cách nhu-mì thuần-thục khiến cho tôi về sau nghĩ mãi không hiểu cái tánh nét đàn-bà con-gái ra thế nào, người như thế, sao lại sa chân đến thế!

Sau tôi về nơi ẩn-dật mà yên cỗi già, cũng không tưởng nghĩ gì đến chuyện ấy.

Cách đó chừng hai năm, tôi quên bẵng không nhớ gì đến nữa. Một ngày kia, thế nào tình-cờ tôi lại gặp một việc, làm cho tôi biết hết gốc ngọn cái chuyện đó thế nào.

Hôm ấy cùng với một người học-trò là Mỗ hầu-tước, ở bên Anh-quốc về đến bến Ca-lê. Thầy trò nhân có việc phải lưu lại chốn ấy, nên vào tiệm Kim-sư mà ở trọ một ngày một đêm. Đến buổi chiều, đi dong ngoài phố thì tôi gặp một người giống như anh chàng trẻ tuổi gặp ở Ba-xy năm trước. Lần này thì chàng ta lại xanh-xao yếu-đuối, lại ăn bận tồi tàn hơn lần trước. Nách thì cắp một bọc áo, ở đâu xa vừa tới. Tuy nhiên, mặt chàng khô-ngo lắm, dầu ăn mặc xấu xa làm sao, đi đâu trợn cũng không lẩn, nên chi tôi nhận ngay ra mà nói với hầu-tước rằng:

- Để tôi phải gặp người này mà hỏi ba câu chuyện mới được.

Người ấy nhận được mặt tôi thì mừng rỡ khôn xiết kể, vội-vàng chạy lại nắm lấy tay tôi hôn-hít mà rằng:

- Nếu vậy may! nếu vậy may cho tôi quá! Còn được gặp tôn-ông ở đây lần nữa để tỏ tấm lòng cảm-tạ chung thân.

Tôi hỏi chàng ở đâu mà đến thì chàng nói ở châu Mỹ mới về bến Lơ-hao, rồi từ bến Lơ-hao lại vừa đi tàu đến đó. Tôi rằng:

- Già nghe như thiếu-niên mã-thượng giờ đương túng-bán thì phải. Già trọ ở quán Kim-sư, xin mã-thượng lại đó chờ già một lát. Già đi xong việc rồi già về.

Tôi vừa đi bận công việc, vừa nóng ruột muốn về ngay để nghe xem những chuyện người này lưu-lạc thế nào, sang bên châu Mỹ ở hai năm ra làm sao. Tôi về tới quán, tôi ân cần chào hỏi, rồi bảo chủ quán hầu hạ chàng ta, cho ăn cho uống, thay áo thay quần, không để chàng thiếu-thốn một chút gì hết.

Chàng không chờ tôi phải giục, kể ngay cho tôi nghe những chuyện sau này:

- Thưa ngài, ngài xử với kẻ hèn này một cách đại-lượng quá, nếu chuyện riêng còn giấu li hào với ngài thì chẳng hóa ra bội-bạc lắm sao! Vậy thì ngu-hèn này chẳng những xin đem mọi nỗi phiêu-lưu kể hết, mà xét trong lòng còn có điều gì xấu-xa hèn-hạ, đáng bỉ đáng khinh, ngu-hèn cũng xin đem ra trần thuyết ngài nghe. Khi ngu-hèn đã kể xong chuyện rồi, chỉ xin ngài dẫu có ghét bỏ, cũng phàn-nàn cho đôi chút.

Đây tác-giả xin trình với khán-quan biết trước rằng câu truyện nghe xong, tay liền cầm bút thảo. Vậy thì những việc kể ra đây, toàn là những việc quả nhiên không thêm bớt mảy may nào cả. Thật cả từ đến những câu nghĩ ngợi, những cách người thiếu-niên công-tử diễn đạt tính tình.

Từ đây trở đi là thuật những lời kể-lẽ ấy.

Lạy ngài, con vốn là con nhà thế-tước đại danh ở đất Mỗ. Cha mẹ cho con đến thành A-miêng đi học. Đến năm mười-

bảy tuổi, con vừa tốt-nghiệp thành-chung khoa Triết-học. Khi con còn ở nhà tràng, tính nết thật là ngoan-ngoãn, thầy dạy thường lấy làm gương cho anh em bắt-chước. Mà con được như thế, thật chẳng phải là cố ý mua chuộc lấy tiếng ngợi khen, nhưng thật là trời cho bẩm tánh hiền-lành, ham học, lại ghét riêng những cách chơi bời.

Con nhà thế-phiệt, con lại học hay, dáng người cũng ra nho nhã, nên chi các nhà tử-tế trong thành-phố, ai nấy cũng có lòng hâm-mộ.

Đức-cha ngài thấy vậy, ngài có khuyên con nên vào thụ pháp nhà dòng. Nguyên cha mẹ tôi vẫn có ý muốn cho tôi theo vào phái tôn-giáo hiệp-sỹ *Ma-nhĩ-đức*. Đức-cha khuyên tôi đừng theo phái ấy, ngày sau không được danh-giá như trong đạo phái của ngài. Cha mẹ tôi vốn từ thuở nhỏ đã bắt tôi đeo câu-rút, và đội tên De Grioux (*Đê Ghi-ri-ơ*) hiệp-sĩ rồi, mùa nghỉ hè tới nơi, tôi sắp-sửa hành-trang để về quê thăm cha tôi. Cha tôi vẫn hẹn từ trước hết mùa nghỉ đó thì cho tôi vào học tại Hàn-lâm-viện.

Tôi từ bỏ thành A-miêng mà đi, chẳng tiếc gì, duy chỉ tiếc có một người bạn chí thân, lớn hơn tôi vài ba tuổi. Hai anh em từ nhỏ đến năm ấy, cùng học với nhau một tràng, cùng theo kịp nhau tốt nghiệp một khoa. Chẳng may nhà bạn tôi thì hơi bần bách, không có thể theo đuổi tôi được nữa. Xong khoa Triết-học rồi, đành phải ở lại A-miêng, vào tràng nhà dòng học nốt khoa Thần-học để đi tu-hành về sau. Bạn tôi thật nhiều nết tốt. Rồi ngài nghe một chuyện này thì biết được mấy nết tốt nhất của bạn tôi. Anh tôi xử với bằng-hữu một cách rất thảo ngay, một cách rất quảng-đại, đối với những cách thảo ngay, những cách quảng-đại của người đời xưa có lẽ anh tôi còn hơn. Ví nếu tôi biết nghe lời anh tôi khuyên bảo, thì đến bây giờ, tôi vẫn còn là người khôn-ngoan sung-sướng. Những khi tôi làm-lỗi, anh tôi trách mắng tàn tệ; ví dù tôi biết ăn lời, thì thân tôi đâu có đến nỗi này, thì cái cơ nghiệp nhà tôi, cái danh-giá của tôi, đâu có đắm đuối, cũng còn vớt được ít nhiều. Chẳng may, anh tôi nói lắm

không những hoài công, mà lại còn mang oán mang hằn với tôi nữa.

Tôi định trước ngày từ-biệt thành A-miêng, tiếc thay tôi không định sớm một hôm! Bởi vì giá tôi đi một hôm về trước, thì có phải đem được tấm linh-hồn trong sạch, mà về với cha mẹ không?

Số là ngày hôm trước hôm tôi định lên đường, tôi cùng với anh *Tĩ-ba* (Tiberge) - đó là tên bạn tôi - đi chơi dong phố. Bỗng thấy xe trạm chở khách ở thành A-ra-xĩ đến. Hai anh em rồi công, mới theo xe đến nơi quán trọ, là nơi thường xe trạm các nơi vẫn đến: Thật chẳng có ý gì, chỉ vì rồi mà anh em rủ nhau đến xem khách tới có những ai mà thôi. Đi tới nơi thì thấy trên xe bước xuống một bọn đàn-bà, các bà ấy xuống rồi, vào ngay trong quán. Duy có một người con-gái đứng lại thơ-thẩn ngoài sân. Có một ông già cùng đi với nàng ta, đương lúi húi dỡ đồ trên xe xuống. Cô nàng xuân-xanh chừng đôi tám, mà nhan-sắc tuyệt vời. Tôi tuy từ thừa nhỏ chưa nghĩ đến sự nam nữ phân biệt bao giờ, mà cũng chưa hề có nhìn kỹ một người con gái bao giờ; tòng lai vẫn đứng-đắn, mà sao hôm ấy, tôi vừa ngó thấy người con-gái ấy, tự-dưng thấy trong lòng nóng rực lên như lửa đốt. Mà tính-khí xưa nay cả thẹn, hôm ấy thế nào lại hóa liều-lĩnh khác thường, thấy người con-gái ấy, mê títt ngay đi, mà lại ngay gần chào hỏi.

Nàng tuy bé tuổi hơn tôi mà lại bạo-dạn hơn, thấy tôi chào cũng đáp lại một cách tự-nhiên. Tôi mới hỏi nàng đến A-miêng có việc gì, có quen thuộc ai ở A-miêng chẳng? Thì nàng thật-thà mà đáp tôi rằng cha mẹ cho đưa nàng đến A-miêng để vào nhà tu thụ pháp. Không biết cái ái-tình ở đâu mà chóng thế, tôi với nàng chẳng hay có duyên nợ gì với nhau, mà tôi vừa gặp nàng lần ấy là một, có dễ đáng người nhìn cũng chưa tỏ hết, vậy mà nàng nói đến chuyện bị ức-bách phải đi tu, tôi đã cảm ngay như là cái nạn của tôi rồi. Mà khen thay con người bằng ấy tuổi đầu, cũng lại lịch-duyet hơn tôi. Nàng thuật chuyện riêng cho tôi như thế, tôi mới áp-úng đáp lại vài lời, nàng đã rõ ngay tâm-sự của tôi rồi. Nhân

tôi có bài-trách cái sự tàn-nhẫn của cha mẹ nàng. Phần thì lòng yêu ứng miệng, phần thì cái hùng-biện mới tập ở học đường bước ra, lời tôi nói ai mà chẳng xiêu động, nhưng nói với nàng thì chẳng biết có ăn thua gì. Nên chi nàng cũng chẳng ra dáng nhiệt-thành chịu lẽ, mà cũng chẳng ra điều nguội-lạnh không nghe. Nàng lặng yên một lát rồi thưa rằng: “Thiếp cũng biết thân này rồi khổ, nhưng lòng trời đã tỏ cho hay, nên chi mới đến nỗi này”.

Hai con mắt nàng có cái vẻ dịu-dàng, giọng nàng nói nã nùng mà có có ý-vị, khiến cho tôi không còn phải nghĩ đến hai phút. Hoặc-giả là cái duyên-kiếp tôi với nàng nó xui ra thế. Tôi bèn quyết ngay với nàng rằng nếu nàng tin-cậy ở cái lòng quân-tử của tôi và chứng cho cái dạ yêu-thương vô-cùng của tôi, thì tôi xin đem cả một đời xuân-xanh tận hiến, để cứu cho nàng khỏi bước lao-lung, và tôi sẽ hết sức đãi nàng cho được một đời sung-sướng. Xưa nay tôi vốn là người cực nhát mà lại hay cả thẹn, thế mà khi ấy không biết thần nào ứng miệng, nói năng được như đàn ngọt hát hay thế vậy. Thôi nhưng lại ngẫm, nếu ái-tình không làm được ra phép lạ, cổ-nhân sao có gọi là thần. Sau tôi còn nói thêm đến trăm nghìn câu cảm-tú nữa.

Nàng cũng biết tuổi tôi không phải là tuổi điều-ngaoan đối-giá, nên chi nàng thú thật với tôi rằng nếu tôi có cách gì cứu cho nàng vượt khỏi quyền ức-bách, thì ân ấy nàng sẽ coi to hơn cải-tử hoàn-sanh.

Tôi đáp lại rằng muôn chết tôi cũng không từ. Nói vậy thì nói chứ thật tình thì tôi chưa nghĩ ra được phương-kế nào tiện diệu cả. Nguyên tôi tòng lai chưa lịch-lãm việc đời cho lắm, dầu lòng đã quyết cứu nàng mà trí chưa kịp nghĩ ra cứu cách nào cho tiện. Đương khi lưỡng-lự, thì lão-già xếp xong đồ-đạc xuống sân, chạy lại với nàng. Tôi đã tưởng phen này thôi hết đường hi-vọng; may đâu tôi ngu-độn, nàng lại có trí-khôn hoạt-bát. Lão-già đến nơi, nàng gọi ngay tôi bằng cậu, nhận anh nhận em tíu tít, rồi giả vờ nói với tôi rằng:

- Tình-cờ tôi gặp cậu đây, đáng lẽ hôm nay tôi vào nhà tu thụ-pháp. Song chị em cứu biệt tương-phùng, vả phen này lại giã nhau một lần sau rốt, âu là tôi xin hoãn lại ngày mai, mời cậu ở đây xơi cơm với tôi một bữa.

Tôi nghe nói, hiểu ngay kế giỏi, tôi bèn lấy nê đã quen nơi quen chốn, mà khuyên nàng khá đến trọ một lữ-quán kia, chủ quán là người đánh xe cũ của ông thân-sinh tôi thì tiện hơn là vào nơi lang-chạ đó.

Nói rồi, tôi liền đưa nàng đến tiệm cơm ấy. Lão-già thấy vậy, lăm-bắm một hồi. Còn anh *Tĩ-ba* tôi thì không hiểu đầu đuôi sao hết, thấy tôi đi thì cũng đi theo, mà không nói lấy nửa lời. Vốn lúc tôi cùng nàng trò-chuyện thì bạn tôi đi bách-bộ ngoài sân, không nghe không thấy gì hết. Tôi vốn vẫn sợ anh tôi lấy điều luân-lý mà ngăn-cấm, tôi bèn nghĩ ra một kế, nhờ bạn đi cho một việc ở nơi xa để một mình vào quán cùng nàng thù-tạc.

Bấy giờ tôi mới vỡ lòng, biết rằng tôi đã qua thời ấu-trĩ. Trong một giờ trò-chuyện tâm-trí thêm ra biết bao mỗi cảm-giác lạ-lùng, xưa nay chưa hề nghĩ đến. Làn làn huyết mạch thấy nóng ran. Dạ khoái-lạc làm cho quên mất cả tiếng nói, ý-tình chỉ mượn hai con mắt nhìn mà giải tỏ cùng nàng.

Mai-nương Lệ-cốt, đó là danh-hiệu của nàng xưng với tôi như thế. Nàng thấy tôi đam-mê như vậy, thì thích-chí rằng thói khuynh-thành trên người đã công-hiệu. Nhưng tôi có ý nhìn nàng, thì đây say-mê đó, đó cũng chẳng lạnh-lùng đây. Nàng nói cho tôi biết rằng nàng thấy tôi nàng cũng dễ yêu, cũng mường lòng mà nợ ơn phóng-thích. Sau nàng lại hỏi danh-hiệu tôi. Khi nàng biết tôi là con nhà thế-tước, thì nàng lại mường rằng thân hèn lê-thứ mà đã chiếm được tấm lòng của khách dòng sang. Rồi thì tôi với nàng bàn tính cuộc trăm năm với nhau mãi mãi.

Nghĩ quanh nghĩ quẩn hồi lâu, rồi cùng tính đến kế ba-mươi-sáu. Trước hết phải nghĩ phương lừa-dối lão-già, tuy là một kẻ tội-tớ, mà cũng phải chiều nể. Về sau hai chúng tôi

mới định rằng tôi thì đi mượn một cỗ xe ngựa trạm, sáng sớm tinh-sương đem đến đón nàng, trước khi tên lão-bộc thức dậy, rồi cùng nhau lên xe mà đi thẳng cho đến Ba-lê. Tới kinh-thành thì tìm ông cụ-đạo nào làm phép cưới cho, để ở với nhau làm chồng làm vợ.

Trong khi ở nhà trăng, tôi để dành để dụm những tiền cha mẹ gửi cho, được cả thảy chừng 50 *ê-curu* (250 *phật-lăng*). Nàng thì có chừng hai ngàn ấy. Hai đứa cùng là con trẻ, chưa trải việc đời là mấy, có bấy nhiêu tiền, tưởng là nhiều lắm, tiêu bao giờ cũng không hết được. Vả hai bên cùng tính nhiều phương lấy được tiền nữa.

Ăn cơm tối với nàng xong rồi, tôi lui ra để thi-hành mưu-kế. Hành-trang sắm-sửa đã sẵn cả rồi, vốn tôi vẫn định hôm sau thì lên đường về quê nhà. Chỉ còn một việc dặn xe đến chỗ ấy đón mình từ năm giờ sớm mà thôi. Vả đến giờ ấy, các cửa ô mới mở, dầu muốn đi sớm nữa, cũng không được. Có một điều ngăn-trở thật to, mà tôi quên đứt đi mất không nghĩ gì đến nữa. Thí nữa vì điều ngăn-trở ấy mà công-việc mình lỡ hết.

Anh *Tỉ-ba* tuy hơn tôi có ba tuổi, mà con người nèn-nếp, đúng mực lạ-lùng. Anh ấy lại thương-yêu tôi, coi như thể em ruột vậy. Bạn tôi thấy một người con-gái đẹp như *Mai-nương*, mà lại thấy tôi ân-cần với nàng, đến nỗi phải tìm cách bảo bạn đi xa ra, thì bạn tôi đem ngay lòng nghi-ngại. Tôi đã bảo đi thì anh ấy biết ý cũng không trở lại chỗ lữ-quán nữa, anh ấy về nhà tôi mà ngồi đợi kỳ cho được. Mười giờ đêm tôi về qua nhà thì thấy bạn ngồi chờ đó, tôi ra dạng trái ý. Bạn biết tình, bèn lấy ngay cách thành-thực mà bảo tôi rằng:

- Anh ơi, em biết là anh đương mưu chuyện gì mà anh lại giấu em. Em nhắc nom dạng anh, em cũng đã biết rồi.

Tôi nổi ngay cơn tức lên mà nói phất rằng: tôi không có lẽ gì phải trình anh biết hết sự tôi.

Bạn vẫn cứ ngọt-ngào mà đáp:

- Đành vậy. Nhưng xưa nay anh vẫn hạ-cổ đến em mà coi em như bậc thân-hữu. Anh em đã kết bạn cùng nhau, phải tin nhau, và có sự gì ngổ cho nhau biết mới là phải.

Bạn tôi nằn-nì mãi, tôi đành phải đem chuyện đầu đuôi thú thật với bạn hết cả, nỗi nằng tâm khổ, nỗi mình say mê; thôi thì chân răng kể tóc, tôi đem nói hết. Bạn tôi nghe tôi kể chuyện, tỏ ý bất-bình, nhưng tôi coi bộ mà sỗn dạ, mà hối-hận, biết thế này giấu hẩn cho xong. Quả nhiên, bạn tôi nghe tôi như thế, thì bảo thật tôi rằng anh em chí-thiết với nhau, phải ngăn cấm nhau những khi sa chân vào nơi càn-dỡ; tôi đã như vậy, thì anh tôi quyết chí ngăn-ngừa cho kỳ được mới nghe. Trước hết anh tôi còn lấy lời lẽ mà khuyên-ngăn tôi, sau anh tôi dọa rằng hễ chẳng ăn lời thì anh tôi sẽ mách bảo những kẻ có quyền ngăn-cấm, để mà ngăn-cấm không cho tôi đem người con-gái ấy đi. Bạn tôi diễn-thuyết cho tôi nghe vừa trong một khắc đồng-hồ, hết ngọt đến xắng, hết khuyên-răn đến nạt-dọa.

Tôi thì chỉ ân-hận tự mình làm dở-dang mình. Tuy nhiên, tôi mới biết mùi say-đắm được vài ba tiếng đồng-hồ, mà ngẫm trí-khôn tôi nó đã mở mang rộng rãi ra nhiều lắm. Bấy giờ tôi sực nhớ ra rằng điều chi tôi cũng đã thú thật với bạn, duy có cái giờ đem nhau đi trốn là tôi chưa nói. Tôi bèn nghĩ mưu lấy đấy làm phương dối bạn.

Tỉ-ba anh hỡi! Em xin thú thật câu này. Đó là em thấy anh xưa nay vẫn có lòng hạ-cổ thương em, thì em nói ướm lòng anh đó mà thôi, chứ em đâu lại có cả gan dưng ấy. Người con gái ấy thì em say-mê thật. Câu ấy em không nói dối. Còn như chuyện cùng nằng đi trốn là câu em nói đùa, chứ có đâu em lại dám liều như vậy. Âu là đến chín giờ sáng mai, anh khá lại đây rủ em, em sẽ đưa anh đến nơi lữ-quán, để anh xem mặt tình-nương của em, rồi anh sẽ thử nói em nghe con người như thế, phỏng có khiến nỗi được em làm việc càn-dỡ đó không?

Bạn tôi lại khuyên can thêm mấy câu nữa, rồi mới ra về. Đêm hôm ấy tôi thức lũng-cứng để chỉnh-đốn hành-trang.

Sáng tinh sương tôi lại đón nàng nơi quán trọ, thì đã thấy nàng đứng chờ trong cửa sổ. Nàng thấy tôi thì thân-hành ra mở cửa. Hai đứa dắt tay nhau nhẹ gót mà ra. Đồ đạc của nàng nhân-thân chỉ có bọc xống áo thì tôi cầm lấy. Xe ngựa đã sẵn-sàng, nàng chỉ lên ngồi là đi thẳng.

Khi anh *Tĩ-ba* biết là bị tôi gạt rồi làm ra những việc gì thì rồi về sau tôi sẽ kể, để ngài biết cho bạn tôi thương tôi biết chừng nào, mà khốn-nạn cho tôi, gặp hiền-hữu chẳng biết vâng lời khuyên bảo, để sau nên nổi làm than!

Giờ tôi hãy xin kể những sự tôi với nàng đi đường, giục ngựa chạy mau quá, chưa tới đã tới *Thánh Đơ-ni*. Nàng thì ngồi trong xe mà tôi thì cưỡi ngựa đi bên cạnh, thành ra cứ đến chỗ đổi ngựa mới chuyện trò được vài ba câu. Mãi cho đến khi đã tới gần kinh-thành, chắc không ai đuổi kịp được nữa rồi, bấy giờ đỗ lại mới nghỉ-ngơi thông-thả, ăn no uống mát cho rõ thỏa-thuê. Số là từ A-miêng mà đi đến đó, tắt-tả vội-vàng, chưa ăn miếng nào vào bụng hết.

Tôi dầu thương-yêu nàng đến thế nào nàng cũng có cách tỏ được cho tôi biết rằng nàng cũng thương-yêu tôi được đến thế ấy. Hai bên ganh nhau mà chiều chuộng, mà quý-báu nhau: ngày vui sợ vắng chẳng đầy gang, tới đến chẳng chờ cho vắng khách, âu-yếm nhau ở trước mặt người, để cho những quân đánh xe ngựa, những người trong các quán trọ, ai nấy phải nhìn mà khen đôi ấy còn trẻ con như thế mà keo sơn có một.

Đến *Thánh Đơ-ni* thì quên mất cả những lời hẹn nhau làm lễ cưới, quít cả Giáo-đường cái lễ giao-hôn, thành ra không nghĩ đến đã hóa vợ chồng. Tôi tánh vốn là người biết âu-yếm mà lại có thủy-chung, ví nếu nàng ở được trọn nghĩa một đời với tôi, thì vợ ấy đủ thỏa sướng cho tôi trong một kiếp. Tôi ăn ở với nàng, mỗi ngày là thấy thêm ra một vẻ nên yêu. Tài ấy, bụng ấy, tính nét thuần-hòa ấy, nhan-sắc tốt tươi ấy kết thành một cái dây quyến-luyến, thắt buộc lấy tôi, dây dầu buộc chặt mà êm mềm, tôi chỉ ước được trăm năm chịu trôi. Ngờ đâu tâm-sự mỗi ngày một khác, những tưởng rằng

vì đầy vui sướng một đời, mà lại hóa ra vì đầy tôi nên một người sầu khổ khắp cả trong bọn tu-mỹ!

Chúng tôi thuê một gian nhà trọ ở con đường V. Vô-phúc cho tôi lại ở lán-diềng một ông dòng sang phú-hộ kia, tên là B. Suốt trong ba tuần lễ, miệt mài trong cuộc truy-hoan, quên cả cửa nhà, quên cả ông thân sinh tôi ở nhà mong đợi. Cũng may, chúng tôi đắm say nhau ở bề tình-nghĩa, mà không đắm say nhau ở chỗ tà-dâm, cho nên thắm-thoát qua mấy ngày keo sơn buổi mới, rồi tôi cũng nhớ đến nghĩa luân-thường. Tôi bèn quyết chí lại nhà quì lạy nghiêm-đường thú thật, những mong rằng thân-phụ tôi thấy người thấy nét Mai-nương, mà dung túng con người lỡ bước, họa may ông tôi lấy lòng hà-hải, dầu chẳng cho nên gia-thế, cũng lấy cách nhân-từ mà nhắm mắt bịt tai để cho đôi trẻ thương nhau được tự-tiện. Tôi ngỏ ý với Mai-nương sự ấy, tôi phân giải cho nàng nghe rằng, dầu bên tình bên hiếu dăm cân chẳng nữa, thì cũng còn một lẽ bất đắc bất nhiên. Số là chỗ tiền vốn chung đã thấy cạn nhiều, tôi đã vỡ ra ngàn ấy đồng không phải là kho vô tận. Nàng nghe tôi nói, lạnh-lùng có ý dục-dè ngăn-trở. Nhưng tôi cũng nghĩ là nàng chỉ lo thân-phụ tôi không nghe, nếu biết chỗ ẩn, phen này có khi chia rẽ. Tôi không ngờ đâu sự ngàn-ngại ấy là do một nghĩa khác, đau-đớn cho tôi, sau này mới biết. Khi tôi nói đến nỗi túng tiền, thì nàng bảo còn đủ được vài ba tuần lễ, vả nàng còn lắm chỗ mong nhờ, có lẽ từ đây đến đó túi vơi kia lại bốc được đầy. Kết cục là nàng không chịu; nhưng khéo thay những vẻ nói cười, những lời âu-yếm, khiến cho tôi thế nào cũng cho là phải; vả bụng nghĩ rằng trăm năm thôi cũng từ đây, nhân-duyên biết có cuộc này mà thôi, thì trăm sự, sự mình, sự nhà, chỉ nghe nàng chứ lại nghe ai? Hai món tiền góp với nhau, thì phó mặc nàng tay-hòm thìa-khóa, liệu thế ăn tiêu, bao còn, bao hết, tôi có biết đâu chỗ ấy. Lại thay là cách mấy ngày, tôi bỗng thấy bữa cơm ngọt bùi thêm thức; trong việc ăn mặc, tôi lại thấy nàng sắm đôi ba thứ nhiều tiền. Số bạc chung lưng, thì dầu tôi không biết tính, cũng nhớ ra chỉ còn đến mười mười lăm bích-tôn là cùng. Thế thì không biết nàng lấy bạc đâu mà sắm? Tôi có hỏi qua, thì nàng khúc-

khích thưa rằng: “Việc ấy xin chàng chớ bận, thiếp đây còn lắm chỗ nương nhờ”. Yêu nhau như tôi yêu nàng, câu nói ấy làm gì mà chẳng xuôi tai?

Một hôm kia, tôi cần phải đi đâu có việc, giao hẹn nàng rằng chậm chậm trở về. Khi về tới ngõ, thấy cửa đóng kín, tôi phải chờ đến hai ba phút, mới thấy người nhà ra mở; con bé ở cũng ngang ngang với tuổi chủ nhà, khi nó ra mở cửa, tôi hỏi sao lâu, thấy nó lúng ta lúng túng, rồi thưa rằng ở trong xa lúc mới chưa nghe tiếng gọi. Tôi biết ngay là lời nói dối, bởi vì tôi chỉ gõ có một lần, rồi tôi đứng đợi. Tôi hỏi vài câu, thì con bé thật thà thất đảm, tuôn ngay nước mắt, thú thật rằng bà chủ bảo phải chờ ông B. ra khỏi cổng sau, mới được mở cổng trước. Tin đầu như sét đánh ngang đầu, tôi những, tưởng liệt hai chân, không bước vào được nữa. Tôi mới lấy nê còn quên chút việc lại phải trở ra, dặn con bé vào thưa lát nữa tôi về mà chớ đả động đến câu tôi đã biết.

Cơn đau tôi như choảng vào đầu, vừa bước xuống thang vừa khóc, nhưng trong trí chưa nhận ra rằng khóc vì đâu, cảm khái thế nào mà khóc? Ra đến đường, gặp tiệm rượu thứ nhất tôi ghé ngay vào ngồi phịch xuống ghế, hai tay ôm lấy đầu mà nghĩ, ngồn ngang ruột rồi bời bời! Câu chuyện ghê tai, nên bụng cố quên đi bằng, cầm bằng lóa mắt ù tai, sảng mê mà thấy. Đã đôi ba lần tôi khiến lẳng lặng mà về, cảm như lần trước không có, quyết chẳng hỏi han chi cả. Trong lòng tôi không thể sao tin được Mai-nương lòng chim dạ cá; tôi nghĩ chừng như mắt tôi dầu thấy rõ làm sao, bụng tôi cũng không được phép nghi ngờ người lòng son dạ sắt. Tôi yêu, tôi mến, tôi kính, tôi thờ nàng, sự ấy đã hẳn. Nhưng tôi chắc tôi yêu nàng bao nhiêu, nàng cũng đã yêu tôi được bấy nhiêu, hai bên cũng đã cho nhau được tang chứng. Vậy thì tôi không có cứ gì mà ngờ được cho nàng không thành thực với mình, không nhất tâm với mình. Vả ngẫm mà xem, nàng phải dối tôi mà làm gì? Mới được ba tiếng đồng-hồ về trước, hai bên âu-yếm cùng nhau, nguồn ân bể ái, không thể nói sao cho xiết; lòng đây lòng đấy đã tin nhau hết cả mười phần. Vậy thì không, không, quyết không sao có lẽ Mai-

nương lại phụ bạc cùng ta. Nàng biết từ đây tôi chỉ vì nàng mà sống; cả cuộc đời tôi, chỉ có một nghĩa yêu nàng. Đã biết ta như vậy, lẽ nào lại có ghét ta?

Tuy nhiên, dầu muốn đui mù, cũng khó đui mù cho được hẳn; sự ông B. đến nhà trong khi ta đi vắng, sự con hầu chậm mở cửa cho khách tháo cửa sau, dầu cố ý không tin điều trước mắt, lại còn lắm nỗi buộc nên tin! Bạc hết mà có cơm ngon; tiền khan mà sắm đồ trang-điểm lịch-sự. Hai điều ấy đem ra mà so-sánh với cảnh ngộ người khách dòng sang phú-hộ, phong nhã hào hoa, hình như rõ mồn một: ngọn kia là ở gốc này mà ra. Sự lại nhớ đến câu nàng quyết mong nhờ còn lắm chỗ, mà chẳng nói cho ta là những chỗ nào. Hiện-trạng đã rành rành như thế, thì dầu mắt kia muốn nhắm, tai này hồ dễ bịt xong?

Nhưng nghĩ đi còn có nghĩ lại. Tôi với nàng từ khi đem nhau đến kinh-thành, phỏng xa nhau mấy lúc. Nào là công kia việc nọ, lo toan lấy nơi ăn chốn ở. Hồ rảnh lúc nào thì quàng tay cấp nách, đem nhau đi dạo chơi hết đó cùng đây. Cuộc chơi bởi nọ, cuộc tiêu khiển kia, đâu đâu cũng là có nhau cả. Những lúc dờn nhau nửa phút, cầm bằng ly-biệt ba thu. Hết đây yêu đây, lại đây yêu đây, một câu nói trao đi đổi lại, một ngày kể đến nghìn lần, mà tưởng vẫn như chưa nói đủ. Ngẫm như thế thì tôi tưởng Mai-nương còn rảnh phút nào để ngoại-tình với ai nữa. Tôi suy tính mãi, sau tôi tưởng óc khôn đã nảy ra được một câu giải khéo. Ừ phải rồi! Ông B. này là một người quảng giao ở chỗ kinh-địa, tất nhiên có liên lạc gì với họ hàng của Mai-nương. Ý hẳn thân thuộc Mai-nương dùng người này mà tư-cấp cho nàng. Hôm nay đến nhà tất là để đưa tiền nong chi đó. Nàng giấu ta, cùng là một cách úp-mở rờn nhau đó mà thôi. Hôm nay ví dầu ta cũng về sớm như mọi khi, thì có lẽ nàng cũng tự nhiên mà nói cho ta biết. Nhân nàng thấy ta về chậm thì giấu mà chơi đó. Phải rồi! Nhưng ta hỏi đến thì rồi nàng cũng nói thật. Rõ ta ngu xuẩn! Có vậy thôi, mà chẳng sớm đồ ra!

Lạ thay là cái yên trí! Tôi đã tính ra như thế thì tự hồ trong bụng thấy mất hẳn cái lo phiền. Tôi tức-khắc về nhà,

lấy cách âu-yếm như thường mà hôn-hít Mai-nương. Tôi đã toan nói nhỏ ngay trước cái điều mình đoán ra cho nàng biết. Song chẳng biết tôi tính lại thế nào, tôi lại im đi, để chờ nàng nói trước.

Con ở dọn ăn. Tôi vui vẻ mà ngồi vào bàn ăn cơm tối với nàng. Nhưng có ý nhìn một lát thì thấy dưới bóng đèn, vẻ mặt Mai-nương có chiều sầu thảm. Tôi thấy nàng rầu thì tôi cũng hóa rầu. Khi nàng ngước mắt lên nhìn tôi, hình như không giống mọi khi. Tuy cách nhìn ấy là cách nhìn êm-ái dịu-dàng, mà tôi chẳng phân ra được là nhìn yêu hay nhìn xót. Tôi cũng chùng mắt nhìn nàng, thì nghe như nàng cũng lấy mắt nhìn ấy mà hiểu được tâm sự tôi. Hai người ngồi ăn mà chẳng ai nghĩ đến ăn, cũng không ai nghĩ đến nói. Sau tôi thấy mắt nàng rỏ xuống đôi ba giọt lệ.

Tôi thấy nàng khóc, tôi giật mình mà kêu lên-rằng: Trời đất ơi! Nàng có nỗi gì sầu thảm đến phải khóc than, mà sao nữ tỳ không ngỏ cho ta biết cùng? Tôi hỏi vậy thì nàng không thừa gì hết, chỉ thở dài, làm cho tôi lại thêm lo ngại. Tôi run lên lấy-bầy mà đứng ngay dậy, hết cách yêu thương mà ân-cần han hỏi cho ra. Thấy nàng khóc, tôi cũng tuôn rơi nước mắt. Tưởng chừng như lúc bấy giờ, thẳng sá mọi đi ăn cướp, giết người không chớp mắt, mà nom thấy tôi cũng phải thương tâm.

Trong khi tôi săn sóc hỏi nàng như thế, thì tôi bỗng nghe tiếng người rầm rầm trèo thang mà lên chỗ gác tôi ở. Bọn đông người ấy lên đến phòng tôi, thì sẽ gõ cửa. Mai-nương hôn tôi một cái, rồi vùng ra mà chạy thụt vào phòng trong. Tôi vẫn tưởng nàng thấy khách lạ vào, thì chạy vào nhà trong chỉnh lại xiêm áo, để ra tiếp đãi. Tôi thì thân đứng dậy ra mở cửa.

Tôi vừa mở cửa ra, thì thấy ba người lực lưỡng xúm lại nắm chặt lấy tôi, tôi nhìn ra thì là những kẻ gia-hạ của ông thân-sinh tôi. Chúng nó nường tay mà nắm tôi, chứ không dám làm điều gì hung tợn với tôi cả. Hai thằng nắm lấy hai cánh tay còn một thằng thì lần lưng, lần túi, chỉ thấy có con

dao con là đồ bằng sắt, thì nó lấy ra. Chúng nó vừa ôm, vừa khám lưng tôi, vừa van, vừa lạy, xin tôi đừng chấp trách chúng nó là kẻ tôi đòi, cha tôi sai bảo làm sao thì chúng nó cứ vâng lệnh mà làm như thế. Chúng lại nói rằng anh cả tôi đem xe đến đón, chờ tôi trước cửa. Trong cơn bối rối, chúng lôi kéo tôi đi thì tôi đi theo, chẳng tìm phương kháng cự, mà cũng chẳng nói nửa lời. Xuống đến cửa thì quả thấy anh tôi chờ đó. Chúng để tôi lên xe ngồi cùng với anh tôi, xe chạy thẳng một mạch đến *Thánh Đơ-ni*. Anh tôi ôm tôi mà hôn một cách rất âu-yếm, song không nói gì với tôi hết. Thành ra tôi được tự do mà nghĩ ngợi đến tình-cảnh của mình.

Tình-cảnh ấy thật là mờ tối, tôi không hiểu duyên-do ra làm sao cả. Sự có người phản tôi thì đã chắc hẳn đi rồi, không còn ngờ được nữa. Nhưng ai phản? Tôi tự vẫn như thế, thì nghĩ ngay đến *Tỉ-ba*. *Tỉ-ba* hỡi hỡi! Nếu sự này mà thật bởi mi, thì ta thề rằng mạng mi không toàn đó. Nhưng tôi lại nghĩ *Tỉ-ba* có biết đâu rằng tôi ở chỗ ấy mà đi tố cáo với cha tôi được. Chẳng lẽ lại ngờ ra Mai-nương. Lòng tôi không bao giờ dám phạm đến cái tội ngờ vực cho nàng câu ấy. Kể thì cái sự buồn rầu của nàng trong lúc ăn cơm, cái cơn nước mắt nước mũi, cái cách nàng hôn tôi trước khi chạy thụt vào phòng trong, bấy nhiêu sự cũng hơi tối nghĩa. Song tôi lại nghĩ đến điều tai nạn lắm khi biết trước. Khi nàng nghe tiếng động mé ngoài, nàng đã vì yêu tôi quá mà thấy bồi hồi trong dạ, như thể có quỷ-thần báo trước nạn gì, cho nên lúc ấy buồn rầu mà thương tôi như thế. Sự đã rành rành trước mắt, mà tôi lại vẫn còn cứ lo cho nàng mà sợ rằng nàng khổ hơn tôi.

Tôi nghĩ mãi, sau đoán ra rằng ý hẳn tôi đi chơi với nàng trong thành phố gặp ai quen mà vô ý rồi họ thăm dò ra mà mách với cha tôi. Nếu vậy thì tôi cũng cam lòng đôi chút, mong rằng cha tôi phen này bắt quá cũng chỉ mắng đánh qua loa, gọi là thi quyền giáo-huấn mà thôi. Tôi quyết chí dầu cha làm gì cũng chịu, bắt thề bắt hẹn làm sao tôi cũng xin hẹn cho xuôi, rồi về sau chờ lấy cơ-hội tốt, ta lại đi ra đô-

thành với tình-nương, kéo nữa ly-biệt này chua xót cho nàng lắm lắm.

Xe đi một lát thì tới *Thánh Đơ-ni*. Anh tôi thấy tôi ngậm miệng không nói nửa lời, thì nghĩ rằng tôi sợ quá. Anh tôi bèn kiếm lời an-ủy dỗ-dành, nói rằng em nếu thật lòng hối-hận, chịu lần lần bỏ con đường gai-góc mà theo đường ngay, thì nghiêm-đường có lẽ cũng đủ lòng thương mà nguôi cơn giận, mà hồi lại tấm yêu ngày trước. Đến *Thánh Đơ-ni*, xe nghỉ lại, tối anh em đưa nhau vào nhà trọ ngủ. Anh tôi bắt ba thằng ở phải cắt canh nhau mà giữ lấy tôi cho kỹ.

Phiền thay cho tôi là tình-cờ lại vào phải cái nhà trọ mà tôi với nàng đã trọ qua bữa trước. Chủ quán và người hầu hạ trong hàng đều nhận được mặt tôi cả. Chúng thấy tôi khi đi như thế, khi về như thế, đoán ngay ra hết chuyện. Tôi trộm nghe chủ quán nói rằng:

- À! cậu này con cái nhà ai giỏi trai quá đỗi. Mới cách tháng rưỡi nay, đi qua đây cùng với một cô ả xinh đẹp làm sao! Tội nghiệp! hai người cùng xinh cùng trẻ mà yêu nhau, quán-quít nhau như thể keo-sơn. Thế mà ai đang chia rẽ!

Tôi tảng lờ không nghe gì hết, cứ ở lì trong phòng, bắt đắc dĩ mới thò mặt ra ngoài.

Anh tôi có một cỗ xe hai ngựa để ở *Thánh Đơ-ni*. Sáng tinh sương hôm sau chúng tôi từ quán trọ mà đi. Đến chiều hôm sau nữa thì về tới quê nhà. Anh tôi vào hầu cha tôi trước, nói lớt cho tôi rằng, đến bắt đi ngay, không kháng cự chút đỉnh nào hết, khiến cho cha tôi cũng dẹp được trận lôi-đỉnh mà không quở mắng tôi tàn-tệ quá. Cha tôi chỉ mắng tôi điều bất hiếu, đi mà không xin phép. Còn việc trai gái thì cha tôi không trách mắng, chỉ mĩa rằng như thế đáng kiếp; cha vẫn tưởng con khôn kia đó, ai ngờ còn dại đến dưng, có vậy lần sau mới chừa tin gái vu-vơ...

... Tôi nghe lời nghiêm-huấn, chỉ hiểu nghĩa chung mà không ngờ rằng có ý gì riêng về tình cảnh tôi cả. Tôi mới thụp lạy cha tôi, tạ ân cha răn dạy cho điều hay lẽ phải, và

xin cha dung thứ một lần, từ sau xin hối mà ăn ở cho phải đạo. Miệng thì nói thế mà trong bụng mường thầm rằng nếu việc đã xoay ra thế, thì chỉ từ giờ đến tối ta sẽ đánh tháo mà ra được khỏi.

Đến bữa cơm, cả nhà nhạo báng tôi về việc gặp-gỡ tại *A-miêng*, ai nấy mỉa-mai, lời này tiếng nọ, nhưng là nàng nhân nghĩa thủy-chung, tiết trinh thuần-thục. Tôi cũng tưởng là câu nói rởn vô tình, cho nên tôi làm mặt tươi-cười mà để cho nhà chế báng. Vả tôi đương nhớ bạn, mà được nghe người nhà nói đến bạn, thì gì mà thỏa dạ cho bằng. Mãi về sau, tôi thoảng nghe một vài câu nói của cha tôi, thấy nói đến điều phản-trắc, đến câu ông B. vị kỉ mà mách giúp, thì tôi có ý lắng tai. Nhưng nghe những câu nói nhát gừng như thế thì tôi không hiểu rõ, tôi bèn xin cha tôi phân giải cho hay. Cha tôi bèn quay lại anh tôi mà hỏi: “Cả, con chưa kể chuyện cho em mà nghe sao?” Anh tôi thưa rằng trong khi đi đường, anh tôi thấy tôi ngoan-ngoãn quá cho nên anh tôi nghĩ chẳng nên đem chuyện buồn ra kể lại làm chi. Cha tôi cũng ngần-ngừ, tính thôi không nói nữa. Tôi phải lạy van, cha tôi mới chịu đem câu chuyện đốt ruột cắt gan mà kể cho tôi nghe.

Trước hết cha tôi hỏi tôi rằng:

- Vậy thế con đã hết cái thật-thà mà tin rằng con ấy yêu con chưa?

- Thưa cha, sự nàng một dạ với con, thì con dám quyết con tin nàng đến nỗi dầu ai làm sao cũng không thể khiến cho con ngờ vực được nàng.

Cha tôi nghe tôi nói thế, thì cười ha hả một trận dài, rồi gật-gù mà rằng:

- Nếu vậy, hay! hay! Con ta thật thà có một. Trời ơi, ví bằng cha biết tính-nết con như thế, thì cha để cho con ở nhà làm một thằng chồng dễ-dãi, chứ đâu cha lại cố cho con vào phái Tôn-giáo Hiệp-sĩ *Mã-nhĩ-đức* làm gì.

Rồi lại vừa cười vừa nói đến trăm nghìn câu xám mặt tím gan cho tôi nữa.

Sau cha tôi thấy nói làm sao thì nói, tôi cũng làm thỉnh không đáp, cha tôi mới bấm đốt ngón tay mà bảo tôi rằng:

- Con ơi, nó có yêu mày thì nó yêu cả thầy vừa được mười-hai hôm tròn. Mày ở *A-miêng* đi, hôm 28 tháng trước. Hôm nay là 29 tháng này. Ông B. viết thư cho cha được 11 hôm nay. Trước khi ông ấy viết thư cho cha nói quyết như thế, thì ít ra ông ấy đã đi lại với nó được 3 ngày, 11 với 8 là mười chín, 31 ngày trừ đi 19, còn là 12 có hơn kém bất quá một ngày mà thôi.

Cha tôi tính xong, lại cười dài một trận nữa. Tôi nghe mà điên ruột sốt gan, những sợ không nhịn được cho đến hết. Cha tôi lại nói:

- Vậy thì con chưa biết, cha nói nốt cho hay này. Ông B. đó là tình-lang của con nhân ngài mày đó. Trong thư ông ấy nói ngoa rằng ông ấy vị cha mà tranh cướp của mày. Nhưng kỳ thực là ông ấy không vị ai hết, chỉ vị mình mà thôi. Xưa nay ta có quen biết bao giờ mà người ta vị. Chẳng qua là con kia bảo mày là con cha, nó cũng muốn trừ tiết mày đi cho khỏi quẩn chân nó, cho nên nó mới xui lão viết thư cho cha, mách bảo cho biết rằng con ở chỗ ấy với nó, để khiến cha đem người đến bắt. Hai đứa nó tình nguyện với cha rằng cho người đến, nó xin làm nội-ứng cho mà bắt. Mày thử hỏi anh mày xem có phải rằng nó đến trúng được giờ ấy ở chỗ ấy mà bắt mày, là nhờ tay cả hai đứa nó giúp-đỡ cho không? Thôi thì con khá mềnh lòng đã dễ chiếm được nhân-tâm. Nhưng mà nghề nhà hiệp-sĩ, con nên nhớ lấy miếng đầu khí vụng. Hạ thành thì chóng thật mà giữ thành thì con không biết giữ lâu. Đó là một lỗi trong binh-pháp đó, con ạ. Con nên nhớ lấy lần sau mà sành.

Mỗi tiếng nói là một nhát dao đâm vào ruột tôi như thế thì phỏng tôi chịu làm sao được. Tôi mới vùng đứng dậy đi ra, nhưng chỉ đi được có bốn bước, ngã lăn đùng xuống đất, mà

ngút người đi. Cả nhà đổ xô vào cứu chữa, lay gọi mãi tôi mới hồi tỉnh lại. Tôi hồ mở mắt ra là tuôn nước mắt ràn rụa. Hồ mở miệng ra là than khóc một cách rất thảm sầu, đến nỗi ai nghe cũng phải động tâm. Cha tôi vốn có lòng mến tôi lắm lắm, nên chỉ dùng hết lời ngọt tiếng êm mà an ủi dỗ dành. Tôi lắng tai mà không nghe. Tôi quì gối lạy cha tôi, xin phép cho tôi lại trở về *Ba-lê* chuyển nữa, để tôi đâm cho xỏ ruột cái lão B. kia. Tôi mới rằng:

- Cha ơi! con nói câu này, xin cha tin cho. Chuyện này một là cưỡng hiếp, hai là bùa mê bả dột chi đây; gái kia cùng với lão này không có lẽ đồng-tình với nhau được. Thưa cha, Mai-nương nó dốc một lòng, nó chỉ yêu có một mình con mà thôi. Điều ấy con chắc, cha ạ. Có khi lão này kè dao vào cổ nó mà bắt nó phải bỏ con ra, cho nên nó sợ mà nó phụ con như thế. Trời cao đất dày ơi! con người quốc-sắc thiên-hương như thế, trách nào mà nó chẳng dùng hết mưu hết kế để cướp sống của con. Trời cao hỡi hỡi! có đâu Mai-nương lại phụ bạc cùng ta. Có lẽ đâu Mai-nương lại không yêu ta nữa, hử trời?

Cha tôi cứ thấy tôi nói hoài đến chuyện trở về *Ba-lê*, lại thấy tôi cứ nhấp nhồm hình như muốn chạy đi ngay, cha tôi bèn sợ tôi trốn đi mất, phải đem tôi lên một cái phòng riêng trên tầng gác, rồi giao cho hai đứa ở coi giữ tôi luôn luôn. Tôi bị cầm buộc như thế, tức tối đến cuồng lên, ví thử ai cho tôi được ở *Ba-lê* một khắc đồng-hồ, rồi bắt tôi phải chết xuống âm-phủ lộn kiếp nghìn lần tôi cũng bằng lòng xin chịu. Tôi đã nói ngỏ ra như thế rồi, thì cũng biết chẳng ai để cho mình ra khỏi phòng đâu. Tôi nhiều lần ngó ra dòm qua cửa sổ xem từ đó xuống sân cao thấp bao nhiêu, thì thấy cao quá, không thể nào nhảy ra được. Tôi bèn nghĩ đến kế dỗ ngọt hai thằng canh cửa, tôi chỉ non thè biển mà tình-nguyện với chúng nó rằng hễ chúng nó để yên cho tôi trốn được, thì ngày sau tôi sẽ tạ ân rất hậu. Hết ngọt rồi tôi đâm sẵn, hẹn thưởng mãi nó không chịu, thì tôi đe dọa chúng nó cũng chẳng gờm, cứ một mực làm thinh. Mất hi-vọng, tôi mới nghĩ đến cung tự-tử. Tôi bèn trèo lên giường nằm sóng-sượt, quyết nhịn đói nhịn

khát cho chết. Suốt đêm hôm ấy rồi suốt cả một ngày hôm sau, tôi nằm như thế. Ai đem cho ăn uống gì, tôi cũng đẩy ra.

Đến chiều cả, thì cha tôi vào thăm tôi và khéo lựa lời an ủi, rồi bắt tôi ăn cho được. Sợ nữa bắt hiểu, tôi phải vâng lời, nhưng tôi chỉ chiều cha tôi mà lấm nhấm vài ba hột trong khi cha tôi đứng đó mà thôi. Như thế trong ba bốn bữa. Cha tôi ngày nào cũng vào, phần để dỗ tôi ăn uống, phần để lấy lời xúc động mà khuyên giải cho tôi, cố khiến cho tôi quên người phụ bạc.

Hâm-mộ nàng thì quyết tôi không hâm-mộ nữa. Con người sớm mận tối đào, lòng chim dạ cá như thế, thì phỏng không khinh rẻ sao được. Song tôi tưởng nhớ đến cái hình dung, đến cái vẻ mặt nàng lúc nào, thì lại thấy hình như nét vẽ đã ăn sâu trong óc. Bấy giờ thì tôi đã yên bệnh đi nhiều ít, tưởng chừng như đã chết. Xấu hổ như thế, đau đớn như thế, sống mà làm chi nữa. Nhưng chết thì quyết được, chết nghìn lần cũng quyết được, mà quên đứt cái con Mai-nương bội-bạc này đi thì quên không nổi.

Cha tôi thấy tôi cứ đau-đớn sầu-thảm mãi như thế, thì cha tôi cũng khí ngạc-nhiên bởi vì cha tôi biết tôi là người có khí-khái, con đàn-bà nó đã phụ mình đến như thế thì dầu trước yêu-mến đến đâu, cũng phải khinh bỏ đi rồi, chứ không thể thương yêu được nữa. Cha tôi mới đoán ra rằng cái bệnh tương-tư của tôi, không phải là tương-tư vì một con Mai-nương, mà là tương-tư chung cả đàn-bà, nghĩa là trai tới thì, cần đến vợ đây, cho nên mới vớ được con ấy, mà thương yêu tiếc nhớ đến dường này. Cha tôi đã yên trí như vậy, một hôm kia, cha tôi mới bảo tôi rằng:

- Con ơi, xưa nay cha vẫn có ý cho con đeo dấu thập tự *Ma-nhĩ-đức* thật, giờ cha xét ra thì con không có khiếu riêng về việc tôn-giáo. Con là đứa ham sắc. Nếu vậy thì để cha tìm vợ cho con. Việc ấy con khá thật tình mà ngổ ý cho cha hay để cha liệu.

Tôi thưa lại rằng: phàm đàn-bà, có chồng có phân-biệt ai với ai nữa. Cứ như cái chuyện khổ tâm cho con mới xảy ra đó, thì con ghét đều cả một giống đàn-bà. Cha tôi lại rằng:

- Cha sẽ kiếm cho con được một người đẹp cũng như Mai-nương, mà phần trinh-thục thì hơn Mai-nương.

- Lạy cha, cha có lòng thương con thì con xin cha lấy nàng Mai-nương cho con. Con chắc nàng không phụ con đâu. Người ấy không lẽ nào làm nên việc xấu ấy. Chắc rằng cha con nhà ta và nàng, ba người cũng bị cái lão B. nó lừa hết cả. Cha ơi, ví bằng cha biết con người ấy thành-thực thể nào, nét-na thể nào, mà âu-yếm con thể nào, thì con chắc rằng cha cũng phải thương-yêu nó.

- Con ơi, con còn trẻ người thật bụng quá, con ạ! Cha đã nói đến thế, chuyện nó đã rành-rành như thế, sao mà con còn đui điếc đến thế, hử con? Con há lại không biết rằng chính nó lừa con để anh con vào mà bắt con ra ư? Chết nỗi! con ơi! con mà có nam-nhi chí-khí thì đến tên nó con cũng không nên nhớ nữa. Cha đã quá thương con, con phải vâng lời cha mà tỉnh lại.

Mấy-lời nghiêm-huấn đã rõ rành rành, không thể cãi làm sao cho được. Vậy mà không biết làm sao tôi cứ gân cổ lên cãi cho nàng lấy được. Sau tôi nghe cha tôi nói thế, thì tôi phải ắng cổ ra mà chịu, không nói làm sao được nữa, tôi mới than thở cùng cha tôi rằng:

- Thương hại cho con, dẫu muốn đui mà không đui được nữa, đành là con phải công-nhận rằng con là người chủ bị thiệt-hại trong cái án lường-đảo kia!

Rồi tôi lại ràn nước mắt khóc hu hu lên mà rằng:

- Phải, thưa cha, giờ con mới biết con còn trẻ dại, cho nên mới để chúng lừa-đảo như thế. Nhưng thù này phải trả làm sao, việc ấy bụng con đã quyết.

Cha tôi hỏi tôi quyết làm sao? Thì tôi thưa rằng: Lạy cha, con xin về *Ba-lê*, con đến đốt nhà lão B. đi, con làm kỳ cho

đưa gian-phu, dâm-phụ ôm nhau trong đồng lửa mà chết.

Cha tôi nghe tôi nói dữ-tợn như thế, thì chỉ phì cười, rồi lại bắt người nhà phải canh giữ tôi cho thật kỹ.

Tôi bị giam cầm như thế trong sáu tháng. Tháng thứ nhứt, trong suốt 30 ngày, đại-cương ngày-nào cũng như tôi mới kể. Cả cuộc tình cảm của tôi trong khi ấy, chẳng qua cứ hồ ghét lại yêu, hồ xót thương lại ra căm tức; hết ngã chí lại hớn-hở mềnh, tùy ở cái bụng tôi nghĩ lần-thần, lúc đồ cho nàng thế kia, khi đoán cho nàng thế nọ. Cũng có hôm tôi sực nhớ đến con người thù-mị dễ-dàng, hiền-lành ngay-thật, thì tôi lại mong làm sao cho chóng gặp mặt nàng. Cũng có hôm tôi nguyên rửa đĩa bạc-ác điều-ngoa, lòng chim dạ cá, thì tôi lại thề rằng vô-phúc cho nó mà có lần còn gặp mặt tôi.

Cha tôi cho đem thật nhiều sách vở vào cho tôi đọc, tôi nhờ có những sách ấy mà nhiều lúc cũng dẹp yên được lòng bối-rối. Tôi đọc lại hết cách bách gia chư tử. Kiến-thức tôi hình như cũng có rộng thêm, lần lần nét quen ham học. Sau này rồi ngài sẽ biết, sự ấy ích cho tôi được những thế nào. Nguyên dĩ cái ái-tình của người ta, cũng là một ngọn đèn rất sáng làm cho thêm rõ nghĩa cổ thánh-hiền. Nay như mấy câu văn của ông *Horace*, ông *Virgile*, xưa kia tôi vẫn cho là tối nghĩa, sau cũng nhờ cái đuốc lịch-duyet nhân-tình thế-thái này, mà tôi mới vỡ hẩn. Nhân tôi có soạn một tập nhan-đề là “Lấy ái-tình mà giải nghĩa quyển thứ tư sách *Enéide*”. Sách ấy tôi quyết đem xuất-bản, chắc hẩn rồi thiên-hạ khen hay. Khi tôi đặt ngòi bút viết ra quyển sách, tôi đã than rằng: Hỡi ơi! lòng thảo như nàng *Didon* (Đi-đông) có một, tiếc thay sao chẳng gặp ta!

Một hôm, anh Tỉ-ba vào thăm tôi trong nơi cấm-cố, tôi thấy bạn ôm tôi mà hôn tôi một cách âu-yếm lạ-lùng. Nguyên trước tôi cùng Tỉ-ba cũng đã thân nhau, nhưng cách thân đó, chẳng qua là cách thân nhau trong bạn học một trường; chưa hề thấy bao giờ bạn tôi có tỏ cách thiết-tha âu-yếm với tôi đến dường ấy. Tôi xa cách bạn có năm sáu tháng trời, nay sao thấy bạn hình dung đã khác, cách nói năng lại khác

đường nào. Nghiêm-nghị thay! hùng-hồn thay! tôi nghe mà phải kính phải sợ. Bạn phàn-nàn cho tôi về bước xa chân; rồi lại mắng cho tôi nay đã khỏi nhiều rồi đó. Sau hết, bạn khuyên tôi nên lấy việc trẻ-con ngu-dại đó làm gương ngày khác, sau này chớ tin chi những cuộc vui chơi là sướng. Tôi ngẩn-ngơ nhìn bạn. Bạn biết ý rằng tôi nghe câu nói đã lạ tai. Bạn lại nói:

- Anh ơi, mấy lời em biện-bạch, toàn là những chân-lý quả nhiên, em đã từng khảo xét, nghĩ ngợi, cho biết đến nơi đến chốn. Số là em xưa kia, lòng cũng hơi khuynh-hướng về nơi sắc-dục. May sao trời lại phó cho em được nét biết ưa điều đạo-đức. Em thường lấy lý-tình ra mà so-sánh hai bên hay dở thế nào. Em đã chịu nghĩ, ông trời kia lại mở mắt ra cho, để từ khi em nom rõ cái chân-tướng cuộc đời, thì em không khinh-bĩ cái gì cho bằng cái cuộc phù-thế của người ta. Anh ơi, anh có thấu bụng em chẳng tá, bởi vì đâu mà em với đời còn chút vương-tơ, không đến nổi vào xó rừng hang núi mà đi ẩn? Ấy cũng bởi hai ta có chút tình bè bạn đó anh ạ. Bấy nhiêu năm cùng học với nhau, em đã bao phen từng biết cái lòng anh quảng-đại, cái chí anh cao-xa; phạm những việc gọi là hay, là đẹp, là thiện, là mỹ, không có việc gì là việc anh không làm nổi. Chẳng may mà anh ngộ phải cái thuốc độc tà-dâm, cho nên anh trót xa con đường chính-đạo. Cơn rứa em đã khóc than cho đạo-đức thiệt mất một người! Anh ơi, từ hôm anh bỏ em ở A-Miêng mà anh đi trốn, lòng em đau-xót cho đến bây giờ, cũng chữa bao khuây. Anh thử xét xem những công-việc của em từ hôm ấy đến giờ thì anh biết rằng không phải là em nói mua-chuộc.

Nhân bạn tôi mới kể cho tôi nghe chuyện hôm ấy khi đã biết rằng tôi lừa-dối, bạn vội-vàng lên ngựa đuổi theo. Nhưng hai người đi trước với kẻ đi theo, cách nhau kể 4, 5 giờ, thì phỏng đuổi sao cho kịp? Tuy nhiên, khi bạn tới *Thánh Đơ-ni*, cũng chỉ hụt tôi với nàng có một nửa giờ đồng-hồ mà thôi.

Bạn tôi biết tất đem nhau về kinh-thành cùng ăn ở, bạn cũng về kinh-thành, tìm trong thánh rưởi, dò la khắp cả mọi nơi.

Một hôm bạn tôi vào nhà diễn-kịch, gặp Mai-nương bộ cánh rõ-ràng, đã đoán ngay nàng hẳn đã qua tay nào khác. Khi tan buổi hát, bạn theo hút xe cho đến chỗ lầu trang, hỏi đưa ở thì biết ra rằng má phấn nay đã trong tay B. phú-hộ. Đến hôm sau, bạn thân đến hỏi nàng. Mai-nương thoát nghe nói đến tên tôi, đã quay lưng trở vào, không tiếp nữa. Bạn đành phải trở về A-miêng mà không biết âm-hao gì về tôi cả. Về đến nhà, được thư Ba-lê gửi lại, mới vỡ chuyện về sau. Nay biết tôi đã hồi tỉnh, nên chi mới lại thăm nom.

Tôi thở dài mà ngơ-ngác hỏi:

- Vậy ra anh đã gặp Mai-nương! Nếu vậy, ngô-huỳnh có nhiều hạnh-phúc hơn đệ. Thương hại cho tôi, tôi với nàng đành rằng từ đây vĩnh-biệt.

Bạn thấy tôi thở dài mà kêu lên như thế, thì trách tôi chưa khỏi hẳn bệnh mê-man. Xong đó rồi, bạn tôi lại giảng đạo-đức thuyết nhân-nghĩa cho tôi hồi lâu nữa, khéo tìm những chỗ tôi ngứa mà gãi, những nơi tôi ưa phỉnh-phờ mà tán-tụng. Bạn tôi mới lại khuyên-răn có một lần, mà khi bạn về tôi nghe trong lòng, hình như cũng thấy chuyển động, quyết chí muốn bỏ đường tục-lụy, mà từ nay chuyên nghĩ việc tu-hành.

Dần dần tôi thích chí về việc ấy, đến nỗi những khi thơ thẩn một mình tôi không nghĩ điều gì khác nữa. Tôi sực nhớ lại những lời của đức-cha ở A-miêng khuyên bảo, những lẽ nên mong mỏi cho tôi về sau có thể nên vinh-dự lớn ở trong chỗ giáo-đường. Vả lòng tôi khi đó, bỗng lại thấy sùng riêng về đạo Chúa. Định bụng phen này đi tu ăn ở một cách an nhàn thuận đạo, ngày đêm tụng-niệm học-hành, không để cho lúc nào rảnh trí, mà nghĩ ngợi đến những cuộc vui-thú nguy-hiểm của ái-tình. Phàm những sự người ta quý-trọng, mình quyết khinh bỏ từ đây. Nghe trong lòng tưởng chừng như tự đó về sau, những điều mình sở mộ, quyết là làm nổi; tấm lòng chỉ ao-ước những điều hay, bỏ quách được điều tình-dục, tĩnh tâm mà thờ Chúa.

Tôi đã tưởng-tượng trước ra một cuộc ẩn cư rất lý-thú: Gian nhà cất nơi tĩnh mịch, cỏ cây bốn phía bùm tùm; góc kia vườn đôi ba hòn núi đá, suối nước trong róc rách lưng đèo; sách đầy tủ tha hồ khảo cứu: tri-kỷ một đôi người, thỉnh-thoảng đến chuyện trò; hai bữa cơm thanh-đạm mà ngon. Giao-thiệp với thành-thị thì đã có một người bạn chí thân, chí thiết, ngày ngày thư đi thư lại, để báo cho ta biết những nỗi phiền thiên-hạ mà cười. Như thế thì còn gì mà chẳng sướng? Thật phỉ lòng ao-ước xưa nay, thật quen với tính nết của ta đã luyện tập. Nhưng nghĩ như thế rồi lại ôm trán hỏi lòng một lần nữa, thì cái cảnh tưởng-tượng ra đó, thật là vui thú, thật là xứng với cái trí khôn cao thượng; nhưng xét ra cho kĩ, thì mười phần chưa đủ hoàn-toàn. Vẫn thiếu đứt Mai-nương trong cảnh thú.

Tuy vậy, nhờ có anh Tỉ-ba đến khuyên bảo tôi luôn, khiến cho tôi mỗi ngày càng thêm quả-quyết. Khi tôi nghe trong chí đã nhất định rồi, tôi mới trình với cha tôi. Cha tôi nói rằng ý cha tôi xưa nay vẫn định để cho các con tùy thích mà chọn lấy nghề-nghiệp, không muốn ép uổng con nào, duy con nào muốn hỏi thì cha sẵn lòng chỉ bảo cho mà thôi. Nhân tôi có xin dạy điều khôn phải, thì cha tôi lại giảng-giải kĩ-càng, khiến cho tôi lại càng quyết chí ở việc tu-hành lắm lắm.

Giữa độ ấy, sắp tới ngày khai tràng Nhà-dòng. Tôi bèn rủ anh *Tỉ-ba* cùng tôi vào học ở tràng Nhà-dòng *Thánh Xung-bích*, bạn tôi thì để học cho trọn khoa Thần-học, mà tôi thì để vỡ lòng. Bạn tôi vốn nết chăm học đã có tiếng từ thuở còn ở A-miêng, Đức-cha cũng đã biết đến, nên chỉ được thụ học bổng tối hậu.

Cha tôi thì tưởng tôi đã khỏi hẳn cái bệnh say mê rồi cho nên tôi xin đi thì cho đi ngay. Hai anh em đến kinh-thành. Tôi thì cái câu rút *Ma-nhĩ-đức* đã đổi lấy bộ áo thâm dài ông cố đạo, tên *Đê Ghi-ri-ơ* hiệp-sĩ thì đổi là *Đê Ghi-ri-ơ* đạo sĩ. Tôi học riết lắm; chỉ trong mấy tháng trời thấy tấn-tới nhiều. Cả ngày đã học, đêm lại học khuya, không để phí chút thì-giờ nào cả. Sau tôi cũng nổi danh tiếng lớn trong một tràng như anh *Tỉ-ba* tôi vậy, ai nấy đã khen rằng tài cán ấy chắc nên

danh-phận lớn. Tôi cũng được ghi tên trong sổ học-bổng. Việc đạo giáo tôi chăm nom lắm lắm. Phàm các việc lễ-ngهی, việc gì tôi cũng sùng. Anh *Tĩ-ba* thấy tôi như thế thì mừng hớn-hở, những tự phụ rằng vì công khuyên-bảo của mình mà đã kết nên giai-quả đó.

Lòng người dễ đổi, câu ấy đã đành, thế sự đã từng nom thấy. Người ta vì một dục-tình mà sinh ra một ý tưởng, mà xui nên một việc quyết-định; kể đến phải dục-tính khác, ý tưởng ấy đi đời, việc quyết-định ấy cũng đi đời. Nhưng khi tôi nghĩ đến những ý-tưởng cao-thượng, tối tĩn, tối khiết, nó đã xui khiến tôi vào nhà-dòng *Thánh Xung-bích*, khi tôi nghĩ đến cái cách tu-hành trai-tĩn của tôi trong bấy nhiêu lâu; mà sau tự-dưng lại thấy bỏ được tu, phá được giới, thì tôi rùng mình vì cái tính dễ thay đổi của lòng người.

Sách thường dạy ân Chúa cứu độ chúng ta bao giờ cũng dồi-dào ngang sức với cái tình-dục cám-dỗ. Nếu vậy thì như tôi sùng-mộ tôn giáo như thế, vì đâu mà bỗng tự-dưng bỏ phút được dường phận-sự, không hối hận, không phải miễn cưỡng một li một đỉnh nào hết.

Trước kia tôi đã tưởng tôi với sắc-dục là tuyệt-giao rồi. Những lúc tôi đương sùng đạo thì tưởng chừng như gái đẹp nào, tính cả từ đến Mai-nương, lại có làm sượng dạ cho tôi bằng một trang sách của Đức *Thánh Âu-cúc-tân*, hay là một khắc đồng-hồ tĩn-tâm mà tự-lự đến việc tôn-giáo. Thế mà chỉ trong một lúc không may, tôi lại sa chân vào chốn hang hầm. Tôi nguyên ở chỗ sâu thẳm ấy mà lên đến chỗ đạo-đức tốt cao, nay lại ngã xuống hang sâu thẳm hơn nữa, thì thật là một cái tai họa không thuốc chữa.

Nguyên tôi đã ở Ba-lê gần một năm tròn mà không hỏi thăm hỏi dò gì đến Mai-nương cả. Lúc trước thì còn là miễn-cưỡng. Sau may được bạn tới luôn luôn, khuyên nhủ bên tai, vả tôi lại là người biết nghĩ, gắng sức tu cho kỳ được, cho nên về sau thấy mỗi ngày một nhạt sự say mê, lần lần quên bằng hẩn tình-nương điêu bạc. Kể đến kỳ thì, công-đồng khảo-sát, tôi lại mời bà con đến cho đồng mà xem tôi cao

chiếm bằng vàng. Tôi nhờ sức học, đậu được thủ-khoa, danh-giá lan đi khắp vùng kinh-địa, thế nào đến cả Mai-nương cũng biết. Trước nàng thấy nói *Đê Ghi-ri-ơ* đạo-sĩ, còn ngờ trùng danh trùng hiệu. Sau hoặc giả thấy người đồng-tính, cũng muốn nhìn xem thế nào; hoặc giả biết là bạn cũ mà hỏi lại những sự lừa nhau thuở trước. (Sau tôi tra mãi mà không biết trong hai lẽ ấy, vì lẽ nào). Nàng mới nhủ mấy người bạn đàn-bà đến tại Học-đường mà nhìn cho rõ mặt.

Tôi thì mãi ứng đối với quan chấm trường, cũng không nom thấy. Vả ở nơi nội-thí, các bà vào xem đã có chỗ riêng ngồi kín. Khi tôi thi xong, ngửa mặt vinh quang mà về nhà-dòng, ai nấy hoan hô mừng rỡ. Lúc đó, chừng sáu giờ chiều tối. Vừa về được một lát, thì có người gọi ra phòng tiếp khách, nói có bà nào vào hỏi. Tôi tức-khắc ra, tưởng là ai, hóa ra là Mai-nương. Giật mình thay! hoảng hốt thay! còn ngỡ tinh ma hiển hiện! Chính là Mai-nương, mà Mai-nương xinh đẹp hơn, ngọt ngào hơn trước, chưa bao giờ tôi thấy nàng được xinh đẹp như thế. Năm ấy tuổi nàng vừa mười tám, đào non vừa độ, nhan sắc đương thì, không bút nào mà tả ra cho được hết cái vẻ xinh đẹp. Hay là chân tượng của ái-tình thần chính đó. Nhìn vào cái mặt lồ lộ như bức tranh tuyệt diệu.

Tôi nhìn thấy mà ngây dại, mà thẫn thờ. Không biết ý nàng đến đó làm gì, tôi mở khếp mi mắt nhìn trở xuống, hơi run run mà đợi nàng nói trước. Trong một hồi lâu, nàng nghe chừng cũng ngượng nghịu như tôi. Sau nàng thấy tôi chẳng nói gì, thì nàng lấy bàn tay bưng mặt khóc, rồi thỏ-thẻ mà thú nhận rằng tội thất-tiết đã cam chịu, nhưng trách chàng sao cũng nhẫn tâm thay! Xa cách nhau một chốc đã năm chầy, mà chẳng đoái thăm dò còn sống chết. Đến nay gặp người xưa đứng trước mặt, mà không nói năng lấy được nửa lời nào. Tôi nghe nàng thừa thốt bấy giờ, lòng tôi bồi hồi thương xót, không thể nói sao cho xiết được.

Nàng ngồi xuống. Tôi vẫn đứng quay nửa mình trở lại, không dám nhìn nàng tận mặt. Miệng tôi thì áp ứng toan trả lời mấy cách mà không ra tiếng, nói được vài lời lại bằng,

không sao nốt cả được câu. Sau tôi cố mãi thì chỉ gầm lên được có mấy tiếng sỉ nhục sau này: “Mai-nương bội bạc hê! bội bạc! bội bạc!” Nàng khóc hu hu lên mà thú rằng xin chịu tiếng bội-bạc, không dám cãi. Tôi hỏi:

- Thế thì nàng đòi gì tôi bây giờ?

- Thiếp không ở với chàng thì không sao sống được, cho nên phải đến đây mà xin chàng trả lại cho tấm lòng yêu ngày trước.

Tôi cũng ràn-rụa ngay nước mắt ra, không sao cầm xiết được mà rằng:

- Mà có lấy mạng tao thì mà lấy. Chỉ còn có cái mạng tao là của tao mà thôi. Đến như cái lòng tao thì từ ấy đến giờ vẫn ở tay mà cố chấp, tao đã thu được về lúc nào đâu, mà nay đòi tao đem trả?

Tôi vừa nói buông miệng, nàng đứng dậy ôm lấy tôi mà hôn-hít, âu-yếm. Phàm bao nhiêu tiếng, bao nhiêu chữ hay của ái-tình sanh ra cho mà gọi nhau, là nàng đem ra mà gọi tôi hết cả. Kỳ-thủy tôi còn lấy cách nguội-lạnh mà đáp lại, chẳng lẽ mình đương bình-tĩnh như thế, mà bỗng dưng làm ra những cách lả-loi, thì cũng bất tiện. Cho nên tôi còn nghĩ xem lấy cách nào cho nó dần-dà từ phai sang thắm, từ trầm lên bổng. Tôi nghĩ đến cái tình-cảnh mà ghê mà sợ. Tôi rợn người lên khác nào như đang đêm khuya thanh vắng mà đi vào chỗ đồng không mông quạnh; khác nào như thấy mình bước chân vào một thế-giới nào mới rờn-rợn lúc đầu, sau dần dần nom rõ quanh mình, rồi mới yên được thân lại.

Hai người cùng ngồi xuống, tôi nắm lấy hai tay nàng, tôi nhìn nàng một cách sâu-thẳm mà rằng:

- Mai-nương hỡi! Ta không ngờ ta yêu Mai-nương như thế, mà Mai-nương lại nỡ phụ ta. Tâm thần ta đã ở trong tay Mai-nương hết cả, thì ta dốc một lòng mà chiều nịnh Mai-nương, mà vâng chịu Mai-nương, mà làm đũa tôi mọi cho Mai-nương, thế thì phỏng Mai-nương muốn dối ta, còn có

khó gì? Nay Mai-nương đã đi từng trải kẻ khác, thử nói ta nghe xem có trai nào âu-yếm Mai-nương như ta, dễ bảo như ta hay không? Chắc là không. Tạo-hóa không có thể đúc ra được hai tấm lòng như tấm lòng ta ở trong thiên-hạ. Vậy thì từ bây đến giờ, Mai-nương có tiếc ta lúc nào chẳng? Nay bỗng thấy Mai-nương trở lại đây mà tưới gội mấy lời âu-yếm đó cho tấm lòng khô héo của ta, thì chẳng hay ta nên tin được đến dường nào? Mai-nương ơi, Mai-nương ơi! Ta nhìn thấy Mai-nương là đủ cho ta chết mệt rồi, lựa là Mai-nương còn phải hỏi ta chịu tái hồi chẳng! Nhưng nếu Mai-nương có cảm cảnh cho ta xót-xa vì bạn trong bấy nhiêu lâu, thì Mai-nương nói cho ta biết lần này Mai-nương định ăn ở với ta có vững-bền hơn lần trước không?

Nàng thưa lại mấy lời rất cảm-động, trở trời vạch đất mà thề thốt đến điều, khiến cho tôi cũng phải dẹp nỗi còn nghi-ngại, những tưởng từ đây nàng giữ tiết một niềm. Tôi bèn nửa giọng say-mê, nửa giọng sùng-tín mà rằng:

- Mai-nương hỡi! Mai-nương xinh đẹp muôn phần, không phải là bậc người phạm ở thế-giới. Lòng ta hiện như bị một trận khoái-phong bay bốc lên đến từng mây xanh khí biếc. Than ôi! Giờ ta mới biết bao nhiêu những lời sách dạy ở *Thánh Xung-bích* về chữ tự-do, tự-chủ, toàn là những hư-văn vô nghĩa. Ta cũng biết phen này ta bỏ hết công-danh vinh-dự, mà đi với Mai-nương. Ta nhìn lòng con mắt Mai-nương, hình như ta đã được đọc số trời tiên-định cho ta thế nào rồi. Nhưng nếu ta được lòng Mai-nương một niềm yêu-mến ta, thì dầu ta mất đến gì, tưởng cũng không là thiệt. Điều tài lợi, thì lòng đây không chút bận, cái vinh-quang chẳng là một đám khói nhút thời, cơn gió nhẹ đã tan-tành đâu mất. Thì ra bao nhiêu những cảnh tu-hành ta định trước toàn là một cuộc mơ-màng. Nói rút lại thì bao nhiêu những cái khoái-lạc ngoài cái khoái-lạc với Mai-nương cộng hưởng, toàn là những khoái-lạc khả khinh, vì rằng ta đem lòng ta ra mà hỏi thì bao nhiêu khoái-lạc ấy, dầu đánh đổi lấy một đuôi con mắt Mai-nương, cũng không xứng-đáng.

Tôi vừa tình nguyện với nàng quên hết các tội trước, tôi vừa xin nàng kể lại cho tôi nghe cái chuyện ông B. quyến-dũ ra làm sao, thì nàng nói với tôi rằng nhân một khi nàng đứng ngóng ở trên cửa sổ, ông B. ngược mắt lên nhìn thấy, mê-mẩn ngay tinh-thần mà tìm đường han-hỏi, rồi lại viết thư hẹn những muôn vàn. Nàng đương túng bán, cũng liều kiếm một món tiêu, họa chẳng vợ chồng có thêm ra được ít lưng vốn mà ăn ở với nhau thêm được chút thanh-thời. Sau nàng thấy lão hào-phóng, máu tham cũng trót bén hơi đồng. Nhưng ngẫm một cơn sầu-thảm, trước hôm nàng phải cùng tôi ly-biệt, thì cũng đủ biết thế phải buông nhau ra vị đồng bạc trắng, thôi cũng đứt từng khúc ruột. Về sau thấy tuy được ở lâu son gác tía, mặc đồ tể nhuyển, ăn vị cao-lương, mà cùng lão cũng không thấy chút gì được thỏa. Trước nữa là khách má hồng gặp quan-viên thị của, dầu đồng bạc mát lạnh bàn tay, nhưng trong tình ý cũng không có điều sướng thỏa. Sau nữa, thiếp cùng chàng một chốc bấy lâu, tâm đầu ý hiệp; đàn-bà nhẹ dạ bởi đồng tiền nở biệt nhau ra, phần thì nhớ yêu người cũ, phần thì thâm hận điều phụ-bạc với Tiêu-lang. Nàng lại kể cả cho tôi nghe cái chuyện *Tĩ-ba* đến hỏi, nghĩ mà then-thùng với bạn của lang-quân. Nhìn mặt khách như gươm đâm thủng ruột, cho nên phải quay lưng vào mà giấu cái mặt dạn dày, không chịu được mắt khách nhìn nửa phút.

Sau nàng lại kể tôi nghe ngẫu nhiên thế nào mà nàng biết tôi ở *Ba-lê*, tôi vào học đạo, và tôi thi cử thế nào. Trong khi tôi đối-đáp với quan tràng, nàng nhìn thấy tôi mà bồi-hồi tắc dạ, chẳng những khôn cầm giọt lệ, mà lại còn khó đề lòng cho khỏi rỉ rên. Nhiều lúc nàng bật tiếng kêu, hu tiếng khóc, phải lủi ra ngoài. Nàng ở Đại-học-đường ra, thì đi thẳng ngay lại nhà-dòng mà chờ tôi ở đó, quyết chí rằng hễ tôi không chịu tiếp thì chết ngay đó không về.

Trời đất ơi! đi tìm ở đâu cho được một người vô tình, đến nỗi thấy người đã ăn-năn tội trước như thế, mà không tha-thứ? Tôi không biết giá người khác ở địa-vị tôi thì thế nào, nhưng tôi khi ấy thì nghĩ bụng bao nhiêu quyền cao chức

trọng, bao nhiêu phú-quí vinh-hoa mà chẳng ném phăng đi cả, để hòa-hiệp với nàng. Tôi mới hỏi nàng cơ-sự đã ra như thế, thì nay định tính làm sao. Nàng bảo tôi phải tức-khắc bỏ chỗ nhà dòng, rồi cùng nàng kiếm một nơi kín đáo mà ở. Nàng bảo thế mà thôi, chứ bảo gì nữa mà tôi lại không nghe? Hai bên hện nhau như vậy rồi, nàng lên xe bảo đánh xe ra chờ đầu phố, để cho tôi sửa-soạn mà trốn theo sau. Tôi lên xe với nàng, cùng nhau đến một tiệm bán áo, tôi sắm một bộ áo quần có lon vàng, có dây đeo kiếm. Tiền tôi không có nữa xu, những món ấy nàng ứng ra mà trả hết. Nàng e tôi trùngth-trình thì cơ-mưu tiết-lộ, nên nàng không để cho tôi vào phòng riêng mà lấy tiền nong. Vả cái số tiền của tôi bỏ lại cũng không là mấy, mà nàng thì trong bấy lâu nhờ B. phú-hộ, lưng vốn cũng đã đầy rồi. Trong khi sắm áo quần ở trong tiệm, thì hai đứa bàn nhau quyết định những việc về sau.

Nàng có ý tăng giá cái việc bỏ B. công với tôi, nàng bèn đoan quyết rằng từ nay cùng lão tuyệt đường nhân-nghĩa, không còn một chút vương-tơ. Nàng rằng:

- Nhà-cửa cùng những đồ-đạc của lão sắm cho thiếp, thì thiếp bỏ lại trả hết. Duy những đồ vàng ngọc điểm-trang, cùng những tiền nong của lão đã cho thiếp rồi, là kỉ-vật của thiếp, thì thiếp đem đi. Lưng vốn của thiếp nay ước chừng được gần sáu vạn *phật-lăng*. Thiếp vốn không có cam-đoan gì với lão hết, quyền thiếp muốn bỏ lúc nào thì bỏ. Vậy thì đôi ta có thể ở với nhau đường-đường chính-chính tại đất *Ba-lê* này cũng được. Ấu là ta khá kiếm lấy cái nhà nào cho tiện, mà ở với nhau cho sung-sướng thành-thời.

Tôi nói dầu nàng không phải sợ ai, song tôi thì ở *Ba-lê* nhiều lẽ nguy-hiểm. Chẳng được bao lâu, tất có người quen gặp mặt mà mách với nghiêm-đường, thì nạn trước chắc lại phải từng lần nữa. Nàng rằng nàng ở *Ba-lê* đã quen thói nết, bây giờ phải đi nơi khác thì e không chịu nổi. Tôi e phiền lòng cho nàng, cho nên thấy nàng đã muốn thế, thì dầu muôn điều nguy-hiểm, cũng không dám từ. Tôi mới bàn cùng nàng một diệu-kế được việc cho cả đôi bên, là thuê nhà trong làng nào ở chốn ngoại ô, để đi về thành-phố cho tiện.

Chúng tôi chọn phía cửa ô *Chaillot* là nơi gần nhất. Mai-nương tức-khắc về lâu. Tôi thì ra đứng đợi nàng tại trước chỗ Hoàng-thành Công-viên.

Tôi chờ trong một giờ thì thấy nàng đi xe hàng mà tới, chỉ có một con đòi đi theo hầu và đôi ba cái rương đựng xống áo cùng các của quý.

Xe đi một lát tới cửa *Chaillot*. Đêm hôm đầu đưa nhau vào ngủ quán trọ, để ngày mai đi tìm nhà mượn. Tìm chẳng bao lâu được một gian nhà vừa ý.

Tôi đã tưởng như thế là cuộc trăm năm vui thú của tôi đã vững cây sâu rễ ròi. Mai-nương là một gái hiền-lành lại khéo chiều người. Nàng ăn ở với tôi một cách yêu đương quý trọng vô cùng, dầu tôi đi theo nàng biết bao nhiêu nỗi phiền bực chua cay, cũng là cam chịu hết. Nguyên hai đứa cùng đã từng trải việc đời nhiều ít, cho nên cùng nhau đàm đạo về cách ăn ở với nhau lâu dài, tính toán đã đâu ra đấy. Cũng biết sáu vạn *phật-lăng* không phải là một cái vốn ăn tiêu cho đủ được suốt một đời. Vả hai đứa cùng quyết chí chẳng tội gì ăn tiêu chất bóp. Nết cần-kiệm không phải là nết hay thứ nhất của Mai-nương mà cũng không phải là nết của tôi. Tôi mới bàn cùng nàng cách ăn ở sau này:

- Sáu vạn *phật-lăng* khéo chi dùng, vừa được mười năm. Đôi ta cứ ở chỗ *Chaillot* này, thì mỗi năm sáu nghìn là đủ tiêu pha một cách lịch-sự mà giản-dị. Trừ ra tiền nhà, tiền ăn, còn ngoại phí thì duy chỉ có cỗ xe ngựa với thỉnh-thoảng đi lên phố coi hát mà thôi. Thôi thì ta chịu khó tần-tiện một chút. Mình thích đi coi hát rạp *Đại-nhạc* thì cứ mỗi tuần lễ ta đi hai lần. Bài-bạc thì ta cũng đánh cò-con cho tiêu khiển, nhưng khéo giữ gìn chớ để canh nào thua tới ngoại hai *bích-tôn*. Chẳng có lẽ trong mười năm trời mà trong nhà ta lại không có việc biến cải. Cha ta nay đã già, chết ở sớm tối. Khi cha ta đã quá khứ đi rồi, gia tài về ta. Bấy giờ thì đôi ta không còn phải e ngại gì nữa.

Tôi xếp công việc nhà ra như thế, tưởng cũng là điên rồ lắm rồi. Vậy mà giá thử tôi với nàng cứ theo đó mà ăn ở, thì cũng đã là ngoan lắm. Chẳng may cái chí quyết định của chúng tôi chỉ vừa được một tháng mà thôi. Mai-nương thì mê chơi bời, mà tôi thì mê Mai-nương. Mỗi lúc là một dịp tiêu tiền. Nàng đã hoang, mà tôi thì cũng không biết tiếc đồng bạc một chút nào cả. Sẵn tiền đó, hò thấy cái gì ưa mắt là mua cho nhau. Dần dần thấy ở chỗ *Chaillot* đi về nhiều điều bất tiện.

Mùa lạnh gần tới, các nhà phong-phú đến ở nghỉ mát chốn nhà quê, ai nấy lục tục về dần, ấp *Chaillot* mỗi ngày thấy vắng. Nàng bàn với tôi lại tìm nhà trên phố mà ở quách. Tôi không chịu, nhưng tôi bàn với nàng một kế, tưởng đã diệu lắm, là mượn lấy một cái phòng có sẵn đồ đạc, để những khi chơi bời hội tiệc, hoặc đi coi hát về khuya quá thì vợ chồng đem nhau vào đó nghỉ đêm.

Thành ra muốn tàn tiện, hóa phải hai nhà. Vì việc ấy mà sau này xảy ra hai sự tai biến lạ-lùng, làm cho khánh-kiệt, không còn lấy một chữ để nương thân.

Nguyên Mai-nương có một người anh làm thị-vệ. Vô-phúc thế nào, mình lại đi thuê nhà ở ngay cùng một phố với gã đó. Một hôm, gã đi qua đường, ghéch mắt lên nhìn thấy em đứng cửa sổ. Gã là một đứa vũ-phu, ăn nói khiếm-nhã. Gã chạy ngay vào mà chửi bới tàn-tệ, mắng em thế nọ thế kia.

Khi ấy tôi vừa ra khỏi, ấy cũng là may cho gã, hoặc cho tôi, vì tôi không phải là người chịu để cho ai to tiếng trước mặt mình. Khi tôi về đến nhà thì gã đã đi khỏi. Tôi thấy Mai-nương mặt ử mày chau, tôi đoán ngay ra là có sự gì quái lạ. Nàng kể lại cho tôi nghe câu chuyện toang-hoang như thế, thì tôi nổi cơn tức-giận lên, toan vùng té đi tìm cho được thằng anh đó mà trị tội cho nó một mẻ. Sau nàng khóc-lóc can mãi, tôi mới thôi.

Trong khi tôi với nàng đương nói chuyện với nhau về việc ấy thì gã kia ở đâu lù lù dần tới, chẳng hỏi ai mà vào, coi ra đáng tự tiện quá. Giá tôi mà biết là chính gã, thì tôi sửa ngay cho một trận mà tống ra ngoài. Nhưng tôi chưa kịp biết là ai, thì gã đã cười cười nói nói, chào hỏi cả hai người, rồi xin lỗi với cô em cái việc nóng nảy khi nãy. Nói rằng tưởng cô nó dại, đương ở chỗ hay, đi cả nghe đũa không ra gì, mà chịu khổ thân, cho nên tôi thương em mà cả giận, nói chẳng nể lời, bây giờ hỏi đũa ở, mới biết ra tân-lang của em, cũng là người thế-gia lệnh-tộc.

Tuy câu chuyện hỏi dò đũa ở, tôi nghe cũng khí trái tai, song tôi cũng gượng cười mà thâu nhận cái câu ca-tụng đó. Mai-nương thấy câu chuyện xoay ra như thế, coi bộ cũng hể-hả mường. Chúng tôi bèn giữ ông anh lại xơi cơm tối.

Chuyện trò một lát, ông anh làm thân ngay như xưa nay vẫn ở luôn một nhà với hai em vậy. Sau ông anh nghe nói đem nhau về *Chaillot*, thì ông anh nhứt định đòi đi theo. Chúng tôi đành phải để cho ông anh ngồi xe chung. Ông anh về đến nhà thì làm ngay ra mặt ông chủ nhà, tự tiện mọi việc, chứ không còn biết nể nang gì hết. Ông anh gọi tôi bằng chú nó, rồi lấy nê anh em thân-thiết, trước còn tự-tiện một mình, sau đem bạn-bè đến từng lữ-lượt, nào mời ăn, nào mời uống, không còn quản chi tốn kém cho ai. Ông anh đi sắm những áo quần rất sang trọng, bắt cô em trả tiền, rồi lại đem cả khách nợ đến cho cô em trả nữa. Tôi sợ mất lòng nàng, không dám nói chi cả. Thỉnh thoảng ông anh lại còn đồ của cô em từng trăm từng nghìn một. Nói cho tiêu tội thì khi nào ông anh đi đánh bạc gặp canh đỏ, được đồng nào thì cũng có đem về cho cô em nhiều ít. Chẳng may cái số ông anh cho không sao bù được cái số ông anh lấy, mà lưng vốn của Mai-nương thì không được mấy, chẳng bao lâu mà cạn mất.

Tôi đã tính nói phăng với ông anh một lần cho dứt khoát, nhưng chưa kịp nói thì trong nhà xảy ra một việc lạ lùng, miễn trừ cho tôi được cái việc khẩu-thiết đó, song cũng lại vì chuyện xảy ra ấy mà vợ chồng tôi khánh-kiệt gia-tài, không còn mong nhờ được vào đâu, để dung thân nữa.

Một ngày kia, Mai-nương với tôi đi chơi khuya quá, không về *Chaillot* được, phải ngủ lại Ba-lê. Sáng ngày ra thì con đòi ở *Chaillot* tắt-tả chạy ra báo rằng đêm qua nhà phát hỏa, chữa mãi mới tắt. Tôi hỏi thăm đồ đạc trong nhà có hư hại nhiều không, thì con bé nói rằng trong khi bốc-rối, tắt-nập người ra kẻ vào để cứu hộ, thì nó không kịp xoát xem thiếu thốn những gì. Tôi run lên về món tiền lưng vốn, giấu trong một cái rương nhỏ. Tôi vội vàng về *Chaillot*, thì ra về cũng uổng công. Cái rương để bạc đã đâu mất!

Bấy giờ tôi mới nghiệm ra cái câu người ta nói: Không cứ biền-lận mới yêu tiền, là câu nói thật. Tôi thấy mất hòm bạc, lòng tôi đau đớn xót xa tưởng dễ phen này hóa dại. Nhìn đường trường mà ghê gớm, không biết phen này cực khổ đến làm sao! Cái cực nhẹ nhất cho tôi ở buổi tương-lai này là cái cực đói rách. Còn như nàng thì tôi đã từng biết tính rồi. Còn có cách nương thân, còn có cách ăn tiêu dồi dào thì còn vợ, còn chồng, còn nhân, còn nghĩa, còn anh có một tôi, tôi có một anh. Cơn đen vận túng mà đã đến nơi, thì chớ có ai cam-đoan cho cái trinh-tiết của nàng mà thua cuộc đứt. Số là nàng yêu tôi thì cũng có yêu, nhưng sự chơi-bời vui-thú, sự tiêu tiền rộng rãi thì nàng lại còn thích hơn nhiều, vì tôi mà nhịn vui chơi, nhịn tiêu tiền, sự ấy thì không thể có. Tôi bèn than khóc mà rằng:

- Thương hại cho ta! Lần này thì ta thật mất nàng! Mà mất nàng là mất hết sự yêu-mến ở đời!

Tôi nghĩ như thế, thì lòng tôi bối rối, bụng tôi ngổn ngang, những tính phen này tự-tận cho xong hết các nỗi phiền.

Tuy nhiên, trong óc tôi cũng hãy còn đủ trí-khôn, để mà xét xem còn kế nào hơn kế ấy. Trời đã không phụ, lại linh-ứng cho một phương-kế thần diệu, khiến cho lòng lại hởi lên mà không phần chí nữa. Tôi nghĩ việc mất trộm này giấu biệt, không cho Mai-nương biết, cũng không phải là việc khó đến nỗi không sao làm được. Nhiên-hậu ta mới lo cách gì

sinh lý, hoặc ta trông mong ở ông thần Hạnh-phúc, mà kiếm lấy đủ tiền cho nàng ăn tiêu được đủ là yên.

Nguyên trước tôi đã tính mỗi năm sáu nghìn phạt-lăng, ăn tiêu túc dụng; số sáu vạn vừa đủ mười năm. Nay ta thử ví dụ như hạn mười năm ấy đã qua rồi, mà bao nhiêu những việc ta ao-ước, chưa có việc gì xảy ra cả. Cha già còn sống, gia-tài chưa đến tay ta. Như vậy thì ta phải tính làm sao? Tính làm sao thì ta chưa biết rõ, nhưng nay hãy thí-dụ như cái việc bảy giờ mới đáng phải làm, ta hãy lo mà làm ngay tức-khắc, xem nó ra sao? Vả ở đất kinh-thành, thiếu chi là những kẻ không có tài ta, nét ta, mà cũng được phong-lưu phú-quí.

Tôi mới lại nghĩ đến các nghề-nghiệp của người ta thường làm, mà mình bàn nhỏ với mình rằng: Ủ, mà ngẫm ông trời khôn xếp mọi việc cho người ta cũng là khéo lắm. Phần nhiều những kẻ cao sang đại phú là những đứa ngu-xuẩn. Ai đã gọi là trải đôi ba chút thế-tình, thì câu ấy rõ-ràng mòn-một. Trong sự ấy có một công-lý đáng phục vô cùng. Vì nếu kẻ kia đã có cửa-cải, có thần-thế rồi, mà lại có cả trí-khôn nữa, thì chúng nó sướng quá, mà bao nhiêu người khác thì chẳng hóa ra cực-khổ quá ru! Bởi vậy cho nên Hóa-công bù đắp, những kẻ khốn-cùng ti-tiểu thì ông ấy lại thường cho được cái vẻ người đẹp, được cái tính-nét hay, trí-tuệ thông-minh để mà chế cái sự nghèo-nàn, để cứu cơ những khi túng-bần. Cũng có kẻ thì lấy tài mình làm trò vui-thú cho đứa giàu, để mà hưởng chung một phần của-cải chúng nó. Cũng có người thì đem kiến-thức mà dạy cho chúng nó nên được người khôn, người tử-tế. Nói cho phải thì ít khi công thầy có hiệu, nhưng phàm người trí-giả đã có công, thì trời nào nỡ phụ. Dầu không dạy được cho đứa đại nên khôn, cũng khiến được cho người khôn không đến nỗi bụng đói. Mà cuộc ấy dầu muốn xoay thế nào mặc lòng, cái đại của đứa giàu-sang, vẫn là một cái vốn sinh-nhai cho lũ hàn-vi.

Tôi nghĩ đến những điều ấy thì lòng tôi thấy phẩn-chấn, trí tôi thấy nở-nang. Kỳ-thủy tôi mới định rằng hãy đến vấn kế

ông anh nàg *Lệ-cốt*. Ông anh là một tay lỏi ở đất Ba-lê, và tôi đã nhiều phen từng biết rằng ông anh được ăn chơi phí chí, không phải là nhờ có tư-bản, mà cũng không phải là trông vào mấy đồng lương của nhà-nước. Cũng may cho tôi, rờ đến túi còn sót độ hai-mươi bích-tôn. Tôi mới đến giờ tiền cho ông anh mà kể cho ông anh biết cái chuyện nhà mất trộm. Rồi tôi hỏi ông anh thử nghĩ xem một bên chịu chết đói với một bên đập đầu tự-tận, ở giữa hai phương đó, ông anh có biết phương nào diệu hơn thì mách bảo cho. Ông anh mới bảo tôi rằng đập đầu tự-tận là một phương-kế của đũa ngu-xuẩn. Nhịn đói mà chết, là một thế, không phải là một kế. Thế ấy gián hoặc cũng có kẻ trí-giả không dùng cho kiệt kỳ tài mà đến nỗi phải vào. Vậy thì tôi nên xét mình xem có thể thi được những tài gì, biết làm được những việc gì, nói ngỏ ra, rồi ông anh chỉ-giáo cho, giúp đỡ cho mà làm ăn nuôi lấy miệng. Tôi mới đáp rằng:

- Ông anh dạy thế, tiểu-đệ nghe khí viễn-vông. Cái bệnh nguy của tiểu-đệ, là bệnh cần đến thuốc cấp-cứu. Em biết nói làm sao với Mai-nương bây giờ?

Ông anh liền ứng đối:

- Mai-nương à? khốn-nạn! phải lo gì đến Mai-nương? Công-tử đã có con em tôi ở trong tay, thì tôi tưởng còn có bao giờ phải lo gì nữa. Một gái như Mai-nương có thể nuôi được thân cho sượng, lại nuôi được cả công-tử với tôi, tha-hồ ba đũa cùng ăn chơi cho thỏa-thích.

Tôi nghe câu nói, lộn mấy khúc ruột, muốn mắng cho thẳng đồ khốn mấy câu tàn-tệ, mà nó không để cho mình mở kịp mồm ra, nó cứ luôn miệng ca-tụng những tài-năng của Mai-nương, nói rằng nếu nó bảo tôi mà tôi biết nghe lời nó, thì trước khi trời tối, có nghìn ê-cư mà tiêu ngay. Số là nó có quen một ông quan-lớn, hào-phóng đã nên danh trong chỗ làng chơi, được một gái như *Mai-nương* thì muôn nghìn nào cũng coi như đồng xu nhỏ. Sau tôi phải bắt nó im đi, mà bảo nó rằng:

- Tôi vẫn tưởng anh là người cũng khá. Tôi vẫn nghĩ anh có bụng thương-yêu đi lại với hai em là vì cảm-tình cao-thượng gì, chứ ngờ đâu bụng anh lại nghĩ điều đê-mạt làm vậy?

Nó cứ trơ mặt ra mà nói rằng xưa nay bao giờ nó cũng chỉ nghĩ có một điều như thế mà thôi. Em nó vốn là gái giang-hồ, may mà lại làm bạn được với tôi là người nó hâm-mộ đôi chút, cho nên đầu em nó đi với tôi là dại, mà nó cũng dung cho, những mong rằng rồi ra em nó cũng có ngày mở mắt ra, để cho anh được nhờ.

Tôi nghe nó nói trần-trần như thế, tôi mới vỡ ra rằng Mai-nương với tôi phải lừa nó. Tuy rằng lời nói như đâm vào tai, mà tôi nghĩ một câu mình vụng-dại, đương cần phải dùng đến nó, cho nên tôi cũng phải gượng cười hể-hả, mà đáp lại nó rằng:

- Kế ấy là kế cùng. Bất-đắc-dĩ lắm mới phải nghĩ đến, giờ anh có lối nào hay hơn, xin hãy mở ra cho.

Nó lại bảo tôi nhân người trai-trẻ, mặt mũi khôi-ngô, khá kiếm gái già nào có của mà nương-tựa. Kế ấy trước nữa lại càng mạt lắm, sau là phụ-bạc với Mai-nương. Tôi không thể theo được. Tôi mới hỏi nó xem trong cuộc đánh bạc, có cách nào dậy-hóa kiếm tiền, họa chăng tôi có liều được, nó cũng không đề-tiện cho cái thân danh tôi lắm.

- Đánh bạc cũng là một kế cứu cơ thật, nhưng hồ dễ đã mấy tay đánh bạc mà ăn được người. Vả nghề ấy phải học lâu mới thạo, mà lại phải trảng vốn mới mong lấy được của người. Ví nếu đem cái mong ước tầm-thường của những kẻ cò bạc ngu-xuẩn mà vào đám đồ-bác, thì dậy-hóa chẳng thấy đâu, lại thấy thua nhẵn mấy đồng sót túi. Kể thì nhà cò bạc khéo tay, cũng có mấy phương chữa được rủi may hồi vận, nhưng phàm cò bạc gian, phải có vây-cánh, một mình mà đi dùng những cách ấy trong đám bạc, thật là một nghề nguy-hiểm. Còn một kế thứ ba nữa là kế đi đánh đâu có tụi, nhưng tôi coi chú còn nhỏ tuổi, vào tụi nào họ cho là bạc đi

theo đóm ăn tàn, mà không được việc gì cho tui. Tuy nhiên, để tôi cũng xin cất-nhắc cho chú. Mà chú có túng-bán, tôi cũng sẵn lòng cấp vốn ra cho.

Tôi tạ ân mà lĩnh kế, chỉ xin ông anh đừng nói ngổ cho Mai-nương biết chuyện mất tiền, và đừng cho biết những việc mới bàn nhau đó.

Khi tôi bước chân vào nhà gã, tôi đã lấy làm khổ-não trong lòng; khi tôi bước chân ra thì tôi lại lấy làm khổ-não hơn nữa. Nghĩ mà hối-hận sao mình lại đem việc kín của mình ra mà bàn với một đứa như thế. Những việc nó hện cùng tôi, toàn là những việc tôi không cần phải ngổ tâm-sự cho nó biết, mới xin được nó cả. Mà tôi lại lo ngay-ngáy, không biết nó có giữ kín cho mình không, hay là câu chuyện mất tráp bạc, nó hện mình đừng tiết-lộ, rồi nó lại đi nói cho em nó biết. Mà cứ như lời nó đã nói ra miệng, thì tôi lại nên e điều nữa, là nó nhân cơ-hội này mà rủ-rê nàng đi theo khách nào lắm của, cho nó được nhờ, thì thật là trơ mắt tôi ra. Tôi lấy điều ấy làm nghĩ-ngợi, trong lòng bối-rối bời-bời, buổi sáng đã cực thân buồn-bã, buổi tối lại cực thân thêm. Đã có lúc tôi nghĩ đến mưu lừa cha lần nữa, viết thư về mà giả hàng thú tội, để lừa ông già lấy ít tiền sai. Nhưng nghĩ lại thì sợ nhớ ra rằng lần thứ nhứt tội mình còn nhẹ, mà cha cũng đang tâm giam cầm mình trong sáu tháng trời rỗng rã, huống chi lần này, tội nặng rành rành khôn chối, thì lượng trên dầu sông biển đến thế nào, chắc cũng chẳng dung.

Tôi nghĩ quanh nghĩ quẩn như thế trong hồi lâu, thì nó kết-quả nên một điều, chẳng biết làm sao không nghĩ ra từ trước. Sao không đi cầu anh *Tỉ-ba*? *Tỉ-ba* là người bạn rất tốt, rất thảo của tôi. Người ta ở đời không cái gì thỏa sướng cho bằng những khi lâm nạn có được một nơi tin cậy, có thể vững lòng mà chạy đến ngửa tay, không sợ ai lừa đảo. Được, không, không, được, cũng chẳng ngại gì. Dầu chẳng có thể đỡ đần mình được, bạn cũng có một đôi câu thành-thực, đem ra mà vỗ-về lòng ta đau xót. Khi ta được một người bạn như thế, thì cái lòng ta, dầu kín với khắp cả nhân gian, cũng phải mở ra trước người tri-kỷ, như là cái nụ hoa

thơm gặp được hơi đầm-ấm mặt trời, nở nang ra trước ánh nắng vậy.

Tôi sực nhớ đến anh *Tỉ-ba* tôi như thế, cảm như có thần linh ủng-hộ. Tôi mới quyết nội ngày hôm ấy, đi tìm cho được cố-tri. Tôi về ngay nhà mà viết thư hẹn bạn đến một nơi nào. Tôi khẩn-khoản xin với bạn một niềm kín đáo, không ngỏ ra cho ai biết một li một đỉnh chuyện riêng tôi.

Tôi trông mong gặp được mặt bạn như thế, thì quên mất cả sự buồn. Vậy cũng là may, ví như không thì Mai-nương nhắc nom bộ mặt tôi cũng đủ đoán ra hết cả. Khi tôi về thấy mặt nàng, thì tôi kể lại việc hỏa-tai, tôi nói là việc nhỏ mọn, nàng chẳng đáng lo phiền. Nàng đương thích ở Ba-lê, âu là xin cứ ở lì tại đó, chờ cho nhà cháy chữa lại xong đâu đó hãy về. Nàng thấy tôi khuyên ở lại Ba-lê, thì lại càng mừng rỡ, mà không lo chi nữa.

Cách trong một giờ đồng-hồ, thì tôi được thư *Tỉ-ba* đáp lại, xin chịu lời dặn đến chỗ hẹn. Tôi vội vàng mà đến. Trời đất ơi! những nhìn mặt bạn đủ thẹn trăm chiều, còn mặt mũi nào mà thấy nhau nữa đây. Song phần thì tôi biết bụng anh tôi hà hải, phần thì việc nàng thế phải lo xong, nên tôi cũng mặt dạn mày dày mà vội-vàng đến trước bạn.

Hẹn nhau ở chỗ Công-viên, xóm Hoàng-thành. Tới nơi thì tôi đã thấy bạn rồi, bạn chạy lại ôm tôi mà hôn, nước mắt chứa chan, làm cho tôi ướt cả hai bên má. Tôi nói rằng tôi cũng biết tôi tìm đến bạn là dầy dạn trăm chiều mà biết mình là đứa bội-bạc với bằng-hữu. Trước hết tôi e dè mà hỏi bạn chẳng hay tôi ăn ở đã ra như thế, thì lòng bạn còn có đoái thương nữa chẳng? Bạn đáp rằng tình gắn-bó đã từ khi thơ-ấu thì dầu sao dời vật đổi, bạn đâu có dám quên tôi. Bạn lại ra dạng âu-yếm nữa, mà nói rằng càng thấy nhau sa chân sẩy bước, làm-lỗi dở-dang, nên nỗi phiêu-lưu cực-khổ, thì lại càng thương yêu không biết nói sao cho xiết. Nhưng trong tình thương yêu ấy, có lẫn đôi chút xót-xa, khác nào như khi nom thấy người yêu quý của mình, bước quá chân vào đến

chỗ vực sâu, giếng thăm rồi, muốn cứu vớt cũng không sao kịp nữa.

Hai anh em đến ngồi trên một tấm ghế. Tôi thở dài mà rằng:

- Anh ơi, ví nếu cái lòng anh thương em mà cũng to được bằng cái cơn sâu thăm của em, thì lòng thương ấy em cho là thái quá, người ta không ai thương nhau cho đến được độ ấy. Em phải ngổ tâm sự cùng anh, thật là muôn phần hổ thẹn. Anh ơi, em mà đến nỗi này, cái căn duyên thật là ô xú, mà cái kết quả thật là buồn tênh! Dầu anh chẳng thương em được đến như thế, anh biết ra, anh cũng phải ái-ngại trong lòng.

Bạn tôi bắt tôi thật tình mà kể hết cho nghe những nỗi phiêu-lưu từ ngày ở nhà dòng trốn ra thế nào. Tôi thật tình kể hết, không những tôi chẳng giấu-giếm nửa li, tôi chẳng tìm câu hoa mỹ nào mà nói cho nhẹ tội, tôi lại còn bày tỏ hết cho bạn nghe cái tình tôi với Mai-nương say đắm nhau đến thế nào. Tôi coi sự ấy như một cái duyên nợ của trời đã định, khuôn thiêng quyết hại một người, không để cho trí khôn ngoan nào phòng được trước; không để cho lòng đạo đức nào chống được sau. Tôi lại kể cho bạn nghe những nỗi phân-vân trong bụng, những điều lo nghĩ khổ tâm, cái cảnh cùng-bách của tôi lúc hai giờ đồng-hồ về trước, mà nếu bạn cũng bỏ tôi nốt không cứu, thì thế cùng-bách ấy lại càng thêm bĩ lắm. Tôi kể lể cho bạn nghe một cách thăm sâu, đến nỗi bạn cũng phải đau lòng khổ dạ như tôi vậy.

Bạn cứ ôm tôi mà hôn hít mãi mà an-ủy, mà khuyên ngăn. Tôi nghe chừng bạn tôi còn có hi-vọng phân rẽ được tôi với Mai-nương, tôi vội nói ngay rằng sự phân rẽ ấy là cái nạn to nhất của tôi lo sợ đó. Vì tôi sợ phải phân-rẽ với nàng mà tôi phải mang mặt dày đến cầu bạn. Thà rằng sấm sét búa rìu, trăm chiều cực khổ, gì tôi cùng cam chịu, còn hơn là phải đến nước lìa nàng, vì một cái khổ ấy to hơn hết cả mọi nỗi cực khổ khác của tôi. Bạn tôi lại rằng:

- Ý anh thế nào, xin phân cho rõ, em nghe. Nếu em khuyên bảo điều gì anh cũng không chịu, thì chẳng hay anh cầu cứu ở em những cách gì?

Tôi vẫn chưa dám nói hẳn là tôi cần bạn giúp bạc cho tôi. Song lâu lâu rồi bạn cũng hiểu ra. Bạn mới hỏi tôi, thì tôi thú thật rằng quả ý tôi muốn thế. Bạn ngần ngại một hồi lâu, hình như người cân nhắc, rồi nói rằng:

- Xin anh chớ có đồ cho em nghe nói đến đồng tiền mà nguội-lạnh cái lòng yêu mến với anh đi đâu. Nhưng mà anh nghĩ ra xem có phải anh cần em một việc rất khó hay không? Không giúp anh thì ra vị tiếc đồng tiền để bạn van nài chẳng đặng, mà giúp anh ra, thì có phải cũng trái nghĩa bằng hữu hay không? Khiến cho anh ở mãi trong nơi hư đại, ấy lại chẳng như cùng với anh làm việc hư đại ra?

Bạn tôi nghĩ ngợi một lát, rồi lại nói rằng:

- Tuy vậy, em cũng còn nghĩ rằng có lẽ bởi anh quả đắm say, lại gặp lúc cơn đen vận tưng, mà mất hết trí khôn không nghĩ được ra điều phải. Cổ lai muốn nom rõ chân lý, muốn biết rõ đạo-đức, trí khôn phải bình tĩnh. Giúp anh ít tiền tiêu, thì em tưởng em cũng còn phương sách. Vậy giúp anh thì em xin giúp, duy em chỉ xin anh có một điều là anh cho em biết nơi anh ở và anh cho phép em thử lấy lời hay lẽ phải mà khuyên nhủ cùng anh, họa may ra em có hạnh-phúc mà khiến được anh bỏ đường queo, đi đường thẳng. Em vẫn biết tính anh vốn ưa điều chính, chẳng may gặp bước say mê, mà anh bị lạc đó thôi.

Tôi thật lòng mà thuận hết với bạn, lại năn-nỉ xin cùng bạn thương hại cho tôi số phận chẳng ra gì, gặp được bạn hiền như thế, chỉ bảo cho những lời quý báu biết đường nào, mà tôi chẳng biết nghe. Bạn đưa tôi đến nhà ngân-hàng quen kia, ký văn-tự mà vay cho tôi một trăm *bích-tôn*. Bạn tôi vốn không làm gì có tiền sẵn. Nhà bạn thanh-bạch, tôi đã nói rồi. May có chỗ học-bổng (đồng niên một nghìn *ê-curu*) mà bạn tôi chưa lĩnh đồng nào, cho nên đi vay được đặng.

Tôi ngẫm ra mới biết cái giá-trị việc bạn giúp tôi đó thật to bằng trời biển, lòng tôi cảm-động vô cùng, lúc ấy mới hối hận mình vì một việc đăm say, mà đã trái hết luân-thường đạo-lý. Trong lúc ấy thì cái đạo-đức của tôi hình như đè-nén được cái tình dục trong một lát. Trong phút đồng-hồ sáng mắt ấy, thì tôi nom thấy cái nhục, cái hèn, cái bất-cố liêm-sĩ, những muốn cựa mình bẻ xích mà ra cho khỏi nơi trói buộc. Nhưng sự lo nghĩ ấy, cơn lưỡng-lự ấy, chỉ một phút đã vội tan. Than ôi! ví dù tôi đã bước lên đến được tận trời, ngó xuống nom thấy Mai-nương là đủ ngã. Đến khi tôi về ở bên mình nàng, tôi sực nhớ đến câu tôi nghĩ-ngợi vừa rồi, thì tôi ngạc nhiên mà tự vấn, rằng tình âu-yếm phải lẽ đường ấy, người âu-yếm xứng đáng đường ấy, sao ta dám cho làm đáng hổ, dầu trong một phút, tội cũng to thay!

Mai-nương là một gái tính nết lạ lùng, thiên-hạ tôi chưa hề thấy ai không thiết tiền như ả. Những khi rồi dào thì thế, nhưng hồ gặp cơn túng bán phải lo thiếu tiền, thì ả không ngồi yên được nửa phút. Vốn nàng là gái ăn chơi, cuộc vui đầy tháng trận cười hết năm, cứ luôn luôn miệt-mải trong cuộc vui chơi cho thỏa-thích. Vì nếu chơi mà chẳng mất tiền, thì chắc đồng xu nhỏ nàng cũng chẳng muốn. Người ấy không bao giờ tính toán xem lưng vốn nhiều ít còn bao; quí hồ trong một hôm nay ăn chơi có đủ thì nàng không bao nghĩ đến ngày mai. Cờ bạc không; những cách xa-xỉ hão thì chẳng thiết; nàng cũng không phải là một gái ăn chơi khó tính, quí hồ sớm tối lúc nào cũng kiếm cho nàng được cách tiêu-khiển hợp ý là đủ thỏa-thích. Nhưng mà người đâu tính-nết lạ đường, cả một đời là một cuộc vui; động kém vui, thôi thì tâm tính tự-nhiên đâu mất hết. Nàng yêu-mến tôi thì yêu-mến thật, thường nàng vẫn nói duy với tôi nàng mới hưởng được một cách hoàn-toàn mọi điều lý-thú của cuộc thương yêu. Tuy vậy, mà tôi dám chắc có mấy thứ lo-sợ khiến cho tình kia đương thấm phải phai. Ví-dù trời cho tôi hết kiếp cứ được phong-lưu túc dụng, đủ chi cấp cho nàng được ăn chơi thỏa-thích, thì tôi chắc rằng trong thế-giới nàng không còn yêu cái gì hơn tôi nữa. Nhưng phải khi túng-bán, mà tôi chỉ còn có tấm lòng yêu-mến, có tắc dạ thủy-chung, để cho nàng

nữa mà thôi, thì tôi chắc rằng bất cứ anh phú-hộ nào nó gặt nàng đi, nàng cũng bỏ tro tôi lại đó.

Tôi bèn quyết định từ nay việc tiêu riêng của tôi thì hết sức dè-dén, để tiền mà chi các món vui chơi của nàng cho dư-dật. Khoản nên lo nhất là cỗ xe song-mã. Tiền trữ có bấy nhiêu phỏng nuôi sao cho được hai con ngựa với một tên thị-mã.

Tôi đem nỗi lo-phiền ngổ cùng ông anh *Lệ-cốt*. Tôi cũng nói thật rằng nay gặp bạn thân cho tôi một trăm *bích-tôn*.

Bấy giờ ông anh bèn nhắc lại câu chuyện hôm trước, muốn vào cánh với bọn con bạc giỏi, chịu phí chừng trăm phật-lăng, làm một bữa tiệc giới-thiệu, nhiên-hậu theo họ vào sòng, dạy-hóa có lẽ cũng nổi được cơ-đồ. Tuy tôi tánh vốn thật-thà, xưa nay không lừa-đảo ai, khi ấy gặp cơn thế bất-đắc-dĩ, nó bảo làm sao cũng nghe làm vậy.

Ngay tối hôm ấy, anh *Lệ-cốt* đem tôi mà giới-thiệu với lũ cò-bạc láu, nhận tôi là người tộc-thuộc, lại nói rằng tôi đương phải lúc vận cùng, anh em cho vào nhập bọn, có lẽ lính mới cũng chẳng phụ cơm làng. Phương-ngôn thường nói: Cùng tắc biến, biến tắc thông. Ông anh lại còn khéo tán-tụng rằng: cùng cũng giảm bảy thứ cùng; cái cùng của tôi không phải là cái cùng kẻ thất-phu. Dầu lưng đã cạn, cũng còn đặt nổi tiệc lớn, mời cả anh em trong bọn. Khách nhận lời. Tiệc bày rất lịch-sự. Trong khi ăn uống, ai nấy ngấm diện-mạo tôi mà khen lầy khen để, rằng tráng-khiên, rằng thông-minh, rằng anh em nhiều điều hy-vọng. Người này diện-mạo thật-thà, chắc hẳn đám nào cũng lọt, chẳng ai mà nỡ nghi-ngờ. Sau họ cảm ơn ông *Lệ-cốt* đã đưa cho bọn được tên lính mới có tài, rồi họ lại cử một người trong bọn để dạy tôi trong một hai hôm, cho thuộc những ngón cò gian bạc lận. Họ giao cho tôi đi kiếm riêng một sòng *Mỗ*. Sòng ấy đánh đủ các thứ. Vốn là của ông *Hoàng-thân Mỗ* mở ra lấy lợi, mà phần nhiều những quan hầu của *Hoàng-thân* vương lại vào bọn với chúng tôi.

Trời đất ơi! nói ra mình lại thẹn mình! Những phép lạ của chúng dạy tôi, chẳng bao lâu mà tôi thông-thuộc hết. Đây là những nước bốc con trên, không bốc con dưới; con xấu gầy đi, con tốt giữ lại; cổ tay áo rộng giấu từng nửa cổ bài, cũng không ai biết. Bộ mặt lại hiền-lành ngay-thật, còn ai mà dám hồ-nghi. Tài lạ ấy đem ra thi-thố, chẳng bao lâu mà thời-vận đã thấy lên, chỉ trong hai ba tuần-lẽ, trong tay đã thấy muôn vàn, ấy là không kể những số phải quân phân cho cả tụi.

Bấy giờ tôi mới dám nói thật với Mai-nương cái chuyện mất tiền ở *Chaillot* bữa nọ. Tôi e nàng biết tin ấy mà buồn, tôi bèn kiếm có an-ủy; tôi mới gạn thuê cho nàng ở một cái nhà lịch-sự, đủ đồ bày-biện trang-hoàng.

Trong khi ấy, thì anh *Ti-ba* thường thường vẫn lại thăm tôi. Vẫn cứ những lời đạo-đức, những cách khuyên-ngăn, ở đâu mà tuôn ra hết giờ này sang giờ khác. Bạn tôi luôn miệng bảo tôi rằng ăn ở như thế, trước nữa tủi cho lương-tâm, sau nữa thiệt cho danh-giá một đời, và uống mất một phạt làm trai, không còn có hi-vọng nào ngày sau nữa. Bạn tôi khuyên dỗ tôi thế, tuy rằng trong bụng tôi vẫn định không nghe thí nào cả, nhưng tôi cũng làm mặt ân-cần tử-tế mà để cho bạn tôi nói. Tôi biết bạn tôi thật có lòng thương-yêu tôi mà ra riết khuyên-ngăn tôi như thế, chứ không phải là vì lẽ tự kỉ hoặc là làm bộ mà nói, cho nên tuy tôi không ăn lời mà trong lòng tôi cũng hơi hơi cảm-động. Cũng có hôm thì tôi lại nói dẫn bạn tôi ở trước mặt Mai-nương và tôi khuyên bạn chớ nên đạo-đức quá người đi tu như thế, nhiều bậc linh-mục, giám-mục cũng còn nhân-ngãi sờ sờ bên cạnh. Rồi tôi lại trở hai con mắt Mai-nương mà bảo bạn rằng:

- Đại-huynh tính hai con mắt kia, em đây vị nó dầu có phạm đến đại tội làm sao, mà Chúa trời lại chẳng tha-thứ.

Bạn tôi dẫu tức đầy ruột cũng cứ gượng cười. Nhiều khi bạn tôi còn nhần-nại được thế khác nữa. Nhưng đến khi bạn tôi thấy tôi tiền của mỗi ngày một lảm, chẳng những chỗ tiền bạn cho tôi vay, tôi đã trả xong, mà tôi lại còn mượn một cái nhà lầu lịch-sự, ăn tiêu thêm một gấp hai ngày trước, sự

chơi-bời vui-thú cứ luôn luôn mài-miệt, bấy giờ bạn tôi không thể kiên-nhẫn tươi cười với tôi được nữa, bạn tôi bèn giờ mặt cau-có nghiêm-khắc, mắng tôi gan lim dạ sắt, nói làm sao cũng cứ dửng-dưng; bạn tôi dọa hết tội âm, rồi bạn tôi dọa đến tai-ách nhỡn tiền. Phần nhiều những điều bạn tôi đe dọa tôi như thế, về sau quả thị sinh ra. Một hôm sau rốt bạn tôi giận quá mà rằng:

- Tôi xét ra những tiền của mà anh tiêu dùng cho thỏa-thích bây giờ đó chắc không phải là của nhân-nghĩa mà kiếm ra. Anh làm điều bất-nhân mà kiếm được của ấy, thì rồi có ngày anh cũng bị kẻ dùng cách bất-nhân mà lấy lại của anh thôi. Vì nếu Chúa Trời lại để cho anh được ở yên mà hưởng cái của phi-nghĩa ấy, thì thật là Chúa đã trừng phạt anh đến cách cực nghiêm. Bao nhiêu những lời tôi đem ra khuyên bảo anh đều bỏ cả ngoài tai. Tôi cũng biết giờ anh còn đút-nút tai chịu chuyện, ít nữa rồi đến anh nhìn mặt tôi bần mắt, nghe lời tôi ói tai. Thôi thì tôi từ-giã anh ở lại. Tôi ước-ao rằng những cuộc vui-thú có tội của anh, có ngày phúc cho anh mà tan cả đi như cuộc chiêm-bao. Tôi cầu-nguyện làm sao cho những tiền bạc xú uế của anh có một ngày kia nó đi đâu hết, để trở anh ra như con nhộng, bấy giờ thì họa may anh mới hiểu được cái hư-vô của những sự vui-thú nó đương làm cho anh say-đắm bây giờ. Đến lúc ấy thì họa may tôi lại sẵn lòng yêu-mến anh và giúp-đỡ anh. Ngày nay thì tôi với anh phải tuyệt-giao, mà tôi phải nói cho anh biết rằng tôi coi cái cách anh ăn ở bây giờ là đê-nhục lắm.

Bạn tôi giảng cho tôi mấy lời đạo-đức ấy ở trong phòng tôi, lại có cả *Mai-nương* cũng ngồi đó. Nói xong rồi, bạn đứng dậy đi. Tôi toan chạy theo giữ lại, *Mai-nương* nắm lấy tôi mà bảo bạn tôi là thằng rồ, để nó đi đi cho rảnh. Tuy nhiên, tôi nghe mấy lời nói, trong lòng cũng thấy chuyển động. Nhân đó tôi mới biết ra rằng thỉnh-thoảng cũng có lúc lòng tôi còn hồi tỉnh lại, mà về sau này, trong những cơn khổ não thứ nhứt, tôi còn đủ sức đương được nổi với nổi sầu, cũng là bởi tôi sức nhớ đến cái năng-lực hồi-tỉnh của lòng tôi đó.

Nhưng hôm ấy tôi có buồn-rầu về mấy lời nói dối của bạn, cũng không buồn-rầu được lâu, Mai-nương khéo vuốt-ve tôi thế nào, chỉ trong một lát là quên hết cả từ bạn cho đến lời khuyên-ngăn của bạn. Từ đó hai đứa cứ việc mà ăn chơi cho thỏa-thích, cùng nhau dất-dú đi hết đám tiệc này, đến đám hội khác, cờ bạc chán rồi, đến đàn hát nhảy múa, xong rồi lại đưa nhau về mà hú-hí với nhau. Tiền bạc thì tha hồ mà xài phá, hồ hết lại có, một canh bạc đủ tiêu hàng tháng, mà đồng bạc dồi-dào thì bể ái cũng đầy luôn. Hai bên chỉ những chiều nhau nịnh nhau mà hết ngày hết tháng. Chắc hẳn trong đám nô-lệ của Ái-tình-thần và Hạnh-phúc-thần, không có hai đứa nô-lệ nào sướng cho bằng nàng với tôi. Có lúc sướng quá tôi phải kêu lên: Trời hỡi! thế-gian có những cảnh vui-thú dường này, sao có kẻ dám kêu là nơi trần-lụy. Than ôi! hay đâu cuộc vui ngắn-ngủi. Ví nếu đã vui mà lại lâu dài thì thiên-hạ hà tất còn phải ước-ao cuộc vui nào khác nữa. Bởi thế cái tiết vui của hai chúng tôi rồi sau cũng nên một số-phận với tiết vui của mọi kẻ ăn chơi khác, không bao lâu mà hết, đã hết lại còn trăm thứ ân-hận đắng-cay theo đằng sau nữa.

Tôi đánh bạc thì được nhiều lắm. Đã toan đem một phần tiền được bạc ấy mà sinh tức. Mà tôi được bạc bao nhiêu, đứa ở thường biết hết, nhứt là thằng hầu phòng của tôi và con thị-tì của Mai-nương; bởi vì chúng tôi thường hay vô ý, có mặt chúng nó, cứ tự-tiện mà nói chuyện với nhau những việc cờ bạc. Con bé thì xinh, thằng hầu tôi phải lòng nó. Hai đứa thấy chủ còn nhỏ tuổi, tính khí lại dễ-dãi, muốn lừa lúc nào mà chẳng được. Chúng bèn nghĩ ngay kế phản chủ, làm cho một mẻ khánh kiệt, từ đó trở đi lụn bại, không bao giờ chúng tôi còn ngoi-ngóp trở dậy được nữa.

Hôm ấy, ông anh Lệ-cốt cho hai em ăn cơm tối, mãi đến nửa đêm mới về. Về đến cửa tôi thì gọi thằng hầu, nàng thì gọi con đồ. Gọi mãi chẳng thấy đứa nào thừa hết. Hỏi người ở chung nhà, thì họ nói chúng nó đi đâu từ tám giờ tối, khuôn những mấy cái rương đi, họ hỏi thì chúng nó nói rằng ông chủ bảo khuôn đồ ấy đi đằng này đằng nọ.

Tôi cũng đã đoán ra một góc chuyện rồi, nhưng lòng tôi dẫu hồ-nghi đến đâu, sự hồ-nghi ấy cũng chưa bằng cái cảnh-tượng lúc tôi bước vào đến phòng ngủ. Khóa cửa thì bị nó bẻ gãy: tiền-bạc, sống-áo thì bị nó lấy sạch, không còn lấy một thứ gì. Trong khi tôi đứng một mình ngẫm nghĩ về việc ấy, thì Mai-nương hốt-hoảng chạy vào mách tôi bên buồng nàng cũng bị chúng phá cửa vào lấy sạch.

Cái tai-vạ ấy tôi lấy làm một tai-vạ đau đớn cho tôi vô cùng, phải gắng hết sức mới nhịn được kêu được khóc. Tôi e rằng mình mà phần chí ra mặt, thì nàng không biết thiếu-não đến thế nào, cho nên tôi phải cố nén lòng, làm cho lấy được bộ mặt ung dung mà hẹn với nàng rằng một canh đủ kéo lại, hà tất phải kêu ca. Nhưng tôi nói làm sao thì nói, nàng cũng không nguôi được lòng tiếc của, mà cái vẻ buồn của nàng nghe như sức truyền nhiễm sang tôi lại mạnh hơn cái vui gượng của tôi, tôi cố gắng khiến cho nàng vui lây mà không được. Sau nàng đầm-địa nước mắt mà rằng: “Đôi ta phen này thì chết mất!” Tôi cạn lời tán-tĩnh, hết cách nâng-niu, mà cũng không công hiệu chi hết. Vả tôi miệng gượng cười, mà nước mắt vẫn vòng quanh, tự mình lại tiết lộ cái nỗi thất vọng của mình ra. Mà ngẫm cho chín, thì tình cảnh thật là vô khả-nại: Cờ-bạc gian dẫu là nghề bỏ, song cũng phải tròng lưng vốn; mà ta nay cái áo lót mình cũng không còn sót trong nhà. Tàn nhẫn thay đứa kẻ trộm, lấy từ cái giẻ rách mà đi.

Tôi cho đi mời ông anh Lệ-cốt đến thì ông anh mách tôi nên đi trình quan phó cảnh-sát rồi lại đi trình quan chánh cảnh-sát ở Ba-lê. Tôi đại đi nghe câu ấy, bởi vì trong khi tôi mất thì giờ vào sổ này ra sổ nọ để khai báo nọ kia, thì ông anh ở nhà gạn-gùng ngay với cô em cho *Mỗ* công là người già cả mà còn đam mê sắc-dục, được gái tốt bao nhiêu tiền cũng không quản. Ông anh khéo dỗ-dành cô em thế nào, vả Mai-nương lại đương gặp lúc cơn đen vận túng, anh bảo sao nghe vậy. Trước khi tôi về, giao ước đã ký hết xong, định đến sáng hôm sau thì thi-hành mọi khoản.

Tôi về đến nhà thì thấy ông anh đã chờ đó. Còn *Mai-nương* thì thấy nói nằm nghỉ trong phòng, lại dặn thẳng ở mới, hễ tôi có về thì nói cô tối nay nhọc mệt, xin thầy để yên cho cô nghỉ đừng vào. Ông anh đưa cho tôi mấy đồng *bích-tôn* gọi là anh em tư giúp, rồi từ giã mà đi.

Khi tôi lên giường đi nằm, bảy giờ đã gần bốn giờ sáng. Tôi chưa ngủ được ngay, còn nghĩ lẫn-thẩn mãi, còn lo lắng những cách kéo lại chỗ của mất đi rồi, té ra sáng bạch mới ngủ, chừng mười-một mười-hai giờ mới trở dậy. Vội-vàng chạy sang hỏi thăm nàng mạnh-khỏe làm sao, thì đưa ở nói rằng ông cậu đem xe ngựa thuê đến đón cô đi đâu đã cách một giờ. Tuy rằng việc ấy khả nghi, song tôi cũng cố nén lòng không nở nghi-ngờ chi vội. Tôi kiếm sách ngồi xem trong mấy tiếng đồng-hồ. Sau không thể nào nén được cái nỗi lo sợ nữa, tôi bèn vứt sách mà đi bách bộ trong các phòng. Trượt bước vào phòng nàng, tôi nom thấy một phong thư niêm kín, để trên một cái bàn. Nhìn đề thì là thư gửi cho tôi, mà nét chữ thì là nét chữ nàng. Tôi rợn gai ốc, mà mở ra coi, thư rằng:

“Vũ-sĩ ơi, thiếp thề rằng vũ-sĩ là thần là trời của lòng thiếp kính thờ, khắp trong thiên-hạ duy chỉ có vũ-sĩ là thiếp mới thương-yêu được đến như thế. Nhưng vũ-sĩ ơi, vũ-sĩ há lại không xét, trong cái cảnh khổ-não của đôi ta, chữ trinh-tiết lại chẳng là một cái đức ngu-xuẩn lắm ru! Vũ-sĩ thử ngẫm xem, bụng lép mà ngồi yêu nhau sao cho được. Thiếp e rằng trong nỗi cơ-hàn, có ngày kia thiếp lẫn cái nấc yêu với cái nấc chết, thở dài một tiếng, ngỡ là âu-yếm vũ-sĩ mà thở dài, lại hóa ra tiếng thở hắt ra sau cùng, thì chẳng cực phận lắm ru! Vậy thôi thiếp yêu chàng quý chàng, điều ấy xin tin lời thiếp. Nhưng trong bước túng, xin chàng buông rộng thả dài cho thiếp lấy ít lâu, để thiếp cố ra tay chống đỡ lấy cơ-đồ đỡ nát. Hại thay cho đứa vô phúc nào mà chạm lưới mắc dây của thiếp! Thiếp ra công gây dựng lấy giang-sơn, để cho vũ-sĩ yêu của thiếp được giàu có, thỏa thuê mọi cách. Anh thiếp sẽ thông tin của thiếp cho chàng và sẽ nói cho chàng biết rằng thế thiếp phải ra đi như thế này, trăm đắng nghìn cay,

nước mắt thành sông thành suối, chứ nào có sương gì đâu. Xin chàng chớ vội vu cho bội bạc.”

Tôi đọc xong cái thư ấy, trong lòng cảm-động một cách lạ-lùng khó mà tả ra cho rõ được. Đến ngày nay tôi hồi tưởng lại, tôi cũng còn chưa biết đích cái tình-cảm của tôi trong lúc bấy giờ là thứ tình-cảm gì. Người ta trong một đời dễ mấy chốc đã gặp những cảnh-ngộ như thế. Mà có gặp chẳng nữa, cũng là một việc hãn-hữu, trong một đời gặp phải có một lần mà thôi, không có sự trước mà so sánh được với sự sau, không lấy đâu được cảnh người mà so-sánh được với cảnh mình. Cho nên tôi cũng biết rằng tôi có tả ra đó thôi, chứ người khác cũng không ai lấy ý-hội được cái tình cảnh của tôi khi ấy là ra làm sao. Đại-cương nói rằng trong lúc đó tôi vừa đau, vừa tức, vừa ghen, vừa then mặt. Mà chết một nỗi lại cũng vẫn còn nhiều ít tình thương nhớ, chứ nếu chỉ đau, chỉ tức, chỉ ghen, chỉ then mặt mà thôi, thì cái tình-cảnh nó cũng không náo-nùng cho lắm.

Nàng yêu tôi, câu ấy thì tôi muốn tin là thật. Thường tôi vẫn kêu lên rằng có họa nàng là đồ yêu-quái thì mới nổi lòng ghét tôi. Phàm bao nhiêu quyền lợi của người đàn-ông mà có được ở trong lòng người đàn-bà, ấy là tôi có hết ở lòng nàng rồi. Ừ mà thử nghĩ xem, tôi đã vì nàng mà thí bỏ đi biết bao nhiêu điều quý-báu, ví dù có muốn vị nàng mà làm điều gì to-tát hơn, cho đủ chứng cái lòng mến yêu, tưởng cũng không thể nghĩ ra được điều gì mà làm nữa. Thế mà nó bỏ mình nó đi. Nó tưởng nó nói với mình một câu rằng bao giờ nó cũng vẫn yêu mình là xuôi được hết! Nó lo đói! Hỡi hỡi Chúa Trời chứa chan ân-ái! có nước đời nhà ai mà lại cảm những tình thô-tục như thế không? Mình yêu nó thì mình cảm những tình rất tao-nhã, lựa lấy góc lòng nào mềm-mỏng êm-dịu nhứt mà để cái thương-yêu, sao nó nổi đối-đáp với mình như thế! Mà nói mà sợ đói! Mà có thấy tao sợ đói bao giờ không? Tự tao, tao bỏ của, bỏ nhà, bỏ cha, bỏ mẹ, bỏ chỗ no ấm, bỏ danh phận, bỏ cho đến cả những sự thiết-yếu đi, để mà đi theo mày, để chiều mày từng cái dở-hơi mà chiều đi! Mày nói mày yêu tao, mày thờ tao. Nếu thật lòng

mày yêu tao, thì việc gì mày cũng phải hỏi tao trước đã chứ, sao mày đi mày chẳng nói trước với tao nửa lời. Mày há lại không biết tao đây là đứa đã từng trải cái đau li-biệt hơn cả. Mày có hỏi tao, thì tao cũng bảo mày rằng ở đời đã yêu nhau, đến cái li-biệt là thảm nhứt. Duy những đứa cuồng-dại đã mất trí khôn, mới không chờ đến nước bất đắc dĩ, vội cam lòng mà chịu biệt-li.

Tôi đương than thân như thế, thì thấy chàng Lệ-cốt vào. Lúc ấy tôi không ngờ gã dám vác mặt đến trước tôi. Tôi vừa thấy nó bước vào tôi tuốt ngay gương, nhảy xổ ra đón nó mà quát tháo hỏi rằng:

- Thằng độc-ác kia, Mai-nương đâu? Mày đem em mày đi đâu rồi?

Thằng cha thấy tôi làm hung-tợn như thế thì cũng khiếp-dảm. Nó mới run sợ mà bảo tôi rằng:

- Tôi đến đây là đến báo tin mừng cho chú, những tưởng chú tiếp-đãi tôi thế nào, nếu chú tiếp tôi như thế, thì chú để tôi xin chối, từ rầy không bao giờ tôi còn bước chân vào đây nữa.

Tôi chạy ngay ra cửa vào mà đóng chặt lại, rồi tôi quay mặt vào thằng Lệ-cốt mà bảo nó rằng:

- Mi chớ tưởng lần này mi lại dối được ta nữa đâu. Thôi, một đàng mi đưa ta đi tìm cho được Mai-nương; một đàng ta cho phép mi đi tìm khí-giói mà bảo-thủ lấy mạng cho ta giết.

- Thì hã để yên nào. Chú này mới nóng nảy sao! Tôi đến đây là đến để báo cho chú hay một tin may-mắn lạ dường, chắc vạn đại không bao giờ chú dám ao-ước đến. Nay chú mà được thế, cũng nhờ ơn tôi.

Tôi thét bắt nó phải nói đầu đuôi cho tôi nghe tức-thì. Nó mới kể với tôi rằng em nó nhân bị việc mất trộm, lo phen này nghèo khổ đói rách, mà lo nhứt là phải đổi cách ngựa xe đài-các xưa nay, nên chỉ có cầu nó làm mối cho một ông Mỗ Mỗ phú-hộ kia, có tiếng là người hào-phóng lắm. Nó không dám

nói với tôi rằng chính nó gạn gùng với Mai-nương trước, và mọi việc đưa dắt nằng đi, là do ở nó cả. Nó xưng xưng mà tân-công rằng:

- Sáng nay tôi đưa nó đến cho lão phú-hộ, lão thấy người, thấy nét con bé, lão thích mê ngay đi, mà mời về ở nơi biệt-thự nghỉ mát với lão trong mấy ngày. Tôi thoát đánh hơi, đã biết đó là một nơi béo bở cho chú, tôi mới khéo nói bỏ-nhỏ với lão một câu rằng: Tội-nghiệp! con bé có bao nhiêu vừa mất trộm ráo. Lão thương tình, hôm đầu mở hàng ngay cho nó hai trăm bích-tôn. Tôi lại năn-ni với lão rằng: hai trăm bích-tôn vừa ứng dụng cho cô nó trong buổi đương thời mà thôi, còn hậu-nhứt của cô nó, phú-ông đã có lòng đoái mến, thì xin nghĩ xa một chút cho cô nó được nhờ về lâu dài. Vả cô nó lại còn một thằng em út, cha mẹ chết cả, giờ chị phải nuôi. Nếu phú-ông có lòng quyến-cố thì đã thương chị, xin chớ bỏ em. Tôi nói khéo thế nào, thấy lão rầu rầu nét mặt, chừng như cũng cảm chút tình thương, lão bèn hẹn với tôi rồi xin thuê một nhà riêng để cho chú với cô nó ở, vì chính chú là cái thằng em út mồ-côi đó. Lão hẹn rằng cho nhà ở, lại sắm đồ đạc cho đủ thứ, rồi cứ ba tháng lại đãi cu-cậu một kỳ lãnh bổng mỗi tháng là 400 phật-lăng là đi mỗi năm 4.800. Trước khi lão về nhà quê, tôi đã nghe thấy lão dặn bảo người quản-gia tìm nhà và sắp đặt như thế, để khi lão về thì sẵn-sàng hết. Vậy thì Mai-nương rồi chú lại được gặp. Nó có bảo tôi hôn hộ chú cho nó một nghìn lần, và nói để chú biết rằng bây giờ nó lại càng thương-yêu chú lắm.

Tôi ngồi phệt xuống mà nghĩ ngợi về cái cảnh-ngộ của họ xếp danh-phận cho tôi như thế. Trong lòng tôi phân-vân không biết bao nhiêu thứ tư-tưởng, mà mọi nỗi khó khăn, rất là khôn bề quyết đoán, khiến cho tôi phải bóp đầu gò óc mà nghĩ cho ra, đến nỗi Lệ-cốt hỏi dồn tôi đến chín mươi câu, mà tôi không đáp lại. Trong lúc ấy thì cái danh-tiết của tôi, cái lương-tâm của tôi, làm cho tôi hồi hận vô cùng; nghĩ đến phận như kim châm vào từng khúc ruột. Tôi mới hồi tưởng đến những ngày còn đi học ở A-miêng, nhớ đến chỗ sân nhà cha mẹ, đến chỗ tràng nhà dòng Thánh Xung-bích, thì lại

ngậm-ngùi tiếc những thuở thơ-ấu, những lúc mình còn chạy lòng sạch dạ, hớn-hở về-vang. Trời đất ơi, từ nơi ấy mà cho đến bây giờ, xa cách nhau biết mấy vực sâu. Hồi đầu mà vọng tưởng đến, nó títt mù đầu ở tận nẻo xa, tựa hồ một cái bóng mát từ sớm ngày của người khách qua đường sa-mạc đã quá trưa còn nhớ đến, khiến cho tiếc, cho nhớ, cho thèm, cho khát, mà không đủ sức đi trở lộn lại nữa. Than ôi! Chẳng hay trời kia ghét bỏ, đã giun giủi làm sao, mà tôi con người cần do như thế, bỗng hóa nên một đũa tội lỗi thế này. Ái-tình xét ra cũng là một cách cảm-động rất bình-dị của lòng người ta, chứ có phải là một sự dâm-bôn xú-uế gì đâu. Sao riêng cho một mình ta, nó lại hóa ra một cái nguồn khổ-não, một sự trái luân-thường? Vì đâu mà ta không được cùng Mai-nương yên hưởng cái hạnh-phúc ái-ân như thế mọi người? Sao trước khi cùng nàng chẵn-chiếu, ta lại không cùng nàng kết hôn-nhân như mọi kẻ khác? Cha ta vốn vẫn yêu ta, ví dù ta cứ lẽ phải mà nằn-nì xin phép cưới, thì chắc rằng cha ta cũng cho lấy; mà nàng như thế, cha ta sao lại chẳng thương-yêu như con đẻ vậy? Như thế thì có phải thuận trên hòa dưới, thiên-hạ công nhận cho đôi ta là cặp vợ chồng bách niên giai lão, cùng nhau lập nghiệp sinh-cơ, về-vang sung-sướng biết là chừng nào! Bởi tôi với nàng lấy nhau không theo một lệ ấy mà nay đến nỗi này, đã cực chưa! đã sàu-thảm chưa! Bây giờ nó đến nó bảo tôi đi đóng một cái vai hề mặt mo làm vậy. Biết tính sao đây? Chết nỗi! Thân-danh ta như thế này mà đi chia đôi... Nhưng mà ngẫm một câu việc này bởi tại ý nàng trù tính, nếu ta không thuận thì từ nay sao cho thấy được mặt nàng nữa đây? thì lại không dám rứt rề li đỉnh nào nữa... Bấy giờ tôi mới nhắm mắt lại, hình như để cho khỏi nom thấy những lẽ phân vân vừa kể, mà tôi đánh bạo nói quả-quyết với gã Lệ-cốt rằng:

- Thôi, ông anh ơi, nếu có phải ông anh đã vị đệ mà lo loan các việc như thế, thì đệ cũng xin cảm-tạ ông anh. Giả sử ông anh chịu chọn một cách giúp em nó tử-tế hơn một chút, thì tưởng như cũng được. Song việc là việc dĩ nhiên mất rồi, có phải không? Âu-là ông anh đã xếp, em xin bái lĩnh, ông anh đã hẹn làm sao, cứ thế mà làm đi cho.

Lệ-cốt trước thấy tôi nổi giận, rồi lại thấy tôi tàn-ngân trong giờ lâu như thế, đã lo không biết việc này vỡ lở ra làm sao, sau thấy tôi hiền-từ mà đáp lại như thế, cũng ngạc-nhiên mà lại mừng thầm. Hắn tuy là nhà võ-sĩ, mà bề can-đảm nghe như kém nhút. Về sau này còn nhiều dịp biết cái hèn nhát của nó. Khi ấy nó thấy tôi chịu, thì nó mừng lắm, vội-vàng bảo tôi rằng:

- Vâng, chú coi đó thì biết rằng tôi hết lòng giúp chú. Mà rồi ra chú mới biết rằng món này là món dở.

Tôi bàn bạc với nó về cách làm để cho *Mỗ Mỗ* phú-hộ khỏi nghi-ngờ, bởi vì nó bảo tôi là em út của *Mai-nương*, mà mặt tôi thì nom già hơn nàng một chút. Nghĩ mãi chỉ có một phương là khi nào tôi đến trước lão thì tôi làm ra bộ thật-thà, quê-kịch, và khiến cho lão tưởng là tôi chuyên một việc tôn-giáo, để đi tu-hành, ngày nào cùng vào tràng học-tập. Hai đứa lại tính với nhau rằng lần đầu tiên tôi vào chào phú-hộ, tôi ăn-bận cho xốc-xếch.

Cách ba bốn hôm, thì quả phú-hộ từ nơi biệt-thự trở về nhà ngoài phố. Phú-hộ thân đưa *Mai-nương* đến chỗ nhà mới mượn. Nàng sai người báo tin trước về cho anh biết, *Lệ-cốt* lại báo cho tôi, rồi tôi cùng gã đưa nhau đến đó. Tới nơi thì lão phú-hộ đã đi về khỏi rồi.

Tuy lòng tôi đã quyết định phen này nàng bảo tôi làm sao, tôi cũng cứ nhắm mắt cúi đầu mà làm vậy rồi, nhưng tôi nom thấy nàng thì ruột tôi nó lại sôi lên sùng-sục, lương tâm mình tự-hồ nó mắng nó nhiếc mình ri-rỉ ở đâu trong lòng, không thể sao mà ngăn-giữ được vẻ mặt cho khỏi buồn-rầu. Tưởng là mặt mặt nàng rồi, bỗng đâu lại thấy, mừng thì mừng thật, nhưng cái mừng ấy bỏ làm sao cho được cái tủi bị nàng bỏ rơi ta lại đó mà đi theo người khác. Còn nàng thì chẳng biết cái gì là cái buồn cả, vẻ mặt cứ tươi hơn-hở, mừng rằng lại thấy mặt tôi, rồi lại trách tôi sao nguội-lạnh. Tôi thể chẳng [chẳng thể] cầm lòng được, phải mắng, phải trách nàng tệ-bạc vô-tâm, cứ mỗi câu tôi lại thở dài thở vắn.

Kỳ-thủy nàng còn nhạo tôi, bảo tôi là đứa quê-mù, đeo chi những thói ghen-tuông tầm-thường. Sau nàng thấy tôi cứ nước mắt vòng quanh mà nhìn nàng trô-trố, mà áy-náy khó chịu cái cảnh ngược đời, trái hẳn với tính-nết mình xưa nay, và không hợp với ý mình một chút nào cả, thì nàng đứng phắt dậy mà đi vào phòng một mình. Được một lát, tôi cũng theo nàng vào, thì tôi thấy nàng ràn-rụa nước mắt. Tôi hỏi vì đâu mà khóc, thì nàng rằng:

- Vì đâu thì chàng biết, lựa còn phải hỏi. Chàng cách-biệt ta trong bấy ngày chầy, nay nhìn thấy ta, cái mặt cứ rầu-rầu như kia, thì phỏng ta sống làm sao được! Từ lúc chàng vào đây đến giờ, đã vừa một tiếng đồng-hồ, mà chàng chưa vuốt-ve ta, chưa hôn-hít ta một thí nào cả. Ta hôn-hít chàng thì chàng nguội-lạnh đài-các mà thâu nhận, khác nào như vua Thổ-nhĩ-kỳ ở giữa đám cung-nữ chưa?

Tôi nghe nàng nói thì tôi ôm lấy nàng tôi hôn mà rằng:

- *Mai-nương* ơi! Ta chẳng giấu gì *Mai-nương*. Cái ruột ta bây giờ như xâu, như xé, như lửa cháy, như than vùi, tưởng chừng như chết ngay đi được, không phải là vì cái tội *Mai-nương* bỏ rơi ta đó đi mà đi, không phải là vì cái sự *Mai-nương* đang tâm mà bỏ ta chần đơn gối chiếu, lạnh-lùng trong bấy nhiêu ngày ta mà đi ôm-ấp với người ta ở trong giường kẻ khác. Những tội vật ấy, tưởng dầu nặng đến thế nào, ta nom thấy cái mặt *Mai-nương* cũng đã đủ mà nguội giận. Nhưng mà có lẽ đâu ta lại không thở vắn than dài, ta lại không xùi-xụt rĩ-rên - chỗ này tôi vừa nói vừa khóc xụt-xịt - mà đi cam nhận lấy cái địa-vị nhơ-nhuốc lạ-lùng mà *Mai-nương* tính xếp cho ta ở trong cái nhà này được? Thôi thì chẳng kể chi đến cái thứ bậc, đến cái phẩm-giá của chữ tên ta đội, đến những điều danh-giá, liêm-sĩ làm chi nữa. Tỉ với cái tình ta yêu-mến *Mai-nương* thì những lẽ ấy thành ra những lẽ nhỏ-mọn, không tài nào mà khiến nổi được việc cử-chỉ của ta nữa. Duy hãy nói đến cái tấm lòng của ta yêu-mến *Mai-nương* mà thôi, thì *Mai-nương* thử nghĩ tấm lòng ấy chịu phạm thiệt-thời như thế này, chịu cách bạc-đãi như thế này, làm sao mà nhịn được rên-rỉ đây...?

Nàng lấp câu chuyện của tôi đang nói, mà rằng:

- Thôi, xin chàng đừng đâm vào ruột đừng châm lửa vào lòng thiếp làm chi nữa cho nó đau-xót lòng thiếp mà không được ích gì. Thiếp cũng tưởng cái thế túng-bắn của đôi ta như vậy, thì chàng cũng sẵn lòng giả dại làm ngây, để cho thiếp ra tay gấn-bó lại cái cơ-đồ đồ nát. Bởi chưng thiếp biết chàng khí-khái, cho nên cái việc của thiếp mưu-đồ, trước hãy không cho chàng biết, ấy cũng là tránh cho lang-quân khỏi mang cái tiếng đồng-mưu đối với lương-tâm người quân-tử. Nay chàng đã biết, mà lại không y cho thiếp thi-hành, âu-là thiếp xin thôi không làm nữa.

Nàng nói xong như thế rồi xin tôi nhắm mắt bịt tai cho đến hết ngày hôm ấy. Số là lão phú-hộ đã cho nàng 200 bích-tôn, lại hẹn buổi chiều thì đem cho ít châu-ngọc, một cái vòng hạt-trai, với sáu tháng tiền lương cho mà tiêu trước. Nàng rằng:

- Thôi thì chàng để thiếp thu-nhận cho xong mấy món bổng trời cho đó. Còn thì thiếp thề với chàng rằng những chuyện nguyệt-hoa hoa-nguyệt, không có bao giờ. Từ nọ đến nay, cứ đến lúc nào nguy-hiểm thì thiếp lại khéo lừa được lão ra ngoài. Vậy thì chàng có thiệt chẳng nữa, là chỉ thiệt mất chừng trăm vạn cái hôn tay của thiếp mà thôi. Ân ấy thì phú-hộ phải mất tiền mua, mà mua thì ta tính giá đắt, năm sáu nghìn *phật-lăng* là phải, họa chẳng có xứng với cái gia-tư và cái tuổi-tác của khách mua hàng.

Tôi mường về món bổng năm nghìn *phật-lăng* thì ít, mà mường về sự quả-quyết của nàng thì nhiều. Nhân cơ-hội đó, tôi mới nhận ra rằng trong lòng tôi cũng chưa đến nỗi mất hết liêm-sĩ. Qua khỏi được cầu nhờ-nhuốc còn biết là may. Chẳng may cho tôi, số trời đã định, trọn đời vui ngắn sâu dài. Cứ tránh qua nơi sóng cả thì lại ngã nơi滩 Vương [?], kiếp long-đong không biết bao giờ cho hết.

Khi tôi đã hôn-hít *Mai-nương* kể mấy nghìn lần, để tỏ cho nàng biết rằng tôi thấy nàng định lại như thế thì tôi mường rồi,

tôi mới lại bàn với nàng nên ngỏ ý cho anh nàng biết với, để cho làm gì cũng hòa-thuận với nhau. Kỳ-thủy ông anh còn làm-bầm lấm-bầm, sau nghĩ một câu hết ngày hôm ấy tiền ngay đã được 5 nghìn, thì ông anh lại vui ngay lòng mà theo ý hai em. Ba người bàn nhau đến bữa cơm tối của phú-ông thì kéo nhau vào cả, lễ thứ nhứt là bởi cuộc lừa người, đem tôi trình-diện là em út *Mai-nương*, bụng trẻ-con chúng tôi cũng hơi lấy điều làm thú. Lễ thứ hai là bởi tôi cũng muốn thừa lúc người ta ăn cơm với tình-nương của tôi mà kéo nhau vào, để ông già dầu có muốn lả-loi bỡn-cợt, cũng còn phải ngượng. Định trước với nhau đến lúc ông già cơm xong, đòi vào phòng nàng đi ngủ, thì *Mai-nương* tặng lời hầy xin ra ngoài với tôi một lát. Giữa lúc đó thì *Lệ-cốt* đi mượn cỗ xe đến chực ngay trước cửa.

Bữa cơm tối đã đến, phú-ông khéo tới chẳng sai nửa phút. *Lệ-cốt* và *Mai-nương* khi ấy túc-trực ở trong phòng ăn. Phú-ông mở miệng ra chào mừng câu thứ nhứt đã thấy chảy ra tiền bạc rồi. Nào là biếu chuỗi hạt-traí quán cổ, nào là vòng, nào là xuyên, nào là nhẫn mặt, nào là hoa tai, một chập cũng đã đủ nghìn *é-cưu* rồi. Rồi lại còn tính ra sáu tháng lương trước, mà phát cho toàn bằng tiền vàng mới, cộng là 2.400 *phật-lăng*. Đã bấy nhiêu thứ, lại còn tra thêm gia-vị, những lồi hôn tay quì gối, theo đâu lễ-nghi từ thuở tiền-triều. *Mai-nương* thế chẳng từ-chối được, phải để lão hôn-hít một chập. Trong bụng tôi nghĩ có thể tiền của lão mới hóa ra tiền của nàng được. Tôi thì đứng chờ ngoài cửa, chờ cho *Lệ-cốt* gọi vào thì vào.

Khi *Mai-nương* đã thâu lễ cất cả đi rồi, *Lệ-cốt* mới ra dắt tôi vào đưa đến trước phú-ông mà bảo tôi vái chào đi. Tôi cúi vái hai ba cái thật già-giặn. *Lệ-cốt* giới-thiệu mà rằng:

- Xin tôn-ông miễn chấp cho thằng em nó nhỏ tuổi mới ở nhà-quê ra, chưa biết những lễ-phép kinh-thành một chút nào cả. Nhưng rồi ra em nó nhờ cửa tôn-ông đây, có lẽ cũng không mấy chốc mà theo đòi được đôi ba chút lịch-sự. (Rồi *Lệ-cốt* lại quay về phía tôi mà rằng): Chú ở đây rồi ra thường được trông thấy tôn-ông đi lại, nên có ý xem-xét những cách

con người lịch-sự mà bất-chước lấy. Khôn-khéo ra thì chẳng mấy chốc đã nên người.

Lão-già hình như ưa tôi. Gọi lại gần mà vỗ má đôi ba cái, khen tôi giỏi trai đẹp-đẽ, rồi khuyên dạy tôi ở *Ba-lê* chớ nên la-cà bạ đâu đi đó, mà tập-tành những thói ăn chơi. *Lệ-cốt* đoan kết với phú-ông rằng tính-khí tôi ngoan lắm, chỉ chăm-chỉ một sự học-hành để đi tu mà thôi. Gã lại khen riêng tôi từ thuở nhỏ có thói bày bàn thờ, tụng-niệm làm cách tiêu-khiển.

Lão già lại nâng lấy cằm tôi hất lên mà rằng:

- Cậu em này giống chị *Mai-nương* lắm nhỉ?

Tôi làm ra cách thật-thà mà đáp rằng:

- Thưa ngài, chị em ruột thịt liền nhau như thế, trách nào chẳng giống. Bởi thế tôi yêu chị tôi quá thể, thưa ngài ạ.

Phú-ông ngảnh mặt vào *Lệ-cốt* mà rằng:

- Đó, nghe không? Cậu em này ăn nói có nhiều trí khôn! Tiếc thay không được giao-thiệp với người ta cho lắm.

Tôi nói: Thưa ngài, ở nhà-quê tôi đi lễ thường gặp nhiều người ngu-ngốc ở trong các giáo-đường. Ở *Ba-lê* chẳng lẽ tôi lại không gặp được nhiều kẻ ngu-ngốc hơn tôi nữa hay sao.

- Lạ chưa! thằng bé nhà quê sao nói được những câu đáo-đề như vậy?

Trong suốt một bữa cơm, câu chuyện đối đáp đại cương như thế cả. Mấy lần xuýt nữa tiết lộ cả ra, vì *Mai-nương* tính hay cười quá. Cứ mỗi câu nói là nàng cười bò lăn bò càng. Nhân lão bắt đầu chuyện cổ-tích cho vui, tôi nghĩ ra được một câu chuyện lão già say mê sắc dục, bị chúng lừa cho y như là chuyện hiển-nhiên của lão vậy. Tôi coi hình dung lão mà tưởng tượng ra một vai trong chuyện, giá đem so với lão thì thật giống nhau bên mười bên chín. Hai anh em nhà *Mai-nương* ngồi nghe cứ run lên lấy-bảy, nhứt là lúc tôi tả cái chân-dung lão-nhân hiếu sắc. Cũng may mà con người ta có

cái lệ nom thấy chân-tướng mình hể tướng nhiều chỗ xấu, thì dầu hết đến đâu cũng ít kẻ nhận ra; thế mới biết thế-gian không mấy kẻ chịu mình là xấu. Vả tôi cũng khéo liệu lời, lúc nào xem nét mặt người nghe thấy hơi có nguy-hiểm, thì hòa thêm mấy nét pha vào bức ảnh truyền-thần, nó hóa ngay ra người khác, khiến cho lão cũng phải cười mà chê cái lão trong chuyện là xấu. Sau này rồi độc-giả hiểu rõ vì có làm sao mà tôi kể dằng-dên câu chuyện ấy.

Tiệc tan, đến giờ đi nghỉ, lão ngà ngà nói đến chuyện trêu hoa ghẹo nguyệt, rồi lại bóng bảy để tỏ ra rằng nóng việc động phòng. Lệ-cốt và tôi biết ý, lui ra. Lão gọi người nhà đưa vào phòng nghỉ, còn Mai-nương thì tìm cơ xin ra một lát. Cổ xe chờ ở đằng xa, thấy chúng tôi thập thò ra cửa thì đánh lại gần, chỉ trong giây phút, ba chúng tôi đã đi cách xa cái nhà thuê riêng của lão phú-hộ.

Tuy rằng tôi ngấm ra biết việc đó là một việc đảo-diên, nhưng xét trong các việc đảo-diên của tôi từ thuở khôn lớn cho đến bây giờ thì việc đảo-diên ấy còn là nhẹ tội nhất. Tôi lấy việc cờ gian bạc lận khi trước làm đáng ân-hận hơn nhiều! tuy nhiên của phi-nghĩa thế nào cũng vẫn là của phi-nghĩa. Hai chuyến đi lừa người mà chẳng lần nào được ăn cả, mà ý trời xanh cũng còn tựa kẻ lương-tâm, cho nên tội của tôi nhẹ nhất mà việc báo ứng lại đau đớn hơn trước.

Chẳng bao lâu phú-ông chờ mãi chẳng thấy nàng vào, biết là mắc mưu lừa đảo. Không biết ngày đêm [ngay đêm] hôm ấy, thì lão có sai ai đi tìm nã chúng tôi hay không, nhưng về sau thì biết rằng lão thần-thế lắm, đồng tiền bỏ ra, không núi nào cao, không sông nào sâu, mà chẳng thăm dò được khắp. Vả chúng tôi lại là một lũ trẻ người non dạ, nghĩ đất *Ba-lê* là to lắm, nhà mình ở tận đầu này, nhà phú-ông ở tận cuối kia, rộng dài như chim trên trời, như cá dưới nước, ai mà tìm được, cho nên không có giữ gìn chi hết. Chẳng bao lâu phú-ông không những dò ra chỗ chúng tôi cư-trú, biết hết tình cảnh hiện-đương của chúng tôi thế nào, mà lại còn biết được cả đến căn do tôi, sự trước của tôi với nàng đem nhau đến ở *Ba-lê* ra làm sao, việc nàng đi lại với B.

phú-hộ trước thế nào, rồi nàng lừa bỏ B. phú-hộ mà đi theo tôi ra thế nào; nói tổng lại thì bao nhiêu những nỗi lằng-nhằng đê-tiện nhứt của chúng tôi, lão thăm dò ra hết. Lão bèn quyết chí trình quan để quan cho đi trốn nã chúng tôi, coi như một lũ đảng tử, cần phải trừng giáo, chứ cũng không coi như quân gian đi trộm cắp.

Hôm ấy tôi với nàng còn nằm, bỗng thấy một tên đội với chừng sáu tên lính canh-sát gọi cửa mà vào. Trước hết bao nhiêu tiền bạc của quý, quân ấy thu lấy cả, rồi dựng chúng tôi dậy, bắt chúng tôi bận quần áo vào mà đi theo chúng nó ra cửa. Ra đến đường thì thấy đã sẵn hai cỗ xe. Nàng thì họ bắt bỏ lên một cỗ xe, rồi đem đi đâu mất. Tôi thì họ để lên cỗ xe kia, mà điệu cho đến nhà-ngục *Thánh La-da*.

Trời đất ơi! ai có từng trải những bước ấy mới hiểu được cái xót-xa đau-đớn của tôi khi bấy giờ nó thế nào. Những quân đâu mà ác-nghệt làm vậy, nó không cho hai đứa hôn nhau một lần sau rốt, rồi hãy phân rẽ nhau ra. Nói với nhau một lời nó cũng không cho được nói. Về sau mãi mãi tôi chẳng có tin tức gì của nàng cả, không biết nó đem nàng đi đâu, nó hành hạ nàng những cách gì. Cũng là một cái may cho tôi, ví nếu tôi biết ra mà không làm gì được, thì có lẽ tức lên mà hóa rồ hóa dại, hoặc uất lên mà chết mất.

Sau tôi mới biết ra rằng hôm ấy tình-nương của tôi bị bắt đem giam trong một sở, đến bây giờ tôi nghĩ đến, hãy còn kinh-khiếp, không dám gọi tên là sở gì. Than ôi! một mảnh hồng-nhan thế ấy, ví dù những khách đế vương mà cũng mất ta, lòng ta, thì phỏng tôn lên bậc hậu-phi nào cho xứng đáng sắc tài này! Họ đải nàng không tàn nhẫn lắm, duy họ chỉ giam cầm chặt chẽ, ngày ngày bắt làm công việc gì đó, rồi cho ăn hai bữa rau dưa. Mãi mấy tháng về sau, tôi mới được biết tin ấy. Trước tôi cũng phải giam cầm khổ sở, ú-lì chẳng biết một thí gì.

Hôm ấy họ bắt tôi đi, họ định giải tôi đi đâu, họ không nói cho tôi biết, thành ra tôi đến cửa nhà-ngục *Thánh La-da* mới nhận ra. Như lúc ấy thì tưởng chừng tôi có thể chết được, tôi

xin chết ngay còn hơn là bị cái nhục này. Số là tôi những nghe nói đến tên cái nhà ấy, đã sờn lông rồi. Khi tôi vào trong cửa, những quân ngục-tốt đến khám mình tôi xem có khí-giới, hoặc đồ nhọn, đồ sắc gì nữa không thì tôi lại kinh nữa.

Được một lát thì ông cố coi nhà trừng-trị ấy ở trong bước ra. Thì ra ông đã biết trước tôi rồi, ông ngọt-ngào mà chào hỏi tôi. Tôi ngỡ ông sắp ra làm điều gì tàn nhẫn với tôi, tôi vội-vàng thưa trước ông rằng:

- Cha ời, xin cha chớ làm nhục con! thà con muôn chết còn hơn chịu một sự nhục!

Ông cố vội-vàng đáp lại:

- Không, không. Điều ấy công-tử đừng sợ. Công-tử ở đây cứ ngoan-ngoãn, thì rồi đôi ta tử-tế với nhau vô cùng.

Cố lại mời tôi lên một cái phòng trên tầng gác. Tôi lẳng lẳng đi theo. Những quân áp giải đưa tôi lên đến tận cửa phòng. Đến đó, ông cố bảo họ lui ra. Tôi mới hỏi:

- Thưa cha, vậy là con làm tù của cha đó hay sao? Cha bắt con mà làm gì đây?

Ông cố rằng thấy tôi ăn nói biết điều như vậy thì mừng, phận sự ông là săn nom tôi, và cố sức răn bảo, đề [để] khiến cho tôi biết ưa điều đạo-đức và điều tôn-giáo; mà phận sự tôi là cố gắng nghe lấy những lời khôn lẽ phải. Nếu tôi chịu khó chăm chỉ, không phụ công giáo-huấn, thì dầu là phận thẳng tù, nhưng cũng sẽ có cảnh vui. Tôi liền đáp:

- Cảnh vui ư? thưa cha! Cha há lại không hay duy chỉ có một sự làm được cho con vui mà thôi à?

- Cha cũng biết rồi. Nhưng cha còn ước ao con có ngày đổi cái sở-thích ấy đi.

Tôi nghe câu đáp lại ấy, hiểu rằng ông cố này biết chuyện trước của tôi rồi mà có lẽ biết cả danh tính nhà tôi. Tôi vội hỏi có phải thế chẳng, thì ông gật đầu nói rằng đã biết hết.

Đó là cái hình phạt nặng nhứt cho tôi. Tôi mới ràn-rụa nước mắt ra mà khóc-lóc. Nghĩ mình cực-khổ vô cùng, không còn có hi-vọng gì nữa. Thành ra việc xấu của mình người quen kẻ thuộc, ai ai cũng đã biết cả, mà thật là dè-dếu cho cha mẹ họ hàng, thiên-hạ người ta chê cười, không biết thế nào mà kể. Trong tám ngày trời, tôi rũ-rợi không còn muốn nghe, muốn nói với ai, chỉ phẩn chí về một cái cực-nhục của mình. Đến nỗi cái tình-cảnh phải biệt-ly với *Mai-nương* cũng không thêm đau-đớn cho tôi được chút nào nữa, bởi vì cái đau-đớn của mình nó đã đến cực-điểm rồi. Sự tiếc nhớ *Mai-nương* là cái cảm-tình đã có trước rồi, mới đến cái xót-xa này nó lại to bằng gấp mấy, thật là xấu, thật là nhơ-nhuốc! Mặt nào mà còn dám giơ ra cho ai coi nữa đây!

Thế-gian có ít người biết cái sức mạnh của những cách cảm-khái đặc-biệt ấy. Kẻ tầm-thường chỉ cảm độ năm sáu mối tình mà thôi, cả cuộc sinh-hoạt cảm-động ở trong cái giới-hạn ấy, ngoại-giả hỉ, nộ, ai, lạc, ái, ố, dục, là những thường tình, còn thì họ không biết cảm cái gì nữa cả. Duy những bậc có chí-khí hơn người, là biết động lòng trăm nghìn cách khác. Hình như những bậc ấy có hơn ngũ-quan ngoại-giả mấy giác-bộ thường của người ta, họ lại có những giác-bộ riêng, để mà cảm những tình, ngụ những ý mà người thường không cảm, không ngụ được. Mà những bậc có cái giác-bộ riêng ấy, hình như cũng biết rằng mình có, mà có là hơn người ta có ý vẻ-vang ở cái cảm-khái đặc-biệt đó. Bởi lẽ ấy mà người quân-tử cực ở sự kẻ khác chê cười khinh-bĩ hơn là kẻ tiểu-nhân nó không cần gì sự ấy. Cái xấu-hổ thành ra một cái đau-đớn to hơn cả mọi sự đau-đớn.

Khi tôi bị giam ở *Thánh La-da*, thì tôi có cái đặc-biệt quyền lợi buồn tênh ấy. Cái bộ tôi khi ấy sàu thăm thái quá, đến nỗi ông cố sợ tôi phát phiền mà chết mất, phải chiêu đãi tôi hết cách tử tế. Mỗi ngày vào thăm tôi đến hai ba lần. Thỉnh-thoảng đem tôi đi bách-bộ ngoài vườn vừa đi vừa khuyên dỗ vừa dạy bảo tôi những điều hay lẽ phải. Tôi nhu mì mà chịu dạy, tôi lại tỏ bụng cảm ân. Cố thấy vậy lại càng mong-mỏi cho tôi lắm lắm. Một hôm cố bảo tôi rằng:

- Công-tử bẩm tính hiền-lành, ngọt-ngào như vậy, ta không hiểu làm sao lại nên được câu người ta đổ tội cho công-tử ăn chơi trái ngược luân-thường. Ta xét việc công-tử có hai điều khả ngạc-nhiên. Một là công-tử tính-nết bẩm sinh tốt như thế, sao lại đam-mê sắc-dục quá đà. Hai là công-tử đã mấy năm hư thân đại-dột như thế rồi, sao mà còn có bộ sẵn tai nghe lời ta khuyên dạy? Nếu là tại công-tử biết hối quá, thì đó là một việc Chúa Trời tha-thứ ít có ở trong thiên-hạ. Ví nếu là tính-khí tốt bẩm sinh vẫn thế, thì ta mừng cho công-tử, và ta tin-mong rằng không cần phải lưu công-tử tại chốn này bao lâu nữa, mà khiến được công-tử lại nên một con người có đức-hạnh, có tiết-độ.

Tôi nghe ông cố khen tôi như thế, thì tôi mừng lắm. Tôi quyết lòng ăn ở hơn lên, để ông khen thêm chút nữa, chắc đó là cách chóng ra ngoài nơi giam cầm. Tôi xin cố cho ít sách mà đọc. Cố cho tự ý chọn, thì tôi chọn toàn những sách nói đạo-đức, cố lại càng ngạc-nhiên nữa. Tôi làm ra dáng chăm học quá, cố chắc hẳn là tâm-tính tôi đã đổi như ý cố sở-nguyện rồi.

Tuy nhiên, sự đổi tâm tính ấy, thật chỉ có ở bề ngoài mà thôi. Giờ tôi xin đeo nhuộm mà thú thật rằng khi tôi ở *Thánh La-da*, chẳng qua tôi đóng một vai hề đạo-đức đó mà thôi. Khi tôi ở một mình thì nào có học-hành gì đâu, tôi chỉ nằm rên-rĩ khóc than, mà nguyên-rủa cái đũa nào nó đã cho giam tôi vào đó. Lúc nào hơi nguôi được nổi sầu ấy, thì tôi lại đâm vào nổi tương-tư. Bấy lâu cách-biệt với nàng, đôi no ấm lạnh thế nào không biết, những sợ ngày biệt nhau là ngày vĩnh-quyết mất rồi, bấy nhiêu nỗi ngổn-ngang trong lòng, làm cho tôi chẳng lúc nào khuây được. Lúc mới, tôi cứ tưởng *Mỗ phú-hộ* chỉ bẩm quan giam bắt một mình tôi, còn nàng thì lão đem về nhà mà vui-thú lấy một mình. Nghĩ đến câu ấy thì lại như dao băm từng khúc ruột.

Đêm ngày tôi cứ nghĩ lẫn-thẩn như thế, khắc canh ngày một thấy dài ghê. Duy chỉ còn hi-vọng ở cái vai hề mình đóng nữa mà thôi. Tôi có ý nhìn từng nét mặt, nghe từng tiếng nói của ông cố, để đoán xem ông xử đoán mình thế nào, rồi tôi

lại hết sức chiều tính nết ông, những mong nhờ tay ông tế-độ, khiến người trên phóng-thích ra cho. Tôi hết sức chiều ông như thế, thì hình như ông cũng xiêu lòng.

Một hôm kia, tôi mới đánh bạo hỏi ông xem ông có thể buông tha được tôi ra chăng. Thì ông nói rằng việc ấy tuy không phải ở quyền ông định được, nhưng có lẽ ông cứ sự thực mà nói cùng *Mỗ* công rằng tôi nhân nay đã tri-quá, thì dễ thường *Mỗ* công cũng sẵn lòng bắm lại với quan trên, để cho tôi được ân phóng-thích.

Tôi sẽ hỏi cố:

- Cha ời, con tại tù hai tháng trời ròng-rã, tưởng cũng đã đáng tội lắm rồi, dám mong phú-ông lấy từ-tâm mà nói cho con được phóng-thích.

Cố bảo tôi muốn, thì cố xin nói giúp với phú-ông. Tôi bèn van nài cố đi nói hộ.

Cách hai ngày thì cố bảo tôi rằng phú-ông nghe người kể lại sự tôi ăn ở tại nhà tù như thế, thì chẳng những quyết lòng nói cho tôi được tha ra, mà lại còn muốn thân hành vào thăm tôi trong ngục-thất. Tuy cái hân-hạnh ấy, tôi không lấy gì làm vui cho mình cả, song tôi nghĩ có vậy mới chóng ra ngoài, cho nên tôi cũng mừng lòng mà đợi khách.

Phú-ông quả đến thăm tôi. Hôm ấy tôi coi bộ người hình như thấy nghiêm-trang hơn và ít ngu-xuẩn hơn cái hôm tôi gặp ở nhà riêng lão mướn cho *Mai-nương* ở. Phú-ông diễn-thuyết với tôi một hồi về sự đại của tôi trước. Tôi nghe cũng không chướng tai cho lắm. Phú-ông lại nói để gỡ tội mình rằng việc người ta ai chẳng có lúc lửa dục bùng-bùng khôn nén, nhưng mà dùng đến chước lừa-đảo người ta những kẻ điều-ngoa, man-trá, thì là những tội phải trừng phạt.

Tôi lấy đáng chịu lụy mà nghe lời lão nói, thì hình như lão cũng đẹp lòng. Lão lại nói rớn tôi mấy câu về sự tôi với *Mai-nương* nhận nhau đồng-bào tỉ-đệ, và tính tôi hay bày bàn thờ cúng bái, ý hấn từ ngày vào *Thánh La-da* cũng chuyên-cần

việc ấy lắm. Tôi không giận mà nghe lão rồn. Chẳng may cho lão mà lại chẳng may cả cho tôi nữa, lão lại không rồn thế mà thôi, lão lại còn thuật cho tôi biết rằng *Mai-nương* thì đã bị lão đem bỏ phúc-đường (chỗ giam kẻ phụ-nữ bắt được làm nghề đĩ lậu). Tôi vừa thoát nghe đến tiếng phúc-đường, tôi đã rùng mình kinh-khiếp; tuy nhiên, tôi cũng hãy còn đủ sức nén lòng khoan-hòa mà hỏi lại cho rõ, thì lão dừng-đĩnh mà rằng:

- Thật thế. Con điều, ta cho vào học chút nữ-tắc ở nhà phụ-nữ phúc-đường đã hai tháng nay rồi. Ta ước cho nó cũng tu-tĩnh được như nhà con ở nơi ngục-thất *Thánh La-da* này.

Lúc ấy ví thử ai dọa tôi khổ-sai chung thân, hay là trăm-quyết, tôi tưởng cũng không làm cho tôi dẹp được cơn giận. Tôi nổi hung ngay lên mà nhảy xổ vào lão một cái dữ quá, đến nỗi tay nắm được lão thì sức người tôi đã nhược mất nửa rồi.

Tuy vậy, cái sức còn dư lại của tôi cũng đủ mạnh mà đè ngựa lão xuống đất, và nắm lấy cổ họng lão. Tôi đương bóp hầu lão ặc-ặc, thì ở ngoài ông cố cùng mấy người thầy tu nữa, nghe tiếng hù-y-huỵch vật nhau và nghe lọt mấy tiếng lão kêu, đổ xô cả vào mà cứu lão ra khỏi tay tôi.

Lúc ấy thì tôi cũng đã mệt nhoài, thở không ra hơi nữa rồi. Tôi hồng-hộc mà kêu lên rằng:

- Trời đất cha mẹ ơi! cơ-sự đã đến thế, thì tôi còn sống làm sao được nữa!

Nói rồi tôi lại muốn nhảy xổ vào mà đánh cho lão-già một trận nữa. Họ ngăn tôi ra. Bấy giờ tôi kêu, tôi khóc, tôi vật mình-mẩy dữ-dội quá. Tôi làm ra những sự quái-lạ, khiến cho những người đứng đó không hiểu duyên-do, thì ai nấy nhìn nhau có phần ngạc-nhiên, có phần e-sợ.

Trong khi ấy, thì *Mỗ* phú-hộ sửa-sang mái tóc và cà-vạt lại. Cầm tức sàu cả bọt mép, lão mới truyền cho ông cố phải

giam tôi lại cho chặt, và trong nhà ngục có những hình phạt gì tàn-tệ hơn cả, thì đem ra mà thi-hành cho tôi. Ông cố cãi cho tôi rằng:

- Tôn-ông quên đi mất, công-tử đây là người quý-tộc, không thể để cho quân ngục-tốt làm nhục công-tử được. Và công-tử bẩm tánh rất hiền-lành, tự dưng công-tử làm hung như vậy với tôn-ông, chắc không phải là không có cớ.

Lão phú-hộ nghe câu ấy thì tức lắm, vùng vằng đi trở ra mà đe dọa rằng phen này sẽ nói với quan trên bất kỳ được ông cố và tôi phải chịu phép, cho mà biết tay thần-thế.

Ông cố sai mấy người đạo-sinh đưa lão ra ngoài, còn ông ở lại một mình với tôi. Ông mới hỏi đầu đuôi thế nào mà sinh ra sự đánh nhau vừa rồi đó.

Tôi vẫn còn khóc hu-hu mà đáp cố rằng:

- Thừa lạy cha, cha thử tính xem có nước đời nhà ai mà độc-địa, mà khoảnh-ác, mà tàn-nhẫn như là lão đó không? Lão đâm cổ mổ ruột con, thật cũng không bằng. Thế này thì con chết mất, chứ sống làm sao được đây cha! Âu là con xin kể hết cha nghe. Lòng cha nhân-từ quảng-đại như thế, cha biết căn duyên, há lại chẳng thương con trẻ?

Tôi mới kể vắn tắt cho cố nghe cái việc ngẫu-nhĩ gặp nàng khi trước, duyên nợ với nhan nên nổi keo sơn; rồi tôi kể trước khi xảy bị người nhà nội phản, tiền bạc dồi dào là thế; kể đến khi sa-sút, phú-gia ông ỷ của mà quyến dụ nàng; tôi thế bách phải toan mưu lừa dối cho khỏi mất vợ. Đại-cương tôi cũng có đưa đẩy lời nói ít nhiều, để câu chuyện khiến cho người thương hại vì ta. Tôi tổng kết:

- Lạy cha, bởi thế mà *Mỗ* phú-ông khấn khoản việc răn dạy con-trẻ đại. Kì thực là lão ỷ thế lấy hình-pháp làm việc tư-thù. Sự ấy thì con sẵn lòng dung thứ cho lão. Nhưng lão thật đa-đoan thái quá, đã bắt giam con, lại nỡ lòng vùi rập liễu đào, đem người rất yêu rất quý của con mà bỏ vào nơi ô-úế, để trăm năm không sạch tiếng hôi tanh. Thế mà lão lại

còn cả gan dám vào tận đây mà mở miệng khoe thần khoe thế, chọc cho con thêm tức nổi nghèo hèn. Cha ời, người yêu của con như thế, mà nỡ nào đem bỏ phúc-đường. Trời đất cao dày có thấu? con người quốc sắc thiên hương, đáng đem mà để lên ngai cái ngai cao nhứt ở trong thiên-hạ, thế mà nỡ lòng nào đem bỏ vào một chốn cực-nhục đê-tiện, như thể một đứa ca-nhi kĩ-nữ ô danh vậy! Cha ời, như thế thì tài nào mà con sống được, lại chẳng xót xa, lại chẳng hổ thẹn mà chết đây?

Ông cố thấy tôi đau đớn thái quá như vậy, thì khéo kiếm lời ngọt ngào mà khuyên dỗ. Nói bây giờ mới biết rõ đầu đuôi, trước vẫn tưởng tôi là một đứa ăn chơi đàng-tử may gặp *Mỗ* phú-ông vì tình bạn hữu với cha tôi xa vắng, mà thay quyền trừng phạt. Cố rằng *Mỗ* phú-ông thường vẫn kể công như thế. Nếu sự quả như lời tôi mới nói đó, thì công chuyện của tôi chắc rằng sẽ xoay ra thế khác, cố đem chuyện thật đầu đuôi như thế mà kể với quan trên, thì quyết được ân phóng-thích.

Cố lại hỏi tôi sao không gửi thư tin gì về nhà cho cha mẹ hay, cha mẹ biết tin giam cầm thì hẳn là lo chạy cho ra. Tôi thưa lại phần cha mẹ già đau xót, phần sợ tai tiếng đến nhà. Sau hết cố hẹn với tôi đi ra bẩm ngay với quan chánh Cảnh-sát, nói rằng:

- Con để cha cứ ra bẩm quan chánh Cảnh-sát, dầu chẳng được việc gì, cũng đốn trước được cái lòng điên-đảo của *Mỗ* phú-gia. Lão hàm hàm mặt giận mà ở đây bước ra, chắc rằng có sự chẳng lành, vì thần-thế lão to lắm đó.

Tôi nóng lòng nóng ruột mà chờ ông cố trở về, khác nào đứa có tội chờ lời thẩm kết một sống hai chết của quan Tòa vậy. Tôi nghĩ đến nàng phải vào phúc-đường thì trong lòng cực-khổ khôn nói xiết. Nơi đó là một nơi ô-úế, người đàn-bà đã vào đến đó là mất danh tiết một đời. Vả tôi lại không biết họ đem nàng vào đó thì họ đãi nàng tàn-tệ ra thế nào? Chỉ văn thanh thấy một vài cách áp-chế kẻ phụ-nữ ở trong sở ấy, những nghe thấy nói mà kinh. Tôi quyết lòng đi cứu nàng

cho được, muôn sông cũng lội, muôn non cũng trèo, mấy mươi ức triệu lần chết, tôi quyết cũng không quản. Ví nếu tôi không nghĩ được cách gì ra khỏi *Thánh La-da*, thì chắc hẳn tôi dám đem lửa mà đốt cho cháy nhà ngục-thất.

Tôi bèn nghĩ đến phương-kế trốn ra cho khỏi, để ngó quan trên cố tình cầm giữ, thì đem kế ấy mà quyết thi-hành. Bao nhiêu não-lực của tôi, tôi đem hết ra mà nghĩ-ngợi, tính ngược tính xuôi, đủ các cách làm, mà không nghĩ được cách nào diệu cả, chỉ những e thoát khỏi chẳng thấy đâu, cơ-mưu làm không khéo mà tiết-lộ ra thì đang tội nhẹ lại hóa tội nặng, đang buông lỏng lại hóa buộc chặt. Tôi sực nhớ đến một vài người bạn thân, có thể cầu-cứu được, nhưng biết làm thế nào mà thông được tin mình cho những người ấy biết bây giờ? Sau cùng tôi nghĩ ra một kế, chắc là kế diệu nhứt, quyết hẳn phải được. Tôi tính chờ ông cố đi nói cho tôi về đã, xem nói mà đất thì thôi, bằng nói không xong thì tôi quyết là dùng đến kế hay mới nghĩ ra sau đó.

Một lát thì ông cố về. Tôi nhìn mặt cố từ đằng xa, chẳng thấy thí gì là thí hơn-hở, chắc không phải là người đem tin mừng rồi. Cố về cố nói:

- Con ơi, cha đã vào hầu quan chánh Cảnh-sát, nhưng cha vào hầu ngài khí chậm quá. *Mổ* phú-ông đã vào hầu ngài từ trước cha, thì ra lão ở đây lão đi ra, lão vào liền ngay đó, lão bẩm báo làm sao chẳng biết, cha ra đến nơi thì vừa thấy quan-lớn ngài truyền lệnh giam giữ con cho chặt. Tuy nhiên, cha cũng cứ chuyện thật của con, cha đem kể ngài nghe, thì trợn lồi-đình hình như cũng ngórt. Ngài cười lão-già tính-khí tò mò-tem, rồi ngài dạy cha rằng phải giữ con cho đủ sáu tháng, để lấy lòng phú-ông một chút; ngài lại truyền thêm một câu rằng: Vả sự giam chấp đó, cũng hơi có ích cho thằng bé, rồi ngài dặn cha rằng từ nay phải đãi con một cách nhân từ. Trước kia không có ai dặn, cha còn đãi con như thế, phương-chi là từ nay được lệnh quan trên.

Cố nói đông-dài mãi mãi, để cho tôi kịp nghĩ được một câu hay, tôi nghĩ rằng nếu bây giờ ta ra mặt nóng-nảy muốn

ra ngoài quá, thì có lẽ hỏng mất cơ-mưu. Vậy thì ta phải làm ra dạng đành lòng ở đó, gặp người thương mến cũng là may, sau tôi chỉ xin cố cho tôi có một thứ ân đặc-biệt, là được thông tin với người bạn tu-hành ở tràng *Thánh Xung-bích*, và cho phép bạn thỉnh-thoảng vào thăm tôi ở nơi ngục-thất, cố liền thuận cho tôi điều ấy.

Người bạn tôi muốn thông tin cho biết đó chính là *Tĩ-ba*. Không phải là tôi có mong gì *Tĩ-ba* giúp được tôi trong việc trốn đâu. Song tôi muốn dùng bạn một cách lắt-léo mà không cho bạn biết. Nói tổng lại thì mưu của tôi định bày như thế này: Việc tháo cũi xổ lồng thì phải giao cho *Lệ-cốt* kiểm lấy vài người trong bọn. Viết thư cho *Lệ-cốt* thì khó, phải viết qua tay *Tĩ-ba* mới được. Nhưng *Tĩ-ba* vốn đã biết *Lệ-cốt* là anh tình-nương tôi rồi, chắc không khi nào bạn có chịu mang tin của tôi cho người ấy. Vậy thì thư gửi cho *Lệ-cốt*, tôi phải bỏ vào một phong-bì khác, để gửi cho người nào lương-thiện khác, rồi nhờ người ấy chuyển đưa cho, thế thì họa may nhờ *Tĩ-ba* có nhận mà đưa giùm. Nhưng việc khó-khẩn như thế, đưa thư cho nhau, e nữa không đủ, tôi cần phải gặp mặt *Lệ-cốt*. Trong thư tôi mới bảo hẩn giả danh là anh cả tôi ở nhà-quê ra, xin vào thăm em trong ngục-thất, nhiên-hậu mới bàn định với nhau những phương kế chắc nhứt và nhậy nhứt thì dùng.

Ông cố liền sai người ra bảo *Tĩ-ba* rằng tôi muốn gặp mặt. *Tĩ-ba* vốn biết tôi ở *Thánh La-da* rồi. Có lẽ bạn tôi biết tin ấy thì cũng mừng thầm, mong rằng có họa thế phen này tôi mới tu-tĩnh lại. Bạn được tin mời, bạn liền chạy tới.

Hai anh em trò chuyện với nhau, thật là thân thiết. Bạn tôi muốn biết ý tôi định những sau này ăn ở làm sao. Tôi thành-thực mà cởi mở bụng dạ ra cho bạn xem hết, duy trừ có việc mưu đồ đi trốn là tôi giấu kín mà thôi. Tôi nói với bạn rằng:

- Anh ơi, ai kia thì em còn giấu giếm. Đến như trước mắt anh, thì em bụng dạ làm sao, há lại chẳng phơi ra làm vậy. Nếu anh nhìn thấy em ngày hôm nay, mà anh tưởng là nhìn thấy một người ngoan nết, tiết độ, đã tu-tĩnh được sự đam-

mê, đã quên đứt được nàng *Mai-nương Lệ-cốt* rồi, thì anh thật nhìn sai. Em xin thú thật rằng bốn tháng về trước anh gặp em thế nào thì bây giờ anh gặp em cũng như thế, vẫn say, vẫn đắm, vẫn yêu, vẫn thương, vẫn khổ vì một tấm tình bó-bíu; vẫn nhiệt thành mà đuổi theo cho kì được một cái sướng thỏa với nàng mà thôi.

Bạn tôi nghe tôi nói thế, thì lắc đầu mà nói rằng tôi đã liều mồm mà nói đến câu ấy thì tội nan dung thứ. Thế mới hay trong những kẻ phạm tội, có kẻ đắm say ở cái khoái-lạc hư-vô của sự ăn chơi đến nỗi dám đại thanh tặc hồ mà nói rằng ăn chơi sướng hơn là đạo-đức. Than ôi! những kẻ ấy không biết rằng cái khoái-lạc họ thích đó, nhứt dai [giai] là bào-ảnh mà thôi, chứ có phải là cái khoái-lạc thật ở đâu. Nhưng mà công-nhận như tôi rằng vì sự đắm say nên tội lỗi, nên khổ sở, mà lại cứ thuận tình ở nơi tội lỗi, ở nơi khổ sở, thì thật là một ý-tưởng phản-đối, cảm-tình phản-đối lạ lùng, tui thay cho cái lý tính của một đứng nam-nhi, trời cho đã biết nghĩ mà lại từ chối cái điều mình đã nghĩ ra.

Tôi đáp lại:

- Anh ơi, đánh người ta, người ta không kháng cự lại mà thắng, thì dễ thay! dễ thay! anh đã thuyết lý, để em cũng xin có một đôi lời biện bạch. Thế anh đã chắc rằng cái khoái-lạc của sự đạo-đức là khoái-lạc thật, không có điều gì khổ sở, điều gì cách trở, điều gì phiền não theo sau ru? Thế thì những chỗ ngục hình, những cách áp chế của phùng bạo-chúa hôn-quân thường đem ra mà làm cực người ngay, anh gọi tên nó là những cái gì? Hay là anh cũng sáng như mấy người tin thượng huyền-lý mà nói rằng phạm những cái làm đau xác thịt, là khoái-lạc cho linh-hồn? Câu ấy thì em chắc là anh không dám nói, vì đó là một câu ngược lý, tài biện bạch nào cũng không chống cho đứng nổi. Vậy thì cái khoái-lạc của đạo-đức mà anh ca-tụng luôn mồm đó, cũng có lẫn lộn với muôn vàn nỗi đau đớn, nỗi cực khổ. Nói cho đúng nghĩa thì chẳng qua nó cũng là mớ ưu phiền kết lại, hình như một cái màn lụa, để cho bọn anh mơ hồ mà soi qua tưởng thấy cái khoái-lạc đâu ở bên kia. Ấy thế mà cái sức mơ-tưởng của

người ta làm được cho kẻ đau thấy sướng, khổ thấy vui, cũng bởi chưng tưởng rằng bên kia cái sầu-não khổ-sở, có cái khoái-lạc. Cái sự tôi mơ-tưởng rằng bên kia cái sầu-khổ của tôi, cũng có một cái khoái-lạc của tôi, ngấm ra cho cùng, nó cũng là một giống mơ-tưởng với cái mơ-tưởng của anh, thì sao anh lại gọi nó là một cuộc ý-tưởng phản đối, cảm-tình phản đối? Tôi yêu *Mai-nương*. Vì sự yêu-đương ấy mà tôi phải chịu trăm nỗi đắng-cay sầu-khổ, nhưng tôi trông qua cái màu sầu-khổ ấy thì tôi hi-vọng thấy một cuộc cùng nàng an-nhàn vui vẻ. Cái lối tôi đi là một lối thăm-sầu, nhưng đi con đường gai góc mà mong đến chỗ cực-điểm khoái-lạc của mình, thì chông gai cũng hóa ra hoa. Tôi chật-vật để đến được với nàng trong ba năm mà đến được trong một giây phút thôi, tôi cũng bỏ hết cả những điều chật-vật rồi. Vậy thì bên anh với bên tôi, mắt tôi nom mọi sự đều tương-tự cả. Có khác nhau chút nào chẳng nữa, thì tôi tưởng cái chỗ khác ấy, hay ở bên tôi mà dở ở bên anh. Bởi vì cái khoái-lạc của tôi mong đợi, là một cái khoái-lạc gần, mà cái khoái-lạc của anh mơ-tưởng là một cái khoái-lạc xa. Cái khoái-lạc của tôi cùng với mọi điều cực-khổ là đồng chủng-loại, nghĩa là có cảm-giác đến ngũ quan, lúc khổ thân mình thấy khổ thế nào, thì lúc sướng thân mình cũng thấy sướng như thế. Còn cái khoái-lạc của anh, thì thật là không biết nó về chủng loại nào, chỉ nhớ có cái lòng thành tín mà chắc được rằng có nó mà thôi.

Tỉ-ba coi dạng nghe tôi nói thế mà giật mình lùi lại hai bước, nghiêm nét mặt mà rằng những lời tôi nói đó chẳng những ngược lý mà lại còn trái hết cương-thường tôn-giáo:

- Anh đem những nỗi cực-khổ của anh ra mà tỉ với những cách gian-truân vì đạo, thật là một ý-tưởng ngỗ-nghịch hỗn-hào, ngạo-mạn quỉ thần trời đất.

- Em xin thú rằng, sự so sánh ấy không thích hợp nhưng mà xin anh đã bác em thì cẩn thận ở chỗ này: Việc thuyết-lý của em không phải lấy cuộc so-sánh ấy làm cột-cái đầu. Nguyên em thấy anh cho kẻ mê gái vô duyên là một cuộc cảm-tình phản-đối thì em có ý giảng nghĩa cái cuộc phản-đối

ấy cho anh nghe đó mà thôi. Em tưởng em đã phân biện tách bạch ra rằng nếu đó là một cuộc cảm-tình phản-đối, thì bọn đạo đức anh cũng ở trong một cuộc cảm-tình phản-đối khác. Em coi hai lẽ tương đồng là tương đồng theo cái nhỡn-giác đó mà thôi. Giờ em cũng vẫn còn cãi rằng hai lẽ tương đồng như thế. Hoặc anh cãi lại em rằng, cái giới-hạn của đạo-đức cao hơn cái giới-hạn của ái-tình nhiều. Câu ấy nào có ai từ chối không nhận? Nhưng mà đó không phải là vấn-đề đôi ta đương giải đâu mà. Chính-đề của câu chuyện anh em ta đàm-luận, là đàm-luận về cái sức chịu được cực-khổ của ái-tình, đối với cái sức chịu được cực-khổ của đạo-đức. Ta thử lấy cuộc kết-quả mà suy nguyên-nhân, thì có phải bên đạo-đức biết bao nhiêu người đào tị, nghĩa là phá giới, đương đạo-đức mà đắm hư dại. Mà bên ái-tình thì ít kẻ đào-tị lắm. Lấy đó mà suy, thì bầm sinh cái tính người, ta nên thiết-tha về ái-tình hơn là thiết-tha về đạo-đức. Hoặc-giả anh lại cãi em câu nữa, rằng kẻ làm việc đạo-đức họa là mới có khi gặp hoạn-nạn, chứ có phải hoạn-nạn là một sự bất đắc bất nhiên của nhà đạo-đức đâu. Những phường bạo-quân ác-chúa đời bây giờ còn đâu nữa. Bây giờ làm gì có câu-rút đề hành hình kẻ có đạo nữa đâu. Biết bao nhiêu là kẻ đạo-đức được trúng câu tích thiện phùng thiện, được an nhàn sung sướng. Anh nói thế, thì em lại xin thừa anh rằng cũng nhiều kẻ trai gái mê nhau mà được an nhàn sung-sướng. Mà có khác nhau một điều chẳng nữa, lại là một sự khác nhau lợi cho bên ái-tình. Bởi vì trong cuộc ái-tình dẫu kẻ yêu nhau cũng có một đôi khi phụ-bạc cùng nhau, nhưng yêu nhau lúc nào, hãy biết vui-vẻ sung-sướng với nhau một lúc ấy. Đến như tôn-giáo thì chỉ buộc người ta những việc buồn-rầu đau-đớn mà thôi.

Tôi nói đến câu ấy, tôi thấy cái vẻ mặt bạn tôi lại thêm ưu-phiền, thì tôi lại vội-vàng chống-chế ngay rằng:

- Xin anh chớ vội ưu-phiền. Em nói ra bấy nhiêu câu, không phải là em có ý ngạo-mạn thần-linh, hay là bài-bác điều thiện đâu. Chủ-ý của em là chỉ cốt tỏ cho anh biết rằng muốn khuyên ngăn người đang mê gái, không cách nào là

cách vụng cho bằng nói sự mê gái không có điều gì khoái-lạc, chỉ có đạo-đức là khiến cho ta khoái-lạc mà thôi. Anh ơi, ta cứ lấy ngay cái thân thể chúng ta ra mà xét, cũng đủ biết trời bẩm sinh ra ta, duy có sự vui-vẻ là toại chí chúng ta mà thôi. Em đồ ai có biện được xác-lý mà tỏ ra ý-tưởng nào tương-phản với ý-tưởng ấy. Mà trong cuộc vui-vẻ, thì không cuộc nào êm đềm cho bằng cuộc trai gái thương nhau. Câu ấy ta chẳng phải hỏi lòng lâu mới biết là thực. Dầu ai khéo kiếm những lời vóc gấm mà làm cho ta tin được rằng ở đời còn có thú khác thú hơn cái thú ái-tình, thì ta có mắc lừa mà nghe chẳng nữa, cũng chẳng mắc lừa được lâu. Khi ta đã vỡ ra rồi thì ai nói làm sao cho ta tin ở thú khác, ta cũng nghi-ngờ mà không tin nữa. Vậy thì hỡi hỡi anh đạo-đức của em ơi! anh có muốn khuyên can cho em hồi tỉnh mà trở về đường đạo-đức, thì xin anh cứ việc nói rằng đạo-đức là một sự khẩn-thiết của người ta. Nhưng em xin anh đừng dạy quá lời, mà giấu em không cho em nom thấy cái đạo-đức là một gái già hay nhăn-nhó mặt. Anh có muốn can em đừng đam-mê sắc dục nữa, thì xin anh cứ nói rằng cái thú sắc dục là thú một thời, là một sự phải răn, phải cấm, toại chí trong một lúc, mà trăm nghìn nỗi đau-đớn theo sau, rằng nó khoái-lạc như thế, nên ai nhịn được, trời mới đền công. Anh nói thế, thì họa may có chuyển động được lòng em, chứ xin anh đừng phũ miện mà nói rằng những tấm lòng biết cảm-giác như lòng chúng ta, mà lại không biết trần-gian duy có thú ấy là thú cực điểm.

Tôi nói mấy câu sau đó, thì coi vẻ mặt bạn thấy dần dần tươi-tỉnh lại, bạn cũng chịu rằng trong tư-tưởng đó, lắm lẽ xuôi tai, duy bạn chỉ hỏi có một câu: sao tôi đã biết trời có đền công kẻ nhịn như thế, mà tôi lại không cố nhịn? Tôi mới đáp rằng:

- Anh ơi, đó là chỗ hèn-yếu của cái gan em. Em biết rằng nghĩa-vụ thì phải theo như câu em thuyết-lý đó mà làm. Nhưng mà việc cử-chỉ của em, giờ có do quyền em nữa đâu? Phép thiêng-liêng nào mà khiến cho em quên được cái vẻ đẹp của *Mai-nương* bây giờ?

Bạn rằng:

- Đó lại là một câu ý-tưởng phản-đối lạ-lùng của bọn môn-đồ ông Jansénius.

- Em không biết em có phải là người của đạo-phái đó chẳng? Mà lý ưng phải theo môn nào, giờ em cũng không được rõ cho lắm. Duy em biết rằng câu nói đó là câu nói rất thật.

Mấy câu đàm-luận, dầu chẳng được việc gì cho tôi, cũng được một điều khiến cho bạn thương tình mà không nỡ bỏ. Bạn hiểu rằng trong sự hư đại của tôi, phần là hèn không đủ sức nhẫn-nại thì nhiều, mà phần cố ý làm điều xấu thì ít. Vì đó mà về sau bạn tôi mới hết lòng cứu giúp. Bằng không thì chắc là tôi chết ở phen này, chứ khổ như thế không sao mà sống được. Tuy nhiên, tôi cũng không ngỏ cho bạn biết thí gì về việc mưu đồ thoát ngục. Tôi chỉ nhờ bạn mang giúp cho tôi phong thư mà thôi. Vốn trước khi bạn vào thăm, tôi cũng đã tìm cơ đón trước rào sau cả rồi, khiến cho bạn không nghi-ngờ gì về cái thư đó cả. Bạn nhận lấy phong thư mang ra. Ngay hôm ấy thì thư đến tay *Lệ-cốt*.

Sáng hôm sau thì *Lệ-cốt* mạo xưng là anh cả tôi mà vào ngục thăm tôi. Tôi vừa nhìn thấy gã, tôi đã mừng lòng. Tôi bèn đóng kín các cửa phòng lại, rồi tôi bảo gã rằng:

- Ta không nên để phí thì-giờ một phút nào cả. Anh khá cho em biết tin *Mai-nương* tức thì. Rồi có cách nào cứu tôi ra thoát khỏi chốn này thì xin anh bảo cho tôi biết ngay, kéo chậm.

Lệ-cốt thề với tôi rằng từ hôm trước khi tôi với nàng bị bắt, hấn không gặp mặt *Mai-nương*, về sau hỏi han, thăm dò mãi mới biết việc xảy ra như thế. Đã đôi ba lần va đến tận phúc-đường xin vào thăm nàng mà không được. Tôi cắn răng mà rít lên rằng:

- Hỡi hỡi *Mỗ Mỗ* phú-hộ! Thương hại cho thân mày? Phen này thù kia sẽ trả gấp đôi!

Lệ-cốt lại rằng:

- Còn như việc đánh tháo cho chú ra được khỏi đây, thì khó lắm, chú đừng tưởng dễ đâu! Ngay tối hôm qua, tôi đã cùng hai người bạn đến thăm phía ngoài cái nhà ngục này rồi. Phòng này có mấy cái cửa sổ đều thông với một cái sân, mà sân ấy xung quanh những nhà vây kín. Vậy thì qua cửa sổ mà ra, chắc là không được rồi. Vả chú lại phải giam ở trên tầng lầu thứ ba. Mà đem thùng đem thang vào đây không được. Vậy thì phương-kế đào-tẩu không nên mang ở ngoài đem vào, mà phải tìm những cách có ngay trong nhà này mới được.

Tôi rằng:

- Trong nhà cũng không có phương-kế chi hết. Tôi đã xem xét cả rồi. Nhứt là từ khi ông cố coi việc tôn-giáo ở đây, đã lấy lòng nhân-từ mà buông lỏng cho tôi nhiều ít. Cửa phòng tôi thì họ không khóa nữa. Tôi lại được tự-tiện đi bách bộ trong phòng các nhà thầy. Những [nhưng] các lối thang đi xuống, đều có cửa sắt thật dày, đêm ngày đóng kín. Vậy thì những một sức tôi không sao ra nổi. Nhưng mà khoan! Tôi mới nghĩ ra một kế. Anh có thể mang vào đây cho tôi một khẩu súng vắn [ngắn] không?

- Dễ lắm. Nhưng chú định giết ai hay sao?

Tôi đáp rằng ý tôi không định giết ai hết. Mang cho tôi khẩu súng, không cần phải nạp thuốc đạn sẵn. Tôi nói:

- Mai anh đem khẩu súng ấy vào cho tôi, rồi đến đêm mai, độ 11 giờ, thì anh kiếm đâu lấy vài ba người bạn đến chờ tôi ở trước cửa cái nhà kia. Tôi mong rằng có thể ra với các anh được.

Lệ-cốt hỏi tôi định làm thế nào mà ra cho thoát. Tôi nói rằng phàm những kế mạo-hiểm như kế của tôi nghĩ ra đó, khi nào làm được xong, nói ra người ta mới cho là phải. Tôi lại giục va chong chóng đi ra để mai lại vào cho dễ.

Đến hôm sau, *Lệ-cốt* lại vào thăm tôi, vào ra cũng dễ-dàng như lần trước vậy. Dáng điệu và khi ấy nghiêm-trang lắm, nhắc nom có dễ người ta tưởng là bậc quân-tử.

Tôi được khẩu súng, chắc rằng thoát được ngục. Kế ấy kỳ-khu mà mạo-hiểm nhưng tưởng chừng khó-khăn, nguy-hiểm đến thế nữa, khi ấy tôi cũng làm được.

Nguyên từ khi tôi được phép ra ngoài phòng đi lại chỗ phòng các đạo-sinh, tôi vẫn có ý nhận ra, cứ mỗi tối thì tên canh cửa lại thu hết các chìa khóa mà đem vào nộp ông cố, từ lúc đó trở đi thì trong các phòng lặng ngắt, ai nấy đi ngủ cả. Đêm tôi có thể tự tiện mà đi được từ phòng tôi đến phòng ông cố. Tôi bèn nghĩ ra kế cầm súng mà sang dọa ông cố, bắt ông phải đưa chùm chìa khóa cho mình, rồi cứ thế mở cửa lấy mà đi ra ngoài. Tối hôm ấy, tôi chờ mãi mới thấy tên canh cổng mang chìa khóa vào. Thì ra tại mình mong nên thấy lâu, chứ tên ấy cũng cứ một giờ như mọi khi mà mang chìa khóa vào nộp, nghĩa là lúc quá chín giờ một chút. Tôi chờ trong một giờ để các đạo-sinh và các đứa hầu hạ đều ngủ cả. Bảy giờ tôi mới một tay cầm khẩu súng, một tay cầm cây nến, thấp sáng hẩn hoi mà đi sang phòng ông cố. Trước tôi còn gõ sẽ vào cửa, để cho một mình cố nghe tiếng thức dậy mà thôi. Cái thứ hai tôi gõ hơi mạnh thì ông cố nghe tiếng, ngỡ là thầy đạo-sinh nào, đêm hôm đau yếu làm sao đến cầu cứu, cố bèn lật đặt trở dậy ra mở cửa. Trước khi mở, cố còn đứng trong hỏi ai gọi, muốn gì? Tôi đành phải xưng danh, và tôi lên giọng rầu-rĩ mà kêu giờ trời khó ở. Cố bèn tắt-tả mở cửa ra mà rằng:

- À ra con! Con sao đây? Có việc chi mà đêm hôm phải lật-đặt sang hỏi cha làm vậy, con?

Cố vừa hé cửa thì tôi bước vào, tôi kéo cố vào một góc buồng xa chỗ cửa mà nói phăng ngay rằng tôi không thể nào chịu giam được lâu nữa. Đêm vắng là lúc rất tiện để lần ra ngoài. Xưa nay cha đã có lòng thương-mến, nên dám cậy cha mở cửa cho ra, hoặc xin cha cho mượn chìa-khóa để con mở lấy.

Ông cố nghe tôi nói thế, thất đảm. Giương hai con mắt trô-trố lên mà nhìn tôi, không nói chi cả. Tôi thì vội quá, không thể đứng đó mãi mà chờ cha đáp lại được, tôi bèn lại nói rằng cha đãi con một cách nhân-từ như thế thì con cũng cảm ơn cha vô cùng, nhưng mà cái tự-do là của báu nhứt trong đời, mà con bỗng phải cường-quyền áp-chế, thì ức lắm, nhứt định đêm nay cướp lại cái tự-do mất đó, dầu thế nào con cũng không quản. Tôi e ông cố hô-hoán cho người trong ngục thức dậy, thì phải giở vạt áo cho cố nom thấy cái vật làm lẽ-cả cho cố phải im mồm, mà tôi thu thu trong bọc. Cố nom thấy thế, thì cố bảo tôi rằng:

- Chết nỗi! Con cầm súng! Con ơi! Cha xử với con như thế, mà bây giờ con định giết cha để cảm ơn cha hay sao đó?

- Lạy cha, nếu con có bụng khuyển-lang như thế, thì còn trời nào có dung con nữa. Vả cha là bậc trí-giả, lẽ phải chẳng thế nào cha biết, thì đâu cha lại có để cho con đến nước phải làm việc càn-dỡ ấy. Nhưng mà lạy cha, con muốn khôi-phục lấy tự-do của con, con đã quyết lòng thế nào đêm nay con cũng chạy ra được khỏi chốn giam cầm này, con mới nghe. Cái quả-quyết của con gớm lắm, cha ạ. Nếu vì cha mà lỡ việc của con đêm nay, thì thế nào con cũng phải giết cha, đành rằng mang tiếng phụ-bạc.

Cố xanh mặt run lên mà rằng:

- Chết nỗi, con! cha có làm gì con bao giờ mà con nỡ lòng tàn-nhẫn với cha như thế! Vì có gì mà con muốn hại cha?

Tôi gắt lên mà rằng:

- Con đã bảo con không có bụng nào muốn hại cha thế mà! Hễ cha muốn sống thì xin cha cứ mở cửa cho con ra. Sau con xin làm thân trâu ngựa mà báo-đáp.

Tôi đương nói thế, thì tôi nom thấy chùm chìa-khóa để trên bàn, tôi liền cầm ngay lấy, rồi tôi ra hiệu mời cha nín

lặng mà đi theo tôi.

Cha đành phải chịu phép. Cứ qua mỗi lần cửa, ông cố mở khóa ra thì lại lầm bầm oán trách tôi rằng:

- Chết nỗi, con ơi! Ngờ đâu con thế!

Cứ mỗi câu tôi lại nhắc:

- Xin cha im hơi kín tiếng cho.

Đi quanh-quẩn qua mấy lần cửa rồi đến chỗ hàng rào, chỉ còn một từng cửa nữa thì ra đến đường cái. Tôi đã tưởng là qua cầu thoát nạn rồi. Ông cố vẫn đi trước, tôi vẫn tay cầm súng, tay cầm cây nến đi sau.

Trong khi ông cố mở lần cửa ngoài nhứt đó, thì có một tên ngục-tốt đương nằm trong một cái phòng canh cửa, nghe tiếng động tự-dưng trở dậy, mở cửa phòng, thò đầu ra mà ngó. Ông cố tưởng thằng ấy có thể nắm được tôi lại, bèn đại-dột mà kêu nó ra cứu giúp. Thằng cha lực-lưỡng hùng-hổ, thấy ông già vậy, liền nhảy xổ ra khiến bắt tôi lại. Tôi không nghĩ-ngợi gì nữa, giương ngay súng, nhắm vào giữa ngực thằng ấy mà bắn. Khi nó ngã rồi, tôi vênh mặt lên mà bảo ông cố rằng:

- Đấy cha xem, có phải vì cha mà nên nỗi có người thiệt mạng không? Nhưng thôi, cha đã giúp con thì giúp cho trọn việc.

Vừa nói tôi vừa đẩy ông già ra chỗ cửa ngoài để ông mở nốt. Ông già không dám từ-chối. Tôi ra đường đi bốn bước, thì gặp *Lệ-cốt* với hai người nữa đứng chờ đó.

Bốn người kéo nhau đi, *Lệ-cốt* hỏi tôi lúc nãy nghe như có tiếng súng. Tôi nói: “Sự ấy là lỗi anh. Tôi đã bảo anh đem súng không nạp thuốc đạn vào cho tôi, sao anh lại đi cho tôi súng nạp rồi?” Tuy nhiên, tôi cũng tạ ân *Lệ-cốt*, vì nếu *Lệ-cốt* nghe lời tôi mà đưa súng không có đạn, thì chắc là mưu tôi lỡ hết, mà rồi tôi còn phải ở lâu trong ngục *Thánh La-da*. Chúng tôi kéo nhau đến một tiệm kia ăn cơm tối. Vừa gần ba

tháng, tôi phải ăn uống cực-khổ, đến hôm ấy mới được một bữa thỏa-thích. Tuy vậy, tôi ăn không biết ngon, chơi không biết vui gì cả, vì vắng mặt nàng, thì cảnh nào cũng là cảnh buồn. Nhân tôi có bàn với họ rằng:

- Các ông phải giúp em việc này nữa mới được. Thế nào ta cũng phải cứu cho *Mai-nương* ra khỏi ngục hình. Em mà cố trốn ra ngoài, cùng chỉ cốt có việc cứu nàng mà thôi. Xin các ông cố sức cho. Về phần em thì dầu chết cũng không quản, em phải làm cho kỳ được.

Lệ-cốt vốn là người khôn-ngoaan lại ý-tứ, khuyên tôi rằng nên đi cho vững bước, mình vừa trốn khỏi ngục hình mà ra lại đeo thêm một cái án-mạng, chắc là tiếng đã lấy-lùng, giữ lấy mình còn không được kín, quan chánh Cảnh-sát hẳn đương tầm-nã, mà quan chánh Cảnh-sát là một người dài tay, đâu cũng với đến. Vậy nếu tôi biết e sợ phải vào nơi ngục hình nào còn khổ gấp mấy chỗ *Thánh La-da* thì tôi nên tìm nơi nào kín đáo mà ẩn núp trong ít ngày, chờ cho cơn giận của kẻ thù dần dần nguôi bớt, bấy giờ hãy nên thò mặt ra ngoài.

Mấy lời khuyên-bảo đó, thật là khôn, nhưng mình cũng phải khôn mới nghe mà theo được; ngặt vì cái lửa tương-tư của tôi đương bốc ngùn-ngụt, thì tôi nào mà đóng cửa ngồi yên được những hàng ngày, thành ra tôi nể *Lệ-cốt* lắm mới đoan được với hắn rằng hôm sau tôi xin ngủ suốt ngày, *Lệ-cốt* bèn đem tôi nhét vào phòng riêng của hắn, tôi ở đó mãi cho đến tối.

Trong ngày hôm ấy thì tôi cũng có ngủ ít nhiều, để tĩnh dưỡng tinh-thần nhọc-mệt, còn thì tôi băn-khoăn nghĩ-ngợi để tìm phương-kế cứu *Mai-nương* ra khỏi phúc-đường. Tôi cũng biết nơi nàng bị giam cầm, lại còn khó ra vào hơn chỗ giam tôi khi trước. Vậy thì việc này phải dùng trí, không nên dùng lực. Nhưng chắc đêm nay ông thần *Mưu-mạo* xuống mà hỏi, thì trong việc này cũng không biết nên bắt đầu cử sự ở chỗ nào. Tôi đành phải chờ khi nào hỏi thăm cho biết đại-

cương cái địa-thế chỗ nàng ở ra làm sao, bây giờ hãy nên tìm mưu nghĩ kế.

Tôi đến tôi nói với *Lệ-cốt* đi theo cùng tôi. Kì-thủy chúng tôi là-cà đến gạ chuyện với một tên canh cổng. May gặp được đứa cũng biết điều. Tôi tự xưng là một người biệt xứ, nhân nghe tin nhà phúc-đường ấy tổ-chức nên thật có qui-cử thứ-tự, cho nên tôi lấy điều du-lịch hỏi-han để về làm kí-sự. Tôi hỏi hết điều này điều nọ, rồi tôi hỏi đến tên các quan quản-lý, và chức vị các ngài làm gì? Nhân được mấy câu tên canh cổng đáp lại về khoản sau cùng đó mà tôi nghĩ được ra một kế tuyệt diệu. Nguyên tôi ngẫu hứng hỏi chệ hỏi chán rồi hỏi đến câu các quan quản-lý có con cháu gì? Tên canh cổng trả lời rằng trong bấy nhiêu ông, ông nào có con ông nào không có thì va không được biết tường-tận. Duy chỉ biết rằng ông T... là một bậc quyền cao nhứt trong đám tri-sự, có một cậu con trai, cũng vừa đến tuổi lấy vợ, đã nhiều lần theo cha đến thăm phúc-đường. Có một câu như thế, mà cái tài bày vẽ của tôi nghĩ ngay ra được một kế rất thần tình.

Tôi nghĩ được câu ấy là đủ mãn nguyện, tôi liền từ giã tên canh cổng mà về bàn với *Lệ-cốt* như sau:

- Tôi chắc cậu T... này con nhà giàu lại có thần-thế, hẳn cũng có tính ăn chơi như phần nhiều kẻ niên-thiếu nam-nhi. Người ấy tất không ghét đàn-bà, mà chỗ đồng-niên ai có việc nhân-tình cầu cạnh chi hẳn cũng sẵn lòng giúp-đỡ. Vậy tôi có ý cầu người ấy giúp tôi trong việc đánh tháo cho *Mai-nương*, ví bằng người ấy là người khoan-từ quảng-đại, thì chắc sẽ lấy tình đồng-chí liên-lạc mà giúp cho tôi. Bằng người ấy không vì những lễ cao thượng như thế chẳng nữa, thì cũng vì cái nhan-sắc của *Mai-nương* mà giúp-đỡ mong lấy chút báo ân của khách má-đào. Từ nay đến mai, thế nào tôi cũng muốn gặp mặt người ấy. Tôi tin trong bụng rằng việc này cầu đến người ấy thì xong.

Lệ-cốt cũng cho tôi là cao đoán, cũng chịu mưu ấy là hay. Đêm ấy cơn sầu-thăm của tôi cũng bớt đi nhiều ít. Sáng ngày ra, tôi cố công chải-chuốt bộ quần áo cũ cho nó tươm

tương một chút, rồi tôi kêu một cỗ xe ngựa thuê nó đem tôi đến trước cửa nhà ông T...; T... thấy người lạ vào thăm, cũng ngạc-nhiên, nhưng lấy cách hớn-hở lễ-phép mà ra tiếp. Tôi thoát coi người đã biết là nơi cậy được. Tôi bèn cứ tình thật mà nói ngay chuyện mình ra cho người biết. Tôi khoe tình-nương của tôi nhan-sắc tuyệt-vời như thế, cho nên tôi đeo-đẳng say-mê là thế. T... đáp rằng tuy chưa gặp mặt *Mai-nương* bao giờ, song đã từng nghe người ta nói đến việc nàng cũng là nhân có cái chuyện lời-thôi với Mỗ Mỗ phú-ông ngày nọ, mà bị bắt tới đây. Tôi bèn tỏ hết lòng tin mà kể lại cho T... nghe gót đầu chuyện tôi với nàng từ trước, rồi tôi kết rằng:

- Túc-hạ nghe tiện-đệ đã bày tỏ ra đó, thì biết rằng việc tính mạng của tiện-đệ, và việc ái-tình của tiện-đệ ngày nay ở trong tay túc-hạ. Hai bên tiện-đệ cũng lấy làm khẩn-thiết bằng nhau. Tiện-đệ tình cảnh làm sao, xin nói hết để túc-hạ nghe, chẳng dám nửa li giấu-giếm, bởi vì tiện-đệ đã từng nghe túc-hạ đây là người quảng-đại, và đôi ta tuổi lại ngang nhau, thì chắc trong ý tình tất cũng có nơi tương-tự, nghe nhau nửa câu là hiểu.

T... thấy tôi thành-thực mà cõi lòng cho biết như thế, cũng có ý đồng lòng. Trong câu đáp đã có về người lịch-thiệp, lại có cảm-tình. Hai nét ấy ít khi được cả ở trong một người, vì sự lịch-thiệp thường hay khiến cho người ta nhụt bớt cái lòng cảm-khái. Chủ nhà nói rằng coi cái việc tôi vào thăm hôm ấy như một hạnh-phúc đặc-biệt, mà được kết bạn với tôi thì coi như một sự may-mắn trong đời, xin hết lòng giúp-đỡ để không phụ hai cái phúc trời đã ban cho đó. Không dám hẹn gỡ được cho *Mai-nương* ra khỏi phúc-đường, vì mình không có thần-thế gì ở trong sở đó, nhưng xin dùng hết chước để cho tôi được vào thăm nàng, còn như việc phóng-thích thì để xin tùy đao tùy biện ngày sau. Tôi thấy người nói thật tình như thế, thì tôi lại mừng lòng hơn là gặp phải người hay khoe-khoang tự-phụ thần-thế hão. Nói tổng lại, thì khi tôi từ-biệt chủ nhà mà ra, trong bụng tôi đầy chứa những hi-vọng. Những một việc cho được vào thăm

nàng, là đủ nên ân khuyến-mã. Tôi lấy lời tạ ân một cách nào-nũng, khiến cho người cũng phải tin rằng tôi không phải là đồ bạc-bội. Hai bên ôm nhau mà hôn-hít, thành ngay ra một đôi bạn tri-kỷ, đồng thanh đồng khí với nhau.

Bạn tỏ lòng hâm-mộ với tôi một cách tối thân nữa, bạn đoán ra rằng tôi mới ở ngục *Thánh La-da* mà trốn ra như thế, tất nhiên là đồng tiền túng-bần, bạn bèn mở túi bạc ra mà nài tôi cứ tự-tiện dùng cho. Tôi từ-chối mà rằng:

- Tiện-đệ dẫu dám quá lạm như thế. Nhưng một cái ân túc-hạ làm cho tiện-đệ được giáp mặt nàng, cũng đã đủ khiến cho tiện-đệ trọn đời phải nhớ túc-hạ rồi. Ví nếu sau này túc-hạ lại tìm được phương cứu nàng ra khỏi nơi giam cầm nữa, thì tưởng thân này dẫu vì túc-hạ mà thác, mai sau hồn về chín suối cũng chưa trắng nợ.

Trước khi biệt-giã, chủ nhà hẹn tôi ngay chiều hôm ấy, lại sẽ gặp nhau. Tôi y ước đến chờ ở một tiệm rượu kia. Độ bốn giờ thì thấy bạn đến, rồi hai người dắt tay nhau mà đến phúc-đường. Tôi đi qua cổng trước vào đến sân, thì đùi gối run lên lẩy-bẩy, trong bụng tôi phải khấn thầm rằng:

- Hỡi hỡi Tinh-thần linh-nghiệm! Xin để cho ta vào được đến trước mặt nàng, đến trước mặt vị thần của lòng ta thờ kính, cho nó bỏ những lúc ta vì ai mà than khóc, mà lo buồn. Hỡi hỡi trời cao đất dày! Cho ta được vừa đủ sức khỏe mà vào cho đến đó rồi thì dẫu có bắt ta khổ nữa, có bắt ta phải chết, bấy giờ hãy hay. Khi ta đã được mãn kì sở-nguyện ấy rồi thì ta không dám cầu khẩn điều gì nữa.

T... công-tử vào hỏi thăm mấy tên canh cửa, thì thấy chúng vâng dạ vội-vàng, có ý nể sợ lắm, và bắt chúng trở nẻo cho vào chỗ phòng *Mai-nương* ở thì tôi thấy một tên người hầu cầm một cái thìa-khóa to cốt lếu, mà đi lên trước. Tôi hỏi thăm tên người hầu ấy chính là đưa coi phòng nàng, xem từ khi nàng phải vào đó ra làm sao, thì nó thưa rằng nàng thật thiên-thần giáng thế, người đâu thuần-thục lạ dường, không hề bao giờ có nói nửa câu bất lịch-sự với kẻ

hầu người hạ. Trong sáu tuần-lễ thứ nhứt, nàng chỉ hai hàng nước mắt khóc hoài! Sau cũng thấy nguôi dần cơn sầu-thảm. Từ đó đến nay, buông mũi kim, lại giở sách ra xem. Tôi hỏi việc ăn uống thế nào thì tên ấy thưa rằng dầu không được sung-sướng, song cũng no đủ.

Đi gần đến cửa phòng, trống ngực tôi đổ hồi thành-thịch. Tôi bèn bảo bạn rằng:

- Xin tôn-huynh hãy vào một mình, để nói cho nàng biết trước, kẻo nàng đương không mong mà gặp mặt, có lẽ giật mình mà biến sắc.

Cửa mở-ra, tôi đứng nấp phía ngoài, T... công-tử vào trước, nói chuyện những câu gì, tôi nghe thấy cả. T... công-tử nói là một người bạn thiết của tôi, vì tôi mà vào thăm nàng và kiếm lời an-ủy. Nàng vội-vàng sẵn-sóc hỏi tin tôi, thì bạn hẹn rằng chầy kíp sẽ đem tôi đến quì dưới gối, rằng tôi vẫn yêu-đương, vẫn ngay-thảo với nàng như trước. Nàng hỏi:

- Bao giờ, ông?

- Ngay hôm nay. Lát nữa. Nếu nàng muốn thì tức-khắc bây giờ cũng được.

Nàng hiểu là tôi đứng ngoài. Nàng vội chạy ra, thì tôi chạy vào. Hai người ôm nhau mà hôn, ba tháng trời xa cách, nay mới gặp nhau, nguồn ân bể ái, nói sao cho xiết được. Nào là thở vắn thở dài, những tiếng reo mừng như rên như rú, những lời nói ra bỏ nửa quãng, những tiếng thương-yêu, tứ, mình, đây, đấy, những giọng nói ngọt như đường phèn, êm như gió thổi, trong một khắc đồng-hồ, thành ra một cảnh-ngộ xúc động, khiến cho T... công-tử phải ngẩn-ngơ ra mà rằng:

- Túc-hạ làm cho tiểu đệ thêm muốn cái hạnh-phúc lạ-lùng của túc-hạ đó. Trời đất ơi! công-danh phú-quí nào mà lại chẳng nên vứt bỏ đi để mà theo một người tình-nương xinh đẹp như kia, mặn-mà như kia.

Tôi đáp:

- Thừa tức-hạ, bởi vậy mà bao nhiêu ngai vàng trong thiên-hạ, tiểu-đệ cũng không thêm hết, để cho một người này yêu đến mà thôi.

Còn cả khúc sau câu chuyện, đại khái ý tình chỗ nào cũng nồng mặn như thế hết. Nàng kể cho tôi nghe những nỗi nàng từ ngày phải bắt. Tôi cũng kể lại nàng nghe những việc của tôi. Hai đứa cùng tuôn bốn dòng nước mắt chua-xót đắng cay, mà than cái tình-cảnh hiện đương của nàng, và cái tình-cảnh vừa qua của tôi. T... công-tử lại khéo lấy lời ngon-ngọt dỗ-dành khuyên-giải, lại hẹn ra công ra sức để làm cho chúng tôi chóng được đoàn-viên. Bạn khuyên tôi lần đầu không nên ở lâu quá, thì lần sau mới lại dễ vào. Tuy là lời nói rất phải, mà bạn nói đi nói lại nhiều lần, chúng tôi mới chịu nghe cho. Nhứt *Mai-nương* thì cứ muốn giữ riết tôi lại đó, không để cho đi. Đứng lên ngồi xuống kể đến trăm lần. Cứ thí nữa rồi lại thí nữa, hết cầm tay rồi lại nắm áo, khắc canh chẳng mấy mà chầy. Nàng rằng:

- Mình nở bỏ tôi lại một mình ở chốn này ru! Ai đoan được cho tôi rằng mình ở đây đi ra, rồi còn có trở lại?

T... công-tử phải hẹn với nàng rồi xin đem tôi lại luôn luôn. Công-tử lại vui cười mà rằng:

- Còn như chỗ này, thì từ đây xin chớ gọi là nơi ô-uế nữa. Từ khi cái phòng này đã khóa kín xuân-xanh của một người đáng vì phi-hậu như nàng, thì chốn ấy tôi cảm như chỗ cực-lạc thế-giới. Vê-xay hoàng-cung, tưởng cũng không vui đến thế vậy.

Khi tôi ra, tôi cho thằng hầu phòng đó ít tiền, để nó sắm-nom cho nàng tử-tế. Thằng ấy thật là có lòng tốt, không tàn-nhẫn như những quân một giống với nó. Nó đứng nhìn hai chúng tôi thương nhau, nó cũng xiêu lòng cảm tuất. Kể đến tôi lại dúi vào tay cho nó một đồng tiền vàng sáng quắc, thì nó lại càng thêm nể thêm vì. Khi xuống đến sân, nó bèn ghé vào tai mà nói riêng với tôi:

- Ông ơi, ví bằng ông đoan với tôi rằng sau này tôi có mất chỗ làm thì ông nuôi tôi hoặc ông thưởng tôi cái gì cho bố, thì tôi xin hiến kế đem nàng ra khỏi nhà này.

Tôi muốn khoan cho rộng hai tai mà nghe lời nó nói. Bấy giờ tuy tôi đã cạn hết tiền đến nỗi những thứ khẩn-thiết của mình cũng không có, mà tôi dám đoan kết với nó những sự trời bể, ở trên sức tôi làm được cả. Tôi cũng tưởng về sau thế nào mình chẳng có khi vận khá, mà báo-đền cho kẻ hảo-tâm. Sau tôi bảo nó rằng:

- Con cứ giúp thầy. Sau này con bảo thầy làm sao, thầy cũng xin làm được cho con vừa ý. Từ đây cái danh-phận của con, thầy cũng xin hết sức lo-lắng như là danh-phận của thầy vậy.

Tôi sẽ hỏi nó xem nó định dùng phương kế nào, thì nó nói rằng:

- Thưa ngài, phương-kế của con thật giản-dị, tối đến con xin mở cửa phòng cho nàng ra, rồi con đưa nàng cho đến cổng ngoài. Ngài phải đón nàng ở ngoài ngõ để đưa ngay nàng đi.

Tôi lại hỏi thế ngộ đi qua các phòng, các sân, mà gặp ai nhận được mặt nàng thì ra làm sao? Nó đáp rằng việc tất nhiên là nguy-hiểm, chứ nếu dễ thì ai không làm được. Trong cơ-mưu tất cũng phải có việc làm liều, nếu không, sao gọi là khó.

Tuy rằng tôi thấy thằng bé quả-quyết như thế, tôi đã mường lòng, song tôi cũng gọi T... công-tử mà thuật lại câu chuyện ấy và ngỏ cho bạn biết cái chỗ nguy-hiểm nhứt trong việc mưu toan. Bạn lại lấy việc làm khó hơn nữa mà rằng:

- Đành là mưu ấy có lẽ công-hiệu. Nhưng nếu nàng đi qua mấy cái phòng và mấy cái sân mà không lọt, quân canh nom thấy mà bắt lại thì thật đương tội nhẹ hóa ra chung thân cấm cố. Vả túc-hạ ở kinh-thành này lâu nữa cũng nguy-hiểm lắm, cần phải lánh ngay cho xa đi, mới được. Chắc là cảnh-

sát đương tìm. Đến khi *Mai-nương* trốn nốt thì hẳn họ lại tầm-nã ra riết lắm. Một người đàn-ông đi trốn thì còn là dễ, đeo-đăng thêm một người đàn-bà nữa, mà người đàn-bà ấy lại là một bực khuynh-thành, thì ả núp chỗ nào cho kín được?

Tuy lời khuyên ngăn đó là phải lẽ, mà không đè nén nổi được cái hi-vọng của tôi muốn cứu nàng ra tức-thì kia. Tôi lấy tình thật mà ngỏ cùng T... công-tử, và tôi xin công-tử dung thứ cho kẻ say mê cái tội nóng-nảy vội-vàng đó. Tôi nói rằng cứu được nàng ra tôi xin từ ngay kinh-địa mà đem nàng đi ả núp đâu trong chỗ làng xóm ngoài thành. Tôi bèn bịt tai không nghe lời bạn bảo, giục tên hầu phòng khá lo-liệu khởi hành mưu kế ngay, chớ để lâu lại. Chúng tôi định ngay đến tối hôm sau thì hành-sự. Định thêm một điều nữa cho chắc, là đem quần áo đàn-ông vào cho nàng mặc giả trai mà đi ra. Hiềm vì đem được quần áo vào trong phúc-đường là việc khó. Nhưng mà trí-khôn tôi khi ấy thì khó đến đâu mà không nghĩ ra được cách làm liều. Tôi bèn xin với T... công-tử đến hôm sau có vào thăm cùng với tôi lần nữa, thì bạn hai áo trong mình, chọn lấy thứ áo nào mỏng-mảnh, còn mọi việc khác tôi xin kham lấy, không dám phiền bạn.

Sáng hôm sau, tôi cùng T... công-tử lại vào nhà-thương. Tôi thì bận trong mình những thứ áo lót mình cùng là bít-tắt. Ngoài tôi khoác một cái áo vừa dài vừa rộng, để không ai nom thấy phòng-phều trong ngực và các túi. Chúng tôi vào chỉ đứng một lát ra ngay. T... công-tử thì cởi một lần áo ra để lại. Tôi thì cởi những áo lót mình và bỏ đôi bít-tắt giắt trong túi ra cho nàng dùng. Bộ cánh nam-nhi đủ cả, duy còn có cái quần, tôi quên không nghĩ đến.

Việc quên ấy giá phải lúc khác thì là một việc buồn cười, nhưng trong cái bước nguy-hiểm này thì làm cho chúng tôi thật là bối-rối. Tôi đã than thân kém phúc vô duyên, mọi điều lo đâu đó cả, chỉ còn sót có một ly một đỉnh như thế mà đến nỗi lỡ cả công việc. Sau tôi có nghĩ ra một kế hơi liều là cởi quần của tôi ra mà đưa cho nàng bạn

Cũng may, cái áo ngoài của tôi dài lắm, chắc rằng cứ mạnh-bạo mà đi, cũng không ai nom thấy.

Ngày hôm ấy làm sao tôi thấy dài dằng-dẵng, chờ mãi mới thấy đến tối. Tối rồi, tôi với T... công-tử đi xe ngựa đến chờ ở xế cửa phúc-đường. Chờ được một lát thì thấy *Mai-nương* cùng tên hầu phòng từ trong nhà-thương mà ra. Xe mở cửa sẵn, hai người trèo tuột ngay lên. Tôi mở rộng hai cánh tay cho nàng đâm choàng vào. Nàng hầy còn run lên lẩy-bẩy. Tên đánh xe quay lại hỏi tôi kéo đi đâu. Tôi mằng quá nói đại ngay một câu rằng:

- Anh xe chúng tôi đi đến chỗ nào là cùng thế-giới thì xe. Chỗ nào là chỗ tôi với *Mai-nương* vĩnh-viễn không phải dời nhau ra nữa thì anh xe chúng tôi đến đó.

Vì một câu nói đại thích chí quá mà để buột miệng ra đó, xuýt nữa nên tai-vạ lớn cho mình. Câu nói ấy làm cho tên đánh xe nghĩ-ngợi lôi-thôi. Đến khi tôi nói tên phố chỗ tôi muốn đi thì nó trùng-trình đứng lại mà nói rằng nó nghe công-chuyện không minh, nó không muốn can liên đến những việc ngày-ngà như thế. Nó lại nhìn kỹ *Mai-nương* mà rằng nó tưởng là trai, hóa ra con-gái, thì ra người này là người phải giam cầm trong nhà-thương, mà tôi đem trộm ra ngoài. Sau hết nó nói rằng nó với tôi chẳng có tình-nghĩa gì với nhau, mà nó đi nhúng tay vào một việc gian lận trái phép như vậy.

Những câu nói nhân-nghĩa đạo-đức của thằng đánh xe ấy, chẳng qua là để vò tiền mà thôi. Chúng tôi khi ấy hầy còn ở gần nhà phúc-đường quá, cho nên tôi không dám cãi lại với nó. Tôi chỉ bảo nó rằng:

- Mày im đi thì có một đồng tiền vàng 20 *phật-tăng* [phật-lăng] để phần mày đây.

Tôi vừa nói thế, thì tưởng chừng như giá có sai nó vào đốt cả phúc-đường đi nó cũng đốt.

Chúng tôi bèn bảo xe kéo đến nhà *Lệ-cốt*. Bảy giờ đêm đã khuya; T... công-tử từ-giã chúng tôi mà về, hẹn đến hôm sau xin lại đó thăm. Thằng hầu phòng thì ở lại đó với chúng tôi hầu-hạ.

Khi ở trong xe, tôi với nàng ôm chặt lấy nhau mà ngồi, thành ra hai người chỉ chật có một chỗ. Nàng thì mỏng quá mà tuôn từng sông nước mắt ra chảy xuống ướt cả hai bên má tôi như giội.

Đến lúc xuống xe, vào nhà *Lệ-cốt*, mới lại sinh ra một việc lồi-thôi quá đối với tên đánh xe. Vì việc ấy sau này mà tôi với nàng lại qua một bước gian-truân. Bảy giờ tôi sực nhớ ra câu tôi hứa cho nó đồng tiền vàng, thì tôi hồi-hận vô cùng: Một là vì số tiền ấy đắt quá, tỉ với cái việc nó giúp mình không đáng chút nào; hai là trong mình tôi không có tiền đâu mà cho nó được. Tôi sai gọi *Lệ-cốt* ra. Ông anh ra tận cửa đón. Tôi sẽ ghé vào tai mà nói nhỏ cái nguồn cơn túng-bần. Tính nết *Lệ-cốt* vốn đã phũ-phàng, tòng lai lại không có thói kiêng nể giống phu-xe, va bèn mắng tôi một trận.

- Thừa tiền mà cho thằng này đến 20 *phật-lăng*. Chú để tôi cho nó hai-mươi gậy.

Tôi thấy ông anh to tiếng, tôi phải can đi, sợ nữa lồi-thôi việc gì thì mình có vạ. Nhưng nói thế nào thì nói, ông anh cũng chẳng nghe, nhân nom thấy tay tôi cầm gậy, ông anh giằng ngay lấy, khiến đánh tên cầm xe thật.

Thằng này ý đáng xưa nay cũng đã được biết tay các ngài thị-vệ với các ngài ngự-lâm rồi, cho nên thấy nói thế thì không chờ gậy vào lưng, giật ngay cương ngựa cho phóng nước đại, nhưng nó vừa chạy, nó vừa kêu vừa chửi tôi, bảo tôi lường-đảo, rồi lại đe rằng sau sẽ biết tin. Tôi cố sức vẩy nó lại để tôi khát và nói tử-tế với nó, mà nó không quay cổ lại.

Vì việc ấy tôi lấy làm lo-sợ lắm. Chắc là nó đi báo cảnh-sát. Tôi phải bảo ông anh rằng:

- Thật là anh làm hại em. Chúng tôi vào đây quyết là không được ở yên, thôi, anh để chúng tôi lánh đi nơi khác vậy.

Nói đoạn, tôi ôm cánh tay *Mai-nương* mà kéo nàng đi, tất-tả đảo bước cho chóng ra khỏi cái nơi nguy-hiểm đó, *Lệ-cốt* cũng đi theo với chúng tôi.

Đê-ghi-ri-ơ vũ-sĩ kể chuyện cho tôi nghe trong hơn một tiếng đồng-hồ thì đến đoạn đó. Tôi sợ vũ-sĩ mỗi miệng, tôi bèn xin hãy nghỉ một lát ăn cơm. Trong khi vũ-sĩ nói, thấy thầy trò nhà tôi ngây mặt ra mà nghe, thì biết rằng câu chuyện chúng tôi cũng thích. Khách bèn nói rằng đoạn sau còn nhiều nơi áo-não nữa. Cơm xong rồi, vũ-sĩ lại kể nốt chuyện mà rằng:

ĐOẠN THỨ HAI

Khen thay cái cách ông trời ông ấy dặt-díu cho mọi sự liên-tiếp với nhau, nhiều khi thật là lạ-lùng khôn-khéo. Chúng tôi vừa đi được độ năm sáu phút đồng-hồ thì bỗng gặp một người ở đằng xa hăm-hở chạy lại, dòm vào tận mặt ông anh. Ý chừng là người ấy đã đến nhà *Lệ-cốt* tìm không thấy, mới chạy ra tìm gã ở đó. Khi hắn chạy đến gần thì hắn giở súng bắn một phát, trúng vào giữa ngực *Lệ-cốt* mà rằng:

- À thằng *Lệ-cốt*. Đêm nay thì tao cho mày lên ăn cơm với thiên-thần.

Bắn xong là quay lưng chạy thẳng. *Lệ-cốt* thì ngã lăn ngay xuống, không thấy kêu mà cũng không thấy rầy, ý hắn đạn trúng giữa tim. Tôi giục *Mai-nương* chạy trốn cho mau, ở lại mà cứu cái thầy ma, cũng là vô ích, mà vô-phúc lính cảnh-sát tới nơi, nó lại cứ mình mà buộc tội. Tôi cùng nàng với thằng ở, đi đến chỗ phố ngang thì rẽ. Nàng thì ngẩn-ngơ ngây dại cả người, tôi phải lôi đi xềnh-xệch. Đi đến đầu phố ngang ấy thì mới gặp xe, liền gọi lại mà trèo ngay lên. Khi tên đánh xe hỏi kéo đi đâu thì tôi khó đáp quá. Nhà mình không có, mà cũng không còn ai quen thuộc là chỗ tin-cẩn được cả. Tiền thì trong túi chỉ còn có nửa *bích-tôn*. *Mai-nương* phần thì sợ-hãi, phần thì nhọc-mệt, trèo được lên xe thì nằm lăn ngay lên gối tôi. Mà tôi thì nghĩ đến chuyện *Lệ-cốt* bị hại mà ghê hầy còn lính cảnh-sát đuổi đằng sau bắt mình. Biết tính làm sao bây giờ? Cũng may sao! tôi lại sực nhớ đến nơi quán trọ ở *Say-dô* (Chaillot) ngày trước, là nơi tôi với nàng đến tạm ở trong mấy hôm, trước khi đi mượn được nhà. Tôi mong rằng đến đó mà xin trọ, thì chẳng những có chỗ nương ẩn trong ít lâu, mà còn ăn ở chịu, chủ quán quen, chắc hẳn không nài tiền trước. Tôi mới bảo xe kéo về *Say-dô*, thì tên đánh xe nói khuya không chịu đi xa như thế, đòi tôi một *bích-tôn* mới chịu đi cho. Đó lại là một nỗi ngày-ngà. Sau tôi phải nằn-nỉ mãi nó mới chịu lấy sáu *phật-lăng*. Cả cơ-nghiệp tôi còn có ngần ấy mà thôi.

Tôi phải làm ra mặt phẩn-chấn, để cho *Mai-nương* hỏi dạ, nhưng tình thực thì tôi chết từng khúc ruột. Ví mà trong tay tôi không ôm được cái lý độc-nhất vô-nhị nên sống, thì tôi cũng chết quách đi, chết đi chết lại đến nghìn lần cho nó rảnh xác. Tôi chỉ nghĩ đến một câu sau này, là khuây hết nỗi thăm-sầu: Chẳng gì ta cũng giữ được nàng ở trong tay ta bây giờ. Nàng yêu ta, nàng ở tay ta. Tha hồ cho anh *Tỉ-ba* thuyết lý thế nào mặc dầu, anh cũng không làm cho ta tin được rằng đó chỉ có cái ảo-ảnh sự khoái-lạc. Ta mà giữ được nàng rồi, ví dù cả vũ-trụ long-lở, ta cũng không nhìn đến, vì ngoại-giả nàng, ta không yêu-mến, ta không thiết-tha điều gì ở trong khắp vũ-trụ.

Cái cảm-tình đó là thành-thực, chứ không phải trong một lúc say-sưa mà tôi nói quá đâu. Ngặt vì trong cái lúc tôi khinh-rẻ của đời người thế như vậy, thì tôi đương túng-bần nghèo-ngặt quá, ví thử trong những thứ của-cải mình khinh bỏ đó, mà mình lại cũng có được một chút trong tay nữa, thì tưởng lại càng dư thế dư thần mà khinh-bỉ của khác. Đã đành mình yêu ai thì người yêu của mình là khẩn-thiết cho mình hơn hết cả, vinh-hoa phú-quí nào cũng không bằng, ngọc vàng của-cải nào cũng không bợn mắt, nhưng mà nghe như cái ái-tình cũng cần phải có tài hóa di dưỡng. Không gì nào lòng cho kẻ đắm say bằng cái nỗi phải lo đến chỗ khuyết đó. Thật mình chỉ không tưởng, mà nó buộc mình phải tưởng đến-những sự tham-lam thêm muốn, những dục-tình thô-tục, hình như là kẻ hèn-mạt nhứt trong nhân-loại vậy.

Khi chúng tôi đến *Say-dô*, thì vừa 11 giờ đêm. Chủ quán nhận mặt khách quen, ra đón tiếp. Thờì bảy giờ đàn-bà con-gái ở kinh-thành thường hay ăn mặc giả trai, cho nên họ thấy *Mai-nương* thay hình đổi lột, họ cũng không ngạc-nhiên gì.

Tôi bắt quán trọ dọn ăn hầu-hạ cho nàng một cách lịch-sự, dường như tôi đương lúc dồi dào phong-lưu vậy. Nàng chưa biết rằng tôi túng tiền, mà tôi cũng hết sức giấu-giếm không để hở cơ điều gì cho nàng biết cả, tôi quyết chí sáng mai thì ra phố, tìm cho được phương-kế mà chữa khỏi cái bệnh không ông lang nào chữa được ấy.

Khi nàng ăn cơm, tôi có ý nhìn nàng, thì thấy người gầy đi mà xanh lợt. Lúc ở nhà-thương thì tôi không nom thấy, vì cái phòng nàng ở, không phải là nơi sáng-sủa quang đãng. Tôi hỏi nàng có phải tại nàng thấy anh bị hại mà thương, cho nên tái người mất sắc đi như thế, thì nàng nói rằng anh em dầu máu-mủ tình thâm, nhìn thấy thế ai mà không đau xót; nhưng cái lẽ vì đâu mà xương mai gầy mòn, mặt ngọc kém tươi, là bởi trong ba tháng nàng phải xa cách với tôi mà nên thế. Tôi vội hỏi nàng:

- Vậy ra nàng cũng yêu tôi lắm lắm hay sao?
- Cái lòng tôi yêu mình, tôi nói ra chỉ được đến một phần trong nghìn phần mà thôi.
- Nếu vậy, thì từ nay trở đi, không bao giờ mình bỏ tôi nữa à?
- Không bao giờ nữa.

Nàng ước hẹn với tôi như thế, rồi lại âu-yếm hôn-hít tôi, như để gắn chặt lời nguyên, rồi lại trở trời vạch đất, khiến cho tôi chắc dạ không bao giờ nàng quên đi được nữa. Tôi vẫn đinh-ninh một dạ tin rằng những lời nàng thề-thốt đó là lời thành thực, không có lý nào sau lại ăn ở được ra thế khác. Nhưng con người ấy, hễ nom thấy gái khác được sung-sướng phong-túc, mà xét mình thấy nghèo-hèn túng-bần, thì tính nét đổi hẳn, ăn ở không còn ra thế nào nữa, mình quên hẳn mất cái mình đi, mà làm ra những điều càn-dỡ vô cùng. Khi ấy tôi sắp đến cái ngày phải nom thấy nhỡn tiền sự nàng đổi trắng thay đen đến nước, tưởng chừng các bậc con nhà gia-thế như tôi không thể bao giờ gặp được.

Nguyên tôi vẫn biết tính-nết nàng như vậy, cho nên sáng sớm hôm sau, tôi đã vội ra ngay thành-thị. Anh nàng mới bị hại hôm trước, tôi cùng nàng áo quần rách-rưới bẩn-thỉu cả, cần phải sắm ít đồ mới mà dùng, thì lựa là tôi còn phải kiếm có mới đi được. Tôi bèn lững-thững từ quán trọ đi ra, nói khoác với nàng và chủ-quán rằng để đi tìm xe-ngựa mà thuê ra phố, kì thực là trong lưng không còn xu nhỏ, phải chịu đi

chân. Tôi bước dạo căng đến chỗ *Hoàng-hậu-nhai* thì tôi nghỉ lại, để tính toán ra *Ba-lê* đi những đâu mà làm những việc gì.

Đến đó, tôi ngồi xuống bãi cỏ, tôi nghĩ-ngợi một hồi lâu, thì kết-cục thành ba cái vấn-đề thiết-yếu sau này, cần phải giải ngay mới được. Một là phải đi lo lấy ít tiền mà chi trăm nghìn món khăn-thiết bằng nhau cả. Hai là phải lo-lắng làm sao cho sau này có kế duynh-sinh mà ăn ở cùng nhau cho được trọn-vẹn. Ba là cần phải hỏi-han tin-tức, rồi kiếm kế thủ thân làm sao cho tôi với nàng cùng được ở yên, không phải e sợ chi quan đòi bắt nữa.

Tôi ngồi xoay đi tính lại mãi, để tìm phương giải-quyết ba vấn-đề khẩn-cấp ấy, mà thấy ba điều cùng khó; sau tôi lại định tạm bỏ bớt đi hai điều sau rốt, để hãy chuyên tâm lo lấy một điều thứ nhứt. Tôi với nàng đem nhau đến chỗ xóm *Say-dô*, tưởng cũng đã là kín đáo. Còn như những kế sinh-nhai hậu nhứt, thì tưởng trước hãy nên lo lấy sự khẩn-thiết đương thời.

Vậy thì việc khẩn-cấp nhứt là lo làm sao cho cái túi không, tự-dưng có bạc bỏ vào, T... công-tử đã có hảo tâm mà xin giúp tôi ít tiền tiêu dụng, nhưng tôi đã từ-chối đi rồi, không lẽ bây giờ lại đến ngửa tay xin lại. Mặt nào mà lại đi đem nông-nổi túng-bần của mình kể-lể với một người khách lạ, mà xin người ta tự giúp cho mình! Duy chỉ có những quân vô-liêm-sĩ mới dạn dày thế được. Hoặc là một người quá sùng-thượng cái lý-tưởng hạ mình trong *Gia-tô* tôn giáo, mới dám lên trên được cái nước mặt dày hổ-thẹn ấy. Mà tôi thì không phải là đứa vô-liêm-sĩ, cũng chẳng phải là người sùng đạo. Ví dù tôi phải xẻ đôi huyết-mạch ra mà tránh được khỏi những nước hèn-hạ ấy, tôi cũng sẵn lòng xẻ bỏ kia mà.

Sực tôi lại nhớ đến anh *Tỉ-ba* mà nghĩ trong bụng rằng: Anh *Tỉ-ba*, bạn tốt *Tỉ-ba* của ta, có lẽ nào có thể cứu được ta mà lại không cứu? Hẳn là bạn ta không bao giờ tàn-nhẫn đến thế. Ta kể nông-nổi cho bạn nghe thì chắc bạn cũng xiêu lòng bạn giúp, nhưng mà trước khi giúp, chắc bạn còn đem

những điều nhân-nghĩa, luân-lý ra mà làm cho ta đến chết ngạt.

Thôi thì đành một trận mắng nhiếc tận tủy, đành chịu những lời thấp cao khuyên-bảo, đành nghe mấy câu dọa-nạt đến điều. Bận ta chắc sẽ đem lòng cứu giúp, mà bán cho ta thật đắt, cái điều-đúng ấy ta nghĩ đến trước thì thà rằng đem xẻ một phần máu cho ai mà tránh khỏi được cũng xin đem xẻ, còn hơn rằng để bạn mắng mỏ tận tủy, làm cho ta phải đau lòng, phải hối-hận mãi mãi về sau. Nghĩ đi thì thế, tôi lại nghĩ lại rằng: Ủ! Vậy ra ta không còn hi-vọng nào nữa. Bởi vì ngoài hai phương-kế ấy, không còn có phương-kế nào khác. Mà trong hai phương-kế ấy, mỗi phương-kế nào cũng nhục cho ta đến nỗi thà đổ đi nửa máu còn hơn phải dụng, nghĩa là thà đổ hết máu trong mình đi, còn hơn phải dụng cả hai. Ủ mà thật thế, thà rằng ta mất hết máu trong mình không còn một giọt để lại, còn hơn phải đến nước đê-hạ lạy van.

Nhưng mà đương lúc này, nào phải là lúc ta lo huyết-mạch còn hết đầy vơi. Ta lo là lo cho *Mai-nương* làm sao có cách độ thân di-dưỡng. Ta lo là lo làm sao cho được mãi mãi yêu nàng, cho nàng trọn-vẹn cùng ta. Còn có cái gì là cái ta đem cân-nhắc được cho ngang với nàng nữa. Từ khi ta gặp nàng cho đến bây giờ, ta chưa hề dám đem cái gì ra mà cân với nàng bao giờ. Nào là vinh, hoa, phú, quý, hiếu, nghĩa, liêm, sỉ, có cái gì ta coi bằng nàng đâu. Quyết hẳn cũng còn có điều ta trọng lắm đến nỗi chết để mà được, chết để mà khỏi, ta cũng không nên từ. Nhưng mọi điều ấy là ta coi hơn mạng ta mà thôi, chứ bao giờ ta có coi được bằng *Mai-nương*. Tôi đã tự biện ra những lẽ tinh-vi như thế, thì tôi quyết ngay một việc. Tôi bèn đứng dậy ra đi, chí đánh liều đến ngay nhà *Tỉ-ba* trước, rồi đấy không xong, ta mới lại đến thăm T... công-tử.

Vào đến cửa ô, tôi tuy trong mình không có xu nhỏ, mà dám kêu xe đi, chắc thế nào trong hai nơi cũng có một nơi vay được. Tôi bảo xe đem tôi đến vườn *Lục-xâm-bảo* rồi tôi chờ đó, sai người đánh xe đi gọi *Tỉ-ba* đến. Bận không để đợi, ra ngay. Tôi thật tình mà tỏ ngay nông-nỗi túng-bần. Bận

hỏi tôi chỗ trăm *bích-tôn* tôi hoàn lại khi trước có đủ hay chẳng. Tôi rằng đủ, thì bạn đi kiếm ngay mang đến, mặt mày hớn-hở tươi cười mà đưa cho tôi. Cái vui-vẻ trong việc cho nhau như thế, duy chỉ trai gái-yêu nhau, bạn hữu yêu nhau mới có mà thôi.

Tuy rằng trước khi tôi cầu bạn, tôi cũng đã biết rằng bạn phải cho rồi, vậy mà tôi thấy nói dễ dặt lời như thế, tôi cũng phải lấy làm quái-lạ. Sao mà lần này anh tôi tại không trách móc khuyên ngăn chi cả? Nhưng tôi tưởng thế là xong, thật đã làm to. Lúc bạn đếm bạc ra cho tôi cầm lấy rồi, chỉ còn một việc từ-giã bạn mà về nữa thôi, thì bạn rủ tôi dạo quanh một lượt trong vườn nhà-nước. Nguyên tôi chưa nói động gì đến *Mai-nương* cả, thì bạn vẫn chưa biết rằng nàng cũng đã ra ngoài. Vậy cho nên cái bài luân-lý của bạn giảng cho tôi nghe hôm ấy, chỉ nói riêng về một việc tôi mạo-hiểm trốn ra khỏi ngục *Thánh La-da* mà thôi. Bạn e rằng tôi đã không theo được những cách giáo-dục hay ở trong ngục-thất, phen này giang-hồ rồi lại quen thú vầy-vùng.

Nhân bạn mới thuật cho tôi nghe rằng tôi trốn ra được hôm trước, hôm sau thì bạn vào thăm tôi ở nơi ngục-thất, vào đến nơi nghe tôi trốn khỏi một cách hung-hiểm như vậy thì ngạc-nhiên quá đổi, không sao nói xiết. Bạn vào hầu chuyện ông cố coi ngục, thì thấy đạo-nhân hầy còn run-sợ chưa yên. Tuy vậy, mà người còn có lòng từ-bi giấu-giếm không bằm quan trên biết hết sự thật; còn việc tôi giết tên canh cổng, cố cũng giữ không để tai-tiếng ra ngoài. Vậy thì về phương-diện đó, tôi không cần phải lo sợ cho lắm. Nhưng nếu trong người tôi còn lại lấy chút lương-tâm, thì nên phải cảm lấy ân trời cao rộng, khiến cho việc ấy êm xuôi. Trước hết nên dâng thư về cho ông thân-sinh tôi xin về mà chịu ân giáo-huấn. Bạn khuyên tôi khá mau mau từ chốn *Ba-lé* về trong gia-tộc mà cố tu-tĩnh gỡ lại những điều tội lỗi.

Tôi chịu khó nghe bài diễn-thuyết của bạn cho đến hết. Trong lời bạn nói, cũng có nhiều câu hỏi dạ cho tôi. Kỳ nhứt, là tôi không phải lo sợ chi về việc trốn ngục mà ra cả. Từ đây các phổ xá kinh-thành lại là một đất tự-do cho tôi rồi. Kỳ nhì,

tôi mừng rằng bạn không biết chuyện *Mai-nương* đã trốn khỏi phúc-đường về ở với tôi rồi. Tôi có ý xét thì bạn trong khi nói chuyện hay kiêng việc nàng mà không nói đả-động gì đến, chừng là bạn cũng tưởng nổi nhớ thương của tôi phai-lạt đi rồi. Nếu không, sao lại yên lòng về nàng như thế. Tôi quyết chí theo lời bạn, dẫu chẳng về quê ở với cha tôi thì cũng dâng vài lời tạ tội và tình nguyện từ nay xin ăn ở cho phải đạo cùng xin vâng lời nghiêm-huấn. Tình thật thì tôi chỉ gượng ông già làm sao, để ông gửi cho tôi ít bạc, nói rằng để ăn học tại kinh-thành, ngày ngày vào nghe giảng sách tại Hàn-lâm. Nói rằng xin tu trở lại thì chắc nghiêm-đường cũng chẳng tin nào. Mà tôi xét trong lòng, thì lời tôi kính dâng thân-phụ như thế cũng gần tình thật của tôi. Chẳng những chí tôi không muốn chơi-bời lêu-lổng gì nữa, mà tôi lại muốn có việc gì chăm-chút cho ra con người lương-thiện mà hữu dụng cho đời, quí hồ công-việc ấy đừng có ngăn trở việc tình của tôi mà thôi. Tôi tính rằng vừa ở với nàng vừa đi học cũng là thuận cảnh, chứ không có điều gì trái ngược cả.

Tôi nghĩ trong bụng như thế, thì hoan-hỉ mà hẹn với bạn nội ngày hôm ấy tôi có thư đệ về cho thân-phụ. Tôi từ-biệt bạn, tôi vào ngay một nơi kia, nhờ một góc bàn, mua một tờ giấy viết một bức tâm-thư thật là kính yêu, thật là chịu lụy mà gửi về cho cha tôi nhà-quê. Lời lẽ tôi viết ra khi ấy từ tim gan mà ra, cho nên văn-từ nã-nuột, ý-tứ thật-thà, khi tôi đọc lại, tôi cùng phải khen lấy rằng hay, chắc hẳn gan lim cũng chuyển.

Tiền lương đã sẵn, ví thử bây giờ tôi đi xe thì cũng được rồi, nhưng tôi lại làm cao với mình, dửng-đĩnh đi churen đến nhà T... công-tử, tự hồ được thi-thố cái tự-do thiên-phó chi quyền ra ở đường cái, lấy làm hớn-hở. Nhưng tôi đương đi vung-vãng ngoài phố thì tôi sực nghĩ ra rằng bạn tôi bảo chẳng nên lo, là chẳng nên lo về việc tôi thoát ngục mà thôi. Chết một nổi sau khi tôi thoát ngục rồi, tôi lại còn can-liên một việc đi đánh tháo cho *Mai-nương*, rồi kể việc anh nàng bị bại, dẫu mình chẳng có ý gì gian trong việc ấy, mình cũng là một người chứng tá, mắt nom thấy việc tất nhiên quan cũng

cho tìm. Tôi sợ nhớt đến những điều ấy thì tôi sợ lạnh gáy, tôi bèn đi tít vào một ngõ ngang, rồi tôi kêu xe mà đến thẳng nhà T... công-tử. Công-tử thấy tôi lo sợ cũng phải phì cười. Đến khi công-tử thuật lại chuyện cho tôi nghe, thì tôi cũng phải cười tôi về cơn sợ hãi. Bạn tôi nói rằng tôi đem nàng đi khỏi hôm trước thì sáng sớm hôm sau, bạn tìm kế che đậy cho khỏi ai ngờ rằng mình có can-liên đến việc đánh tháo. Bạn bèn giả tảng không biết gì mà lại vào phúc-đường xin thăm nàng *Mai-nương*. Thì ra trong phúc-đường chẳng ai ngờ cho bạn, mà cũng chẳng ai ngờ cho tôi cả. Họ thấy bạn vào thì họ cười ồ mà thuật lại cho bạn nghe rằng người đầu nhan-sắc tuyệt-vời như thế, lại theo thằng ở mà đi. Bạn nghe nói thế, thì bạn lại tảng lờ đáp rằng: Lạ chi câu ấy, đi theo ai cho thoát khỏi chốn giam cầm, mà chẳng đi theo.

Từ phúc-đường, T... công-tử đến nhà *Lệ-cốt* để thăm hai chúng tôi, hỏi chủ có nhà cho mượn, làm nghề đóng xe-ngựa, thì chủ nhà nói chẳng thấy đôi nào đến đây ở cả. Ví phỏng là khách của *Lệ-cốt* thì trách nào mà chẳng thấy vào, vì giữa lúc ấy, *Lệ-công* vừa bị hại, ý chừng khách đến cửa nghe tin thì lại trở ra. Nhân đó chủ nhà lại kể cho T... công-tử nghe đầu đuôi cái chuyện giết người hôm trước. Số là hai giờ đồng-hồ về trước, có thấy một người bạn đồng-ngũ của *Lệ-cốt* đến rủ va đánh bài. Hai người đánh chác gì với nhau không biết, trong non một tiếng đồng-hồ thì thấy người kia kêu đã thua mất trăm *ê-cưu* nghĩa là cả gia-tài có vậy. Khách thua bạc xin vay lại một nửa. *Lệ-cốt* không nghe; hai bên cãi nhau nói đến những lời tàn-tệ. Người kia rủ ra đấu kiếm, thì *Lệ-cốt* cũng lần-khân chẳng chịu, người thua bạc bèn ra về mà đe chuyện đập đầu. Cách một lát thì quả y như lời dọa. T... công-tử lại nói rằng từ ấy vẫn vì vợ chồng tôi mà lo ngay-ngáy, chẳng hay ấm lạnh làm sao. Luôn tiện công-tử lại nài có việc chi cần xin giúp-đỡ. Tôi bèn nói thật ngay chỗ ẩn cho bạn biết, thì bạn xin phép lại thăm và cùng chúng tôi ăn cơm tối.

Tôi chỉ còn một việc đi sắm ít quần áo cho nàng, tôi bèn mời bạn đi theo tôi ngay một thể, chờ tôi trước cửa hàng áo,

rồi cùng về *Say-dô* với tôi. Tôi không biết rằng T... công-tử thấy tôi nói thế thì đồ cho tôi muốn gạ vay tiền sắm áo, hay là bởi tính con người bẩm sinh phóng-khoáng, tự-nhiên thấy tôi túng-bần mà thương tình muốn giúp, công-tử liền đưa tôi đến nhà hàng quen, bảo tôi chọn lấy đồ dùng cho đủ, tôi lấy thứ vừa thì lại bắt tôi lấy những thứ thượng hạng đắt tiền, rồi đến khi tôi hỏi tính tiền để trả thì lại cấm nhà hàng không được lấy xu nào của tôi hết. Sự ấy ban tôi cho tôi một cách rất nhã, tôi không nỡ từ-chối, mà cầm lấy cũng không thấy ngượng chút nào. Từ đó mà ra, tôi với khách cùng nhau về *Say-dô*, đem cái vẻ mặt tôi khi về mà tỉ với cái vẻ mặt lúc ra đi, thì vui buồn khác nhau nhiều lắm.

Nàng thấy tôi về, lại thấy ông khách tử-tế thì dấu còn chút lo-phiền nào cũng phải tan đi hết sạch. Vả tôi về đến cửa, tôi đã bảo ngay nàng rằng:

- Mình ơi! ta hãy quên những nỗi ưu-phiền mới khỏi đi, mà từ đây ăn ở với nhau cho hết đường sung-sướng. Ngẫm cho cùng ái-tình là một ông thầy dạy khôn hay lắm. Yêu nhau gặp được lúc cơn may vận tốt như lúc này, một tiếng cười, một đôi con mắt nhìn nhau, cùng hả nghìn nỗi gian-nan.

Bữa cơm của chúng tôi hôm ấy, thật là một cảnh-tượng vui-vẻ.

Tôi được ở với *Mai-nương*, trong tay cầm trăm *bích-tôn*, tưởng chừng như kẻ phú-hộ giàu nứt ở đất *Ba-lê* cũng không sướng bằng mình. Người ta ở đời thế-lực phải được bao nhiêu điều sở ước là giàu-có bấy nhiêu, chứ không nên đem số bạc ra mà tính giàu nghèo. Khi đó bao nhiêu điều sở ước của tôi đã mãn cả rồi, không còn có thứ gì phải thêm muốn nữa. Đến như cảnh tương-lai, tôi cũng không lo. Tôi chắc rằng thế nào cha tôi cũng gửi ra cho tôi nhiều ít, bởi vì năm ấy tôi vừa đúng hai-mươi tuổi, theo phép nước thì tôi đã được quyền chia gia-tài của mẹ tôi để lại cho rồi.

Tôi nói thật ngay với nàng *Mai-nương* rằng cơ-nghiệp tôi cả thấy chỉ có trăm *bích-tôn*. Bấy nhiêu tưởng cũng đủ mà

ngồi yên chờ hồi-vận khá, mà vận khá rồi tất là phải đến, một là có của cha tôi gởi cho, hai là tôi đi đánh bạc được.

Bởi vậy trong mấy tuần-lễ đầu, tôi chỉ nghĩ đến cách ăn ở làm sao cho thỏa-thuê sung-sướng, hãy biết nắm trong tay cái phong-túc một thời.

Buổi ấy tôi còn chút ngượng mặt với các bạn quen, vả lại cũng còn e quan Cảnh-sát đôi ba chút, cho nên chưa dám đến những chỗ sòng to ngày trước. Tôi đành phải đến đánh cò-con ở mấy nơi bạc nhỏ ít tai-tiếng. Ở các nơi đó, Tài-thần may cũng vị tôi, không đến nỗi phải giở ra những nghề lắt-léo. Cứ mỗi buổi chiều, tôi ra phố tìm nơi dầy-hóa, tối lại về Say-dô. Thường thường tôi đưa cả T... công-tử cùng về. Công-tử thì mỗi ngày một nên thân-thiết với chúng tôi.

Mai-nương thì tự đã tìm lấy được những phương giải muộn. Đi lại làm quen được với mấy ả thanh-xuân cứ mỗi năm đến mùa xuân thì về vùng ấy ở. Mấy chị em rủ nhau khi thì đi dạo chơi ngắm cảnh, lúc thì giở vài ba ngón tiêu-khiển của đàn-bà. Thỉnh-thoảng xoay ra ván bài ván bất cò-con, nàng cũng kiếm được đủ tiền xe ngựa. Lúc rảnh rỗi nàng đi dạo chơi trong vườn *Bưu-luân*, đến tối tôi về thấy nàng lại càng đẹp lắm, càng vui-vẻ lắm, càng mặn-nồng với tôi lắm.

Tuy nhiên, trên quăng trời quang-đăng bỗng thấy kéo một vài đám mây đen nó dọa mưa to gió lớn vào cái dinh sung-sướng của tôi. Nhưng chẳng bao lâu, mây ấy tan đi hết sạch mà tính vui cười của *Mai-nương* lại khéo làm cho câu chuyện kết-cục một cách buồn cười, để cho tôi về sau nhớ đến chuyện ấy bao giờ, thì lại càng cảm cái bụng nàng yêu thương tôi vì cái tính nàng hay bỡn-cợt.

Việc ấy đầu đuôi như sau này: Thằng nhỏ ở hầu chúng tôi, một ngày kia nó gọi tôi ra một chỗ, lúng-túng mà thưa với tôi rằng nó có một câu chuyện bí-mật muốn thuật cho tôi biết. Tôi giục nó cứ thật mà nói tôi nghe thì nó nói quanh nói quẩn một hồi, rồi rí với tôi rằng có một ông quan lớn ngoại-quốc phải lòng cô *Mai-nương*. Tôi thoát nghe nói, máu nóng ùng-

đùng chuyển động trong huyết-mạch. Tôi mới thét hỏi: “Vây thế cô mày có phải lòng người ta không?” Tôi phải tính nóng, làm cho thằng bé sợ-hãi, không dám nói hết. Tôi hỏi dồn phách mãi, nó mới ập-úng mà thưa rằng con mắt nó mới nom được đến đó mà thôi. Nó chỉ biết người ngoại-quốc ấy mấy bữa nay chăm vào vườn *Buru-luân* lắm, đỗ xe-ngựa một nơi, rồi cứ một mình lủi-thủi vào các đường con ngõ ngách mà đi, có ý đón đường cô *Mai-nương* mà đi qua trước mặt hoặc đi gần mà tán chuyện. Nó thấy thế thì nó có ý hỏi dò những quân hầu-hạ người ngoại-quốc, thấy quân ấy nói chủ là bậc Hoàng-thân bên nước *Ý-đại-lị*, nghe như chủ cũng có chuyện hoa-nguyệt chi đây. Nó chỉ biết có vậy mà thôi. Bữa qua Hoàng-thân khi ở trong vườn đi ra, thấy nó đi hầu cô, có ghé lại hỏi tên nó, rồi khen nó khéo kiếm được bà chủ quốc-sắc thiên-hương mà hầu. Thằng bé vừa nói vừa run lẩy-bẩy.

Tôi nghe mà nóng ruột, chỉ muốn nó nói mau mau cho đến câu kết xem thế nào. Nhưng nó chỉ kết bằng van bằng lạy, bằng lời xin lỗi. Tôi biết là khờ tại mình nóng-nảy. Sau tôi phải làm mặt thuận-hòa lại mà giục nó nói hết chuyện cho tôi nghe thì nó thề rằng nó chỉ biết đến thế, vả từ hôm qua đến nay nó không gặp những quân hầu của Hoàng-thân *Ý-đại-lị*, thì từ hôm qua đến giờ, có những gì nó không biết. Tôi hối lại sự tôi nóng-nảy, tôi lấy ngọt-ngào mà khen nó và tôi lại thưởng cho nó nhiều tiền, và bảo nó cố rình mò ông Hoàng *Ý-đại-lị* xem ông ấy làm những trò-trống gì. Còn về phần *Mai-nương* thì tôi không để cho nàng biết rằng tôi có nghi-ngờ gì nàng cả.

Nói thật tình thì tôi thấy nó run-sợ mà nói như thế, bụng tôi cũng nghi-ngờ, máu ghen nổi lên chết từng khúc ruột. Chắc thằng này còn biết nhiều nữa mà sợ ta không dám nói. Sau tôi nghĩ đi nghĩ lại thì tôi lại không ngờ gì nữa, lại tiếc rằng mình sao vội giận. *Mai-nương* bị kẻ khác yêu không phải là phạm một tội. Có lẽ người ta yêu nàng mà nàng không biết. Vả nếu tôi mà thêm cái thói ghen vào trong lòng nữa thì rồi khổ-não lại biết là bao.

Hôm sau tôi lại lên tỉnh thành định đánh bạc to mà dậy-hóa cho mau, để lấy tiền mà mau mau dọn nhà đi nơi khác, cho khỏi lo âu gì về cái chuyện ông Hoàng Ý-đại-lị này nữa. Tối hôm ấy, không có tin-tức gì làm cho tôi phải lo-lắng cả. ông Hoàng-thân Ý-đại-lị cũng vào chơi vườn hoa, cũng lại gạn-gùng làm quen với thằng ở của tôi, muốn nhờ nó làm mai cho mình với Mai-nương. Lấy đó mà suy, thì biết rằng chưa có giao-thiệp riêng với nàng lần nào. Ông Hoàng hỏi nó căn-vận hết chuyện nọ đến chuyện kia. Hẹn cho nó không còn thiếu thức gì, rồi dúi cho nó một phong-thư với mấy đồng tiền vàng, mà nhờ nó đưa giùm phong-thư cho chủ.

Được hai hôm như thế không có điều gì rủi-ro hết. Đến hôm thứ ba thì hơi thấy động. Hôm ấy tôi đi đánh bạc về khỉ trể. Thằng nhỏ nói với tôi rằng ban chiều cô đi chơi với mấy người đàn-bà khác, bỗng thấy cô bỏ bạn mà đi lảng vào chỗ vắng, rồi ra hiệu cho ông Hoàng Ý-đại-lị đi theo, khi ông Hoàng đến gần cô thì cô dúi cho ông một phong-thư, ông Hoàng mừng-rỡ mà nhận lấy, toan nắm tay cô mà hôn, nhưng cô chạy vội-vàng ngay ra với bạn thì ông Hoàng chỉ ôm cái phong-bì mà hôn chữ thôi. Từ lúc cô về nhà, cô vui-vẻ khác thường, lúc nào mặt-mày cũng hớn-hở. Mỗi một tiếng nó nói, như dao đâm vào ruột tôi. Tôi còn nghĩ, lại hỏi nó rằng:

- Con chắc như thế, không phải là mắt quáng mà nhìn sai chứ?

Thằng bé trở trời vạch đất mà thề.

May đâu, giữa lúc ấy thì nàng nghe tiếng giày tôi đi về, chạy ra đón tôi một cách mong-nhớ lạ-lùng, trách tôi sao về chậm quá. Giá nàng không ra thì không hay tôi phát điên phát rồ lên đến thế nào. Nàng hỏi tôi thế, rồi chẳng để cho tôi kịp nói, đã ôm lấy tôi mà hôn lấy hôn để. Khi thằng nhỏ đã đi xa rồi, nàng lại trách tôi sao độ này về khuya như vậy, đã ba tuần-lễ, chẳng ngày nào là ngày tôi ở luôn với nàng, cứ để nàng phải trông ngóng hoài-hoài, vậy từ nay, nàng xin với tôi cứ hai ngày thì phải để riêng cho nàng một, đến mai thì tôi

phải ở nhà với nàng suốt từ sáng cho đến tối, không được đi đâu. Tôi đang tức bèn gay-gắt mà rằng:

- Mai ta sẽ ở nhà, điều ấy xin đừng phải bảo.

Nàng làm lơ như không biết rằng tôi phiền-muộn, rồi nàng cứ cười cười nói nói mà kể cho tôi nghe ban ngày hôm ấy đi chơi những đâu, làm những trò gì. Tôi thấy nàng thế thì tôi nghĩ trong bụng rằng: “Lạ thay là cái gái này! Không biết những cách điệu này là điềm lành hay điềm dữ đây?” Bấy giờ tôi mới lại sực nhớ đến cái chuyện phân-ly buổi trước. Tuy nhiên, trong cái vẻ vui cười, trong cách ve-vuốt của nàng, tôi nom cũng có điều thành-thực, hợp với khí sắc bề ngoài.

Tôi nói tôi hơi rầu-rầu kém tươi là vì canh bạc đen, thua mất nhiều ít, thì nàng tin ngay là thật. Tôi thấy tự nàng gạn tôi hôm sau ở nhà với nàng cả ngày thì tôi lấy làm may lắm. Như thế thật là gái ngay chỗ giữa của tôi. Ví nếu nàng không nói trước, thì tôi cũng đã định như thế, nhưng tự tôi mà ở nhà thì tất nhiên là để nàng ngờ. Tôi đã tính trước hôm sau dầu không có việc gì xảy ra chẳng nữa, tôi cũng quyết dọn sạch cửa nhà ra thành-phố, đến xóm nào là xóm không có dây-dương gì đến những hoàng-thân nước *Ý-đại-li* mà ở cho yên. May mà được như ý tôi thế thì đêm hôm ấy tôi ngủ yên giấc hơn một chút, song cũng vẫn ghê có việc gì đau-đốn tới nơi đây.

Sáng ngày ra, vừa thức dậy, *Mai-nương* bảo tôi rằng dầu ở trong nhà với nhau mà thôi, không đi đâu cả, song nàng cũng muốn để tôi chải-chuốt lịch-sự, nàng xin nhận phần chải đầu xếp tóc cho tôi. Nguyên tóc tôi đẹp lắm. Thường nàng đã chải-chuốt lấy cho tôi nhiều lần rồi. Nhưng hôm ấy thì tôi thấy nàng uốn-nắn kỹ-càng một cách đặc-biệt. Tôi phải chiều nàng mà ngồi vào trước cái bàn gương-lược của nàng, để cho nàng tùy thích mà lôi kéo, chải gỡ, vắn tét trăm vành trăm vẻ. Chốc chốc nàng lại bắt tôi quay mặt lại để cho nàng nhìn, thì nàng tì hai bàn tay vào vai tôi rồi ngắm nghía một cách yêu-đương quý-trọng lạ-lùng. Khi nàng đã xoay-xở tôi

cho đến vừa ý rồi, nàng hôn hai ba cái, rồi lại bắt ngồi vào bàn để nàng chải-chuốt nữa.

Việc rờn nhau như thế kéo dài cho đến bữa cơm chiều. Tôi không hề thấy lúc nào nàng có nóng ruột, rõ ra thích chí mà làm đóm cho tôi, chứ không có một li nào là li hàng chợ, tôi không thể nào còn ngờ được rằng nàng có ý thất tiết với tôi hôm ấy. Đã mấy lần tôi toan nói thật cả những nỗi ngờ vực cho nàng nghe mà xin lỗi với nàng đi cho nó nhẹ tấm lòng. Nhưng tôi lại ước-mong việc ấy tự khác [khắc] rồi nàng nói trước, tôi đã sẵn-sàng làm ra cái bộ mặt thẳng, hờn đời ta có nhân-ngãi yêu mình đây.

Chải-chuốt xong, nàng với tôi cùng nhau ra ngoài phòng khách. Ra đến nơi, nàng lại sửa-sang mái tóc cho tôi một lần nữa, đương sửa dở thì người nhà vào nói có *Mỗ* Hoàng-thân-vương xin vào bái yết. Tôi vừa nghe lọt, tôi lấy tay tôi đẩy nàng ra mà thét rằng:

- Cái gì? À? Hoàng-thân-vương nào?

Nàng không đáp tôi chỉ bảo thẳng ở:

- Mời thân-vương lên đây.

Rồi mới quay lại tôi mà rằng:

- Mình ơi! tôi yêu mình hết sức. Nhưng tôi xin mình chiều tôi một lát, một giây phút mà thôi. Mình mà chiều tôi thì tôi yêu mình gấp nghìn phần. Tôi đội ân mình cho đến mãn kiếp.

Tôi vừa tức giận, vừa giật mình, líu lười không nói ra được. Nàng lại nài câu ấy lần nữa, tôi thì lúng-búng tìm lời tàn-tệ để mà chối phắt không cho. Giữa lúc ấy thì nàng nghe tiếng người mở cửa vào, nàng bèn một tay túm tóc tôi để xoa trên vai, một tay thì cầm lấy cái gương để trên bàn rửa mặt. Nàng cố sức lôi tôi ra cho kỳ được, lấy chân đạp cánh cửa mà đem tôi ra ngoài, để cho ông khách vào chơi gặp một cảnh-ngộ lạ-lùng, khiến cho khách phải ngạc-ngác. Tôi

nhìn ra thì thấy một người ăn bận rất là lịch-sự, nhưng mặt thì nhăn-nhó như con hầu [con khỉ].

Tuy rằng khách thấy vậy cũng lúng-túng chưa hiểu ra chuyện gì, song khách cũng cúi chào một cách rất khiêm-tốn lễ-phép. *Mai-nương* không để cho khách kịp mở miệng nói nửa câu gì, giơ ngay gương vào tận mặt khách mà rằng:

- Xin quý-khách hãy nhìn vào gương mà ngắm cho kĩ, rồi khách thử phân-giải cho phận đàn-bà ở thế nào là phải. Quý-khách sở cầu lòng thiếp thương-yêu. Đây là người của thiếp yêu, và thiếp đã thề trăm năm cũng chỉ yêu có một người này. Xin quý-khách thử so-sánh lấy mà coi. Nếu quý-khách tự-phụ rằng có thể tranh được lòng thiếp với người yêu của thiếp, thì cũng xin nói cho thiếp hay cái tự-phụ ấy dựa vào hà duyên cố? Bởi vì cứ như con mắt thiên-cận của tiện-thiếp đây nom ra, thì bao nhiêu Hoàng-thân-vương nước *Ý-đại-lì* góp nhặt cả lại, tưởng cũng không ăn đứt được một sợi tóc tay thiếp cầm đây thì phải.

Trong khi nàng đọc cái bài diễn-thuyết cuồng-dại ấy, mà chừng là những lời nghĩ sẵn đầu từ trước, thì tôi cố sức tôi gỡ tóc tôi ra. Tôi đã khiến lấy cách nhã mà chữa lại cái lời sỉ-mạ người ta đó. Nhưng người khách vương-tôn lại xử khiêm-nhã trước, làm cho tôi toan dãi tử-tế mà lại thôi. Khách cười gượng mà rằng:

- Cô ơi, cô, quả tôi mới được mở mắt ra nom rõ, thì tôi nom ra cô đã thạo nghề lắm lắm. Trước tôi vẫn tưởng cô chưa lỗi đến thế.

Nói thế rồi khách không thèm nhìn *Mai-nương* mà quay lưng đi ra, vừa đi vừa lẩm-bẩm rằng gái nước Pháp không hơn gì gái nước Ý. Tôi thấy con người nhỏ-nhen lại lấy cách tiểu-nhi mà đối lại với tiểu-nhi như thế, thì tôi cũng khinh ngay đi, chứ tôi không nghĩ gì đến sự khiến cho người ấy phải nghĩ thế khác về đàn-bà nước tôi làm gì nữa.

Khách ra khỏi, *Mai-nương* buông tóc tôi ra, chạy đến ngồi phịch vào một cái ghế bành mà cười vỡ cửa vỡ nhà. Thật

tình thì tôi thấy nàng vì tôi mà bỏ đám khách giàu-sang, tôi cũng động lòng cảm cái tình yêu-mến. Nhưng cái trò đùa tôi cho là hơi quá. Tôi bèn sẽ trách mắng nàng. Bấy giờ nàng mới thuật lại cho tôi nghe rằng, người ấy đeo-đuổi nàng trong vườn *Bư-luân* đã mấy ngày trời, hết nhần mặt khi lại đến đảo đôi mắt trố, rồi lại viết thư mà nhờ tay tên đánh xe-ngựa đưa cho nàng, để gheo nguyệt treu hoa, chẳng quản thân danh như thế mà đi đề hết tên, họ, phẩm-tước vào dưới cái thư ve-vãn. Nào những hẹn ta nếu chịu theo chàng sang bên kia núi (Từ *Đại-pháp* sang *Ý-đại-lị* cách rầy núi *A-lặc-bá*) thì những đúc nhà vàng, những kê giường thất bửu. Nàng nói rằng ngay lúc ấy nàng đã toan về kể hết với tôi chuyện ấy, sau lại nghĩ ra một cuộc vui đùa, cho nên bấm gan mà xếp nên trò, đáp thư cho khách vương-tôn, xin tùy-tiện lâu trang đi lại, chỉ để cho tôi đóng vai tuồng mà không nói trước. Tôi cũng chẳng nói chi cho nàng biết những câu tôi đã biết rồi, tính âu-yếm từ đó lại mặn-nồng hơn trước, nàng làm điều gì tôi cũng xin cho là phải.

Tôi có ý nghiệm trong suốt một đời tôi lúc nào ông Trời cũng cứ chơi khăm, kén chọn giữa khi đương rất vẻ-vang sung-sướng, mà bắt phải gặp những tai-ách lạ. Thuở ấy tôi được T... công-tử là bạn chí thân yêu-mến, lại được tình-nương âu-yếm đến dường, thì tưởng chừng như không còn có mối lo-sợ nào nữa. Ai hay đất bằng nổi sóng ùng-ùng, đương lúc ấy là lúc tôi sắp-sửa gặp một nạn to ghê-gớm, vì nạn ấy mà tôi đến cái nổi chua-cay, tôn-ông đã nom thấy tại ấp *Ba-xy*. Rồi sau dần dần tôi còn những bước lưu-ly cực-kỳ sàu-thẳm, bây giờ tôi kể lại chắc tôn-ông cũng không thể cho là thật được.

Hôm ấy, T... công-tử đương ăn cơm tối với chúng tôi, bỗng nghe tiếng xe đỗ cửa, chúng tôi hỏi xe ai, thì thấy người nhà vào nói có *Mỗ Mỗ* thiếu-niên muốn vào chơi, chàng là con *Mỗ Mỗ* phú-ông nghĩa là người thâm-thù của chúng tôi đã bắt tôi mà bỏ vào ngục *Thánh La-da*, và bắt nàng mà bỏ vào nhà thương làm phúc. Những nghe danh-hiệu, mặt tôi đã đỏ bừng-bừng, tôi mới bảo T... công-tử:

- Thật lòng trời giun-giủi cho gã này đến trước mặt ta để chịu tội thay cho cha đó. Đệ cùng người này phải gắng gượng cùng nhau một cuộc mới yên.

T... công-tử vốn quen biết *Mỗ Mỗ* sinh mà lại là chỗ chơi thân nhau lắm, bèn hết sức ngăn-can tôi lại, nói rằng chàng ta tính khí thuần-nhã, chắc không có can-liên gì đến việc của cha khi trước, tôi chẳng tin hãy để cho vào tiếp chuyện, chắc chỉ ba câu là ý hiệp tâm đầu. T... công-tử ca-tụng với tôi đức-tính của *Mỗ Mỗ* sinh một hồi lâu nữa, rồi xin phép tôi cho chàng vào dự tiệc, tạm ăn cho nốt bữa giờ. T... công-tử lại còn e chúng tôi có ngại-ngùng điều chi phản trắc, bèn trở trời vạch đất thề mà nói chặn ngay rằng khi chúng tôi đã quen biết người ấy rồi, chẳng những không phải e ngại chi nữa, mà lại còn có thể cậy được người ấy bảo-hộ cho lắm cách. Bạn đã nói thế, tôi nào mà còn từ-chối được nữa.

Trước khi mời *Mỗ Mỗ* sinh vào, T... công-tử còn nói nhỏ cho *Mỗ Mỗ* sinh biết trước chúng tôi là ai. Khách thoát bước chân vào, chúng tôi đã đem ngay bụng mển. Khách hôn tôi, tôi mời khách cùng ngồi, khách nhìn *Mai-nương* mà tấm-tắc khen con người quốc-sắc, rồi lại khen tôi và khen lây cho đến cả những đồ-vật của chúng tôi; đoạn rồi khách ngồi vào cái bàn cùng ăn uống một cách thật-thà thân-thiết.

Khi đưa ở đã dọn sạch bàn đi rồi, câu chuyện hóa ra nghiêm-nghị, khách cúi đầu nhìn xuống đất mà kể lại sự cha cay-nghiệt trước kia quá tàn-nhẫn với chúng tôi. Rồi khách xin lỗi chúng tôi một cách rất nhã mà rằng:

- Xin phép huynh-ông, tạ tội vài lời vắn tắt mà thôi, kéo nữa nói dài-dang bao nhiêu lại nhục cho tiểu-đệ bấy nhiêu.

Cái tình ân-hận ấy lúc sơ-thủy gặp nhau đã là thành-thực, khách ngồi lâu, lần lần lại thấy thành-thực nữa. Sau khi khách đến chừng độ nửa tiếng đồng-hồ, thì tôi coi mặt khách hình như thấy lòng khách đã bị cái sức quyến-luyến của đôi má-hồng *Mai-nương* nó làm xiêu-động nhiều rồi. Đôi mắt nhìn của khách, những cách điệu của khách mỗi ngày một

thấy có ý-vị ngọt-ngào đầm-thắm. Duy trong lời ăn tiếng nói, khách vẫn giữ-gìn không để hở cơ chút đỉnh. Tôi dầu chẳng có máu ghen đi nữa, nhưng cái duyệt-lich trong ái-tình giới, cũng đã đủ đoán ra được cái mắt nhìn nào, cái cách điệu nào, là mắt nhìn, là cách điệu kẻ đắm-say.

Khách ngồi chơi cho mãi đến đêm khuya, trước khi đứng dậy ra về, lại còn ước hẹn có lần này lần khác, xin phép đến chơi luôn và có việc gì thì giúp. Đến sáng ngày ra thì khách với T... công-tử cùng lên xe-ngựa về *Ba-lê*.

Tôi tính không hay ghen, mà lại dễ tin những lời nàng thề-thốt. Vả nàng bẩm sinh không phải là người hàng chợ, cùng tôi hai bên tự-do hòa-hợp, chứ không ai là kẻ ép-nài. Vì lẽ thanh-khí, vì lẽ thương-yêu mà ăn ở với nhau, chứ không ai là người vị cần vị lợi, thì lời thề đâu có lẽ nên nghi. Tôi thấy *Mỗ Mỗ* sinh chết mệt, chẳng những tôi không trách oán, mà lại còn vui riêng về nỗi tình-nương ta có phẩm-giá khác thường. Ai cũng thêm muốn, mà duy ta chiếm được, đó là cái thỏa-chí riêng của bọn nam-nhi. Tôi biết vậy cũng chẳng buồn ngổ chi cho nàng biết. Trong mấy hôm chúng tôi luôn luôn lo bận vào việc may xống-áo mới cho nàng và bàn nhau xem tối có nên cùng nhau đi coi hát bội chẳng, có còn phải e ai nhận được mặt hay chẳng. Cách đó mấy bữa, thì T... công-tử lại về thăm chúng tôi. Nhân chúng tôi có hỏi điều ấy, thì công-tử chiều ý *Mai-nương* mà miễn-cưỡng đáp rằng cứ đi coi hát được. Chúng tôi bèn quyết đi coi ngay tối hôm ấy, rủ cả T... công-tử đi nữa.

Tuy vậy mà ý muốn một đàng rồi nó ra một nẻo. Số là khi ấy T... công-tử nói xong câu chuyện đi coi hát rồi lại gọi tôi ra một chỗ mà nói riêng với tôi rằng:

- Từ hôm nọ đến nay, tiểu-đệ lấy làm khó nghĩ quá. Bởi việc khó nghĩ đó mà hôm nay lại về thăm nhân-huynh. Nhân-huynh ơi, số là *Mỗ Mỗ* sinh từ hôm ấy phải lòng tình-nương của ngô-huynh, lại rủ cùng em biết chuyện. Em với va là chỗ thân bằng cố hữu, việc gì cũng giúp lẫn nhau. Nhưng em với anh tuy mới giao-du, song cũng thân yêu chẳng kém. Em

cho sự ấy là càn-dỡ, em cũng đã mắng nhiếc tận từa. Ví nếu người bạn của em chỉ dùng phương-kế tầm thường mà quyến-dũ người yêu của anh, thì em cũng cam một điều thối-tín chẳng nói đi nói lại cho anh biết làm chi. Chẳng may bạn em đã tỏ tường cả tính-nết *Mai-nương*. Chẳng hay ai nói mà bạn lại biết rằng nàng ưa tiền bạc dồi-dào, lại thích sự chơi-bời cho sướng thỏa. Vả bạn em tiền nhiều của lắm, quyết lấy hoàng-kim mà làm đen lòng phụ-nữ. Bạn em có khoe với em rằng sắp đem làm quà cho *Mai-nương* một món tiền to, rồi lại hẹn tư-cấp mỗi năm là một vạn *phật-lăng*. Hai bên cùng vì nể, cứ một lẽ giao-du mà xử, thì em tính mặc ai giữ lấy lợi mình, em là người đứng giữa. Song em nghĩ cho chín, thì đối với ngô-huỳnh, em đã phải vị nghĩa giao-du, lại còn phải vị nghĩa công-lý. Vả sự này cũng có bởi nỗi em sợ ý. Vị cây dây leo, tại em dắt-díu người đến đây mà nên cái họa chia uyên rẽ thúy sau này. Bởi thế mà phải lo phương-kế tránh sao cho khỏi thiệt anh.

Tôi tạ ân T... công-tử. Tôi chịu lời bạn nói, quả tính-khí *Mai-nương* như vậy, nghe tiếng nghèo đã đủ ghét rồi. Nhưng tôi lại hồi tâm lòng tin mà rằng:

- Tuy nàng thế thật, nhưng một mười một chín chắc nàng cũng không nỡ bỏ em mà đi tìm chỗ giàu hơn. Em bây giờ dầu không là phú-quí, cũng chẳng đến nỗi để cho nàng thiếu-thốn thức gì. Mà xem vận nhà em cũng thấy mỗi ngày một khá. Duy em chỉ e có một điều, là *Mỗ Mỗ* sinh nhân biết chốn vợ chồng em ở, mà đem việc trước làm điều phản-trắc gì chẳng.

T... công-tử nói rằng về khoản ấy thì tôi không nên e sợ. *Mỗ Mỗ* sinh là một gã nông-cuồng, vì tình mà làm nên việc rồ-dại thì có, không bao giờ có làm được việc vô-lương đê-mạt. Ví nếu sau này mà chàng quá đam-mê đến nỗi làm điều như thế, thì công-tử đoán rằng xin tự ra tay, chẳng quản tình sâu nghĩa cũ, giết phăng con người hèn-hạ, để chữa cái vạ vì mình.

Tôi nói:

- Ngô-huynh có bụng ấy, tiểu-đế muôn đội ân thâm. Chỉ e khi chờ được nạ thì má đã sưng. Lúc việc xót-xa đã lỡ thì thuốc kia nào chắc có hay. Như thế thì em tưởng tránh nạn đi ngay chốn khác, có dễ yên hơn.

- Vâng, em cũng biết xa chạy cao bay là phải. Nhưng lại e không kịp nữa rồi. *Mỗ Mỗ* sinh chính ngọ thì tới đây, từ hôm qua đã nói cho em biết trước. Bởi thế mà em vội-vàng về đây thật sớm, để báo anh hay. *Mỗ Mỗ* sinh đến trong giây phút bây giờ.

Việc cấp báo như thế, tôi lấy làm lo. Tránh mặt *Mỗ Mỗ* sinh thì quyết là không được rồi, mà đã tiếp chàng thì lại khó lòng mà ngăn cấm được chàng trò-chuyện với *Mai-nương*. Âu là ta bảo cho *Mai-nương* biết trước. Tôi cũng nghĩ rằng nàng đã biết rằng tôi thông-tỏ mà khách lại gạn với nàng ở trước mắt tôi, thì bao giờ nàng lại còn có xẩy chân nơi cảm-dỗ được. Tôi ngỏ ý cùng T... công-tử, thì T... công-tử nói rằng câu chuyện hơi khó. Tôi đáp:

- Em cũng biết là câu chuyện hơi khó. Nhưng bao nhiêu lẽ người ta nên tin ở tình-nương, em đều có cả, em chắc rằng tình-nương của em yêu em. Duy có số tiền gã kia ước hẹn khí to, nên sợ nó làm cho nàng quáng mắt. Nhưng em đã có lời nói anh biết rằng *Mai-nương* không phải là gái tham tiền. Nàng dầu ưa ăn ngon mặc tốt, ưa vui cười sung-sướng, nhưng mà nàng cũng có bụng thương em nữa. Như trong cái tình-cảnh bây giờ thì tôi tưởng không có lẽ nàng lại rẻ tôi hơn cái thằng con trai lão *Mỗ Mỗ* nó đã đem nàng giam cầm ở nơi đê-nhục.

Nói tổng lại là tôi nhứt quyết ngỏ cùng nàng. Tôi nói thế, rồi tôi kéo nàng ra một chỗ mà nói hết chuyện cho nàng nghe. Nàng cảm ơn tôi lại tin nàng được đến thế, rồi nàng hẹn tôi để khi nào gã kia có giờ ngón gạn-gùng thì nàng sẽ trả lời một cách cho gã đến già không bao giờ dám gạn nữa. Tôi lại phải can rằng:

- Không. Mình chẳng nên lấy cách sống-sượng quá mà đả người ta làm gì. Người ấy có thể hại ta được. Rồi tôi lại cười cợt mà rằng: Thôi, nhưng mình ranh-mãnh chán, lựa là tôi phải bảo mình cách đuổi đưa đàn-ông mình không thích.

Nàng ngồi ngẩn-ngờ một lát rồi bảo tôi rằng:

- Mình ơi, tôi mới nghĩ ra một kế tuyệt-trần, cao tày thánh, mình ạ. Gã này là con lão *Mỗ Mỗ* phú-gia ngày trước, nó làm hại mình với tôi. Chúng ta phải trả thù lão một phen mới thỏa. Thù ấy ta đừng bắt con nó chịu, nhưng ta bắt cái tử-bạc nó chịu là phải, mình để tôi cứ giả vờ nghe gã gạn-gùng, tôi khoét cho nó một mẻ, cho gì tôi cũng lấy cho thật nhiều, rồi tôi cười vào mặt nó. Mưu ấy mình nghĩ sao?

- Kế thì hay, nhưng xin mình nhớ cho rằng đôi ta cũng đã theo con đường ấy mà vào thẳng đề-lao với nhà làm phúc...

Tôi hết sức ngăn can nàng việc ấy nguy-hiểm. Nàng cứ nhứt định đòi làm, nói rằng khéo thì chẳng việc gì hết. Tôi cãi câu gì, nàng cũng biện được câu ấy. Lạ gì cái thói đàn-ông mê gái, nó bảo gì mà không nghe. Cái dở hơi của nó xuôi tai cũng hóa ra việc nên làm. Việc ấy thật là tôi dại quá. Tôi bèn quyết chí cùng nàng lừa cho *Mỗ Mỗ* sinh một mẻ. Hay đâu kẻ bị lừa về sau lại chính là tôi.

Chừng lúc mười-một giờ thì thấy xe-ngựa chàng đến. Bước vào cười cười nói nói, kiếm đâu được toàn thị những câu cảm-tú mà xin lỗi trước cái cách dễ-dàng tự-tiện chẳng mời mà xin ăn cơm. *Mỗ Mỗ* sinh nom thấy T... công-tử đến trước rồi, cũng không nghi tình chỉ cà, vì công-tử đã khéo thác việc kia việc nọ mà ra đi trước, không nhận lời đến rủ đi cùng xe với gã. Tuy rằng trong bốn người đồng-tịch, không người nào là chẳng có tư-tưởng phản-phúc trong đầu, vậy mà hớn-hở vui cười cả bốn, mà ngồi bàn ăn. Trong bữa ăn, *Mỗ Mỗ* sinh được nhiều cơ-hội tự-tình với *Mai-nương*, chắc hẳn trong bụng cũng khen tôi là một anh chồng dễ chịu trong lúc ăn cứ vào ra thoăn-thoắt, vắng mặt hàng mười-lăm phút một, để tha hồ cho khách gạ vợ mình.

Khi tôi trở vào, tôi nhìn mặt khách đủ biết rằng những câu đáp lại của *Mai-nương* không phải là những câu khiến cho trai phải đi tự-tận. Mặt khách tươi như hoa, cười khanh-khách. Tôi cũng tăng lời ra dạng tươi cười. Khách lại có ý chê trong bụng rằng tôi quá thật-thà, mà tôi thì cũng có tình chê lại khách. Trong cả một buổi chiều hôm ấy, cứ người nọ làm một trò vui cho mắt người kia. Trước khi khách đứng dậy ra về, tôi còn tăng có việc nhà trong để khách tự-do mà to nhỏ với *Mai-nương* một lát. Thành ra khi khách ra về, trong bụng khách đã khen món ăn ngon tốt, lại còn phải khen ông chủ dễ-dàng.

Khi khách cùng với T... công-tử đã lên xe rồi, *Mai-nương* giơ hai tay mà chạy lại ôm tôi, rồi cười khanh-khách. Thuật lại cho tôi hết cả những lời đôi bên đối thoại, không bỏ sót câu nào. Những câu ấy rút lại một lời toát-yếu thì là khách mê vợ tôi quá đỗi. Hẹn chia đôi với nàng một nửa số lợi tức riêng của mình đương có bây giờ, tính cả đồng niên cũng đã ngoài bốn vạn, chưa kể cái gia-tài của cha sau khi chết mới để lại nữa. Hẹn nay mai thì cho về làm chủ-trương mọi việc gia-đình, tay hòm chìa-khóa giao hết cả cho. Giờ hãy tạm dâng một cỗ xe song-mã, một cái nhà lầu đồ-đạc sẵn-sàng hết cả, một ả thị-tì, ba đứa ở trai, với một tên đầu-bếp. Nàng kết-luận rằng:

- Mình coi đó. Con thế mới là con tốt bụng hơn cha!

Tôi hỏi:

- Mình ơi, tôi hỏi câu này, mình nói thật. Gã hẹn bấy nhiêu, mình có ý thiết-tha chút nào chẳng?

Nàng khéo trả lời tôi ngay mấy câu tập thơ Racine:

Sao chàng nữ ngò ta bụng ấy?...

Mặt mũi nào còn thấy được nhau!

Phúc-đường chuyện đó nhớ lâu...

Tôi cũng muốn thi văn-tài với nàng, bèn đáp:

Đây cũng biết Phúc-đường chuyện cũ.

Không phải là một dấu ái-ân.

Nhưng một cái nhà lầu sẵn-sàng đồ-đặc, một ả thị-tì, một thằng đầu-bếp, cỗ xe với ba thằng ở là một cái quà ngon mắt, hồ dễ trai gái yêu nhau đã mấy kẻ cho nhau đến thế.

Nàng lại chỉ non thề biển, mà quyết với tôi rằng trăm năm cũng một mình tôi, chứ không có của nào mà khiến nổi được cho nàng thay đen đổi trắng:

- Gã hện thiếp cho nhiều bao nhiêu thì cái lòng căm-tức của thiếp được thỏa mà thôi, chứ không bao giờ có xiêu-đổ được tấm chung-tình.

Tôi lại hỏi nàng có định nhận tòa nhà với xe song-mã không, thì nàng nói nàng chỉ muốn khoét cho gã ít bạc mà thôi.

Hiềm một nỗi có chịu khoản kia, mới được khoản nọ. Chúng tôi định với nhau chờ xem gã hạ bút viết thư cho nàng cam-kết minh-bạch những thế nào. Đến hôm sau thì quả thị có một thằng nhỏ không bận áo dẫu, lén đến mà đưa cho nàng cái thư giao hện, nó khéo chọn lúc lén vào nhà bao giờ tôi không biết. Nàng bảo nó đứng chờ một chỗ, sẽ có hồi âm, rồi nàng đem thư vào mở cho tôi đọc.

Trong thư tự-tình mọi lẽ cũng như những thư tự-tình của người ta mà thôi, đoạn sau cam-kết rạch-ròi từng khoản. *Mỗ Mỗ* sinh thật là một gã ăn chơi phóng-túg. Số tiền hện cho rộng-rãi vô công. Xin hể nàng dọn đến nhà riêng ở thì đưa ngay một vạn *phật-lãng*, để làm tiền bỏ túi tiêu vặt, tình nguyện sẵn-sóc đến luôn, để cho số tiền ấy tha hồ tiêu mà không bao giờ khuyết. Mà ngày giờ đính hện không xa-xôi gì cả, chỉ xin có hai hôm, nghĩa là buổi chiều hôm sau thì rước nàng lại chỗ nhà riêng ở đường ấy, số ấy, xin nàng cứ trốn tôi mà đi lại đó, nhà cửa và tiền bạc sẵn-sàng. Mọi việc chàng đã dự tính đầu đó cả, duy chỉ có việc trốn ra cho khỏi tay tôi là chàng e khí khó, vậy xin nàng có liệu lấy được thì

nói cho biết để yên lòng. Bằng có điều gì trắc-trở thì nàng cũng ngỏ cho hay, để chàng tìm phương ngoại ứng.

Thì ra gã *Mỗ Mỗ* này khôn-ngoan hơn cha. Được người mới chịu trả tiền. Hai đứa bàn với nhau cách khu-xử của nàng thế nào cho khéo. Tôi nhân lại ra sức khuyên-ngăn nàng vài câu nữa, tôi bày cho nàng nghe mọi lẽ nguy-hiểm thế nào, nhưng nói gì thì nói, cũng không chuyển được lòng nàng đã quyết.

Đoạn kết

Nàng lấy giấy bút thảo ba dòng chữ trà lời, việc trốn-tránh thì xin lo-liệu lấy, thế nào cũng xong xuôi cả: xin chàng cứ đứng ngay giờ ấy thì chờ tại chỗ hẹn, thiếp sẽ đến hầu, không sai.

Tôi thì đi ngay tìm nhà khác mượn ở đầu thành-phố bên kia, rồi dọn tất cả đồ đạc sang đó. Định rằng đến chiều hôm sau thì nàng ra *Ba-lê* đi đến chỗ nhà lầu của *Mỗ Mỗ* sinh đã dọn riêng cho mà ở; khi gã đã trao tay hết các món tiền bạc hẹn cho rồi, thì đến tối tảng đời đi coi hát bội, trước khi đi thì cô chủ với thằng hầu bao nhiêu tiền bạc và đồ vàng ngọc bỏ cả vào túi mang đi cho hết. Tên đứa ở ấy chính là tên hầu-hạ ở nhà-thương con-gái khi xưa. Tôi thì đi mượn một cỗ xe đến đứng chờ ở phố *Thánh An-đê-rê*, bên cạnh cửa rạp hát bội. Để xe đứng chực một xó tối, rồi tôi sẽ lên đến chờ một bên cửa ra, nàng hẹn với tôi rằng trong lúc đương hát, nàng sẽ kiếm cớ mà xin ra ngoài một lát. Mưu-mô tính ra thật dễ thi-hành quá, chỉ trong vài phút là tôi đem được nàng đến chỗ xe chờ mà cho ngựa tể thẳng đến ấp *Thánh An-toan* là nơi chúng tôi vừa mượn nhà mới.

Kế ấy tuy là càn-dỡ, song chúng tôi nghĩ cũng đã chịu lấy là khéo xếp. Nhưng ngẫm cho chín thì thật là một kế thiển-cận, không tính xa, ví-dù sự thành đi nữa, về sau còn kết-quả những làm sao. Ấy vậy mà chúng tôi bàn tính qua-loa với nhau, rồi làm liền ngay tức-khắc. *Mai-nương* thì cùng với gã *Mạc-xen* (đó là tên thằng hầu của chúng tôi) đi trước. Tôi đau ruột mà nhìn nàng đi ra. Trước khi đi, tôi hôn nàng mà rằng:

- Mình ơi! mình đừng lừa tôi nhé!

Nàng ngọt-ngào mà trách tôi sao lại nghi-ngờ như thế, rồi nàng lại ôn với tôi hết cả mọi lời thề trước, nàng tính độ ba giờ thì tới *Ba-lê*. Tôi đi sau, tôi đến một tiệm rượu ở cầu *Thánh Mi-xen* mà ngồi ngậm-ngùi suốt một buổi chiều, chờ

cho đến tối mới ra đường mượn một cỗ xe, đi đến đầu đường *Thánh An-đê-rê*, thì tôi để xe chờ đó mà xuống đi đất đến tận cửa rạp hát bội. Tôi nhìn trước nhìn sau, chẳng thấy thằng *Mạc-xen* đâu cả, đã giật mình, vì trước khi đi, nàng đã hẹn tôi cho nó ra đón trước. Tôi cố kiên-nại mà chờ trong một tiếng đồng-hồ, tôi đứng lộn với một bọn đũa-ở người ta, cứ chùng-chùng [trùng trùng] hai mắt chầu lên mà nhìn những kẻ đi qua người đi lại, không bỏ sót người nào. Sau thấy chuông đánh bảy giờ, mà cũng chẳng thấy ai là người của mình hết. Tôi bèn lấy một cái vé hạng tốt mà vào trong rạp, họa may có thấy nàng với gã *Mỗ Mỗ* ở trong phòng hạng nhứt nào chẳng? Thì chẳng thấy nàng mà cũng chẳng thấy gã kia đâu cả. Tôi lại ra ngoài ngõ mà đứng ngóng trong một khắc đồng-hồ [tức là mười lăm phút] nữa, vừa nóng lòng, vừa lo-ngại vô cùng. Chờ hết khắc đồng-hồ ấy mà chẳng thấy ai hết, tôi bèn lại về chỗ xe đợi, trong lòng bối-rối, không biết tính làm sao cả. Tên đánh xe nom thấy tôi về đằng xa, chạy ra đón trước, nháy một bên mắt mà thầm-thì với tôi rằng có một cô con-gái lịch-sự lắm ngồi chờ tôi đã một giờ ở trong xe. Khi người con-gái ấy đến hỏi thăm tôi diện-mạo là thế, áo quần là thế, thì gã biết đích-thị là tôi, gã mới bảo tôi đi ra đằng kia một lát, rồi tôi lại về thì ả nói quí-hồ có về, ả đợi đến bao giờ cũng được.

Tôi đã tưởng là *Mai-nương*, tôi mới lại gần thì tôi ngó thấy một cái mặt xinh-đẹp quá, nhưng mà không phải mặt *Mai-nương*. Người ấy xưa nay tôi chưa gặp bao giờ, thấy tôi về thì sẽ tỏ-thẻ hỏi tôi có phải là *Đê Ghi-ri-ơ* vũ-sĩ chẳng? Tôi thưa rằng phải, thì nàng rằng:

- Thiếp có một phong-thư cho vũ-sĩ. Khi vũ-sĩ xem thư rồi thì biết thiếp đến làm chi đây, và bởi làm sao mà thiếp được tường quí danh-hiệu.

Tôi xin nàng cho phép tôi đem thư vào hàng rượu mà đọc. Nàng đòi theo tôi, và nàng bảo tôi mượn lấy một cái phòng riêng. Tôi vừa bước vào quán vừa hỏi:

- Thư của ai gởi cho tôi đó?

Nàng bảo tôi đọc thì biết. Tôi vừa mở thư ra thì nhận ngay được chữ *Mai-nương*. Trong thư nói đại-cương như sau này:

“*Mỗ Mỗ* sinh thù-tiếp tôi một cách tử-tế quá, dưng biểu không còn thiếu thứ gì. Hẹn sau này đãi thiếp trân-trọng như thể đãi một vị hậu-phi vậy. Tuy nhiên, dẫu ngồi trong nhà vàng trên ghế ngọc, thiếp cũng chẳng bao quên tình nghĩa đôi ta. Ngặt vì tối nay thiếp đòi đi coi hát, mà gã kia nhứt định không chịu, cứ nài thiếp ở nhà cho được. Thôi thì vợ chồng ta đành để có hôm sau. Thiếp cũng biết như thế là hơi sai lời ước hẹn, chàng hẳn ưu-phiền. Vậy nhân tìm được cô ả mang thư đây là gái xinh-đẹp nhứt tại *Ba-lê*, xin dưng để chàng giải muộn.

Người tình-nương một lòng một dạ với chàng.

Ký tên là *Mai-nương Lệ-cốt*”

Tôi xem xong thư, tức-tối, hờn-giận nàng không biết nói sao cho xiết. Đã sai lời nguyên-ước, lại còn có câu bỡn-cợt một cách thậm chưng là khiếm-nhã. Tôi ngo-ngẩn ra một hồi lâu không biết rằng nên nổi hung lên hay là nên than khóc, sau tôi cố đề lòng quyết định từ đây mà đi, quên đứt cái đồ bội-bạc, cái đồ lặt-lọng ấy đi. Bấy giờ tôi mới đưa mắt nhìn ả thanh-xuân đứng trước tôi đó. Người thì tuyệt đẹp. Tôi ước gì người ấy xinh thêm chút nữa, đẹp thêm chút nữa, để khiến cho gan tôi bội lại được gái thất-tín kia. Ngặt vì tôi cố sức thế nào, nom người ấy cũng thấy nhiều nơi khuyết-điểm quá. Mắt này bì với mắt kia sao được. Cái dáng đi kia sao có bằng cái dáng đường-hoàng dáng vì phi-hậu của *Mai-nương* được. Cái nước da này, cùng đã đẹp, nhưng đem tỉ với cái nước da *Mai-nương* thì hóa ra lợt lợt kém xa lắm lắm. Nói tổng lại thì người này làm gì có được cái vẻ khuynh-quốc khuynh-thành mà Hóa-công khăm độc đã cho cả cái con đàn-bà vô-nhân bạc-nghĩa, tên gọi *Mai-nương* kia mất rồi.

Tôi bèn ngảnh mặt đi không nhìn người con-gái ấy nữa, mà rằng:

- Thôi, thôi, cô ơi! cái gái tệ-bạc nó sai cô đến đây với tôi, nó cũng đã biết rằng cô đi mất công vô ích. Xin cô về thay lời tôi mà bảo nó rằng nó có thể ngồi yên mà hưởng lấy cái tội ác của nó thì nó cứ ngồi mà hưởng. Tôi cũng chúc cho nó không biết cái hối-hận là cái gì. Nhưng từ nay thì tôi quyết bỏ nó, không còn bao giờ có hồi cố với nó nữa. Mà luôn thể tôi cũng xin tuyệt-giao với cả một giống đàn-bà, vì chắc thiên-hạ không còn có gái nào xinh-đẹp mặn-mà hơn nó nữa, mà chắc hết thầy đũa khác lại còn tệ-bạc, lường-đảo, bất-nhân, bằng gấp mấy nó.

Tôi đã toan đi xuống thẳng, quyết chí từ rầy không bận lòng gì đến *Mai-nương* nữa. Cái khí ghen bấy giờ nó như đâm ruột xé gan tôi ra, làm cho tôi sa sầm mặt xuống, thờ-thần ra như dại như ngây. Tôi thấy lần này không nổi hung lên dữ-tợn như mọi lần trước, tôi đã tưởng thế này là khỏi hẳn rồi. Than ôi! hay đâu bấy giờ tôi cũng là kẻ bị lừa của ái-tình.

Người con-gái mang thư, thấy tôi bước xuống thang thì hỏi tôi phải về nói lại làm sao với ông *Mỗ Mỗ* và cái nàng ở chung với ông *Mỗ Mỗ*. Tôi thấy ả hỏi thế thì tôi lại trở vào trong phòng. Lúc ấy thì tự-dưng tôi thấy đương hiện-từ ngây-dại, mà bỗng tôi nổi cơn giận lên ùng-ùng. Ai đã có trải qua cơn ghen một lần rồi mới biết được những cơn giận như thế. Trong cơn giận ấy thì tôi bảo con bé rằng:

- Mi về mi bảo cái thằng phản bạn *Mỗ Mỗ*, và cái con vô-lương bạc-nghĩa là con nhân-ngãi nó, rằng hai đứa nó viết cho ta cái thư này bằng nó cắt ruột đâm gan ta đó. Nhưng mi bảo cho chúng nó biết rằng chúng nó không cười khúc-khích với nhau được lâu đâu. Rồi tao đâm chết cả hai đứa bằng cái tay tao này cho mà xem.

Nói xong, tôi ngồi phịch xuống một cái ghế, mũ tôi vứt một bên, gậy vứt một bên. Mắt thì tuôn ra hai suối nước mắt

ròng-ròng. Khùng lên chán rồi lại ngây-dại người ra mà đau-đớn, khóc-lóc, thở than xùi-xụt một hồi lâu. Rồi tôi gọi con bé mà rằng:

- Con lại gần đây, con! Chúng đã sai con lại đây để an-ủy lòng ta, thì con lại đây. Con thử nói ta hay có cách nào là cách giải cho khuây được cái cơn ngộ-dại lòng phách, cái cơn điên-cuồng này hay không? Ta nay chỉ muốn giết cho chết hai cái đứa bất-nhân bạc-ác này đi, rồi ta tự-tận, con có biết thuốc gì mà chữa được cho ta cái cuồng-hứng đó chẳng?

Tôi thấy con bé rón-rén bước dần lại thì tôi lại bảo rằng:

- Ủ! con lại đây. Con lại đây lau ráo nước mắt cho ta. Con cố an-ủy làm sao cho nguôi được tấm lòng ta. Con lại con nói với ta rằng con yêu ta, để cho tai ta nó tập dần nghe miệng gái khác tự-tình với ta, nào! Con xinh-đẹp như vậy. Có lẽ con khéo nói, rồi ta cũng xiêu lòng mà yêu con được.

Tội-nghiệp con bé, xuân-xanh mới độ mười-sáu mười-bảy tuổi, coi bộ còn thật-thà e-lệ hơn những đứa đồng-loại, nó thấy sự tôi như thế, nó cũng phải ngẩn-ngơ. Tuy nhiên, nó cũng lại gần mà vuốt-ve tôi vài cái, nhưng nó vừa rờ đến mình tôi thì tôi lấy hai tay đẩy mạnh nó ra mà mắng nó rằng:

- Mà muốn làm gì tao đó? à, phải rồi, mày là một con đàn-bà, tao ghét cái giống mày, tao không thể chịu được cái giống mày nữa, cái mặt hiền-lành của mày kia, tất lại là cái áo phủ ngoài sự nham-hiểm chi đây, mày đi đâu thì đi đi, để cho tao một mình ở yên đây.

Con bé cúi chào tôi, không trả lời chi hết, rồi quay lưng đi ra. Tôi gọi giật nó lại mà hỏi nó:

- Nhưng trước khi đi, mày hãy nói cho tao biết có làm sao mà chúng sai mày lại đây? mày với hai đứa ấy là thế nào? chúng nó sai mày lại đây cốt để làm gì? sao mày lại biết tên tao và lại biết cả chỗ tao đứng chờ mà đến tìm?

Nó đáp rằng nó quen với *Mỗ Mỗ* sinh đã từ lâu, chàng sai người đi gọi nó từ năm giờ chiều, nó liền đi theo thằng người nhà đi gọi đó, thì thằng ấy đưa nó đến một tòa nhà lầu lớn, nó vào đó thì nó thấy chàng *Mỗ Mỗ* đang ngồi đánh bài với một người đàn-bà đẹp. Hai người bèn nhờ nó mang phong-thư cho tôi, dặn nó rằng cứ đi ra cầu đường *Thánh An-đê-rê* thì thấy tôi ngồi chờ trong một cỗ xe đỗ ở đó. Tôi lại hỏi nó hai đứa kia còn dặn-dò gì nữa không, thì con bé đỏ mặt mà thưa rằng hai người có bảo nó mang thư cho tôi may ra thì tôi gạ ở lại với tôi cho vui. Tôi nói:

- Vậy là chúng đánh lừa con đó, con a. Con là phận gái, đành rằng phải có trai nào thương đến, nhưng trai nào giàu-có vẻ-vang kia, chứ như ta đây là một người trong cảnh rất sầu-khò, thì ta không phải là người của mi tìm. Vậy mi khá trở về với chàng *Mỗ Mỗ* là người có đủ tư-cách cho gái đẹp phải yêu, có nhà lầu cho gái ở, có xe-ngựa cho gái ngồi, còn ta đây chỉ có tấm lòng yêu-mến, tác dạ thủy-chung, để cho gái mà thôi, thì đàn-bà khinh-bĩ ta và lấy cái thật-thà của ta làm một trò đùa.

Tôi còn nói thêm đến nghìn câu nữa, câu thì bi-thảm, câu thì gay-gắt, tùy cái cảm-tình nó theo nhau trong dạ, lúc sầu, lúc tức, lúc ghét, lúc thương. Tôi bồi-hồi một lát như thế, rồi sau cũng khuây-khỏa dần, mà nghĩ-ngợi được một hai điều. Tôi đem cái tai-nạn sau cùng này mà tỉ với những tai-nạn đã từng trải rồi, thì thấy lần này cũng chẳng lấy gì làm nên mất hi-vọng hơn mọi lần trước. Số là tính nàng làm sao, tôi đã biết rồi. Cái nạn mình dự tính, thế tất làm sao cũng phải có ngày, thì sao lại nên khóc than rầu-rĩ? Tưởng ta nên mau mau tìm phương cấp-cứu mới là phải. Mà bây giờ tưởng cũng chưa chầy. Nghĩa-vụ của tôi là phải ra công ngăn giữ trong lúc cái sức mình còn công-hiệu, thì về sau ngộ việc có xảy ra làm sao, mình cũng không hối-hận được rằng bởi mình biếng trễ, cho nên sinh vạ. Tôi nghĩ thế thì tôi dốc trí mà lo tính cho ra hết các phương-kế để vào con đường hi-vọng.

Dùng cường-lực mà lôi kéo nàng ra khỏi tay chàng *Mỗ* *Mỗ*, thì là một kế cùng, mà không chắc có công-hiệu, lại thêm nguy-hiểm cho tôi. Nhưng tôi nghe hình như là: giả xử [giả sử] tôi được giáp mặt nàng mà nói chuyện, thì tôi chắc là tôi khiến nổi được lòng nàng. Số là cái tính-khí nàng làm sao tôi đã thông tỏ lắm rồi, bao nhiêu nơi dễ cảm-động ở trong cái lòng ấy tôi đã biết hết. Tôi chắc nàng nhìn thấy tôi thì lại thương tôi. Như cái việc kì-quặc sai một người gái đẹp ra mà khuyên-giải lòng tôi, thì tôi đánh cuộc rằng là một trò của nàng lẫn-thần nghĩ ra, thương tôi buồn-bã mà bày trò cười đó.

Tôi bèn quyết chí dùng hết phương-kế mà vào cho đến trước nàng. Tôi nghĩ quanh nghĩ quẩn ra mấy cách, trong mấy cách ấy, duy có cách sau này là tôi ưng nhất, định bụng thi-hành:

T... công-tử vốn từ khi mới biết tôi, cũng đã đem lòng hâm-mộ, mà hết sức giúp tôi nhiều việc rồi. Tôi chắc là người thành-thực, thủy-chung. Tôi bèn tính đến ngay nhà công-tử, mà nhờ công-tử nghĩ cho một kế gì đề gọi *Mỗ* *Mỗ* sinh đi ra khỏi nhà một lát, quý-hồ để cho tôi được nói chuyện riêng với nàng trong nửa tiếng đồng-hồ là đủ. Ý tôi muốn thừa khi *Mỗ* *Mỗ* sinh đi vắng mà lên vào đến tận phòng *Mai-nương*.

Tôi đã quyết lòng như thế thì thấy tinh-thần tỉnh lại được nhiều. Tôi bèn lấy nhiều tiền mà cho người con-gái, tôi tặng hỏi nhà ả chốn nào, tôi hẹn ả về trước, rồi tôi về ngủ đêm với ả, để cho ả đừng trở lại nói gì với *Mỗ* *Mỗ* sinh hết. Khi ả đi về rồi, tôi kêu một cỗ xe, mà đi thẳng đến nhà T... công-tử. May sao công-tử khi ấy lại có nhà, trong khi đi đàng, tôi đã lo công-tử đi vắng thì thật hại. Tôi chỉ nói hai câu, bạn biết rõ tình tôi như thế.

T... công-tử nghe nói rằng *Mỗ* *Mỗ* sinh quyến-dũ nổi *Mai-nương*, cũng khí ngạc-nhiên. Bạn không biết rằng việc ấy nên cũng bởi có tay tôi giúp sức. Bạn bèn hẹn với tôi xin tức-khắc họp-tập mấy người chí thiết, cố ra tay tháo cũi xổ lồng

cho tình-nương tôi thoát khỏi tay *Mỗ Mỗ* sinh cầm giữ, nhứt là *bộc-thi lưu-huyết* cũng cam. Tôi can rằng kế ấy có lẽ làm toang-hoang, hại lây đến cả nàng và tôi cùng lụy. Tôi nói:

- Quí-huynh đã một lời hẹn giúp, xin tạ ân lòng. Nhưng việc lưu-huyết hãy để dành đến khi thế bĩ. Tiểu-đệ nghĩ ra được một kế êm hơn, mà phần công-hiệu lại là chẳng kém.

Bạn nói vì tôi đã quyết đến tử sinh, huống việc khác, tôi muốn sao mà chẳng sẵn lòng. Tôi nhắc lại lời xin khi nấy, chỉ xin người kiếm có gọi làm sao cho *Mỗ Mỗ* sinh tức-khắc vắng nhà trong một hai giờ là đủ. Bạn liền đi theo chân tôi để thi-hành kế ấy.

Hai người bàn nhau chưa biết dùng cách gì giữ được *Mỗ Mỗ* sinh ở ngoài lâu như thế. Tôi xui bạn đến một hàng rượu nào gần đó mà gửi một bức thư cho chàng *Mỗ Mỗ*, nói rằng có việc khẩn-cấp phải ra ngay, không thể trì-hoãn được phút nào cả.

- Khi đại-huynh đã gửi thư rồi, đệ mới đến rình trước cửa. Gã đi ra là đệ lén vào. Việc ấy thật dễ, vì trong nhà duy chỉ có *Mai-nương* và gã *Mạc-xen* là biết mặt tôi thôi. Trong khi ấy thì đại-huynh khéo thác rằng thua bạc mà hỏi vay tiền trả nợ. Nói rằng tiền lưng đã cạn, lại trót đánh chịch với kẻ không quen, thua nhiều tiền quá, nhờ gã cho vay mà trả. Đại-huynh nhờ việc ấy thì tất gã phải về nhà chính mà lấy bạc cho vay, hoặc phải đưa đại-huynh đi về nơi để bạc mà lấy đưa cho. Trong bấy nhiêu thời-khắc thì tiểu-đệ quyết đã xong được việc rồi.

T... công-tử y như lời tôi mà làm. Tôi đưa bạn đến một tiệm rượu, giục bạn viết thư sai người đem ngay đi, rồi tôi đến rình ở xế cửa nhà lầu. Người vừa đem thư vào thì *Mỗ Mỗ* sinh cùng một tên người ở đi ra. Tôi chờ cho gã đi xa một chút, rồi tôi tiến đến trước cửa nhà lầu. Tuy lúc ấy cơn giận tôi đương nổi dữ mà tôi cũng nén được lòng, tôi sẽ nhón tay gượng-dẹ mà gõ vào cánh cửa, như thể gõ cửa đền-đài nào vậy. Cũng may sao đưa ra mở cửa lại là gã *Mạc-xen*. Tôi sẽ

ra hiệu bảo nó đừng nói chi hết. Khi tôi chắc rằng không phải sợ những đứa ở kia gì hết, thì tôi bảo nó đưa tôi vào đến phòng cô, mà đừng để cho ai trong nhà nom thấy. Gã nói rằng việc rất dễ, cứ sẽ bước trèo qua thang lớn, thì đến tận phòng.

Tôi rằng:

- Nếu vậy thì con đưa thầy lên mau. Mà trong khi thầy ở trong phòng cô, con khá trông-nom đừng cho người nào lên cả.

Nói đoạn, tôi trèo lên thang, vào đến tận phòng *Mai-nương* mà không có điều chi hăn-trở hết.

Mai-nương khi ấy đương ngồi đọc sách. Đó lại là một việc làm cho tôi biết thêm cái tính nàng một chút nữa. Nàng nom thấy tôi vào, nàng chẳng giật mình, chẳng sợ-hãi, mà cũng chẳng thẹn-thùng gì với tôi cả, duy chỉ thốt-nhiên một thí bởi đương nghĩ tôi xa, bỗng lại thấy gần mà thôi, Nàng rằng:

- À tình-lang đó ư?

Reo lên một câu như thế, rồi nàng chạy ra hôn tôi một cách âu-yếm thường vậy.

- Trời ơi! mình táo-tợn chưa! Tôi nào dám mong thấy mặt mình hôm nay ở nơi này nữa.

Tôi giằng tay nàng ra. Tôi đã chẳng đáp lại những cách âu-yếm của nàng thì chớ, tôi lại còn lấy cách khinh-bĩ mà đẩy mạnh nàng ra, rồi tôi lùi hai ba bước. Nàng thấy vậy thì nàng ngẩn-ngờ ra, nàng đứng sừng-sững đó, chứ không đuổi theo tôi nữa, rồi tái mặt đi mà nhìn tôi.

Kỳ trung tôi được nom thấy mặt nàng, tôi đã sượng mê đi rồi, tuy trong lòng tôi chứa biết bao nhiêu có nên giận, mà tôi cũng không nở mở miệng ra nhiếc mắng nàng được câu gì cả. Tuy nhiên, tôi nghe trong lòng tôi như ứa máu vì những nỗi nàng làm cho tôi đê-nhục. Tôi cố chí nhớ ra cho hết

những nỗi ấy, để làm cho được mặt giận; hai con mắt thì tôi cố làm cho nảy ra một thứ lửa khác lửa-tình. Tôi đứng lặng im như thể một hồi lâu, mà nàng nhìn tôi cũng biết trong dạ tôi đương bồi-hồi căm-tức, nàng bèn sợ-hãi mà run lên lẩy-bẩy.

Tôi thấy thế thì tôi không thể cầm lòng được nữa, tôi bèn dụi giọng lại mà rằng:

- *Mai-nương* ơi! Hối hối *Mai-nương* bội-bạc! Ta đương không biết trách *Mai-nương* câu gì trước đây. Minh ơi! sao mình tái mặt đi mà run lên thế kia? Tôi muốn mắng mình quá, mà lại e làm cho mình buồn-rầu, mình buồn-rầu thì tôi cũng buồn-rầu lo-ngại. Nhưng mà, minh ơi! tôi nói cho mình biết, mình ăn ở với tôi như thế, thật là mình đâm vào gan ruột tôi đó. Minh ơi! không chí giết nhau, thì không có ai chơi khăm nhau những miếng cay-độc như thế, minh ạ. Lần này là lần thứ ba, tôi đếm rành-rành trong cật dạ, đòi đòi tôi nhớ mãi chẳng bao quên. Bây giờ thì tôi xin mình định quyết một đường nào, quyết định ngay đi, kéo nữa tôi đau-xót đến nước này là hết nước, không còn thể sao chịu đau được nữa. Tôi nghe trong mình thấy đứt ra từng khúc ruột, thấy tim khô, gan héo mất cả rồi. Tôi không thể sao chịu cực với mình được nữa. (Vừa nói thế, tôi vừa ngồi phịch xuống cái ghế). Tôi chỉ vừa sức nói ra hơi và đứng được vững mà thôi.

Nàng không trả lời tôi câu nào hết. Nhưng khi tôi đã ngồi rồi, nàng quì ngay gối xuống bên tôi cúi đầu xuống gối tôi, hai tay bưng lấy mặt. Một lát tôi thấy nước mắt nàng tuôn ra ướt đầm hai gối tôi. Trời ơi! lúc ấy thì trong bụng tôi bồi-hồi không biết thế nào mà kể nữa. Tôi thở dài mà rằng:

- Minh ơi, minh ơi, bây giờ mình khóc cũng đã chầy, vì mình đã giết tôi rồi. Thôi thì lòng mình có vì tôi mà buồn-bực gì đâu, sao mình lại khóc than như thế? Có lẽ đương lúc này cái mối đau lòng cho mình nhứt là cái mặt tôi đem đến trước mình đây. Ngẫm ra không bao giờ tôi có được là cái người mình muốn gặp, chẳng qua tôi chỉ là một thằng quấy-rối làm cho lỡ mất cuộc vui của mình mà thôi. Xin mình mở mắt ra

nhìn xem tôi là người thế nào đã. Ai đâu đã bội nhau đến nước như thế, đã nỡ lòng mà bỏ nhau như thế, mà lại còn than khóc như thể thương-tiếc nhau vậy?

Nàng ôm hai tay tôi mà hôn, nhưng vẫn quì mà không nói-năng chi hết. Tôi lại rằng:

- Hỡi *Mai-nương* hay thay đen đổi trắng, vô-tín chi nhứt phụ-nhân! những lời chỉ non thề bẻ với ta, nay để vô đâu mắt cả? Hỡi gái lẳng-lơ kia, cái tình yêu-mến mi hẹn với ta biết mấy mươi lần, tận sáng hôm nay, mi hãy còn với ta thề-thốt, bây giờ mi đã vứt đâu rồi? Trời cao đất dày ời! có lẽ đâu lại để cho một con đàn-bà nó cợt ta như thế! Vậy chẳng ra đứa bội-bạc thì trời lại thưởng, kẻ thủy-chung thì bị sầu-khổ hay sao?

Tôi nói đoạn mấy lời thăm-thiết đó rồi, tôi nghĩ mà cay-đắng, không sao cầm được giọt lệ. *Mai-nương* nghe tiếng nói tôi, biết tình như thế, bèn rầu-rĩ mà thưa:

- Chàng ời! vậy ra tội thiếp rất to, mới đến nỗi để chàng xót-xa ngậm-ngùi đường ấy. Nhưng thiếp thề rằng thiếp thật oan tình, nếu thiếp có biết tội mà làm nên tội thì trời hại thiếp.

Tôi cho câu nói đó thật là vô-nghĩa mà không thành-thực một chút nào cả, tôi bèn nổi giận dùng-dùng mà quát mắng:

- Mày là một gái điêu-ngoaan có một. Bây giờ tao mới biết mày là một đứa lòng chim dạ cá như vậy. Giờ tao mới biết cái tính đê-mạt của mày. (Rồi tôi lại đứng dậy mà rằng): Thôi thì từ đây tao với mày chừa mặt nhau ra, hỡi đồ vô-liêm-sĩ! Thà rằng tao chết đi chết lại nghìn lần, cũng còn hơn là lại giao-thiếp với mày nữa. Tao cũng thề rằng hể từ nay tao còn nhìn mày nữa thì trời hại tao. Thôi thì mày cứ việc ở với thằng nhân-ngãi mới của mày. Dầu mày yêu nó hay ghét nó, mày mặt dạn mày dày, mày làm điều cuồng-dại thế nào, tao cũng mặc mày, tao chỉ cười mà thôi.

Nàng thấy tôi nổi hung lên như thế thì nàng thất-đảm. Tôi đã đứng lên mà nàng vẫn còn quì gối, ngược mắt nhìn tôi sỉ-

mạ, mình-mấy thì run cầm-cập, sợ không dám thở nữa. Tôi còn đi vài bước nữa ra phía cửa, vừa đi vừa quay đầu trở vào, mà giương mắt nhìn nàng chòng-chọc. Nhưng mà con người bấy nhiêu vẻ đẹp, trong cơn kinh-hãi lại đẹp thêm ra, thì phỏng tôi lòng lim dạ sắt nào lại không cảm-động?

Khi ấy tôi nom thấy nàng sợ tôi đến biến sắc đi như thế, thì tôi không thể nào cầm lòng được nữa, đương giận-dữ hóa ra thương-mến; tôi chẳng suy-tính gì nữa, quay ngay trở lại mà ôm lấy nàng, mà hôn-hít đến trăm nghìn cái, và lạy mà xin nàng tha lỗi cho tôi trót lỡ nóng xằng. Tôi quì xuống mà tự xưng là đồ vũ-phu thô-tục, chẳng đáng người quốc-sắc thiên-hương yêu đến một mảy-may nào.

Tôi lại đặt nàng ngồi xuống ghế, rồi tôi quì xuống mà lạy nàng, xin nàng cho phép tôi cúi lạy như thế, mà kêu-van nàng cho đáng tội. Khi tôi đã quì xuống rồi, thì bao nhiêu những lỗi, những cách quì-lụy của đứa đàn-ông đã mê-mẩn ở dưới quyền một con đàn-bà có thể nghĩ đến mà lạy nó, đều đem ra mà gói hết ở trong mấy lời xin lỗi. Tôi khẩn nàng như là khẩn một vị thần thiêng, khẩn rơm khẩn cỏ mà kêu cho lấy được một lời ban-bảo rằng tha cho đó. Nàng không phải là đứa tàn-ác, mà để cho kẻ nam-nhi quá ư đề-hạ trước mình, cho nên nàng nom thấy tôi như thế, thì nàng ôm ngay lấy cổ tôi, mà nói rằng tội-nhân là nàng, mà người có quyền tha-thứ là tôi. Nàng thú nhận rằng bởi làm-lỗi đã để cho tôi mang tội đeo sầu, rồi nàng van lạy xin tôi lấy lượng hải-hà mà quên đi cho. Nàng đã sợ nói ra cho hết lẽ bởi sao mà ở ăn đường ấy, thì tôi nghe lại càng thêm giận, cho nên nàng cũng lúng-búng cho xuôi một vài lời mà thôi. Vả tôi thấy nàng có ý muốn nói cho xuôi tội như thế thì tôi lại sợ nàng phiền, tôi liền can rằng:

- Tôi nào dám trách tội mình mà mình tìm lẽ làm chi cho tổn trí-khôn. Minh ơi, mình làm những sự gì, tôi không dám hỏi lẽ mình nữa, tôi tình-nguyện từ đây nhắm mắt bịt tai mà cho hết các công-việc của mình làm là phải cả. Tôi nào dám bẻ-bai mình, quí hồ mình yêu tôi, mình hạ cố thương tôi là tôi đủ sượng thôi mà. Nhưng hời hời *Mai-nương* cầm quyền

sinh-sát ta ời! Hời hời *Mai-nương* có quyền tự ý mà cho ta được sướng, được khổ! *Mai-nương* khi đã thấy ta hời quá rồi, khi đã nhìn ta liếm đất gặm chân ghế mà van lạy cho *Mai-nương* thỏa lòng thế này rồi, cũng tưởng nên cho phép ta giải bày cái cảnh ta xót-xa sầu-khổ một đôi lời. Minh ời, ngày hôm nay mình định phạt cho tôi làm sao đây? Cho tôi được sống hay là phải chết đây? Đêm nay mình định kết cái án xử-tử tôi mà ngủ trong cái nhả này với gã *Mỗ Mỗ* hay sao đây? Xin mình cũng phán-bảo cho tôi một lời để tôi đành dạ.

Tôi nói thế thì nàng nghĩ-ngợi hồi lâu, rồi mới khoan-hòa mà đáp rằng:

- Vũ-sĩ rất yêu-mến của thiếp ời, ví nếu vũ-sĩ nói rõ ngay từ trước cho thiếp ý tình như thế, thì có phải ta đã kiêng cho nhau được bao nhiêu nỗi bồi-hồi cho chàng, xót-xa cho thiếp. Ví nếu thiếp được hay rằng lòng đầy cả ghen như thế, thì dầu chàng bảo ngay thiếp phải đi theo cho đến cuối đất đầu trời thiếp cũng xin theo. Thiếp vẫn tưởng chàng căm giận thiếp là vì cái thư kia là thư của chàng *Mỗ Mỗ* đọc cho thiếp viết, vì người con-gái gã sai ra an-ủy cho chàng. Thiếp ngờ rằng chàng coi thư ấy như một cách khinh chàng bỡn-cợt, và coi đứa con-gái ấy là một người của thiếp sai ra để thế-vị cho thiếp, để thiếp từ đây ở hẳn với tân-lang. Ấy thiếp nghĩ như thế mà rầu lòng, mà ân-hận, bởi vì thiếp cũng biết rằng lòng này dầu băng-tuyết, cách kia nếu là tại thiếp thì thật là tệ với lang-quân. Ai biết đâu chàng lại vì ghen nên nổi trận lôi-đình, chứ không phải chấp chi điều nô-dỡn. Chàng ời, thiếp xin chàng hãy thử làm quan tư-pháp mà xét ra cho thiếp cái án này. Chắc rằng khi chàng đã rõ tình đầu là thế, thì chàng cũng phải công-nhận cho tình thiếp là oan.

Nàng bèn kể chuyện lại cho tôi nghe từ lúc mới ra kinh-thành, đến chỗ nhà lầu dọn sẵn, *Mỗ Mỗ* sinh đón rước làm sao. Quả thị lễ hoan-ngheh đã trân-trọng, nào là đưa dắt đi xem tất cả các phòng từng trên từng dưới đâu đó trang-hoàng lịch-sự. Rồi đếm cho ngay một vạn *phật-lăng*, lại thêm mấy món quà trân-bảo, nào là vòng-ngọc, nào là xuyên hạt-châu, chính những đồ của cha gã đã cho thuở trước. Rồi lại

đưa sang phòng ăn, tiệc bày đã sẵn la-liệt những trân-cam mỹ-vị, đưa ở trong nhà hầu-hạ thì đã khéo dạy vào khuôn-phép, trình, thưa, vâng, dạ đến điều, một bầm bà, hai bầm bà, thói cách đãi người sang-trọng, chứ không mảy-may rẻ-rúng. Sau lại đưa ra xem xe, xem ngựa, giao cho mà nhận lấy đủ các thứ đã hẹn cùng nàng. Rồi rủ đánh một ván bài lá để đợi giờ vào tiệc.

- Thiếp thú thật rằng thiếp nom thấy bấy nhiêu thứ thì mắt cũng hơi hoa. Thiếp nghĩ rằng nếu vội bỏ ra đi lấy một muôn *phật-lăng*, chiếc vòng đôi xuyên, thì chẳng hóa thiệt-thời bao nhiêu của đáng tiền. Mà của ấy giá thiếp với chàng cùng hưởng, thì có phải sẵn-sàng một cơ-nghiệp lớn, không mất một giọt mồ-hôi mà có. Bởi thế cho nên thiếp biếng hảnh cái mưu rủ chàng đi coi hát, mà cố ngồi dò ý-tứ xem đối với lang-quân chàng định xử làm sao? Nguyên thiếp thấy chàng dễ-dãi, thiếp có nghĩ một mưu này, xin nói để lang-quân nghe xem thiếp lo-toan khéo vụng? Số là trong khi nói chuyện, gã có hỏi qua tình thiếp cùng lang-quân thế nào, bỏ lang-quân mà đi như thế, trong lòng có tiếc nhớ gì chẳng? Thiếp mới đáp rằng con người như lang-quân, hảo-tâm có một, quảng-đại không hai, bấy lâu tựa bóng nường-nhờ, lòng nào chẳng mến. Tôi nói thế, thì gã lại khen lang-quân là người đáng phục, gã xưa nay cũng muốn cầu thân. Gã mới hỏi thiếp chẳng biết khi lang-quân biết rõ sự tình thì lang-quân khu-xử ra làm sao? Thiếp nói rằng đôi ta là nghĩa cũ-càng, lâu ngày lửa yêu cũng đã lạnh-lẽo. Vả lang-quân đương lúc cơn đen vận túng, có lẽ bỗng thấy uyên bay đâu mất, cũng không coi là một nạn to, mà lại nhẹ một vai gánh vác. Thiếp lại khoe hộ cho chàng tính-nết hiền từ, chắc hẳn dầu làm sao cũng không đến chuyện bộc-thi lưu-huyết mà lo. Sau này lang-quân bằng gặp mặt có hỏi-han đến tội bỏ nhà, thì thiếp sẽ bảo khéo kiếm cơ nói rằng hôm ấy nhân ra *Ba-lê* mua bán, trước khi đi cũng đã hỏi lang-quân cho phép hảnh-hoi. Thiếp nói vậy thì gã bảo rằng:

- Ví nếu chắc rằng tính-nết con người dễ-dãi như thế, thì ta đây cũng chẳng hẹp gì xin giúp ngay chàng một việc.

- Thiếp đáp rằng cứ như bụng dạ lang-quân thì thiếp chắc nếu chàng sẵn giúp, lang-quân hẳn cũng chịu ân, nhứt là những việc làm ăn sinh-lý, vì từ khi lang-quân đeo tội với nghiêm-đường, tiền nong lúc nào cũng hơi túng-bần.

Chàng lại nguyện rằng xin tất tâm giúp được việc cho lang-quân. Mà ví nếu lang quân có tình muốn kiếm gái khác để thế chân cho thiếp trong sự yêu-đương, gã cũng sẵn nhường cho một cô nhân-ngãi cũ rất xinh rất đẹp, chỉ vì thiếp mà gã mới bỏ buông tay. Thiếp vội vỗ tay khen kẻ ấy, cho gã khỏi nghi-ngờ chi cả. Từ lúc đó thiếp lại càng quyết chí dùng mưu khéo nọ. Thiếp những mong được dịp thông-tin cho lang-quân biết, kéo nữa để lang-quân chờ đợi lâu chẳng thấy thiếp ra nơi hẹn, lang-quân có lo-ngại gì chẳng. Bởi vậy mà thiếp bàn với *Mỗ Mỗ* sinh sai ngay người gái tốt đi ngay tối hôm nay ra đầu đường *Thánh An-đê-rê* tìm lang-quân. Ý thiếp bàn ra việc ấy là chỉ mong được lấy phương nhắn tin cho lang-quân biết. Thiếp phải dùng đến kẻ ấy là bởi thiếp biết rằng gã ấy giữ thiếp như sơn, không dễ dời ra một phút. Khi thiếp bàn như thế thì gã tức cười, liền kêu đưa ở sai đi kiếm cho được người nhân-ngãi cũ. Trước gã còn toan cho ả đến tận nhà ta ở ấp *Say-dô*. Sau thiếp phải bảo thật rằng trước khi đi thiếp có hẹn với lang-quân tối nay gặp nhau tại nhà hát-bội, bằng lang-quân tìm thiếp tại rạp hát mà không thấy thì lang-quân đem xe đến chờ ở nơi đầu đường. Như vậy thì nên cho người gái đẹp đến tìm ở đó, dẫu chưa được việc gì, cũng được điều không để cho lang-quân chờ đợi suốt đêm. Tôi lại gạn với gã để cho tôi viết một phong-thư nói cho hay việc trao đổi là thế, nếu không thì chắc lang-quân khó hiểu sự-tình. Gã chịu để cho thiếp viết thư, nhưng lại bắt thiếp phải viết thư ngay trước mặt. Cho nên trong thư thiếp định viết một đường mà sau ra một nẻo, để cho lang-quân không hiểu nghĩa làm sao. Lang quân ơi, ấy việc đầu-đuôi như thế. Cách thiếp ăn ở với lang-quân là thế, mưu kế thiếp lo-toan là thế, không dám giấu-giếm một li nào cả. Sau người con-gái đến, thiếp thấy người cũng xinh cũng đẹp, mà thiếp lại nghĩ rằng lang-quân chờ đợi thiếp trong bấy giờ lâu, ắt hẳn cũng buồn-rầu đôi chút, vậy thiếp thật tình mà mong

rằng người ấy cũng có lẽ giải-muộn được cho lang-quân trong một vài giờ. Thiếp nghĩ như thế là bởi lòng thiếp nghĩ đôi ta yêu-mến nhau, chữ trinh là ở chỗ ý-tình, chứ không ở đâu ngoài da thịt. Thiếp cũng đã muốn kiếm cách sai thằng *Mạc-xen* ra thưa lại với lang-quân, ngặt từ khi thiếp đến nhà lâu, chưa được lúc nào nói chuyện riêng với đũa ở của mình mà giảng-giải cho nó biết hết ý.

Sau nàng kết câu chuyện mà rằng khi *Mỗ Mỗ* sinh bắt được thư của T... công-tử, thì lưỡng-lự không biết quyết bề nào. Đã toan mặc bạn không đi. Sau nghĩ thế nào lại miễn-cưỡng đứng dậy, hẹn thiếp rằng một lát sẽ về. Bởi vậy mà khi thiếp mới thấy lang-quân vào đây, thiếp đã lo-sợ mà lại giật mình.

Tôi cố bầm gan mà nghe nàng nói cho hết câu chuyện. Trong bấy nhiêu điều thì lắm điều thật là cay-độc, thật là chua-chát cho tôi. Cái chí nàng đêm ấy quyết lòng thất-tiết với tôi, thì đã rõ ra mồn-một, nàng biết vậy cho nên cũng chẳng buồn che đậy nữa. Chẳng lẽ trong suốt một đêm hôm ấy, gã kia lại để mà thờ hay sao? Vậy thì cái chí thất-tiết là quyết có. Trời ơi! câu nói thật nào đau lòng cho một gã nam-nhi yêu nhân-ngãi hơn là câu nói thật ấy! Tuy nhiên tôi cũng nghĩ lại rằng tôi có một phần trách-nhiệm trong cái lỗi của nàng. Nếu tôi không đi nói ngổ cho nàng biết tình ý gã kia say-mê nàng như thế; đến khi nàng biết rồi, nếu tôi không rồ-dại mà đồng tình với nàng trong cái việc phản-trắc mạo-hiểm ấy thì đâu có đến nỗi làm vậy. Vả tôi bầm-sinh lại có một tính rất đặc-biệt, thấy nàng thật-thà quá dối, dừng dưng mà nói thật cho tôi nghe những câu xót ruột tím gan cho tôi như thế, thì tôi đã không giận mà lại thêm thương, bụng bảo dạ con này vô tình mà nên tội; đàn-bà nhẹ dạ mà chẳng biết nghĩ xa, nhưng được cái trực, cái thành nó chuộc lại cả. Vả nữa một cái thương-yêu nó đủ làm cho tôi đui-điếc, dầu thấy nàng làm điều xằng cũng nể nàng mà nhắm mắt. Tôi những chắc rằng đêm hôm ấy quyết là hót căng được gã kia cũng đã đủ thỏa rồi. Tuy vậy, tôi cũng hỏi gặng nàng một câu:

- Thế thì đêm nay, mình định ngủ với ai?

Câu hỏi ấy tôi buồn-rầu mà nói, khiến cho nàng lúng-túng chẳng biết đáp làm sao. Nàng bập-bẹ mấy câu: nhưng mà thế này, nhưng mà thế nọ. Nếu thế này, nếu thế kia, rồi tịt mịt.

Tôi thấy nàng ngắc-ngứ, tôi cũng thương tình. Rồi tôi không để nàng nói lời-thôi chi nữa, tôi lên giọng nghiêm-khắc mà bảo nàng rằng: phải đi theo tôi tức-khắc. Nàng rằng:

- Mình dạy thế, tôi xin vâng ngay. Nhưng thế là mình không đất mưu của tôi nữa đó à?

- Thôi, tôi tưởng đến thế cũng là tôi chiều mình quá rồi. Từ trước đến giờ tôi đã y hết mọi việc mình làm, là đủ rồi. Từ giờ mà đi thì thôi.

- Thế nào! chỗ một vạn *phật-lăng* của gã cho tôi, mình cũng không để tôi lấy hay sao? Tiền ấy gã cho tôi rồi, là kỉ-vật của tôi rồi, sao tôi lại bỏ?

- Tôi khuyên nàng vứt mẹ cả nó đó mà cùng tôi đi ra cho chóng. Tuy tôi vào đó mới được độ nửa giờ, mà tôi đã lo *Mỗ Mỗ* sinh về thì lỡ cả. Sau nàng năn-ni mãi, cứ đòi bỏ cho đẩy túi hãy ra, tôi nghĩ mình bắt nàng phải theo mình được đến thế cũng là may rồi, thôi thì chiều một câu ấy nữa.

Trong lúc nàng sắp-sửa để đi ra, thì bỗng tôi nghe tiếng người gõ cửa. Tôi đã chắc là chàng *Mỗ Mỗ* trở về. Tôi luống-cuống lên mà thét bảo *Mai-nương* hễ gã bước vào là có một người mất mạng. Mà lúc bấy giờ tôi còn giận lắm thật, giả-sử *Mỗ Mỗ* sinh về thì chắc là tôi giết chết. May sao gã *Mạc-xen* chạy ngay vào mà đưa cho tôi một phong-thư của T... công-tử khiến cho tôi đương giận mà nguôi.

Trong thư ấy bạn báo cho tôi biết rằng chàng *Mỗ Mỗ* đã mắc mưu lừa-dối hiện đương đi về nhà chính lấy tiền. Trong khi đợi chàng trở lại, thì bạn có nghĩ ra một trò cười nhỏ. Báo thù kẻ cướp vợ mình, không gì cho bằng sẵn tiệc gian-phu bày đó, cùng nàng thưởng bữa no say; sẵn giường thất-biểu vừa kê, cùng nàng ngủ kĩ cho đến sáng bạch. Muốn toan

xong mưu ấy, bạn tưởng cũng không khó gì, quý hồ tìm ngay ba bốn người lực-lượng đón đường bắt lấy *Mỗ Mỗ* sinh, đem giữ một nơi cho đến sáng hãy tha về. Về phần bạn thì bạn xin cố giữ cho *Mỗ Mỗ* sinh ở nhà bạn ít ra trong một giờ nữa.

Tôi giờ thư ấy cho *Mai-nương* coi, luôn thể tôi thuật lại cho nàng biết cái mưu tôi dùng để vào với nàng cho lọt. Nàng nặc-nỏm khen tôi với T... công-tử hai người cùng giỏi. Tôi cũng cười dài với nàng một lát. Còn như cái kế sau cùng của T... công-tử bàn với tôi trong thư đó, thì tôi cũng coi như một câu nói bỡn mà thôi, không ngờ nàng bắt ngay lấy mà van lạy tôi bảo tôi nhứt định thi-hành đi thì thú cho nàng quá. Tôi can nàng mà nói rằng tối đêm đi đâu tìm ngay cho được ba bốn tay lực-lượng để mà đón đường bắt *Mỗ Mỗ* sinh, giữ lại một nơi cho chặt bây giờ? Nàng lại biện lẽ với tôi rằng T... công-tử đoan với mình giữ được *Mỗ Mỗ* sinh trong những một giờ đồng-hồ nữa. Trong giờ ấy thì đi tìm đâu không được mấy người khỏe-mạnh. Còn những lời khác tôi biện ra để khuyên ngăn, thì nàng một mực cãi rằng tôi áp-chế quá, không chiều nể nàng một tí gì cả. Cứ một câu nàng nói đi nói lại mãi.

- Tiếc nó mình xoi, giường nó mình ngủ, sáng mai phỗng cả tình-nương và bạc nó mà đi. Như thế có phải thù cha, thù con, hai đường cùng trả được, sao chàng lại còn lưỡng-lự?

Tuy trong tâm-linh tôi như đã có thần-minh mật-báo cho biết rằng việc ấy quyết rồi kết-quả chẳng lành, vậy mà tôi thấy nàng nằn-nì mãi, sau tôi cũng phải chiều. Tôi bèn từ-giã nàng một lát mà đi tìm mấy người thị-vệ quen của gã *Lệ-cốt* khi xưa, để ủy-thác cho họ cái việc bắt giam *Mỗ Mỗ* sinh một chỗ. Tôi đi tìm mấy người chỉ thấy có một người ở nhà, nhưng gã ấy thật là tay quả-quyết. Thoạt nghe qua câu chuyện đã đoan với tôi việc tất phải xong, chỉ xin có mười *bích-tôn* để đãi anh em bữa rượu. Tôi giục hắn làm ngay kéo trẻ. Chỉ trong một khắc đồng-hồ hắn đã gọi được đủ người. Tôi ngồi chờ ở nhà hắn. Khi hắn đem được mấy người bạn về, tôi thân-hành dẫn bọn ấy đến phục ở đầu đường chỗ gần nhà chàng *Mỗ Mỗ* để *Mai-nương*. Tôi khẩn-khoãn xin với họ

đừng có làm điều gì nhục-nhã đau-đớn *Mỗ Mỗ* sinh, chỉ bắt chàng đem một nơi mà giữ kĩ đến bảy giờ sáng mới thả ra cho về mà thôi. Người đầu đảng tình-nguyên với tôi xin bắt được chàng *Mỗ Mỗ* đem về để ở phòng mình, bắt cởi quần áo ra, lên giường trùm mền nằm cho đến sáng trong khi chàng nằm thì mấy anh em mua rượu về uống và đánh bài với nhau để thức mà canh cho đến sáng.

Tôi đứng với họ kì cho đến lúc tôi nom thấy *Mỗ Mỗ* sinh về. Tôi hồ thấy hút chàng thì tôi đứng nấp vào một xó tối để ngoạn cái cảnh lạ-lùng đó. Người thị-vệ cầm súng vắn mà ra đón chàng kia, lấy lời phép-tắc ngọt-ngào mà nói rằng không muốn hại đến mạng người mà cũng không muốn lấy của, chỉ bắt về nhà chơi một đêm mà thôi, nhưng hễ không chịu đi theo lại kháng-cự hoặc kêu lên thì thế tất phải bắn vỡ đầu. *Mỗ Mỗ* sinh thấy gã cầm súng, sau lưng lại còn có ba người nữa, bèn đi theo liền, không dám nói-nặng gì cả, tôi đứng đằng xa nom thấy chúng dắt anh ta đi như dắt con cừu như thế, tôi cũng phải tức cười.

Việc xong tôi cũng tức-khắc chạy về với *Mai-nương*. Lần này, thì tôi đường-hoàng gọi tất cả người hầu trong nhà mà bảo tôi nay ông chủ có việc gấp không thể về được, mời tôi lại ăn cơm tối với nàng *Mai-nương*, đến mai ông chủ mới về. Nàng lại khéo giúp tôi trong việc khí trá đó nữa, thì quân hầu không nghi-ngờ gì cả. Hai chúng tôi ngồi vào bàn ăn. Còn người nhà đứng hầu cơm đó thì chúng tôi làm ra mặt chủ khách nghiêm-trang lắm. Khi chúng đã dọn bàn đi rồi, thì chúng tôi qua một tối rất vui-vẻ với nhau ở trong một cái phòng khách rất lịch-sự. Tôi sẽ bảo gã *Mạc-xen* đi thuê lấy một cỗ xe, đúng sáu giờ sáng thì đem xe đến chờ trước cửa. Độ chừng nửa đêm thì tôi tảng xin kiêu bà chủ mà ra về, nhưng tôi ra đến cửa thì gã *Mạc-xen* tảng lờ mở cửa ra rồi lại đóng cửa lại, tôi vẫn đứng trong nhà, rồi gã lại đưa tôi vào phòng với *Mai-nương*.

Trong khi ấy thì Họa-thần của chúng tôi đương làm hại chúng tôi. Thì ra chúng tôi sướng rên sướng rú với nhau mà

trên đầu vẫn có thanh gươm treo lủng-lẳng. Sợi dây treo gươm ấy sắp đứt mà mình không biết.

Số là *Mỗ Mỗ* sinh đi đến nhà T... công-tử có đem một tên đầy-tớ theo sau. Khi bọn thị-vệ bắt chủ thì quên không bắt tên đầy-tớ. Tên ấy thấy chủ như thế thì sợ cuống-cuồng lên, vội chạy ngay về trình với cụ thân-sinh ra chủ.

Lão phú-ông nghe nói rúng-rời. Vốn phú-ông chỉ sinh ra được có một mống ấy mà thôi. Tuổi tuy còn trẻ mà đã ăn chơi quá đổi. Trước hết cụ tra hỏi tên người nhà xem chiều hôm ấy cậu làm những việc gì? Cậu có cãi nhau với ai chẳng? Cậu có can-thiệp vào đám cãi nhau của ai chẳng? Cậu có vào nơi nào khả nghi chẳng? Tên đầy-tớ tưởng thầy gặp cơn nguy-hiểm lắm, bèn dùng hết chước mà cầu-cứu cho chủ, không dám giấu-giếm điều gì cả, nào chuyện cậu phải lòng cô *Mai-nương*, chuyên cậu đi dọn nhà lầu cho cô *Mai-nương* ở, sắm đồ sắm vàng ngọc cho cô thế nào, cho cô bao nhiêu bạc, nó phun ra hết. Chiều hôm ấy cậu đón gái về nhà riêng thế nào, trò-chuyện với gái những làm sao, đến độ chín giờ có thư bạn đến mời đi đâu, cậu ra cậu đi những chỗ nào, về đến chỗ nào thì bị chúng bắt, tơ-tóc thằng bé đem ra trình cụ cả. Bấy nhiêu lẽ đủ làm cho phú-ông đoán chắc chuyện này là chuyện ghen-tuông. Tuy rằng khi cụ nghe ra hết chuyện, cũng đã mười giờ rưỡi đêm rồi, mà cụ cũng tất-tả đi xe đến dinh quan chánh Cảnh-sát. Cụ xin ngài tức-khắc hạ lệnh truyền cho các đội các ngũ đi tuần đêm ấy, rồi cụ lại xin riêng một ngũ, để đi theo cụ đến chỗ đầu đường mà lệnh-lang phải bắt. Cụ đi lòng hết cả các nơi khả-nghi rằng có con ta ở đó. Tìm mãi không thấy tăm hơi đâu cả, cụ mới bảo thằng người nhà đưa đến chỗ nhà lầu, những mong con đã trở về chốn ấy.

Giữa lúc tôi cùng nàng sắp đi ngủ thì họ kéo vào. Cửa buồng thì đóng kín quá, thành ra lúc họ gọi cửa ngoài đường, tôi với nàng cùng không biết cả. Sau *Mỗ Mỗ* phú-ông cùng với hai tên cung-thủ đi vào. Hỏi người nhà chê-chán con ta ở đâu mà không đưa nào biết cả. Cụ bèn đòi cô nhân-ngãi của con ra hỏi, họa may có biết gì không? Cụ mới sòng-

sộc lên lầu, đến tận phòng ngủ mà mở toang ra, làm cho chúng tôi tự dưng nom thấy người mà hết vía. Tôi bảo *Mai-nương*:

- Trời ơi! chính *Mỗ Mỗ* lão phú-ông đó nọ.

Nói đoạn, tôi nhảy tót ra, để nhật thanh gươm, chẳng may thanh gươm lúc ấy mắc vào bộ dây lưng, tôi kéo mãi ra không được. Hai tên cung-thủ nhảy xổ ngay lại mà giằng lấy. Một người bận áo ngủ là một người không có thể-lực cự lại được với ai cả, chúng bèn nhân đó mà làm cho tôi hết cách giữ mình.

Lão phú-ông tuy bối-rối mà cũng nhận ngay được mặt tôi. *Mai-nương* thì lão nhận mặt lại càng dễ lắm. Lão bèn lên giọng nghiêm-khắc mà rằng:

- Chẳng hay ta hoa mắt hay là chính-thị *Đê-ghi-ri-ơ* vũ-sĩ với nàng *Mai-nương Lệ-cốt* đây này?

Tôi vừa hổ-thẹn, vừa đau-đớn, trong lòng căm-tức không nói ra lời mà đáp lại. Trong khi tôi còn ngẩn-ngơ thì lão phú-ông hình như nghĩ-ngợi trong đầu những điều gì, rồi nổi giận lớn lên mà thét bảo tôi rằng:

- À! thằng đồ khốn này! ta chắc mi đã giết chết mất con ta rồi!

Lời sỉ-mạ ấy, làm cho tôi tức khí lên mà đáp:

- Thằng bất-nhân già kia, ví tao mà có giết ai trong nhà mày, thì tao giết mày trước, chứ tao không giết con mày.

Lão lại bảo những quân cung-thủ:

- Các anh giữ lấy nó cho chặt. Nó làm gì con tôi, nó phải nói cho tôi biết. Nếu nó không nói ngay thì đến mai tôi làm cho người ta treo cổ nó lên.

- Mày bảo được ai treo cổ tao à [des Grieux là quý tộc nên theo luật không treo cổ được], thằng đê-mạt kia? Duy có những giống như giống mày mới phải chịu giảo hình. Mày

phải biết cái máu chảy trong da tao là một thứ máu sang-trọng, tĩnh-khiết hơn máu nhà mày. Hễ mày còn xấc với tao nữa, thì tao sai người bóp cổ cho con mày chết trước khi tới sáng ngày. Rồi sau tao cũng giết mày như thế nốt.

Tôi nói thật với lão rằng tôi biết con lão ở đâu như thế, thật là khờ dại. Nhưng tôi giận quá, không thể sao giữ miệng được kín. Lão bèn gọi nốt năm sáu tên cung-thủ nữa vào, rồi lão truyền trong nhà có bao nhiêu đứa ở phải bắt hết. Đoạn rồi lão khùng-khỉnh cười nhạt mà rằng:

- À! à! ông vũ-sĩ, ra ông biết con tôi ở đâu. Mà ông lại đe từ giờ đến sáng mai thì ông sai người bóp cổ nó. Ông phải biết ông đã nói thế, thì chúng tôi phải liệu, chứ ai lại có để ông tự-tiện mà làm.

Nói thế rồi lão lại ghé đến gần *Mai-nương*, khi ấy đang ngồi khóc trên giường, lão mĩa-mai nàng mấy câu đau-đớn, khen cho tài gái không vừa, một đôi má phấn đã chuyển động đến cả cha con, mà gớm cho gan đàn-bà cũng đã tợn tính. Thằng quỉ già lúc ấy lại còn toan trêu ghẹo nàng những cách lẳng-lơ, tôi liền thét:

- Này này tao bảo trước, mi chớ có đụng đến nàng, nếu tao bảo không nghe thì sau này không có trời nào cứu cho mi sống nữa.

Lão đi ra, để lại ba tên cung-thủ trong phòng để bắt tôi với nàng mặc quần áo vào cho chóng, lúc ấy tôi chưa biết lão định làm gì chúng tôi. Có lẽ bấy giờ tôi phun ngay ra con lão ở đâu, thì lão cũng thuận tình phóng-xá. Tôi vừa bận áo vừa tính trong bụng xem có nên xử nhữn ngay thế hay không, ngặt vì khi lão ở trong phòng bước ra thì có lẽ lão sẵn lòng cốt thấy được con mà thôi, nhưng khi lão trở vào thì lão đã đổi hẳn. Số là khi lão ra ngoài, lão đã bắt hết đứa ở ra hỏi, thì không đứa nào biết con lão đâu cả. Đến lúc lão hay được gã *Mạc-xen* là đứa ở cũ của tôi với nàng, thì lão bắt gã mà nạt dọa để cho gã phải nói.

Tội-nghiệp thằng bé thật là ngay-thảo, nhưng nó thật-thà, quê-kệch quá đỗi... Phần thì gã e tội trước đi đánh tháo cho *Mai-nương* ra khỏi phúc-đường, phần thì nó nom thấy mặt *Mỗ Mỗ* phú-ông nó cũng đủ run-sợ, đã lo ngay-ngáy phen này thì không biết họ đem đi từng xẻo hay là đem đi buộc dây treo cổ đây. Nó bèn sợ cuống lên mà thú hết, chỉ cầu khỏi chết mà thôi. Lão phú-hộ thấy thằng bé lo-sợ như thế thì ngờ rằng trong việc tôi với nàng tất còn có điều gì trọng-phạm lắm nữa. Lão bèn hứa với gã *Mạc-xen*, hễ nói cho thật thì chẳng những không chết mà lại còn trọng-thưởng cho sau.

Thằng khốn-nạn ấy bèn phun ra hết những việc mưu-toan của chúng tôi để lừa con trai lão. Những mưu lừa chước dối ấy, chúng tôi đi ngỏ cả cho nó biết, vì phải sai nó làm một phần việc. May sao cách thi-hành mưu ấy sau chúng tôi đổi một vài nơi; đổi làm sao chưa kịp nói cho nó biết. Vậy thằng bé cung xưng rằng ý chúng tôi cốt lừa con lão. *Mai-nương* thì chắc đã lĩnh được món tiền vạn *phật-lãng* rồi. Số vạn *phật-lãng* ấy là chúng tôi đã định không bao giờ để lại trở về nhà *Mỗ Mỗ* nữa.

Lão phú-hộ vừa nghe vỡ câu chuyện như thế, cơn giận nổi lên mà tát-tả chạy lên gác, vào thẳng chỗ phòng chúng tôi ở. Lặng-lặng mà xông vào đến tận chỗ lầu trang của *Mai-nương*, tìm thấy ngay túi bạc với vòng xuyên. Lão bèn đỏ mặt bừng-bừng mà chạy ra, tay xách cái túi, tay cầm hộp đồ vàng ngọc giơ ra mà bảo chúng tôi là đồ ăn-cắp, sỉ-mạ chúng tôi không còn thiếu câu gì. Đoạn rồi lại giơ cái vòng đôi xuyên vào tận mặt nàng, cười lạt mà hỏi:

- Vòng xuyên này là vòng xuyên nào, mi có nhận ra không? Thì ra đồ này dùng đã quen rồi, không phải đồ lạ nhỉ! Chính là vòng ấy xuyên ấy, thì ra mi ưa riêng một kiểu đồ này. Tội-nghiệp cho hai đứa bay, hai đứa bay cùng vui tính phạm, duy chỉ phải một tội gian-lận đôi chút.

Tôi nghe lão nói sỉ-mạ, tôi tức lộn ruột. Trời ôi, lúc ấy ví dụ ai làm thế nào cho tôi được tự-do một lát mà thôi... thì

bảo tôi thế nào mà tôi không xin chịu! Sau tôi biết thế mình không làm gì được, tôi bèn nuốt giận, tôi lấy giọng rất ngọt-ngào mà bảo lão rằng:

- Thôi thôi, tôi xin ông đừng nói những lời mĩa-mai nhau bằng những lời vô-lẽ ấy làm gì nữa. Ý ông muốn thế nào? Ông định làm gì chúng tôi thì xin ông cứ nói phăng đi.

Lão trả lời:

- Dám thưa vũ-sĩ, tôi muốn đem vũ-sĩ và cô ả đây đến nhà ngục *Sa-tư-lê* ngay tức thì. Giờ đêm đã khuya, xin để sáng mai, ban ngày ta xem-xét mọi việc nó rõ-ràng hơn ban tối. Tôi ước gì từ đây đến sáng mai thì vũ-sĩ ngỏ cho tôi biết con trai tôi bây giờ nó ở chốn nào?

Tôi không cần phải nghĩ-ngợi lâu cũng biết sự này là sự dở, tôi với nàng mà phải vào *Sa-tư-lê* thì sau này khốn-khổ không còn biết chừng nào. Những nghĩ đến mà sồn da gà. Tuy tôi bẩm-sinh là người rất khí-khái, mà lúc ấy cũng chịu thế mình phải khuất người ta, phải nịnh hót cái thằng mình thù ghét nhứt đó, may ra nó còn nể-nang mình chút nào chăng?

Tôi bèn lấy giọng khiêm-tốn mà xin lão nghe tôi phân-giải đôi lời. Rồi tôi nói với lão:

- Thưa ông, hèn này biết đại đã nhiều. Trẻ người non dạ, cho nên đã trót làm ra lắm điều càn-dỡ. Mà phạm đến tôn-ông. Nhưng ví nếu tôn-ông biết cái sức ái-tình nó xui khiến người ta được đến thế nào, ví nếu tôn-ông hiểu được cái xót-xa cay-đắng của một người thanh-niên vô-hạnh bị người ta cướp giật mất tình-nương yêu-mến, thì tôn-ông cũng xá cho cái lòng tiểu-kỷ thường tình phải kiếm cách trả thù người thị của. Hoặc lượng tôn-ông có hải-hà lắm nữa, thì cũng coi cái cảnh khổ-nhục của hèn này, đến thế là bỏ giận của tôn-ông rồi. Lựa là phải đến lao-hình khổ-nhục mới bắt được hèn này phải thuật cho tôn-ông biết lệnh-lang ở đâu. Lệnh-lang nay yên mạng ở một chốn kia, không có nguy-hiểm chi hết. Ý hèn này không muốn làm hại gì lệnh-lang cả, mà cũng không

muốn làm điều chi chướng-ngược với tôn-ông cả. Lệnh-lang hiện ở nhà nào, nếu tôn-ông thi ân hà-hải mà tha cho hèn này, thì hèn này xin thưa ngay tôn-ông biết.

Con lão-lang ấy đã chẳng động lòng thương thì chớ, nghe tôi nói thế, lại quay lưng lại mà cười ồ lên, rồi chỉ nói nhát gừng vài ba câu ra điều ý chúng tôi làm sao nó đã biết tổng cả rồi. Còn về việc con trai nó thì nó nói quý hồ tôi chưa giết chết, sau này thế nào mà nó chẳng thấy mặt con nó, lựa phải cầu đến tôi tìm hộ. Đoạn rồi nó thét hai tên cung-thủ:

- Bay khá giải ngay cả hai đưa đến ngục *Sa-tur-lê*, mà khéo chàng vũ-sĩ trốn mất. Vũ-sĩ là một gã bất-trị, đã trốn được ra khỏi *Thánh La-da*, không phải tầm-thường.

Lão nói thế, rồi đi ra, để tôi trong một cảnh sầu-thảm vô cùng. Tôi mới than thân rằng:

- Trời ơi! Ví nếu ông chẳng thương tôi mà ông bắt tội, thì dầu trăm-luân khổ-hải thế nào mà tôi không cam chịu. Nhưng sao ông nỡ để đồ vô-loại kia nó làm nhục đến tôi, thì phỏng tôi chịu làm sao được?

Quân cung-thủ giục chúng tôi đi. Ngoài cửa có cỗ xe chờ. Tôi giơ tay ra, tôi dắt *Mai-nương* xuống gác mà bảo nàng rằng:

- Thôi, đi cùng ta, hồi hồi tình-nương rất yêu rất quý! đi cùng ta mà chịu cho hết cái cay-nghiệt của số-phận đôi ta. Có lẽ một ngày kia trời cao chẳng phụ, để cho đôi ta qua cơn bĩ-cực tới tuần thái-lai hơn thế này.

Hai đưa được đi chung một xe. Nàng ngồi vào lòng tôi để tôi ôm-ấp lấy mà khóc. Nguyên từ lúc lão phú-ông tới bắt nàng chưa nói nửa lời nào. Nhưng từ lúc lên xe, có một mình nàng với một mình tôi, thì nàng nói với tôi kể đến muôn vàn điều ân-ái, nỉ-non than khóc, những trách mình đã làm nên tội để cho tôi đến nỗi làm-than. Tôi bảo nàng quý hồ nàng cứ đình-ninh một dạ yêu tôi, thì dầu khổ thân đến thế nào nữa, tôi cũng không kêu nửa tiếng. Tôi lại nói rằng:

- Mình ơi! trong hai ta thì tôi không phải là kẻ nên thương thứ nhất, mình ạ. Một vài thằng tù, nào tôi có sợ đâu. Mà tôi vẫn ưa ngục *Sa-tư-lê* hơn ngục *Thánh La-da*. Nhưng lòng tôi thương mình quá. Trời đất ơi! con người quốc-sắc thiên-hương như mình, ngờ đâu lại đến nỗi này! Hóa-công sao nở tẻ, đã sáng-tạo nên một mỹ-công tuyệt-tác như thế này, mà nở đang tay vui giập? Sao ông lại không sáng-tạo ra chúng tôi chếch-lệch đui-què, ngu-xuẩn, dại-dột, để cho xứng-đáng với cái kiếp lưu-li sầu-khổ mà ông đã dành cho hai chúng tôi? Ông lại đi ông cho chúng tôi có tài, có sắc, có trí-khôn, có tình-cảm, để cho chúng tôi phải dùng tài ấy, sắc ấy, trí-khôn ấy, tình-cảm ấy một cách thâm-sâu như thế. Còn biết bao nhiêu kẻ đê-mạt, đáng sầu-khổ như chúng tôi, thì ông lại cho chúng nó được đủ phú-quí vinh-hoa.

Tôi càng nghĩ như thế thì ruột lại càng đau thấm-thía! Nhưng cái đau ấy tỉ với cái đau chưa lại thì không thấm vào đâu cả. Tôi lo cho *Mai-nương* nhiều nhất. Nàng đã phải vào phúc-đường một lần rồi, ví dù có được đi cửa chính mà ra chẳng nữa, trở về lần thứ hai, những chốn ấy cũng đã là một việc nguy-nan, phương-chi nàng lại là một gái bị giam trốn ngục mà ra. Tôi đã toan tỏ tình lo-sợ ấy cho nàng biết, nhưng tôi lại sợ nói ra nàng lại thêm rầu. Tôi giật mình cho nàng mà không dám nói. Tôi đành cứ thở dài mà hôn nàng để tỏ cho nàng biết cái bụng yêu-thương của tôi mà thôi. Một khi tôi hỏi nàng rằng:

- Mình ơi! mình có yêu tôi được mãi mãi không, mình nói cho thật.

Nàng đáp rằng sự ấy mà tôi còn phải hỏi thì nàng buồn-rầu lắm. Tôi liền nói:

- Nếu vậy thì tôi không ngờ nữa. Tôi mà đã tin được điều ấy thì bao nhiêu kẻ thù-nghịch, bao nhiêu nỗi ngăn-ngừa tôi đoan xin vượt được hết. Tôi xin hết sức mượn thế nhà mà ra cho khỏi chốn ngục-hình. Khi tôi đã ra được ngoài rồi, nếu tôi không cứu được nàng ra theo luôn, thì bao nhiêu huyết-mạch của tôi cũng gọi là máu chảy thừa mà thôi.

Hai đứa vừa cam-kết với nhau như thế thì xe đến trước ngục-hình. Họ đem giam ngay chúng tôi riêng mỗi đứa một phòng. Sự ấy tôi đã biết trước, cho nên cũng không tức giận cho lắm. Tôi giới-thiệu nàng với tên thủ-ngục. Tôi nói tôi là con nhà sang-trọng, hễ xử tử-tế với tôi thì sau sẽ có thưởng. Trước khi từ biệt nhau, tôi hôn nàng và tôi khuyên nàng chớ nên phiền-muộn cho lắm, hễ trời cho tôi còn sống thì nàng không phải lo-sợ chi hết. Trong lưng tôi hãy còn tiền, tôi bèn cho nó ít nhiều. Còn tiền tôi lại trả trước cho nó một tháng cơm ăn nàng với tôi. Đồng tiền bỏ ra, kết-quả thật chóng. Tên thủ-ngục dọn ngay cho tôi một cái phòng sạch-sẽ lắm, lại đoan với tôi rằng nàng cũng được một cái phòng như thế.

Tôi vào đến ngục, lo ngay đến mưu giải-thoát. Tôi nghĩ trong cái việc tôi cũng không có gì thật là trọng-phạm. Ví-dù quan Tòa cứ chiếu lời cung của gã *Mạc-xen* mà buộc cho chúng tôi có ý lấy bạc của người nữa, thì bạc ấy chưa ra khỏi nhà *Mỗ Mỗ* sinh, cũng chưa thành được tang đạo thiết [?]. Tôi bèn quyết định báo ngay tin về cho ông thân-sinh tôi biết, để mời ông thân-sinh tôi thân-hành ra ngay kinh-thành mà lo-lắng cho tôi. Trên kia tôi đã nói tôi coi sự ở ngục *Sa-tư-lê* không nhục như ở *Thánh La-da*. Vả tôi là một đứa con kính-sợ cha mẹ, nhưng đi ăn chơi lưu-lạc bấy nhiêu lâu, tính-khí đã dạn ra nhiều. Tôi bèn viết thư cho cha tôi, quân coi ngục cũng cho đem thư ra, không ngăn-trở gì hết. Tôi không ngờ rằng cha tôi hôm sau, thì ra tới *Ba-lê*, giá tôi biết vậy thì tôi cũng không viết thư về làm gì nữa.

Nguyên cha tôi đã tiếp được phong-thư tôi gửi tám ngày về trước rồi. Cha tôi được thư ấy thì mừng-rỡ, nhưng mừng mà không tin những lời tôi hẹn xin hồi tỉnh, xin sửa mình trở lại. Cha tôi bèn quyết định thân-hành ra tận nơi mà xem tôi đã tu-tĩnh thế nào, rồi tùy cách tôi ăn ở mà đãi tôi. Thành ra tôi phải bắt giam hôm trước, thì hôm sau cha tôi ra.

Nguyên trong thư tôi có xin cha tôi gởi thư trả lời đến nhà anh *Tỉ-ba*, thì cha tôi ra đến nơi, vào ngay đó trước, hỏi *Tỉ-ba* nhà tôi ở đâu, tôi hiện đương làm gì, thì bạn tôi không biết, bạn tôi chỉ thuật lại cho cha tôi được nghe những chuyện lồi-

thôi từ ngày thoát ngục *Thánh La-da* mà ra thôi. Nhân bạn tôi còn nhớ những lời anh em nghị-luận bữa trước về đạo-đức, về cách tu-thân, thì bạn tôi cũng nói với cha tôi rằng có lẽ phen này tôi tu-tĩnh thật. Bạn tôi lại nói nghe như tôi đã bỏ được *Mai-nương* rồi, duy chỉ ngạc-nhiên có một điều sao đã tám hôm nay không được tin-tức gì của tôi hết. Cha tôi không phải là một người thật-thà dễ tin như thế, cha tôi những nghe nói tám ngày chưa thấy âm-hao đã đủ nghi tình, chắc có điều gì *Tỉ-ba* không hiểu rõ đây. Cha tôi bèn cố sức đi thăm dò tìm kiếm, chỉ trong hai hôm thì biết đích tôi đã phải vào ngục *Sa-tư-lê*.

Trước khi cha tôi vào thăm trong ngục, thì tôi được thừa tiếp quan chánh Cảnh-sát. Nói thật thì là ngài thân-hành vào mà tra hỏi tôi để lấy khẩu-cung. Nhân ngài có trách mắng tôi mấy câu cũng không tàn-tệ mà cũng không sỉ-nhục cho tôi lắm. Ngài lấy giọng khoan-từ mà bảo tôi rằng ngài thấy tôi con nhà danh-giá mà hư như thế, ngài cũng buồn thay cho tôi; rằng tôi đi trên người vào một nhà thần-thế như *Mỗ Mỗ* phú-hộ, thật là khờ dại: thật tình thì ngài cũng cho tôi là một đứa nhẹ dạ, không biết tính xa, chứ không phải là một đứa gian-ác. Nhưng lần này tôi đến cửa ngài lần thứ hai, đã hai ba tháng ở *Thánh La-da* tưởng là tu-tĩnh lại rồi, ngờ đâu còn hư như thế.

Tôi được một ông quan xét án nhân-từ như vậy, thì tôi lấy lễ-phép và lấy cách ung-dung mà trình thưa để quan trên cũng phải động lòng thương tình, mà khuyên dỗ tôi chớ buồn-rầu quá, rồi ngài hết sức vị tôi con nhà gia-thế, vị tôi còn trẻ tuổi, mà thương cho được phần nào hay phần ấy. Tôi thấy quan dễ, tôi lại đánh liều bẩm với quan nói cả cho *Mai-nương* nữa, nhân tôi ca-tụng *Mai-nương* tính-nết hiền-từ trung-hậu. Quan cười mà dạy rằng quan chưa thấy mặt nàng bao giờ, song cứ lời người ta trình báo thì gái ấy là một gái bất-thiện, rất nguy-hiểm cho bọn nam-nhi niên-thiếu. Tôi nghe ngài nói thế thì tôi thương nàng không biết ngần nào mà kể nữa, tôi bèn cạy lời biện-bạch, lấy giọng nhiệt-thành yêu-mến mà cãi hộ cho nàng. Tôi vừa nói vừa chứa-chan

nước mắt. Ngài sai lính lại đưa tôi vào phòng giam. Khi tôi bước ra thì ngài lên giọng nghiêm-nghị mà than rằng:

- Ái-tình! Ái-tình! biết bao giờ cho ái-tình kiêm được cả đạo-đức, than ôi!

Tôi đương ngậm-ngùi lo đến phận mình, bời-bời trăm mối sầu-thảm, và tôi đương nghĩ-ngợi đến mấy lời quan chánh Cảnh-sát dạy bảo, thì bỗng thấy cửa phòng mở ra, chính cha tôi bước vào thăm tôi. Tôi đã gửi thư mời cha tôi ra, dầu không đợi cha tôi hôm ấy thì tôi cũng đợi ngài vài hôm sau nữa, vậy thì trong trí tôi đã sửa-sang để mà tiếp cha tôi rồi. Tuy vậy mà tôi bỗng thấy cha tôi bước vào như thế, tôi cũng giật mình như sét đánh, những ước gì chỗ đất mình đứng lún xuống sâu trăm trượng, để tránh cho khuất mặt nghiêm-đường, tôi hổ-thẹn mà chạy ra hôn cha tôi, cha tôi ngồi xuống, chưa nói câu gì hết

Tôi thì đứng khoanh tay, hai mắt nhìn xuống, đầu mặt cúi gằm mà không dám ngẩng. Cha tôi nghiêm giọng mà rằng:

- Anh ngồi xuống. Ngồi xuống đó. Tôi nhờ cái tiếng đồn lừng-lẫy của miệng thế-gian, về những sự ăn chơi quái-gở độc-ác lạ đời của anh, mà biết được tin anh ở chốn này. Cái nét như nét của anh, dầu chẳng ra gì cũng có cái đặc-sắc không sao thâm kín được. Thì ra anh đã tìm thấy con đường rất gần rất chắc để mà đến bậc nổi tiếng lẫy-lừng. Tôi ước cho anh rằng sự này mau mau kết-cục tại giữa pháp-trường mà làm gương cho thiên-hạ, như thế thì anh cũng vinh-hiển làm trang sách hay cho thế-giới.

Tôi cúi đầu nghe mà không dám thưa câu gì. Cha tôi lại nói:

- Thương hại cho tôi, để được con ra, yêu-mến như châu như ngọc, tận tâm tận lực mà gây-dựng [gây dựng] cho con nên được bậc người lương-thiện, ngờ đâu công-phu ấy đã kết-quả nên một thằng đại-gian-ác nó làm xấu tiếng cho cả một nhà một họ thế này! Người ta lúc vận không hay, trời làm mất của, nạn ấy cũng chẳng đau lâu, ngày qua tháng lại, nó

khuây dần đi được; đến như cái tai-nạn này là tai-nạn mỗi ngày thêm lớn, như là tai-nạn phải một đứa con đăm-mê sắc-dục như anh, đến nỗi quên cả liêm-sĩ, thì phỏng còn có thuốc nào chữa được? Ủ! tao bảo thế mà mày không nói gì, thằng khốn kia! Kìa kìa ai thử xem cái mặt thù-mị giả-dối, cái vẻ chịu lụy điều-ngoan kia, thoát nhìn ai mà chẳng bảo đó là một người lương-thiện nhứt ở trong dòng giống nhà nó?

Tuy tôi biết mình không oan cho lắm, mà cha tội dạy như thế, tôi nghĩ cũng hơi quá lời, tôi bèn khoan-hòa lễ-phép mà thưa lại mấy câu:

- Lạy cha, con xin cha biết cho con rằng cái mặt chàm đỏ này không phải là con làm ra thế, con là con cha, nhờ phúc ấm tổ-tiên để lại cũng biết mình dòng-dối trâm-anh, con hết lòng hiếu-kính mà thờ cha, nay thấy cha cả giận thì vẻ mặt con như thế này, thật là vẻ tự-nhiên, chứ đâu con có giả-dối, con cũng biết trong dòng-giống nhà ta, con không phải là người đứng mực thứ nhứt, cha mắng con thật là đích-đáng, nhưng con dám xin cha cũng lấy cách nhân-từ mà đãi con một chút, cha đừng coi con như một đứa mặt hạng thất-phu thế vậy. Cha nói đau con quá! lạy cha, bao nhiêu tội lỗi của con, chẳng qua bởi một chữ tình, một chữ tình giết người! than ôi! cha há lại chẳng hay, cái sức giun-giủi của nó hùng-dũng biết bao! Con là máu-mủ cha sinh ra, con chịu sức nó đến thế, cha là cội-rễ cái tính con, há lại chưa bao giờ từng trải lửa nòng tinh-dục như con-ru? Con vì tình mà say-đắm quá, mà ngây-dại quá, mà dễ-dãi quá, đến nỗi gái bảo làm gì con cũng làm, tội con chỉ có thế mà thôi. Thế thì việc gì mà phạm đến danh-giá nhà ta được. Vậy thì con xin cha mở lòng nhân-từ, thương lấy con dại, xưa nay chỉ dốc một lòng rất kính rất mến mà thờ cha, dầu con mê-mẩn đắm say đến thế nào cũng vẫn lấy điều liêm-sĩ làm trọng, con trót dại mà ra như thế này, thì phần đáng khinh ghét là ít, mà phần nên thương hại cho con thì nhiều.

Tôi vừa nói vừa đầm đìa nước mắt khóc.

Tấm lòng kẻ làm cha là một mỹ-công tuyệt-tác của con Tạo. Bao nhiêu cái từ, cái hậu, Tạo-hóa đem cả vào đó, làm cái mối sinh-lực cho người ta ăn ở. Như cha tôi đã là đáng từ-bi quảng-đại, lại là một người trí-giả, biết phân hay dở phải chẳng, cha tôi nghe tôi phân biện một cách lạ-lùng như thế, thì đương giận lại hóa thương tình, mà đã thương thì không thể làm mặt giận được nữa. Cha tôi bèn ngọt ngay giọng nói mà bảo rằng:

- Tội nghiệp con ta! Con lại đây mà hôn cha đi. Cha nom thấy con cha thương quá!

Tôi hôn cha tôi thì cha tôi ôm chặt lấy tôi mà rằng:

- Nhưng biết tính làm sao mà gỡ cho con ra khỏi chốn này bây giờ? Ấu là việc con làm sao, khá thật tình mà kể lại cho cha biết hết đi.

Tôi xét mình tôi không có điều chi là điều trọng-phạm đến luân-thường đạo-lý cả, đem mà tỷ với lũ đồng-niên thì còn lắm kẻ hư thân xấu nét hơn tôi nhiều. Và trong thời buổi ấy, đàn-ông có nhân-ngãi là một sự thường, phong-tục nước ta bấy giờ chưa cho là điều xấu. Mà cò-bạc khéo tay, người thời ấy cũng chưa biết cho là một cách đê-tiện. Cho nên cha tôi đã hỏi thế thì tôi cũng cứ thật mà khai, xưng ra hết cả những cách ăn ở của tôi, từ khi bỏ học đi chơi. Cứ mỗi điều tội lỗi của tôi, tôi lại đem mà tỷ với việc người khác có danh tiếng hơn, để cho nhẹ bớt cái sỉ-nhục. Tôi nói:

- Lạy cha. Con có một con nhân-ngãi, nghĩa là không có phép kết-hôn mà ăn ở với một người đàn-bà mình yêu-mến. *Mỗ* quận-công đây kia, những hai nhân-ngãi đi lại với nhau giữa chốn kinh-thành, ai ai cũng biết. *Mỗ* công mê-mẩn một người tình-nương, kể đã mười năm, mà quý-báu hơn phu-nhân ở nhà. Trong số các người danh-giá ở nước *Đại-pháp* thì chia ba hai phần người cho sự có nhân-ngãi là một sự khoe-khoang được. Thừa cha, con trót theo đòi người lạ mà tập mấy cách khôn-ngoa trong cuộc đổ-bác. Cha không xem *Mỗ* hầu-tước và *Mỗ* bá-tước đây kia, chỉ có nghề ấy mà

ăn. Như *Mỗ* hoàng-thân-vương, *Mỗ* quận-công thì lại làm chum [trùm] cho mấy bọn cò gian bạc lận.

Còn chuyện lừa cha con *Mỗ* *Mỗ* phú-ông mà lấy tiền, thì giả-sử tôi muốn kiếm những người kia khác ra mà tử cũng được, song tôi nghĩ tôi cũng còn đôi ba chút khí-khái hơn người, cho nên tôi xin chịu ngay là tội xấu, chứ không dám cãi. Tôi chỉ xin cha tôi nghĩ tình cho tôi vừa mê gái lại vừa căm-tức cha con nhà kia, nên mới lập ra mưu lừa chước dối ấy mà làm hại cha con nó chơi cho bỏ ghét.

Cha tôi lại hỏi tôi đã nghĩ được cách nào lo-lắng cho mau xong việc, mà lại khỏi tai-tiếng chẳng? Tôi bèn thuật lại cho cha tôi biết cái lòng nhân-từ của quan chánh Cảnh-sát đối với tôi.

- Ví bằng cha đã nói với quan chánh Cảnh-sát rồi mà việc chưa xong, thì chắc là bởi *Mỗ* *Mỗ* phú-ông ngăn-trở. Vậy con xin cha vì con mà chịu phiền đến thăm cả hai người ấy.

Cha tôi hẹn với tôi đi thăm cả hai nơi.

Tôi muốn luôn tiện xin cha tôi nói giúp cho cả *Mai-nương*, nhưng tôi lại thôi không dám nói; không phải là tôi không bạo nói, nhưng tôi e cha tôi lại giận lây đến nàng, mà đã không xin hộ, lại làm điều gì thiệt-hại thêm cho nàng nữa chẳng. Câu chuyện ấy đến bây giờ tôi cũng hãy còn ân-hận, có lẽ là bởi vì khi ấy tôi không cả gan một chút, nói phăng với cha tôi, may ra cha tôi có thương tình mà xin cho nàng chẳng, cho nên về sau nàng bị cực-khổ không ai cứu vớt được. Giả-sử tôi cố nói cho nàng với cha tôi, thì dầu chẳng được việc gì, cũng được một điều đón trước những lời dèm-pha của lão già *Mỗ* *Mỗ*. Nói cho đáng thì cũng không biết chắc thế nào, có lẽ là việc số-phận trời đã định trước, chứ không phải là vì tôi biếng trễ câu gì; nhưng ví thử khi ấy tôi thừa dịp cha thương mà nói nốt việc nàng thì về sau dầu có thế nào, cũng chỉ oán được cái lòng tàn-nhẫn của cha con *Mỗ* *Mỗ* mà thôi.

Cha tôi ở ngục đi ra thì đến thẳng nhà *Mỗ* *Mỗ* phú-ông. Đến nơi thì gặp cả hai cha con và ở đó. Số là bọn thị-vệ đã y

ước với tôi, chỉ giữ gã một đêm, đến sáng ngày tha ngay cho về. Tôi không biết khi chúng bắt gã đem giam thì đêm hôm ấy đôi bên chuyện trò với nhau những gì. Nhưng cứ như cách *Mỗ Mỗ* sinh xử tàn-nhẫn với tôi về sau thì tôi cũng đoán ra sự đêm hôm ấy thế nào. Hai ông cụ liền đi với nhau đến dinh quan chánh Cảnh-sát mà xin hai điều: điều thứ nhất là phóng-xá cho tôi ngay tức thì, điều thứ hai là xử cho *Mai-nương* khổ giam chung-thân, hoặc đầy nàng sang châu *Mỹ*.

Giữa độ ấy, nhà-nước đương bắt những đồ du-đăng mà đem sang thực-dân bên *Mỹ-châu*, ở chỗ chiến [triền] sông *Mi-xi-xi-bi*. Quan Cảnh-sát y ngay lời hai cụ mà hẹn rằng chuyến tàu thứ nhất sẽ đem ngay nàng đi biệt xứ.

Hai cụ bấm xong với quan được việc rồi cùng nhau đến ngục mà báo cho tôi biết tin phóng-thích. *Mỗ Mỗ* phú-ông khéo kiếm vài câu hể-hả mà nói chuyện trước, rồi lại mừng cho tôi có hạnh-phúc được cha hiền như thế, lão khuyên dỗ tôi nên vâng theo những lời nghiêm-huấn, từ rầy thì ăn ở cho ngoan, cố theo gương hay của nghiêm-phụ. Cha tôi lại bắt tôi phải xin lỗi phú-ông về việc xâm-phạm đến danh-giá nhà phú-ông, và phải cảm ơn phú-ông đã cùng cha tôi đi xin với quan Cảnh-sát tha cho một thứ.

Tôi đi theo hai cụ ra, không ai nói đả-động gì đến *Mai-nương* cả. Tội nghiệp, tôi muốn dặn dò đôi câu với quan ngục-tốt mà trước mặt hai cụ tôi không dám nói. Than ôi! hay đâu rằng ví có nói cũng là vô ích, bởi vì cùng trong một đạo trát sức, trên thì quan truyền phóng-thích tôi ra, mà dưới thì quan truyền đem *Mai-nương* đi đầy ngoại-quốc, tôi đi ra cách được một giờ thì họ giải nàng sang bên nhà-thương con-gái để vào bọn với mấy đứa kĩ-nữ cũng phải đem đi đầy như nàng.

Cha tôi bắt tôi phải đi theo về nhà trọ, khi tôi về đến đó thì đã sáu giờ tối. Bảy giờ tôi mới lén được ra ngoài mà chạy trở về nhà ngục *Sa-tư-lê*, có ý đưa vào cho nàng ít quà bánh và giới-thiệu nàng một lần nữa với tên thủ-ngục, chứ tôi cũng

không dám mong được vào thăm nàng. Mà tôi vừa ra ngoài cũng chưa kịp nghĩ đến kế đánh tháo cho nàng.

Tôi bảo người vào gọi thủ-ngục ra tôi hỏi. Nguyên từ khi tôi vào ngục, tôi xử với y rất hậu, tính-khí tôi lại hiền-lành, cho nên y cũng tử-tế lại với tôi lắm. Y chạy ngay ra, y phản-nàn với tôi tội-nghiệp cho *Mai-nương* quá! Tôi kỳ-thủy chưa nghe ra hấn phản-nàn cho nàng ra làm sao, thành ra hai người nói chuyện với nhau mà không ai hiểu ai hết. Sau hấn thấy tôi ngờ-ngẩn không vỡ chuyện, hấn mới nói rõ cho tôi biết sự nàng, theo như lời tôi đã kể rồi, giờ tôi lại xin kể lại ngài nghe.

Tôi tưởng ai có máu động-kinh, gặp cơn thế nào, thì lúc tôi thoát nghe hấn nói, tôi cũng phải một cơn như thế. Tôi ngã lăn ngay xuống đất, ngất người đi, tưởng chừng lúc ấy là thoát nợ phong-trần, khi tôi đã tỉnh lại, tôi vẫn còn tưởng như là sắp chết, hay là tôi đã chết rồi vậy. Tôi phải nhìn quanh nhìn quất khắp các phòng, lại phải nhìn vào mình, mới biết rằng mình hãy còn nặng nợ trần-gian, còn đeo cái tiếng là người sinh-hoạt. Trong cơn sầu-thảm khổ-não ấy thì tôi nghĩ không gì sướng cho bằng chết, cho bằng thoát khỏi được những nỗi bức dọc trên đời. Nghĩa tôn-giáo cũng không thể làm cho tôi muốn sống nữa. Vậy mà sau cái sức ái-tình cũng khiến ra được một phép lạ ở trong mình tôi. Đã quyết muốn chết rồi, mà bỗng lại tạ ân trời cho ta tỉnh lại. Bởi vì nghĩ cho cũng thì chết là ích-kỷ mà thôi. *Mai-nương* cần phải có ta sống mới cứu được ra khỏi ngục-hình, mới có người vì nàng trả thù cho những đứa tàn-ác. Tôi mở mắt ra thì tôi thề rằng xin cứu được nàng, xin trả thù cho nàng.

Thủ-ngục tất-tả cứu chữa cho tôi như thể một người bạn chí thân vậy. Tôi cảm ân y mà rằng:

- Than ôi! vậy ra người thương tôi! thấy tôi khổ-não mà động lòng ru! Hết thấy ai ai cũng bỏ ta. Chính cha đẻ ra ta mà cũng vào bè với những kẻ làm hại ta. Không có ai là kẻ thương ta hết. Duy có một anh, tuy ở nơi giã-man [dã man]

tàn-nhẫn này, mà cũng động lòng thương đến kẻ khốn-cùng này ư?

Hắn khuyên tôi nên tỉnh lại rồi hãy ra ngoài phố. Tôi vừa đi ra vừa xua tay mà rằng:

- Thôi, để mặc ta. Để yên cho ta đi. Rồi anh lại thấy ta bây giờ, không lâu. Xin anh dọn sẵn cho ta lấy một cái ngục tối nào sâu thẳm nhất. Ta đi phen này thì cố nên được trọng-tội cho mà xem.

Tôi nói thế vì rằng tôi bước chân ra, tôi quyết đi giết phăng hai cha con nhà *Mỗ Mỗ* và giết cả quan chánh Cảnh-sát nữa, rồi đi mượn rõ nhiều người đem đến phá nhà-thương con-gái. Trong cơn hung nộ ấy thì tôi tưởng chừng như cha tôi, tôi cũng không nể nữa, bởi vì thủ-ngục nói cho tôi biết rằng sự nằng nết thế là bởi cha tôi và cha con nhà *Mỗ Mỗ*.

Nhưng khi tôi đã đi được vài bước ra ngoài đường rồi, không-khí đã mát mặt, tinh-thần đã tỉnh táo lại rồi, thì cơn uất cũng dần dần nguôi đi, khiến cho trí-khôn được tỉnh mà nghĩ ngợi một vài điều phải chăng. Tôi nghĩ rằng nếu bây giờ cả giận mà đi giết chết những kẻ làm hại ta đi, thì phỏng có được việc gì cho *Mai-nương* không? Hay là ta nóng-nảy làm càn như thế, thì lại mất hết phương-kế cứu nàng. Vả ngẫm cho cùng, giết người ta đi không phải là một cách trả thù thâm-thía. Ấu là bao nhiêu sức-lực, bao nhiêu tài-trí của ta, ta nên thu cả lại để mà cứu *Mai-nương* cho qua khỏi bước gian-truân này, còn dư mọi việc báo-cừu, ta hãy để dành hậu nhứt.

Trong lưng tiền cũng không còn được mấy mà đồng tiền là khoản thiết-yếu nhất trong mọi việc mưu toan. Nghĩ ra có thể giúp tôi tiền, duy chỉ có ba người: một là T... công-tử, hai là cha tôi, ba là anh *Tĩ-ba*. Người thứ ba và người thứ hai thì nghe khó mà trông cậy được, còn người thứ nhất thì mặt nào tôi lại dám đến quấy người ta hoài. Nhưng mà trong lúc cùng, ai là người sợ ngượng. Tôi bèn quyết định kỳ-thủy hãy

đi ngay đến nhà dòng *Thánh Xung-bích*, hỏi thăm anh *Tĩ-ba*. Bạn vừa ra nói mấy câu, tôi hiểu ngay rằng bạn chưa biết những chuyện tôi phải bắt thứ sau này [?]. Tôi thấy vậy thì tôi xoay ngay bài thương-thuyết. Giá mà bạn biết hết hết tình, thì tôi cũng tính lấy lời kêu van năn-nỉ để khiến cho bạn phải xót-thương mà cứu giúp. Nhưng bạn đã không biết, thì chi bằng ta hãy thử tán đến câu chuyện cha con gặp nhau, cứu biệt tương phùng, tôi lấy làm mừng-rỡ, muốn theo cha tôi về quê mà ở, ngặt vì trước khi đi, cần phải trang chải [trang trải] mấy món nợ cho xong, không muốn để cho cha biết đến, nên chỉ đến nhờ bạn ít nhiều. Anh *Tĩ-ba* liền mở ngay túi bạc, bảo tôi muốn lấy bao nhiêu thì lấy. Có sáu trăm *phật-lăng*, tôi lấy ngay năm. Tôi xin để biên-lai, bạn nhất định không chịu.

Từ đó tôi đến nhà T... công-tử. Tôi kể hết tình-cảnh cho công-tử nghe, thì ra bạn đã biết hết gót đầu, bởi vì bạn muốn dò xem việc *Mỗ Mỗ* sinh sau ra làm sao. Tuy nhiên, bạn vẫn để tôi kể-lể, rồi bạn lại phàn-nàn cho tôi lảm lảm. Khi tôi vẫn kể để cứu *Mai-nương* thì bạn lắc đầu chán-ngán mà rằng: trừ ra trời có gia ân đặc-biệt, xui nên phép lạ gì, còn thì không thấy mấy may hi-vọng. Từ khi nàng phải di ngục sang bên phúc-đường, bạn cũng đã kiếm kế vào thăm mà không được. Quan chánh Cảnh-sát nguyên đã có lệnh truyền nghiêm-ngặt quá, quan đã định sáng hôm sau nữa, thì giải đi đây.

Tôi nghe bạn nói, tôi khổ-não trong lòng, đến nỗi tôi không còn nghĩ ra câu gì mà hỏi mà nói với bạn nữa. Ví dù bạn nói luôn trong một giờ nữa, tôi cũng để yên. Bạn lại nói rằng khi tôi phải giam trong ngục *Sa-tư-lê*, bạn có ý không vào thăm, là cốt để đừng ai nghi-ngờ gì, sau cứu giúp mới dễ. Tôi được ra ngoài trong bấy nhiêu giờ, bạn không biết tôi đi vào đâu thì cũng buồn lảm, đương mong được gặp để mách bảo một kế vô-song mà cứu *Mai-nương* cho thoát. Nhưng kế ấy rất nguy-hiểm, bạn dặn tôi có thi-hành phải giữ cho thật kín, chớ có tiết-lộ ra bao giờ rằng bạn mách tôi kế ấy, mà lụy đến bạn sau này. Kế ấy là chọn lấy mấy tay đao-đề, đem đi đón ngoài cửa ô, để chờ khi lính giải bọn đàn-bà

đi qua, thì giao-chiến mà đánh tháo. Bạn không để cho tôi đến nỗi phải nói đến túng tiền, đưa ngay cho tôi một túi bạc mà rằng:

- Đây có trăm *bích-tôn*, xin đại-huynh cầm lấy, hoặc khi dùng đến. Bao giờ thời vận khá, hãy đem trả cũng được.

Bạn lại nói rằng giá không e tai-tiếng thì xin thân-hành đi kiếm mà đi giúp hộ cho tôi cái việc nguy-nan đó.

Tôi thấy lòng người quảng-đại mà cảm-động đến rơi nước mắt. Trong lòng tôi bấy giờ nỗi sầu-khổ còn để sót lại bao nhiêu khí nhiệt-thành, là tôi đem hết cả ra mà tạ ân người quân-tử. Tôi lại nhờ bạn nghĩ giúp xem còn có cách gì cầu thầy-thợ, viện thần-thế ai để nói với quan Cảnh-sát được không? Bạn rằng bạn cũng đã nghĩ đến phương-kế đó, song thật không có đường hi-vọng, vì đi viện người quyền-quí trong một việc như việc ấy, tất phải có lẽ gì quan-trọng hơn cái lẽ tình riêng. Họa chẳng chỉ còn có cách cạy lời nói với *Mỗ Mỗ* phú-ông và cha tôi để hai cụ vào kêu lại với quan chánh Cảnh-sát, xin ngài bãi cái nghị phát-lưu là được. Về phần bạn thì bạn xin nhận việc van nài với chàng *Mỗ Mỗ*, nhưng không dám chắc có được việc gì, vì *Mỗ Mỗ* sinh nghe cũng nghi tình bạn đôi chút, mà ghẻ-lạnh tình thân-thiết khi xưa. Về phần tôi thì bạn khuyên tôi khá về mà kêu nài với thân-phụ.

Việc ấy tôi lấy làm khó quá; chẳng những khó lòng mà nói cho chuyển được lòng cha tôi, mà tôi lại còn phải sợ gặp mặt cha tôi không khéo là tự mình buộc lấy chân mình. Khi cha tôi đem tôi ở ngục về nhà, dặn tôi không được đi đâu, mà tôi trái lệnh trốn đi, đi ra đến ngoài, khi tôi được tin nàng *Mai-nương* phải sang châu *Mỹ* thì tôi lại quyết không về với cha tôi nữa. Bây giờ mà về thì chắc là bị cha tôi giữ chặt lấy ở nhà, bắt phải về quê mà ở. Ngày trước anh cả tôi đã đi bắt tôi một lần rồi. Từ đó đến giờ thì tuổi tôi đã lớn, nhưng lớn tuổi không phải là một thế-lực để mà cưỡng với sức áp-chế. Sau tôi nghĩ ra được một kế giáp được mặt cha tôi mà tránh cái nguy-hiểm bị bắt. Kế ấy là mạo danh người khác mà mời

cha tôi đến chỗ công-đồng. Tôi bèn quyết dùng kế ấy. T... công-tử thì đến nhà *Mỗ Mỗ* sinh, tôi thì đi ra lối công-viên *Lục-xâm-bảo*, sai một người đến nhà cha tôi mời cha tôi ra vườn có người quen hỏi điều gì cần kíp. Bấy giờ trời đã gần tối, tôi lo cha tôi không chịu đi cho. Tuy vậy mà cha tôi cũng đến, đem một tên đưa ở theo hầu. Tôi mời cha tôi cùng đi với tôi vào một con đường vắng. Cha con đi với nhau chừng trăm bước chân, không ai nói câu gì hết. Ý chừng cha tôi cũng nghĩ tôi giữ-gìn cẩn-thận như thế, tất là tôi đã toan mưu kế gì quan-trọng đây, cho nên cha tôi lặng yên mà chờ tôi nói, mà tôi thì trước khi nói còn phải lựa lời.

Mãi sau, tôi mới vừa run vừa nói mà rằng:

- Thừa cha, cha là một bậc cha rất nhân-tử quảng-đại. Từ xưa đến giờ con được nhờ ân trời biển của cha cũng đã nhiều rồi, mà cha dung-thứ cho con kể cũng đã lắm tội-lỗi thay. Bởi vậy có trời cao chứng quả cho con rằng lòng con thật là kính-mến cha. Nhưng mà con trộm nghĩ... con trộm nghĩ cái nghiêm-khắc của cha...

Cha tôi chừng nóng ruột nghe cho xong câu chuyện, thấy tôi ngắc-ngứ như thế, bèn thét hỏi:

- Cái nghiêm-khắc của tao! Rồi sao nữa?

- Lạy cha, con thiết nghĩ cái nghiêm-khắc của cha trong việc đãi nàng *Mai-nương* thật là thái-quá. Tội-nghiệp cho nàng! Con chắc là cha đã quá nghe *Mỗ Mỗ* phú-ông. Phú-ông vì căm-tức *Mai-nương* mà đã buộc oan cho nàng lắm nỗi. Cho nên cha cũng cứ theo như lời lão mà cho nàng là một gái xấu-xa. Lạy cha, con xin quyết với cha, nàng là một gái rất thuần-hòa, rất đáng yêu, tưởng trong thiên-hạ không còn gái nào hiền-lành nét-na hơn gái ấy nữa. Trời ơi! sao trời lại không giun-giủi cho cha được nom thấy nàng trong một lát. Con chắc hẳn rằng khi cha đã biết người biết mặt thì thế nào cha cũng phải thương nàng. Cha sẽ bênh-vực nàng và cha thương con, chứ cha không để vào tai những lời gièm-phách điều-ngoa của *Mỗ Mỗ* phú-ông nữa. Điều ấy con

dám cam-đoan. Con biết lòng cha từ-bậu [từ hậu], cha đã biết con người thế ấy, thì cha tất phải chuyển lòng thương đến.

Cha tôi thấy tôi lên giọng nhiệt-thành lắm, ví để cho nói mãi, thì không biết bao giờ mới hết được bài ca-tụng. Cha tôi bèn giật giọng mà thét bảo tôi muốn nói gì phải nói cho mau, chớ dài dòng văn-tự làm chi như thế. Tôi thưa rằng:

- Lạy cha, con chỉ xin cha cho con được sống mà thôi, nếu nàng đi sang *Mỹ-châu*, thì con chết mất.

Cha tôi quát mắng mà rằng:

- Điều gì chứ điều ấy thì không. Thà rằng tao nom thấy mày chết ngay trước mắt tao, còn hơn là tao biết mày mất trí-khôn và mất liêm-sĩ như thế.

Tôi còn nắm lấy cánh tay cha tôi mà rằng:

- Nếu vậy thì thôi. Âu là xin cha giết con đi cho con được thoát khỏi cái kiếp sầu-thảm, cái gánh nợ đời nặng quá, con không sao mang nổi được nữa đây. Trong cái cảnh khổ-não vì cha mà nên này, chết là một cái phúc lớn, con dám nài xin cha cho con được chết cho rồi. Cha đã tứ ân sinh-thành cho con, thì xin cha ban cho con cái đặc-phúc ấy.

- Tội mày đáng đến thế nào, tao chỉ cho mày được đến thế ấy mà thôi. Tao biết nhiều người khác vô-phúc thiếu âm-đức như tao thì cũng sẵn tay mà giết chết mày đi cho sạch một cái nhơ-nhuốc, nhưng mà tao thì từ-tâm quá đổi, không nỡ đang tay, mà hại mày cũng bởi cái từ-tâm đó.

Tôi bèn quì xuống đường cái, lạy cha mà rằng:

- Lạy cha, ví bằng cha còn một chút nào cái từ-tâm đó, thì xin cha hạ tuất đến con. Con là con cha... Trời ơi! sao cha không đoái nghĩ đến mẹ con ngày trước. Khi còn mồ-ma mẹ con, cha yêu-mến mẹ con biết là dường nào! Con dám ví-dụ một điều. Giả-sử mẹ con đương ở với cha như thế, bỗng có kẻ đến bắt hiếp mẹ con mà đem đi, thì phỏng cha có

chịu không? Chắc rằng cha không chịu, mà cha sẽ bênh-vực cho mẹ con đến kiệt kì huyết-mạch, muôn chết cha cũng chẳng nài. Lòng cha như thế, thì lòng con chắc cũng như thế. Ai đã từng trải sự thương-yêu nhau, sự đau-đớn rồi, lại có nỗi vô tình ở nơi thương-yêu, ở nơi đau-đớn của kẻ khác được.

Cha tôi nghe tôi nói thế thì nổi giận lên mà thét rằng:

- Tao cấm mày không được nói đến mẹ mày. Mày nhắc đến mẹ mày thì tao lại càng thêm giận. Ví dù mẹ mày có còn sống mà phen này nom thấy mày ăn ở như thế, mẹ mày cũng phải uất lên mà chết mất. Thôi thì mày câm ngay đi, đừng nói gì, tao không nghe nữa. Mày nói lắm chỉ ỏi tai tao mà không bao giờ khiến được tao có đổi ý đi đâu. Giờ tao về nhà, tao truyền cho mày phải đi theo tao.

Tôi những nghe cái giọng nghiêm-khắc của cha tôi truyền cho tôi câu sau đó cũng đủ hiểu rằng lòng cha tôi không sao chuyển được nữa rồi. Tôi những e cha tôi nắm lấy tôi, nên tôi phải lùi xa ra vài bước mà rằng:

- Lạy cha, thế là con cũng đã đủ khổ rồi, xin cha chớ để cho con thêm cái khổ phải trái lệnh cha nữa. Con không thể sao đi theo cha về nhà được. Mà cha đã đãi con tàn-nhẫn như thế, con cũng không thể sao mà sống được nữa. Vậy thì luôn đây, con xin vĩnh-biệt cùng cha...

Rồi tôi lại lấy giọng rất bi-thảm mà rằng:

- Nay mai thì cha sẽ được tin con đã chết rồi. Bấy giờ họa chẳng cha có hồi tỉnh lại cái tấm lương-tâm đối với con.

Tôi vừa quay lưng để đi thẳng thì cha tôi giận mà quát lên rằng:

- Vậy ra tao bảo mày đi theo tao, mày không đi. Nếu phải như thế thì mày đi đi, mày đi chết đâu thì chết đi. Tao cũng từ bỏ mày là một thằng con bạc-bội, bất-hiếu bất-mục.

Tôi cũng tức giận lên mà rằng:

- Vâng, tôi cũng xin từ-biệt cha là một người cha rất dã-man rất tàn-ác.

Tôi nói vậy, rồi tôi ra khỏi vườn *Lục-xâm-bảo*. Tôi đi như thẳng đại ở ngoài đường, mà chạy thẳng cho đến nhà T... công-tử. Tôi vừa đi vừa ngửa mặt vừa giơ tay lên trời mà kêu cầu thần-minh soi-xét:

- Trời hỡi! hay là ông cũng tàn-nhẫn như người ta vậy, ông ơi! từ đây tôi chỉ còn trông vào có một ông nữa mà thôi!

T... công-tử đi chưa về, nhưng tôi đợi một lát thì về. Thì ra công-việc phía ấy cũng không may-mắn hơn phía này một chút nào. Bạn tôi mặt ủ mày chau mà thuật với tôi rằng *Mỗ* *Mỗ* sinh tuy không cảm-tức cho bằng cha gã, song bạn nhờ về nói hộ với cha, gã cũng không chịu nói. Gã rằng những một việc cha biết con tranh gái của cha, cha gã cũng đủ hờn giận lớn rồi, còn có nể nhau gì nữa mà xin bảo hộ cho ai.

Thành ra tôi duy chỉ còn có kế mạo-hiểm của T... công-tử bày giúp mà thôi. Tôi đành phải hi-vọng vào một kế ấy. Tôi mới bảo bạn rằng:

- Quý-hữu ơi, kế thì kế ấy cũng không chắc một chút nào cả, nhưng dầu không cứu được nàng thì tiểu-đệ cũng còn cái hi-vọng được vì nàng mà chết trong việc mạo-hiểm.

Tôi nói rồi tôi từ-biệt bạn mà xin bạn ở nhà cầu-nguyện cho tôi, đoạn tôi chuyên tâm lo vào việc đi tìm lấy mấy tay sắc-sảo, tôi cố chọn lấy những người chẳng ra gì cũng được một li quả-cảm của mình.

Người tôi nghĩ đến trước nhất, là người thị-vệ đã giúp tôi việc bắt *Mỗ* *Mỗ* sinh bữa trước. Luôn thể tôi đến xin ngủ nhờ nhà hắn một đêm, vì cả buổi chiều hôm ấy tôi loay-hoay suy tính quên mất cả đi mượn phòng mà ở. Tôi đến nơi thì thấy hắn có một mình ở nhà. Hắn thấy tôi được tha, thì hắn cũng mừng; hắn bèn giao hẹn tôi có việc gì cần đến nữa thì hắn xin giúp. Tôi kể cho hắn nghe nông-nỗi tôi là thế, và tôi xin

hắn giúp tôi thi-hành hộ cái kế của T... công-tử bày cho. Hắn là người biết nghĩ, không phải là một gã hung-hăng xằng, cho nên tôi vừa ngỏ ý, hắn nom thấy ngay những chỗ nguy-hiểm. Tuy vậy mà hắn cũng cam-đoan với tôi xin làm lấy được.

Tôi cùng hắn bàn với nhau đến mãi đêm khuya. Hắn giới-thiệu với tôi ba người bạn đồng-ngũ đã giúp hắn lần trước được việc, toàn là những tay can-đảm đã có tang-chứng rồi. T... công-tử đã dò được và nói cho tôi biết trước rằng bọn cung-thủ đi hộ tổng lỗ con-gái chỉ có sáu người. Vậy thì chỉ năm tay quả-quyết cũng đủ mà nạt cho chúng nó phải sợ chạy.

Tôi lúc ấy chẳng thiếu gì tiền. Người thị-vệ khuyên tôi nên xử hào-phóng thì mới thành được công-chuyện. Phải tậu cho mỗi người con ngựa, khẩu súng tay và khẩu súng vắn. Sáng sớm mai thì hắn xin đi lo-liệu giúp cho đủ cả. Lại phải sắm cho ba người ba bộ quần áo nhà dân, kéo lính thị-vệ nhà vua đâu lại dám ăn bận quần áo dẫu mà đi làm một việc trái phép như việc ấy. Tôi giao cho hắn cái số tiền trăm *bích-tôn* của T... công-tử cho vay. Đến hôm sau thì hắn tiêu nhẵn số tiền ấy, không còn xu nhỏ. Ba người thị-vệ ăn bận áo mới vào rồi điếu qua trước mặt tôi. Tôi hẹn họ không còn thiếu thức gì, để họ ra công cố sức cho tôi; ngay lúc ấy tôi hãy đưa trước mỗi người mười *bích-tôn* làm tin.

Hôm thi-hành đến nơi, tôi sai một người đi từ tỉnh-sương đến nhà-thương để hỏi xem giờ nào thì bọn ấy khởi hành. Tuy rằng tôi quá cẩn-thận mà sai người đi thăm hỏi như thế, vậy mà giả sử tôi không sai đi thì việc tôi lỡ hết. Nguyên tôi vẫn cứ tưởng họ giải bọn con-gái ra cửa biển *La Ro-sen*, tôi đã tính đem tiểu đội của tôi đi đón đường *Ô-lê-an*, thì đón đến trăm năm cũng không gặp ai cả. May sao tôi quá cẩn-thận mà sai tên lính đi thăm dò lại, mới biết đích rằng họ đi đường *Nô-mân-đi* mà ra cửa biển *Lê-hao*, rồi xuống tàu sang châu *Mỹ*.

Chúng tôi biết đích tin như vậy, bèn đem nhau ra phía cửa ở *Thánh Ô-nô-rê*, mỗi người đi một ngã, cho khỏi ai nghi, ra đến đầu ấp, mới họp nhau làm một bọn. Chúng tôi cưỡi toàn ngựa khỏe. Chỉ chờ trong một lát thì thấy sáu tên cung-thủ hộ-tổng hai cỗ xe đi tới, chính là hai cỗ xe với bọn lính cung-thủ tôn-ông gặp ở *Ba-xy* ngày trước. Tôi thoạt nhìn thấy cảnh-tượng ấy, tôi rã rời tay chân, tưởng chừng như chết ngất đi ngay. Tôi bèn ngửa mặt lên trời mà than rằng:

- Hoàng-thiên độc-địa! đã bắt ta đến nỗi nước này, thôi thì một là cho ta thắng, hai là cho ta chết!

Chúng tôi hội-nghị trong một lát để bàn chiến-lược, lúc ấy quân cung-thủ chỉ còn cách chúng tôi độ bốn trăm bước nữa mà thôi, chỗ ấy con đường cong trở lại, giả-sử chúng tôi đi tắt qua cánh đồng mà sang úp ngay họ thì cũng được. Người thị-vệ định thi-hành kế ấy, tôi cũng ưng theo, tôi bèn giục ngựa xuống đồng đi trước, tính xông thẳng sang đến tận nơi mà đánh. Không ngờ thần phúc-họa lại chơi khăm tôi miếng nữa.

Bọn cung-thủ đằng xa nom thấy năm con ngựa té nước đại mà đến, biết ngay không phải là lại cầu thân. Họ bèn rút gươm mà cắm vào đầu súng, và nạp thuốc đạn sẵn sàng, có ý quả-quyết mà chờ chúng tôi lắm.

Người thị-vệ đầu đẳng với tôi nom thấy thế thì lại càng hăng lên mà muốn đánh lắm, nhưng ba thằng kia, không ngờ là những đồ hèn-nhát cả. Đang chạy thì chúng nó đứng dừng cả lại, nói với nhau mấy câu gì tôi không nghe rõ, rồi quay cổ ngựa cho té nước đại trở về *Ba-lê* cả ba; người thị-vệ thấy thế, cũng tức giận như tôi, bèn kêu trời mà than rằng:

- Chết nỗi ông với tôi biết tính sao đây? Mình có hai người địch với sáu sao nỗi?

Tôi thì vừa tức giận vừa ngạc nhiên, ghen lời không thể nói được nữa, tôi cũng kìm ngựa lại mà nghĩ rằng có lẽ nên đuổi ba thằng đào-tị kia mà giết cho chết để bỏ giận, tôi nom

theo ba con ngựa chạy mà tức lộn ruột, nhưng dầu tức thế nào thì tức cũng không nổi dời mắt hẳn bọn cung-thủ với hai cỗ xe; ví thử bảy giờ một mình có thể chia hai ra mà đuổi đánh cả hai đàng, thì tôi cũng chia mình ra mà xông đánh.

Người thị-vệ nom thấy mắt tôi ngờ-ngác, hiểu ý tôi phân-vân, bèn xin bàn với tôi một kế:

- Chúng ta chỉ có hai người, bên kia sáu người mà khí-giới người ta cũng cụ-bị như mình, vả bọn ấy coi bộ cũng quả-quyết thì xông đánh họ thật là một việc điên-rồ, chết uổng mạng mà thôi, không được việc gì hết. Ấu là hai ta trở lại *Ba-lê* cố kiếm lấy mấy người mạnh-bạo hơn ba thằng vô-liêm-sĩ kia; bọn cung-thủ đi hộ-tống hai cỗ xe nặng nề như thế, chắc một ngày không đi được mấy bước đường; đến mai ta đuổi theo cũng hãy còn kịp chán.

Y bàn kế ấy thì tôi tính toán một lát đã toan theo, song lại nghĩ mọi bề, đâu ta cũng thấy những nỗi gằng-quải [?], không bề nào gọi là có ánh sáng hi-vọng cả. Tôi bèn quyết định ra một kế cùng, là kế tạ ân gã thị-vệ cho gã trở-về, còn tôi thì chẳng những không tính đánh nhau với bọn cung-thủ nữa, mà lại định lại hàng họ, chỉ xin họ cho phép tôi đi theo xe ra đến bến *Lê-hao* rồi đến đó tôi lại theo nàng xuống tàu sang châu *Mỹ*. Tôi quyết thế thì tôi bảo người thị-vệ rằng:

- Thôi, tôi xét ra mọi người ai cũng phản tôi và làm hại tôi cả. Tôi không còn biết trông cậy vào ai nữa. Tôi không tin ở thần mà tôi cũng không tin ở người nào hết. Cái khổ-sở của tôi đến thế này là cùng thôi, cũng không còn có nước nào là xót-xa hơn nữa. Ấu là tôi đành nhắm mắt đưa chân mà đi theo số-phận, thôi thì tôi cầu nguyện bề trên chứng-quả cho cái lòng thảo của anh, tôi xin từ-biệt anh mà đi giúp số-phận một tay cho nó chóng đến nơi cực-điểm. Trời đã muốn bắt tôi khổ, thì chi cho bằng để tôi chạy nhanh đến chỗ cực-kì khổ, việc gì mà cưỡng lại cho nó thêm nỗi long-đong.

Người thị-vệ còn hết lời khuyên bảo tôi trở lại *Ba-lê*, tôi nhất định không nghe, tôi lại giục anh ta đi trở về mau, kéo

dằng-dai mãi, bọn cung-thủ lại nghi-ngờ cho là còn có ý công-kích.

Tôi thủng-thắng mà đi lại phía họ, tôi cúi đầu rầu nét mặt mà đi, khiến cho họ không còn e sợ điều gì phản-trắc, họ để yên cho tôi đi tới. Tuy nhiên họ cũng vẫn còn giữ thế thủ cho đến tận lúc tôi đến gần họ, tôi bảo họ rằng:

- Xin các bác yên lòng, tôi đây không phải là kẻ thù lại khơi chiến, mà thật là một người hèn-hạ lại xin ân.

Tôi xin họ cứ việc mà đi, đừng nghi-ngại chi hết. Rồi vừa đi tôi vừa nói với họ ý tôi muốn xin họ những điều gì.

Sáu người bàn với nhau xem tôi khát thế thì nên chẳng làm sao. Đoạn rồi người đầu đẳng thay mặt cho cả bọn mà trả lời rằng lệnh quan trên nghiêm-ngặt lắm, nhưng chúng thấy tôi người vạm vỡ giỏi trai, chúng cũng sẵn lòng thương đoái mà trái lệnh quan đôi chút vì tôi, mong rằng tôi biết đền công. Trong lưng tôi lúc ấy còn vừa mười-lăm *bích-tôn*, tôi nói thật với họ như thế, thì người cai lại nói rằng:

- Nếu vậy chúng ta đây cũng chẳng hẹp gì. Trong bọn gái cho anh muốn chấm ả nào thì chấm, cứ một giờ trò-chuyện là một *ê-cưu* (ba phật-lăng) giá đi chơi gái ở *Ba-lê* cũng thế thôi mà.

Tôi không nói gì đến *Mai-nương*, vì tôi không muốn cho họ biết tôi với nàng mê nhau là thế. Kỳ-thủy chúng đồ cho tôi là một gã ăn chơi đã trải mùi đời, muốn đi tìm những thú đặc-biệt với bọn kĩ-nữ đem đầy xem ra làm sao. Từ khi chúng biết tình riêng của tôi với *Mai-nương* thì chúng tăng mãi giá những giờ trò-chuyện lên, đến nỗi đi khỏi thành *Măng-tê* thì tiền tôi không còn xu nhỏ. Đêm hôm ấy chúng tôi ngủ ở *Măng-tê*, sáng hôm sau thì đến *Ba-xy*, gặp tôn-ông ở đó.

Trong cái khúc đi đường sâu-thẳm đó, tôi cùng nàng trò-chuyện với nhau những thế nào. Khi tôi được phép đến gần nàng ở trong cái cũi xe đi dọc đường ấy, thì tôi nhìn thấy

nàng, tôi thương-xót làm sao, tấm lòng tôi cảm-động ra thể nào, tưởng tiếng nói người ta không có đủ mà diễn đạt ra được. Tôn-ông ơi, tôn-ông tính người tình-nương của tôi thanh như hoa, nhẹ như bác, cái thân ngà-ngọc, tưởng chừng như mãi kiếp chỉ để mà ngồi lên đệm nhung chiếu gấm, thế mà chúng nó đang tay đem cột một dây xích sắt vào ngang chỗ lưng ong thắt đáy, để cho ngồi trên đồng rơm khô, đầu nàng thì tựa vào cái thành cỗ xe; mặt nàng thì xanh tái đi mà hai mắt nhắm nghiền, dòng lệ cứ tuôn rơi không dứt giọt. Nàng sầu-thảm chẳng biết đến đường nào mà khi bọn cung-thủ thấy chúng tôi đang xa chạy lại, lao-nhao dộn-dịp lên như thế, mà nàng cũng không buồn mở mắt. Áo trong nàng thì dơ-dáy xóc-xéch, hai bàn tay ngà-ngọc thì để hờ ra ngoài cho sương trêu tuyết chửi. Nói rút lại một câu thì cả cái mỹ-công tuyệt-tác của Tạo-hóa làm ra đó, cái vẻ mặt khuynh-thành có thể khiến được cho khắp vũ-trụ phải quì gối xuống mà thờ ấy, đương phải ở trong một nguồn-cơn bối-rối, một khổ-hải xót-xa, không văn-chương nào tả ra cho xiết được.

Tôi cưỡi ngựa đi theo bên cạnh xe một hồi lâu, vừa đi vừa ngắm nàng, trong ruột bồn-chồn sầu-khổ, đến nỗi đôi ba lần toan lịm đi mà ngã xuống ngang đường. Tôi thở dài thở vắn, kêu trời kêu đất luôn miệng, sau nàng cũng nghe tiếng mà đưa mắt ra nhìn. Nàng nhận được tôi thì vội-vàng đứng dậy tính nhảy xổ ra với tôi, nhưng lại bị cái dây xích cột ngang lưng nó cầm lại, té ra hồ đứng lại ngã ngồi.

Tôi kêu van bọn cung-thủ, xin chúng thương tình mà đứng lại một lát, thì chúng cũng vị tham tiền mà đứng lại. Tôi bèn xuống ngựa rồi tôi trèo lên xe mà ngồi bên mình nàng. Nàng đau-đớn buồn-bã quá, đến nỗi trong giờ lâu không nói ra được tiếng, không cựa được hai tay. Tôi nắm lấy tay nàng rồi tuôn nước mắt vào. Khi ấy tôi cũng ghen lời không nói gì được, thành ra hai đứa chúng tôi ôm nhau ở trong cảnh-ngộ bi-thảm chưa từng thấy bao giờ. Đến khi hai bên nói được ra lời, thì những tình ý giải tỏ cùng nhau lại càng ảo-não. Nàng

thì nói ít. Hình như hồ-thẹn đau-đớn quá, tiếng nói cũng nghẹn không ra, vừa run vừa thì-thầm.

Nàng tạ ân tôi đã chẳng quên nhau, lại chịu khó theo nhau đến đó mà từ-biệt một lần sau rốt. Đến khi tôi nói cho nàng biết rằng tôi theo nàng đến đó không phải là để từ-biệt nàng, mà là để đi theo luôn với nàng cho đến cùng trời cuối đất, từ đây mà đi, dầu sấm-sét búa-riệu, cũng không li-biệt được tôi với nàng ra nữa, tôi quyết chí nàng đi đâu cũng theo đi để mà săn-sóc cho nàng, để mà hầu-hạ nàng, để mà âu-yếm nàng, để mà buộc chặt cái số-mạng sầu-thảm của tôi với số-mạng nàng, khi tôi đã nói cho nàng biết thế, thì nàng vừa cảm-động, vừa xót-xa, nước nở tuôn hai hàng lụy, cảnh sầu-bi trong vũ-trụ không hai. Tôi thấy nàng như thế, tôi đã e không khéo nàng đau-xót quá mà thiệt tới thân ngay lúc ấy, bao nhiêu tình-cảm của nàng, bấy giờ tụ cả trong hai con mắt giương lên chùng-chùng mà nom tôi. Đôi ba lần nàng mở miệng toan nói cái chi mà áp-úng không nói ra được, mãi mãi hồi lâu mới lọt ra được vài bốn câu, mà cảm-phục cái lòng yêu của tôi thủy-chung có một, mà phàn-nàn cho tôi thương-yêu nàng thái-quá; mà diễn đạt cái nghi tình của nàng chẳng biết được hạnh-phúc to đến đâu mà khiến cho tôi ngụ một khối tình thân-trọng đến dường ấy; nàng khuyên-ngăn tôi chớ đi theo nàng, nên ở lại mà kiếm lấy gái nào xứng-đáng cái tình cao-thượng ấy hơn nàng; mà nói rằng đi với nàng thì uổng mất công-phu, chứ không bao giờ được cái sướng-thỏa đích-đáng với tấm chung-tình.

Tuy cái cảnh-ngộ là cảnh-ngộ rất bi-thảm mà tôi những nom hai con mắt nàng nhìn, những thấy cái cách nàng tỏ với tôi tấm lòng mến phục, tôi cũng phải quên cái cực nhục sờ sờ trước mắt đi, mà cho mình là người thỏa sướng. Tôi dầu đã mất hết cả những cái người ta quý-trọng đi rồi, nhưng vẫn còn được tấm lòng yêu của *Mai-nương* là cái tôi quý-trọng thứ nhất, của đời nhất dai [nhất giai] tôi không còn quý-trọng cái gì nữa. Sống ở *Âu-châu*, hay là sống ở *Mỹ-châu*, bất quá cũng vậy, quý hồ được sướng-thỏa mà cùng sống với người

yêu của mình, cả vũ-trụ lại chẳng phải là quê-hương của hai người tình-nhân đình-ninh một dạ với nhau hay sao?

Đã yêu nhau thì nhìn nhau lại không đủ thấy được cả cha, cả mẹ, cả họ-hàng thân-thích, cả bằng-hữu anh em, cả vinh-hoa phú-quí ư?

Duy tôi chỉ còn tỏ có một điều là lo sau này *Mai-nương* nghèo khó thiếu-thốn mà thôi. Bây giờ tôi đã tưởng-tượng ra cái cảnh tôi với nàng ở giữa nơi hoang-địa, dân cư toàn thị những đồ mọi-rợ mà thôi. Tôi bụng bảo dạ rằng: ở đó thì quyết không có những phường độc-ác như lão phú-gia *Mỗ Mỗ* với cha tôi. Ở đó thì người ta để cho hai chúng tôi yên lành mà ở với nhau. Cứ như những bài hành-trình của các nhà du-lịch, nếu chẳng nói ngoa, thì thổ-dân các chốn ấy lấy lẽ thiên-nhiên làm luật-phép. Không còn ai biết sự tham tài như lão-gia *Mỗ Mỗ*, mà không còn ai câu-nệ những điều danh-dự hão như cha tôi, vì những lý-tưởng hủ-lậu ấy nên cha con đã hóa cừu-thù. Người xứ đó ăn ở giản-dị, thấy một đôi trai gái ăn ở với nhau cũng một cách giản-dị như mình, thì hẳn không hơi đâu mà đến quấy nhiễu. Vậy thì tôi rất yên lòng về một phương-diện đó.

Duy còn cái phương-diện nhỡn tiền, là cái phương-diện đói no lành rách, những sự cần dùng hằng ngày của người ta, thì tôi không ngu được những ý-tưởng nên văn tiểu-thuyết như thế. Số là đã nhiều phen tôi được từng trải những sự ngặt-nghèo không thể nhịn, nhứt là trong cách sinh-hoạt của một người đàn-bà yếu đuối, xưa nay ăn sung mặc sướng đã quen. Bây giờ tôi lại ân-hận rằng tiền đã trót tiêu vô ích hết cả. Trong lưng còn sót mấy đồng, cũng biết rồi vào tay bọn cung-thủ hết mà thôi. Lúc ấy tôi mới nghĩ rằng ví thử trong túi áo tôi còn một chút vốn, sang đến *Mỹ-châu* là đất kiếm tiền thì chẳng những có phương-kế dung thân trong buổi tới nơi mà về sau lại còn có cách gây-dùng nên việc sinh-nhai trường-cửu.

Tôi nghĩ đến câu ấy thì tôi viết thư cho *Tĩ-ba*, tòng-lai là người bạn tốt, không để cho tôi phải ngửa tay ra vô ích bao

giờ. Đi qua trạm thứ nhứt thì tôi bỏ thư vào sớ bưu-chính. Trong thư tôi chỉ biên một lẽ đi theo tiền chân nàng đến bến *Lê-hao*, đến nơi thì tiền hết mất, e nữa bơ-vơ tại chốn xa-xôi không có tiền chi dụng, nên nhờ bạn trăm *bích-tôn* nữa. Thư kết một câu rằng: “xin anh gửi số bạc ấy cho chủ sớ bưu-chính bến *Lê-hao* nhờ giao cho em. Lần này em quấy anh là lần sau rồi. Anh đã biết nông-nỗ tình-nương của em bị bắt đem đi biệt xứ, chẳng lẽ khi biệt-giã nhau, người đi kẻ ở, lại chẳng cho nhau được tấm bánh đồng quà, gọi chút an-ủi nổi sầu trên con đường muôn dặm lưu-li, cho nó khuây đôi chút cái cảnh nhớ thương của người từ đây phân-rẽ”.

Khi những quân cung-thủ đã biết tôi với nàng tình sâu nghĩa trọng với nhau như thế, thì chúng xử mỗi ngày một tàn-tệ, lại càng sách nhiễu tôi già, đến nỗi tôi còn sót đồng nào lần lần chúng lấy ráo. Vả yêu nhau ai mà biết cần-kiệm. Miệt-mài một thứ keo-sơn, tôi cứ quán lấy nàng từ sớm đến tối, không còn tính hàng giờ nữa, mỗi ngày cảm như một phút. Đến khi túi tiền đã nhẵn, thì chúng xử với tôi thật là tàn-nhẫn độc-ác. Tôn-ông đã nom thấy tình-cảnh tôi ở *Ba-xy* như thế. Thử thời tôi gặp được tôn-ông, thật là gặp được một hạnh-phúc đặc-biệt, như một giờ tạnh-ráo ở trong cuộc phong-ba mãi mãi. Lòng tôn-ông thật là từ-bi quảng-đại, thoát nom thấy tình sầu-khổ dầu không quen mà cũng đoái thương. Nhờ có món tiền của tôn-ông bố-thí, mới theo nàng cho được tới bến *Lê-hao*, mà may sao quân cung-thủ cũng y hẹn với tôn-ông cho đến lúc tới nơi.

Đến bến *Lê-hao*, tôi vội ra sớ bưu-chính thì *Tĩ-ba* chưa kịp gửi tiền. Tôi hỏi thăm thì họ nói chừng hai ngày nữa mới được tin. Chẳng may cho tôi, tàu cũng hai hôm nữa chạy, nhưng lại chạy tờ sáng sớm. Tôi kể làm sao cho tôn-ông nghe xiết được cái nỗi buồn-rầu lúc ấy. Tôi giận thân quá kêu trời mà than rằng:

- Ô này! Hoàng-thiên chí hại ta! Sao trong cơn sầu-khổ cũng còn đải ta một cách đặc-biệt?

Nàng nghe tôi ta-thán như vậy thì nàng nói:

- Chàng ôi, một kiếp người mà sầu-khổ cho đến nước này thì phỏng có bổ công sống hay không? Âu là đôi ta chết quách ở bến *Lê-hao* này đi cho rồi mọi nỗi gian-truân. Đôi ta sang đó, chắc là còn nhiều nước đắng-cay thế nữa, bởi vì họ đem thiếp đi là cốt để răn phạt, hành hình. Sao ta lại cùng nhau tha cái khổ-não đến nước non người làm chi cho nó cực? Thôi thì đôi ta chết đi, chàng ơi. Hay thế này thì hơn, chàng giết thiếp đi cho rồi thân phận thiếp, rồi chàng đi kiếm lấy người nào có hạnh-phúc hơn mà cầu lấy một cuộc trăm năm khác.

Tôi lắc đầu mà rằng:

- Không, không, xin nàng đừng nói thế, ta đây được cùng nàng chịu cực, ấy là cái hạnh-phúc đáng thèm rồi.

Tôi nghe nàng nói mà tôi run-sợ, tôi biết nàng xót-xa vì nỗi truân-truyền [truân chuyên]. Tôi bèn cố sức gượng nói gượng cười, để ra dạng con người yên phận, mà khiến cho nàng đừng phần thân quá. Từ đó trở đi, tôi quyết chí không bao giờ ra mặt buồn-rầu, để nàng biết nữa. Sau tôi mới nghiệm ra rằng trong những lúc ba-đào như thế, không gì khiến được người đàn-bà phải can-đảm, như là cái gan-góc của người đàn-ông.

- Khi tôi đã hết hi-vọng được tiền của bạn gửi cho rồi, tôi bán phăng con ngựa. Số tiền ấy góp lại với số tiền của tôn-ông cho còn dư, thì thành một cái vốn nhỏ mười-bảy *bích-tôn*. Tôi mua quà bánh ăn đường cho nàng mất bảy *bích-tôn*; còn mười *bích-tôn*, tôi bọc thật kĩ mà giắt vào lưng, để làm cái vốn bản-mệnh, sinh cơ lập nghiệp bên đất *Mỹ*. Bao nhiêu hi-vọng, bao nhiêu cuộc trăm năm vuông tròn của tôi với nàng, là thu hết cả trong cái số tiền một trăm *phật-lăng* đó. Khoản tiền cước tàu thì cũng dễ lo xong, nhân thời ấy người ta đương cần nhiều người thanh-niên cường tráng để đem sang thực-dân bên châu *Mỹ*. Tôi hồ xin được ngay, tiền tàu đã không phải trả, lại được cơm nuôi. Sáng hôm sau thì có trạm tải công-văn về *Ba-lê*, tôi bèn viết thư để lại gửi cho *Ti-ba*. Ý chừng trong thư ấy lời tôi kể lể thiết-tha quả đổi, khiến

bạn động lòng thương-xót vô cùng, cho nên về sau bạn tôi mới quyết một việc chứng tỏ tấm lòng yêu-mến tôi một cách lạ-lùng chưa từng thấy ai bằng-hữu yêu nhau đến thế bao giờ.

Tàu kéo buồm ra đại hải, may ra thuận gió xuôi dòng, từ khi đi cho đến khi tới bến, tôi nói với quan coi tàu cho tôi với nàng được một chỗ ăn nằm riêng lịch-sự. Viên ấy là người hảo-tâm hãn-hữu, đãi chúng tôi một cách thậm nhân-tử. Nguyên hôm mới xuống tàu, tôi đã được dịp nói chuyện riêng với quan coi tàu, tôi có kể qua những nỗi gian-truân của nàng cùng tôi cho ngài biết, để ngài vị nể đôi phần. Tôi nói với ngài rằng nàng với tôi đã cùng nhau kết-duyên phu-phụ. Tôi nói như thế thì trong lương-tâm tôi hình như cũng không phải thẹn gì, bụng tôi nghĩ như lời nói thật vậy, quan coi tàu ra đáng tin tôi, và đem lòng bênh-vực trong suốt một quãng đường dài đi biển. Nhiều phen hai chúng tôi đã được nhờ ân ngài mà không khổ, việc ăn uống ngài đãi cho quá hậu. Vả người cùng đi với mình thấy quan trọng-đãi cũng hóa vì nể ít nhiều. Luôn luôn tôi săn-sóc bên mình nàng để cho nàng không phải thiếu-nào thiếu-thốn. Nàng cũng biết công cho. Phần nàng cảm cái ân ấy, phần nàng thấy tôi vì nàng mà chịu đến nước cực khổ quá lạ như thế, nàng cũng động lòng ái-ngại, mà nguồn ân biển ái thêm dày. Thành ra tôi cố sức chiều nàng, nàng cố sức chiều tôi, hai bên cứ ganh nhau mà trọng-đãi nhau, và yêu-mến nhau đến nước. Tôi không tiếc nhỡ gì *Âu-châu* nữa. Chẳng những thế, tàu càng gần bến, tôi lại càng thấy lòng dạ nở-nang thỏa-sướng. Ví bằng tôi được biết trước rằng tới nơi đất khách không lo thiếu-thốn sự gì thì tôi lại còn tạ ân trời đất đã xoay-vào ra cho tôi như thế.

Tàu đi trong hai tháng thì đến nơi. Mới thoát ngoài biển nhìn vào thì không thấy cảnh gì là cảnh vui cả. Mông-mênh những đất bỏ hoang, ngọn cỏ thưa, hơi người cũng vắng, chỉ đó đây một vài bụi sậy, gốc cây, trải bao mưa sa gió táp, đã rụng rơi nhẵn lá. Trông cảnh thật điều-hiu, tìm quanh chẳng thấy dấu chân người, mà cũng không thấy vết những vật

quen bên cố-địa. Mãi đến khi quan trên tàu đã nổi một vài tiếng súng hiệu, mới thấy một lũ đông người trong phố khuất kéo ra. Số là thành-thị ở sau một trái núi đất, lúc họ kéo ra xem tàu thì hình như chúng tôi được những người trong lỗ nẻ chui ra mà đón vậy.

Họ xúm-xít nhau lại, họ hỏi thăm tin-tức nước nhà; người tỉnh nào ân-cần thăm tin tỉnh ấy. Họ ôm lấy chúng tôi mà hôn-hít yêu-đương như thể anh em máu-mủ, mừng rằng trong chốn xa-xôi vắng-vẻ, lại thêm được lũ chúng tôi đến chia nỗi khó-nhọc làm ăn. Chúng tôi cùng với họ đi vào trong thành-thị. Xưa nay thường nghe tiếng đồn về *Đại-pháp* rằng chốn ấy đã nên một bậc đại-thị, mà đi đến nơi thì té ra chỉ thấy leo-teo mấy nóc nhà gianh, độ năm sáu trăm dân ở. Dinh quan khâm-mạng Toàn-quyền thì cất cao hơn và lịch-sự hơn các nhà thường một chút. Xung-quanh dinh cơ thành đắp bằng đất, ngoài có hào rộng.

Kỳ-thủy quan chúa tàu đem cả bọn khách mới sang chúng tôi vào hầu quan Toàn-quyền. Ngài nói chuyện riêng hồi lâu với quan chúa tàu, rồi ngài mới quay lại lũ chúng tôi mà nhìn lần-lượt từng người đàn-bà một. Cả thấy có chừng ba-mươi thị, vì khi qua bến *Lê-hao*, lại thêm một bọn nữa nhập vào với bọn chúng tôi. Khi quan Toàn-quyền ngài đã xem-xét kĩ-càng từng người rồi, ngài mới cho đòi mấy người trai trẻ trong thành-phố vào dinh, mấy người ấy toàn thị những trai đương nóng lấy vợ cả. Ngài chọn lấy mấy thị xinh-đẹp nhất mà chia cho mấy người có danh-diện nhất, còn dư thì ngài cho rút thăm, ai trúng thị nào thì nhận lấy thị ấy về làm vợ. Còn *Mai-nương* thì ngài không nói gì đến. Mãi đến khi bọn kia đã đi theo chồng ra hết rồi, ngài mới truyền cho tôi với nàng ở lại mà phác rằng:

- Quan coi tàu có trình với ta rằng cậu với mợ này đã lấy nhau làm vợ chồng, vả trong mấy tháng trời tàu đi ngoài biển, quan coi tàu lại thấy hai vợ chồng nhà cậu đều là người có giáo-dục, có phẩm-hạnh. Vì duyên có nào mà phải đầy-đọa sang đây, thì ta không luận, nhưng ví bằng vợ chồng cậu quả là người đứng-đắn, thì ta sẽ hết sức giùm-giúp cho, để

nhẹ cái thân đầy-đọa đi đôi chút. Vả ta sang trọng-nhậm đất xa-xôi này, cảnh vật rất buồn mà dân lại hiếm, nếu ta gặp được người tri-hạ có phẩm-hạnh, mà ta lại cứu-mang được, thì cũng vui cho lòng ta được đôi ba phần.

Tôi khéo lựa lời trình thưa lại để ngài không phải tiếc những lời trân-trọng vừa rồi. Ngài kêu ti-thuộc vào truyền bảo kiếm nhà cho chúng tôi ở trong thành-phố, rồi ngài giữ cả hai vợ chồng ở lại hầu cơm ngài buổi tối. Khen thay một ông quan coi một hạt những dân đầy-đọa như chúng tôi, mà sao ăn ở lễ-phép như vậy. Lúc đương tiệc, có kẻ nọ người kia, ngài không hỏi gì đến lai-lịch chúng tôi cả. Khách ăn chỉ nói toàn những chuyện công. Nàng với tôi thì tuy tình-cảnh rất thảm-sầu, thấy vậy cũng phải gượng nói gượng cười cho vui bữa tiệc.

Cơm xong, ngài sai người đưa chúng tôi đến nhà riêng ngài đã sai dọn cho mà ở. Thảm hại cái nhà! tường thì bằng đất, mà trên lợp bằng ván, ngăn ra làm hai ba cái phòng, trên có cái gác xép. Ngài ban cho sáu cái ghế, và giường phản cùng những đồ thiết-dụng.

Mai-nương bước chân vào nhà, những nom thấy đã giật mình. Nàng giật mình là giật mình cho tôi, chứ không phải là nàng lo cho mình nàng. Khi người chỉ dẫn đi khỏi rồi, còn có nàng với tôi, thì nàng ngồi xuống mà ôm đầu khóc. Tôi hết sức khuyên dỗ nàng, nhưng đến khi tôi nghe ra nàng khóc vì tôi, thì tôi lại làm ra mặt tươi cười hớn-hở mà rằng:

- Nếu phải vậy thì xin mình chớ phiền-muộn nữa. Mình ơi, tôi còn phải phàn-nàn chi nữa mà mình buồn cho tôi? Thật là tôi mẫn kì sở nguyện. Mình yêu tôi, có phải chẳng mình? Xưa nay có bao giờ tôi ước-ao được hơn thế này đâu? Thôi, thôi, âu là phần của-cải ta mặc trời khiến định. Vả tôi xem ra thì phận đôi ta cũng còn có thể mong được mai sau. Quan thủ-hiến đây là người khoan-dung đại-độ, ngài lại có lòng vì nể chúng ta, thì chắc hẳn sau này dẫu chẳng gì đôi ta cũng không đến nỗi đói rách rồi. Còn như cái nhà này hơi lụp-xụp, đồ-đạc khí quê-mùa, thì điều ấy mình cũng chớ

nên phiền-muộn. Mình có ý mà coi, ở đây có ai là người được ở nhà cao rộng trang-hoàng lịch-sự hơn ta đâu. Và chẳng, mình là một nàng tiên có phép lạ, mớ vào đâu, đất cũng hóa vàng.

Tôi vừa nói thế, tôi lại hôn nàng. Nàng rằng:

- Nếu vậy thì lang-quân rồi sẽ nên người giàu-có nhứt ở trong thiên-hạ. Bởi vì thiếp chưa từng thấy ai cảm được cái ái-tình trân-trọng như lang-quân, mà cũng chưa có ai được gái yêu-đương như là thiếp yêu lang-quân. Thiếp đây là người biết mình, cũng cam chịu rằng xưa nay ăn ở với lang-quân thật chẳng xứng-đáng cái lòng âu-yếm thái-quá ấy một chút nào. Thiếp vốn là đứa nhẹ dạ, lại hư tính-nết. Vả thiếp yêu lang-quân từ thuở tương-tri cho mãi đến bây giờ, cũng là một tội phụ-bạc với lang-quân. Nhưng sự về trước không kể làm chi nữa. Hãy nói từ khi đôi ta cùng xuống tàu sang đất này, từ ấy đến giờ thì lòng thiếp đổi hẳn, không như trước nữa. Thiếp thề rằng bấy nhiêu nước mắt chua cay tuôn rơi từ đó, thật không có nửa giọt nào là nước mắt than thân trách phận. Lang-quân ơi, bao nhiêu nỗi xót-xa sầu-khổ, từ khi thiếp đã biết lang-quân xẻ nửa đến giờ, thì không xót-xa không sầu-khổ gì cho thiếp nữa, Thiếp chỉ vì yêu vì thương lang-quân mà khóc đó thôi. Chàng ơi, thiếp thề rằng trọn trong một đời của thiếp, không có lúc nào là thiếp đã chí tâm mà để chàng phiền-muộn điều gì, nếu thiếp đã vô tâm mà làm nên tội cho chàng bao giờ, thì ân-hận ấy chung-thân còn mang nặng, những khi thiếp lỡ-làng nhẹ dạ mà quên mất nghĩa tiết-trinh, sau nghĩ ra thật muôn phần cay-đắng. Mà khen cho cái phép lạ của ái-tình, đã khiến lang-quân không nỡ bỏ một con đàn-bà khốn-nạn bấy nhiêu lần làm nhục tâm chung-tình; thiếp nghĩ đến một điều như thế, thì lòng yêu-đương lai-láng biết dường nào, tưởng dầu đem cả huyết-mạch ra đền-bồi, cũng chưa trắng nợ với lang-quân.

Nàng nói đến câu ấy thì lại khóc hu hu lên, tôi nom thấy nàng tuôn rơi lụy, tôi nghe lời nàng nói, cái giọng thành-thực không có li hào mua chuộc, thì tôi động lòng một cách quái

lạ. Bấy giờ hình như trong dạ xẽ làm đôi. Tôi mới bảo nàng rằng:

- Khéo, khéo, mình ơi, kéo nữa sức ta không đủ mà chịu nổi bấy nhiêu hoan-lạc. Vốn xưa nay ta với mình chưa từng được biết những cách mình âu-yếm ta đến thế. Ông trời ơi, nếu vậy thì từ đây tôi không cầu gì ông nữa. Tôi xưa nay chỉ ước-ao thu được một tấm lòng nàng, nay thế là mãn nguyện rồi. Tôi tòng-lai chỉ trông mong có thể để mà sung-sướng. Được thế rồi thì từ nay trở đi cuộc sung-sướng của tôi đã vững trong tay, không còn mất được đi đâu nữa.

Nàng rằng:

- Vâng, nếu cuộc sung-sướng trăm năm của lang-quân chỉ cậy ở như thiếp mà thôi, thì quả lang-quân đã cầm chắc trong tay. Còn như cuộc sung-sướng trăm năm của thiếp, thì thiếp cũng đã biết rằng trông cậy được ở lang-quân.

Tôi mang những ý-tưởng vui mừng ấy mà đi nằm nghỉ, cái lều gianh bỗng hóa ra một tòa cung-điện, dầu ông vua to nhứt trong thiên-hạ đến ở cũng là xứng-đáng. *Mỹ-châu* tự dựng trong ý tôi thành một nơi cực-lạc thế-giới. Sau thường tôi vẫn bảo *Mai-nương*:

- Mình ơi, thiên-hạ đại nhĩ, cứ đi tìm cuộc sung-sướng ở đâu, chẳng đến đất *Tân Ô-liên* này mà kiếm. Đây mới là chỗ yêu-mến nhau không phải vì tài vì lợi, không phải ghen-tuông, không phải phụ nhau mà thay đen đổi trắng. Than ôi! vậy mà người nước ta lại cứ sang đây tìm vàng tìm bạc, họ không biết rằng đôi ta đã tìm được những của quý-báu hơn vàng.

Chúng tôi cố ý hầu-hạ quan Toàn-quyền. Cách một vài tuần-lễ thì ngài đã ra ân rộng mà cho tôi một chức việc nhỏ ở trong soái-phủ. Tuy việc ấy không sang-trọng gì, mà tôi cũng tạ ân ngài lĩnh lấy, coi như thể một cái hạnh-phúc to của trời ban tứ cho. Nhờ có việc làm đó, tôi có cách dung thân và nuôi vợ, chẳng phiền-lụy tới ai. Tôi nuôi một tên đứa ở, và tôi mượn một người thị-nữ cho nàng. Dần dần trong

nhà thành nền-nếp. Tôi được tính tiết-kiệm, rượu-chè không, cò-bạc cũng không. Nàng cũng một mực như tôi. Dư phong-túc, thỉnh-thoảng chúng tôi lại còn cưu-mang được kẻ khác, xóm diềng [giềng] ai nấy được cậy nhờ. Tiếng hân-hoi đồn dậy trong khắp xứ, ai nấy cũng yêu-đương kính-phục, chẳng bao lâu mà vợ chồng vào bậc danh-giá nhứt, trên có quan Toàn-quyền, thứ đến vợ chồng nhà mình ở trong một xứ.

Yên nghiệp làm ăn như thế, thì chúng tôi lần lần nhớ đến những nghĩa tôn-giáo. *Mai-nương* vốn không phải là một gái vô-đạo, mà tôi thì cũng không phải là một trai lêu-lổng ăn chơi, đã bỏ cương-thường lại quên đạo-lý. Hai chúng tôi sinh hư chẳng qua chỉ vì mê nhau mà lại trở người non dạ. Dẫu từ ngày lưu-lạc, cũng chưa lớn lên là mấy, nhưng trải qua những nỗi khắt-khe, nó cũng hóa ra một chút lịch-duyet việc đời. Từ đó trở đi trò-chuyện với nhau thường có nghĩ, lần lần tưởng đến những lý-tưởng thất-gia. Tôi bàn với nàng điều ấy trước nhứt. Tôi nguyên vẫn biết bụng nàng, tính vốn thật-thà ngay-thẳng, đã có hai nét ấy thì khó gì mà chẳng sửa được mình cho nên bậc đức-hạnh. Nhân một khi tôi nói với nàng rằng đôi ta muốn trọn-vẹn cùng nhau trăm năm sung-sướng, còn thiếu mất một điều.

- Điều ấy là viện chúa Trời chứng quả cho cái cuộc đoàn-tụ của nhau. Tôi với mình đôi ta đều có lương-tâm, bản-tính cũng là người phẩm-hạnh, chẳng lẽ lại cứ quên nghĩa cương-thường được mãi. Như khi đôi ta còn ở nước nhà, thuận duyên mà trái thế-tục, cho nên lìa nhau ra chẳng được, mà kết-hôn với nhau theo phép nước cũng không xong. Nay ta sang đất *Mỹ* này, muôn sự giai-do quyền tự-chủ, không phải quản những nỗi dòng-gióng thứ bậc, người đồng-thị đã đều coi như vợ như chồng, thì có gì mà lại chẳng làm phép cưới lấy đứt nhau cho nên duyên cảm-sát, có thần-minh chứng quả cho đôi ta thệ-nguyện nghĩa trăm năm. Về phần tôi thì dầu tôi có cưới mình cũng không phải là thêm ra cho mình được quyền-lợi gì nữa. Lòng tôi duyên tôi, tôi đã tận-hiến mình rồi, nay làm phép cưới, chẳng qua là dâng lại mình trước Chúa mà thôi.

Tôi nói thế thì hình như nàng mừng-rỡ vô cùng mà rằng:

- Minh ơi, mình đã nói rồi, giá tôi lại nói rằng từ khi đôi ta đem nhau sang đất Mỹ này, tôi đã tưởng đến việc ấy nghìn lần rồi, thì mình vị tất có tin là tôi nói thật. Tôi ước-ao điều ấy mà chưa nói ra, là còn ngại không vừa ý lang-quân. Biết đâu mình lại hạ-cổ đến thân bèo-bọt này mà muốn cho vào bậc bố-kinh, đội tên nhà sang-trọng.

Tôi đáp:

- Ví bằng Trời có cho tôi được dòng vua chúa, tôi cũng xin cất mình lên làm bậc chính-cung. Vậy thì đôi ta chớ ngần-ngại chi nữa. Vả ta không còn sợ điều chi ngăn-trở hết. Để tôi vào bẩm ngay hôm nay với quan chúa-tể bản-phương mà thú thật với ngài cái câu dối ngài khi trước. Thôi, thôi, mặc những đứa yêu nhau cách phàm-thường hay sợ dây xe vương-viu. Ví chúng nó cũng chắc như đôi ta rằng mười phần tin yêu nhau đủ cả, thì có đâu lại sợ việc giao-kết bách-niên. Nhưng thiên-hạ thường tình yêu nhau mà vẫn dành ngày rẽ-rúng, chứ như đôi ta, trăm phần tin nhau đã đủ cả trăm rồi.

Tôi quyết một lời như thế thì *Mai-nương* vui mừng không biết nói sao cho xiết được.

Tôi chắc trong thiên-hạ không có người lương-thiện nào là người không phục cái ý của tôi trong cảnh-ngộ ấy. Phần thì tôi yêu-mến nàng đã đến rất mực, chắc rằng trọn đời cũng không bao giờ ghét bỏ nhau ra nữa, phần thì tôi ân-hận đã yêu-mến nàng sao không theo phép nhà thờ mà kết nghĩa trăm năm. Trời cao hỡi hỡi! hay đâu giữa lúc tôi lo-tính việc nhà cho thuận đạo trời, thì trời lại vì thế mà hại tôi một cách oan-ức vô cùng, tôi có rên khóc mà trách trời, hửn cũng không ai bảo tôi là trái lẽ. Tôi đã lòng thành chịu phép, mà ông trời đã chẳng cho thì thôi, lại hại tôi như thể tôi đã làm nên tội ác vậy. Thì ra trong khi tôi dui-mù, lạc lối ở trong nơi hư đại, trời lại dung tôi; đến khi tôi mở mắt ra nom rõ đường ngay, tôi muốn hồi tỉnh tấm lòng đạo-đức thì ông lại đang tâm

hành-hạ đến điều. Tôn-ông ơi, tôi e rằng tôi không đủ sức, đủ cam-đảm, mà kể nốt được cho tôn-ông nghe cái khúc sầu-thảm sau cùng trong cái chuyện lưu-li của tôi.

Hôm ấy tôi bàn với *Mai-nương* như thế, rồi tôi vào hầu quan Toàn-quyền, để xin phép ngài cho làm lễ giao-hôn. Ví bằng tôi có thể làm mật-lễ được với ông cụ coi việc làm phúc ở Toàn-quyền phủ, thì tôi cũng chẳng nói với ai việc ấy làm gì cho tiết-lộ sự nhà để người ta nghị-luận lời-thôi. Ngặt vì ông cụ-dạo ấy không thể thi quyền riêng mà hành mật-lễ được, cho nên tôi mới quyết định công-nhiên mà lo cho chu-tất.

Quan Toàn-quyền ngài có một người cháu trai, tên là *Xinh-lê* (Synnelet) rất là yêu-mến của ngài. Cậu ta thời ấy ước chừng ba-mươi tuổi, người có cam-đảm, song phải tính nóng-nảy hay làm việc cường-bạo. Vợ chưa có, khi thấy *Mai-nương* vừa sang đến nơi, đã đem ngay lòng say-đắm. Trong chín mười tháng trời, chúng tôi ở đất *Mỹ*, cậu ta cũng nhiều phen gặp mặt nàng trò-chuyện, thì lửa tình càng ngàng lại càng nồng mặn, nhưng vẫn ngậm ý riêng trong bụng, sợ là cậu ta cùng hết thấy mọi người ở xứ ấy vẫn tưởng tôi với nàng đã có phép giao làm chồng làm vợ rồi, cho nên chẳng những cậu ta đã hết sức giữ kín được ý-tình thâm-vụng, không ngỏ cho ai biết tư-hào nào cả, mà lại còn nhiều phen giúp cho tôi việc kia việc nọ.

Khi tôi vào đến dinh thì tôi gặp cả quan Toàn-quyền và người cháu đó. Tôi không có lẽ gì phải giấu-giếm chàng ta, cho nên có chàng ta đó mà tôi cũng cứ tự-nhiên bẩm xin làm phép cưới. Quan-lớn ngài nghe tôi nói, ngài cũng tỏ lòng quảng-đại chuẩn cho. Khi tôi xin ngài hạ-cổ lấy tình phụ-mẫu mà đến chứng-minh cho thêm trọng-thể thì chẳng những ngài đã nhận lời, mà ngài lại còn hẹn cho tiền làm tiệc. Tôi hớn-hở mà ra về.

Cách một giờ đồng-hồ thì tôi thấy cụ-dạo đến nhà, tôi đã tưởng cụ vào dặn bảo trước mọi việc lễ-nghi. Không ngờ cụ bước vào, cụ chào tôi một cách lạnh-lùng rồi cụ nói ba câu

vấn tắť cho mà biết rằng việc kết-hôn ấy quan Toàn-quyền cấm không đượć nghĩ tới nữa, còn phận nàng *Mai-nương* thì đã định cho thể khác rồi.

Tôi nghe lời như sét đánh bên tai, giậť nảy mình lên mà hỏi:

- Định phận cho *Mai-nương* thể khác, nghĩa là làm sao, thưa cụ?

Cụ mới giải cho tôi nghe rằng quan Toàn-quyền là chủ-tể cả một phương, mọi việc do phép ngài nghĩ định. Vả *Mai-nương* là một gái chính-phủ tổ-quốc gửi sang để dùng cho đất thực-dân, phận nàng phải thể nào, do quyền ngài liệu định. Từ khi nàng sang đến giờ, ngài để yên cho nàng ở với tôi là vì ngài tưởng là hai người có phép giao làm vợ chồng rồi. Mới đây, chính tôi lại vào bẩm với ngài rằng phép cưới ấy chưa có, thì ngài định đem nàng mà gả cho lệnh-điệt là cậu *Xinh-lê*, vì cậu ấy say-mê nàng lắm lắm.

Khốn khổ cho tôi, chỉ vì tính nóng mà hại! Tôi nghe cụ-đạo nói lời chươống tai tôi như thế thì tôi lên giọng kể cả mà đuiđi cụ ra ngay tức-khắc và tôi thắch cả quan Toàn-quyền, cả cháu quan Toàn-quyền, cả quan dân đất ấy đố ai dám động đến vợ tôi, hay là nhân-ngãi tôi, tùy ý chúng nó muốn gọi là gì thì gọi, nhưng mà đụng đến của tôi thì tôi thề rằng không đượć.

Tôi vội-vàng thuật cho *Mai-nương* biết tin dữ ấy. Chúng tôi bàn nhau rằng ý hắh từ khi tôi ở soái-phủ đi về, chàng *Xinh-lê* đã dổ-dành đượć quan-lớn, mà tất việc này chàng mưu đã từ trước kia rồi. Thế-lực ở người ta. Hai vợ chồng mình thì bơ-vơ ở trong đất *Tân Ô-liên* ấy, khác nào ở giữa đại-hải, xa cách với cụu-thế-giới kể hàng vạn dặm... Xung-quanh những núi cùng rừng, toàn thị giống ác-thú ở, dân bỗn-thổ thì mọi-rợ cũng không kém gì ác-thú, vậy thì biết trốn đi đâu cho lợť bây giờ? Tuy rằng trong đám người đồng-thị với mình, cũng nhiều người ái-mộ, song không lẽ khiến nỗi họ đượć phải bênh-vực mình trong một cơn tai-nạn to như

thế. Ví muốn gây lấy bè-đảng mà kháng-cự thì phải nhiều tiền mới được, mà vợ chồng mình thì nghèo, và xui được dân một nước vì mình mà cách-mệnh, là một việc trắc-trở khó-khăn, đã dễ một chốc mà thành-hiệu ra được điều gì ích cho mình. Nếu vậy thì ra thiên-tâm cố hại, thật là không có thuốc chữa phen này.

Bấy nhiêu ý-tưởng, tôi vò bối-rối ở trong đầu, tôi cũng có bàn một hai câu với *Mai-nương*, nhưng tôi hỏi nàng mà khi nàng đáp lại thì tôi không để tai nghe, tôi lại nghĩ ngay đến nhiều mưu kế khác, tính hết phương này, rồi lại bỏ mà tính sang phương nọ. Tôi nói một mình, tự vấn, rồi lại tự đáp, như thằng rồ, chưa hề bao giờ tôi thấy ai rồ-dại như tôi trong lúc ấy. Nàng giương mắt lên mà nhìn tôi, thấy tôi ngơ-ngác như thế, đủ hiểu cái nguy-hiểm là lớn; nàng run-sợ cho tôi thì nhiều mà run-sợ cho nàng thì ít. Tội-nghiệp, sợ mà cứ đứng ngây ra, chứ không dám hỏi moi nói cho tôi biết rằng sợ.

Tôi xoay-xở trong đầu đến trăm nghìn kế, rồi tôi quyết định đến kế vào kêu quan Khâm-mạng, để gắng sức lấy lễ thành-tín, lấy cách cung-kính của tôi, từ khi tôi được hầu ngài, lấy sự yêu-mến của ngài đối với tôi, mà cố khiến cho ngài đủ [rủ] lòng thương hại. Nàng muốn giữ không cho tôi đi, nước mắt chạy quanh mà rằng: Chàng đi thì chết mất, chúng nó giết mất, chàng đi thì thiếp bao giờ còn được nhìn thấy chàng nữa, thiếp muốn cùng chàng chết luôn thể. Sau tôi phải dỗ-dành mãi, nàng mới chịu ở nhà, để cho tôi đi. Tôi phải hẹn thể nào trong một lát tôi cũng về ngay. Thì ra tôi đã không biết, nàng cũng không biết, rằng trời hờn đất giận là giận nàng, mà cái căm-tức của kẻ thù chung của chúng tôi cũng là căm-tức nàng mà làm hại nàng.

Tôi vào soái-phủ, gặp quan Toàn-quyền và ông cụ-đạo, tôi dùng hết cách khúm-núm để khiến cho người phải thương đoái đến tôi. Ví thử bởi việc khác mà tôi quí-lụy người ta đến thế, thì tưởng về sau tôi hỏi tưởng lại, phải hổ-thẹn đến chết, tôi cũng biết lòng ngài không phải là lòng con ác-thú, cho nên tôi đem hết lễ ra mà nói cho chuyển tám lương-tâm của ngài.

Không ngờ, tôi kêu van tận-từ như thế, mà người tệ-ác ấy chỉ đáp có hai câu, nói đi nói lại, kể đến trăm lần. *Mai-nương* là do quyền ngài định phận, mà ngài đã trót hẹn với lệnh-diệt rồi. Cứ một mực như thế mà nói mãi. Tuy nhiên, tôi cũng quyết chí khiêm-nhún cho đến kỳ cùng, tôi khóc-lóc mà rằng thà tôi chết còn hơn phải lìa nhau với *Mai-nương*, ngài đã có lòng hà-hải mà trọng-đãi tôi bấy nay, lẽ đâu bây giờ ngài lại chí để tôi phải chết. Nhưng tôi kêu lắm mỗi miệng. Lão già ấy nuông cháu đến nỗi vì cháu mà làm nghìn điều thái ác, cũng sẵn lòng làm, thì phỏng còn lời-lẽ nào nói cho rung-chuyển được nữa. Cho nên khi tôi lui ra về thì tôi yên trí rằng con người ấy hết đường trông-cậy. Tuy vậy, tôi cũng vẫn quyết làm ra mặt chịu lụy khúm-núm cho đến kỳ cùng, tính trong bụng rằng, hễ họ làm ức ta quá, thì ta cho cả *Mỹ-châu* được xem một cái cảnh-tượng rất bi-thảm, rất gớm-ghe, cổ-lai chưa hề bao giờ có ai được nom thấy, do việc trai gái mà ra.

Tôi vừa lủi-thủi về, vừa ngẫm-nghĩ điều ấy, thì trời giun-giủi làm sao, gặp ngay chàng *Xinh-lê* ngoài phố. Chàng ta nhìn mắt tôi thì đoán được ra một phần cái tư-tưởng ghê gớm của tôi rồi. *Xinh-lê* vốn là người can-đảm, tôi đã nói rồi, cho nên gặp tôi thì lại ngay gần tôi mà rằng: “Thôi, anh đừng phải đi tìm tôi nữa; tôi cũng biết rằng cái ý tôi thì là ngược ý anh; đôi ta thế tất là phải đâm cổ nhau phen này. Âu là ta đem nhau đi quyết việc ấy tức-thì, xem ai may ai rủi”. Tôi đáp rằng: “Anh biết điều lắm, việc này thế tất là tôi phải chết mới yên”.

Chúng tôi bèn đem nhau ra ngoài xa thành-phố, ngáng gươm với nhau một keo, tôi đâm trúng anh ta trước, tôi lại làm được cho gươm anh ta rơi xuống đất. Anh ta tức tôi quá, không chịu xin tôi tha giết và không chịu tình nguyện bỏ *Mai-nương*. Theo phép đấu gươm thì tôi có quyền thừa lúc ấy mà giết đi, nhưng vậy mới biết cái tộc tính nhà tôi cũng chưa đốn, đến lúc lâm nguy, khí-phách anh-hùng còn sót lại ít nhiều. Tôi bèn nhặt lấy gươm rơi vớt cho anh ta mà rằng: “Ta đánh keo nữa, lần này thì không ai dung ai”. Gã cầm lấy

gươm, xông đánh tôi dữ quá. Nghề gươm vốn tôi không giỏi lắm, xưa nay chỉ tập tại *Ba-lê* cả thầy có ba tháng, nhưng lúc ấy thì cái ái-tình nó cầm tay đưa mắt *Xinh-lê* đâm tôi trúng suốt cánh tay, nhưng tôi thừa ngay được khi gươm của hắn mắc trong thịt tôi mà tôi đâm cho hắn một mũi đao-đẽ, hắn không kêu được nửa tiếng, ngã lặn ngay dưới chân tôi.

Tôi thắng trận thì mừng, nhưng mừng một lát, rồi lại lo đến việc giết người đó tất sau sinh sự, chứ chẳng yên. Chắc rằng tội này thì không còn kêu ai khoan-thứ cho mình được nữa. Chú cháu người ta yêu nhau như thế, việc này đến tai quan Khâm-mạng thì án mình xử quyết tức thì, không còn sống được lấy hơn một giờ đồng-hồ nào nữa. Nhưng cái lo đó dầu gấp đến đâu, cũng không phải là cái lo nhất của tôi. *Mai-nương*, còn cuộc nắng mưa của *Mai-nương* nữa, còn cái phận *Mai-nương* sau này thì nghĩ sao đây? Tôi những nghĩ đến điều ấy mà ghê, mà sợ, mà rầu, mà lo, đến nỗi hoảng-hốt người không biết rằng mình đứng đâu nữa. Bấy giờ tôi lại hối-hận cái việc giết *Xinh-lê*, tôi muốn chết ngay cho rồi phiền-bực.

Nhưng tôi nghĩ đến cuộc tự-tận thì trí-khôn tôi đương tối-tăm mờ-mịt, tự dưng lại hóa sáng-sủa ra, mà nghĩ-ngợi được đâu ra đó: Ừ mà! sao ta lại quên-sinh! Sao ta lại muốn chết đi để rảnh lấy một cái thân ta? Nếu vậy, chẳng hóa ra ta còn sợ một thứ nữa hơn sợ phải lìa nàng ru? Ấu là ta phải chịu xót-xa khổ-não cho đến nước cùng, còn chịu được đến đâu, ta phải cam lòng mà chịu đến đó, để cứu lấy nàng. Khi nào ta chịu hết nước đau-đớn cực-khổ rồi mà cũng không được việc gì cho nàng, bây giờ có phải chết, ta hãy chết, chứ sao ta còn hơi thở, lại nỡ bỏ nàng mà chết trước. Vậy chẳng ra tệ-bạc với tình ru?

Tôi nghĩ như thế, tôi lại lẳng-lặng mà vào trong phố, về thẳng nhà, thì tôi thấy *Mai-nương* đương lo-sợ cho tôi mà mê-mệt đi. Nàng nom thấy tôi về, nàng mới tỉnh lại. Tôi không thể giấu-giếm được việc đâm nhau vừa rồi. Tôi bèn kể hết cho nàng nghe, thì nàng ngất lịm ngay đi mà ngã vào

lòng tôi. Tôi phải thuốc-thang lay gọi trong một khắc đồng-hồ, nàng mới tỉnh lại.

Bây giờ tôi cũng hoảng-hốt quá, nghĩ quanh nghĩ quẩn, không còn thấy cách gì là cách giữ được toàn mạng của tôi với nàng nữa. Khi tôi thấy nàng đã hồi chút sức khỏe rồi, tôi mới hỏi: “Mình ơi, đôi ta biết tính sao đây? Ta làm thế nào bây giờ? Thế tất là tôi phải đi xa lánh, tôi đi thì một mình mình ở lại chốn này hay sao? Ừ mà phải, mình ở lại đây, cũng còn có lẽ ao-ước ngày kia được vẽ-vang sung-sướng, còn như tôi thì thế nào tôi cũng phải đi. Thôi thì mình đành để cho tôi đi vào trong rừng rú gửi xác những thổ-dân mọi-ry, hoặc để tôi đem thân cho ác-thú nó xé đi”.

Tuy nàng còn mệt lắm, mà nàng cũng đứng phắt dậy, cầm lấy tay tôi dắt ra phía cửa mà rằng:

- Âu là ta cùng đi trốn với nhau. Mau mau không nên để trễ phút nào, kéo nữa ai tình cờ mà nom thấy cái xác *Xinh-lê*, thì ta chạy không kịp nữa.

Tôi sượng-thỏa vô cùng mà rằng: “Mình ơi, nhưng đôi ta biết chạy đi đâu bây giờ? Mình có nghĩ ra được kế gì không? mà mình rủ tôi cùng trốn? hay là chi cho bằng mình cố sức ở yên đây, để tự tôi đem đầu nộp quan mà chịu tội?”

Tôi nói thì nàng lại càng nóng đi; tôi phải đi theo nàng, cũng may lúc đi tôi còn chút trí-khôn lại nhớ đến mang theo ít rượu mạnh, và ít lương-thực để ăn đường; tôi bỏ các túi cho thật đầy. Chúng tôi kêu đứa ở mà nói dối chúng nó rằng chiều đến đi chơi cho mát (nguyên hai chúng tôi chiều nào cũng giữ thói ấy), đoạn hai đứa vịn nhau mà đi thoăn-thoắt cho mau xa thành-phố. Tôi không ngờ nàng yếu như xên, mà đi được nhanh như thế.

Tuy trong bụng tôi chưa quyết được chỗ đem nàng đến ẩn, nhưng tôi cũng vẫn có hai đường hi-vọng. Nếu không còn hai lối ấy thì tôi quyết chết còn hơn là đem nàng đi long-dong không biết vào đâu. Một đường là từ mười tháng trời tôi sang đất *Mỹ*, tôi đã chịu khó đi thăm dò cũng biết đó biết

đây một chút. Nhân tôi có học được một vài cách giao-thiệp với quân ác-mọi da đỏ. Ai mà biết những cách ấy, có thể vào trong các rợ mà không chắc chết. Và tôi lại học được đôi ba tiếng nói và một chút thói tục riêng của thổ-dân ấy nữa.

Ngoại-giả cái phương cứu cơ không chắc ấy, tôi lại còn một đường hi-vọng nữa, là tôi biết người *Ăng-lê* cũng có mấy chỗ thực-dân bên châu *Mỹ*, nhưng mà từ chỗ chúng tôi ở mà sang cho đến đất thực-dân của nước *Anh*, đường đi xa lắm, những nghĩ mà ghê. Phải đi qua những đất vô mao, mỗi quãng kể hàng đôi ba ngày mới thấu, rồi lại phải trèo qua những núi cao rừng rậm, đến nỗi sức trai khỏe mạnh, vị tất đã vượt nổi. Tuy vậy mà tôi cũng tự-phụ rằng đi theo hai đường đó có lẽ thoát ra khỏi được vòng nguy-hiểm. Giao-thiệp được với những quân mọi-rợ thì rồi có kẻ đưa đường, mà sang được đến đất *Ăng-lê* thì có nơi nương-tựa.

Chúng tôi đi mãi, kỳ cho đến khi *Mai-nương* không đi được nữa thì mới thôi, nghĩa là cả thầy được chừng hai dặm. Tội-nghiệp! đã mấy lần tôi thấy nàng nhọc quá, tôi bảo nghỉ chân một lát, mà nàng không chịu nghỉ, mãi kì cho đến lúc mệt nhoài, không sao nhấc được chân lên nữa, nàng mới bảo tôi rằng đi được đến đó là cùng. Khi ấy trời đã tối mịt. Vợ chồng ngồi xuống đất, ở giữa một cánh đồng rộng mông mênh, mà không có lấy một cái cây gọi là cái bóng mà tựa. Vừa thoát nghỉ lại thì nàng lo ngay đến việc thứ nhứt, là việc thay vài quần chỗ thương đau cho tôi. Nguyên trước khi đi, nàng đã thân-hành bó-buộc cho tôi chỗ cánh tay đau ấy. Tôi thấy nàng mệt quá, tôi can mãi xin nàng đừng lo gì đến tôi vội, mà nàng nhất định không nghe. Nếu tôi mà không cam chịu để cho nàng nâng-niu nắn bóp, để cho nàng yên tâm rằng chỗ đau tôi có thuốc, thì nàng khổ-não có dễ đến chết mất. Cho nên tôi đành chịu mình mạnh khỏe mà để cho một người đàn-bà đã chết nhược phải chăm nom mình. Tôi bèn lặng yên, then với một mình mà chịu ân nàng bó-buộc.

Nhưng đến khi nàng đã thỏa được cái bụng ân-cần ấy rồi, thì tôi lại sốt-sắng mà ân-cần lại. Tôi cởi hết áo ngoài ra mà trải xuống đất cho nàng nằm ngồi đỡ đau đỡ lạnh. Tôi

hết sức làm cho chỗ đất hoang hóa được cái giường tiêmtiêm cho nàng nghỉ-ngơi. Tay nàng giá ngắt, tôi phải hôn lấy hôn để, phải hà hơi vào cho ấm. Suốt đêm hôm ấy, tôi thức ở bên mình nàng và tôi cầu-nguyện cho nàng ngủ được yên giấc. Trời ơi, cái lòng tôi khẩn vái hôm ấy, thành-kính biết là đường nào, mà sao ông nữ phụ?

Thôi, thưa tôn-ông cho phép tôi kể vắn-tắt cái đoạn sau cùng này, thật là một chuyện đứt ruột xé gan cho tôi. Cái nạn của tôi đó trần đời tưởng không ai từng gặp; mà trời còn cho tôi sống được ngày nào, chỉ để than khóc mà thôi, tôn-ông ạ. Chuyện ấy tuy rằng lúc nào lời cũng nhớ như in trong cất dạ, mà nói ra lúc nào, tôi cũng lạnh gáy sởn lông.

Tôn-ông ơi, từ lúc chập tối mà cho đến khuya khuya thì nàng nằm nghỉ yên vô sự. Tôi cứ tưởng nàng mệt quá ngủ say, cho nên tôi không dám thở, những lo nàng giở giấc mà tỉnh dậy. Sáng tinh sương, tôi cầm tay nàng thì thấy lạnh mà run lẩy-bẩy. Tôi nắm hai bàn tay mà thu vào bọc cho nó ấm. Sự động-đậy ấy làm cho nàng tỉnh lại, nàng bèn cố gượng nắm lấy tay tôi, cố nói cho ra hơi mà bảo tôi rằng nghe như nàng đã lâm chung.

Trước tôi còn cho câu nói ấy là câu làm nũng thường của kẻ không quen chịu đau chịu cực. Tôi bèn lấy những lời âu-yếm mà khuyên giải. Nhưng sau tôi thấy nàng cứ thở hắt ra mãi mãi, hỏi không thấy nàng nói, gọi chẳng thấy thưa, hai tay thì vẫn nắm lấy tay tôi, chốc chốc lại nắm chặt lại, thì tôi mới biết rằng quả kiếp gian-truân nàng đã sắp đến chung cục.

Thôi, tôn-ông đừng bắt tôi tả hết cái tình cảnh của tôi khi ấy nữa. Nàng chết. Đến mãi lúc chết mới tỏ được cho tôi hay cái mối tình yêu chân thật. Tôn-ông ơi, sức tôi chỉ nói cho tôn-ông nghe được có vậy mà thôi.

Tưởng nàng chết, tôi cũng chết theo luôn. Ngờ đâu Thiên-công ý hẩn còn chưa cho hết kiếp long-đong sầu-khò, cho nên từ ấy đến giờ, để cho sống mà qua một ngày là một

ngày sầu-thảm xót-xa. Vả ví dù có còn phương nào sung-sướng, tôi cũng cam tâm mà liều bỏ kiếp xuân-xanh, không còn muốn sung-sướng làm chi nữa.

Ròng-rã trong hai-mươi-bốn giờ đồng-hồ tôi cứ luôn miệng nằm hôn cái mặt người lạnh ngắt, và hôn hai bàn tay đã giá như đồng. Trong lòng tôi đã quyết nằm liều mà chết tại đó. Nhưng qua một đêm đến sáng hôm sau nữa, tôi lại nghĩ rằng nếu tôi ôm lấy nàng mà chết như thế, thì cái thân châu ngọc kia có phải bị nanh hùm vuốt gấu nó xâu-xé tan-tành, thảm-trạng ấy dầu khuất mắt rồi mà tưởng đến cũng đau-đớn. Âu là ta cố sức vui nồng một nắm, cho nàng yên nghỉ một nơi, rồi ta ngồi đợi chết ở bên mồ. Phần thì thương đau không có thuốc, phần thì bụng đói chẳng cơm ăn, tôi nghe mình thấy cũng đã gần cuộc chết lắm rồi, phải gắng sức nhiều mới đứng lên được vững. May sao trước khi đi, lại đem ít rượu mạnh đi theo, uống vài nháp, dầu không khỏe hẳn cũng đủ sức mà trả cái nghĩa sau cùng cho người mình yêu-mến. Gặp được chỗ ấy là nơi đất cát, may cũng dễ đào. Tôi bèn bẻ thanh gươm ra, tạm dùng làm thuổng cuốc, nhưng lưỡi gươm mảnh quá, không bằng cứ lấy đất ném sang bên, lâu dần cũng thành ra được một hố rộng, tôi đào xong huyết, tôi sẽ rước cái tượng thờ của lòng tôi mà đặt cho ngay-ngắn vào đó, tôi cởi hết áo ngoài của tôi ra mà phủ kín cho nàng, kéo nữa đất vấy vào da ngà-ngọc. Trước khi hạ huyết, tôi còn ôm lấy hôn-hít trăm nghìn lần, mà tưới nước mắt vào; tôi còn ngồi xuống, sẽ hé mặt nàng ra mà nhìn mà ngắm cho no con mắt. Khi đặt nàng xuống huyết, tôi còn chưa nỡ lấp đất lên trên. Về sau tôi nghe trong mình thấy mệt quá, sợ rằng mỗi chốc một yếu sức đi, thì rồi lấp đất không kịp, tôi phải nuốt thở mà vùi xuống huyết sâu, cái mỹ-công tuyệt-tác của Tạo-hóa ấy, xưa nay trên địa diện chưa từng thấy có ai xinh-đẹp sánh được tày. Khi tôi đắp mồ cho nàng đâu đó rồi tôi nằm úp mặt lên trên, tôi nhắm mắt lại tính không bao giờ còn mở ra mà nhìn ánh sáng trời đất nữa; tôi tụng niệm mà chờ cái chết.

Duy có một điều, tôi nói ra chắc tôn-ông cũng không thể tin là thật được, là trong cái lúc tôi làm một việc sầu-thảm như thế, mà mắt tôi không sa nửa giọt lụy, miệng tôi không có lấy một tiếng thở dài. Thì ra con người ta đã đến cực độ bi-thương, đã đành rằng chết rồi, thì bí-tắc hết cả những cách diễn đạt thảm tình. Bởi thế tôi nằm sấp mặt như vậy chẳng được bao lâu, thì chút tinh-thần còn sót lại ở trong mình cũng tán loạn đi hết, mà ngất lịm hẳn người đi.

Thưa tôn-ông, giờ tôn-ông đã nghe hết cái chuyện sầu-thảm của tôi đến đó rồi, còn đoạn từ đó về sau thì cũng không đáng kể-lẽ dông-dài cho lắm mà rườm tai tôn-ông ra nữa.

Gã *Xinh-lê* bị tôi đâm ngã xuống trong rừng, sau có người nom thấy, đem về trong phố, thầy thuốc xem ra thì chẳng những gã không chết, mà thương cũng không lấy chi làm nặng cả. Khi chàng tỉnh lại, chàng mới thuật hết chuyện đầu-đuôi cho chú là quan Toàn-quyền nghe, nhân chàng có lấy lòng quân-tử mà công-nhận cái lòng quân-tử của tôi trong khi hai người giao-chiến. Quan bèn tức-khắc sai người đi tìm tôi cho được. Họ thấy tôi và *Mai-nương* cùng vắng nhà thì ai nấy đồ ngay cho chúng tôi là đem nhau đi trốn. Lúc đó trời đã tối quá, không ai vào rừng mà tìm chúng tôi được nữa. Nhưng trong suốt hai hôm sau, thì quan sai nhiều người đi lùng khắp các xó rừng.

Họ thấy tôi nằm còng queo trên mộ nàng, đã tưởng tôi chết mất rồi. Những người thấy tôi mất cả áo mặc ngoài, mình-mẩy máu-me ghê-gớm, vì chỗ cánh tay bị dấu, thì trước họ còn đồ cho tôi bị quân hung-đồ bóc-lột mà giết đi. Họ mới khiêng tôi về tỉnh. Trong khi đi đường thì tôi thấy động mình tỉnh dậy, tôi mở bừng mắt ra, thấy mình còn sống thì tôi thở dài mấy tiếng, rồi rên-rĩ khóc than rất là bi-thảm. Người ta thấy vậy biết rằng còn có thể thuốc-thang cứu được. Than ôi! sự ân-cần của người đồng-loại đã quá công-hiệu, để cho tôi đến nỗi còn kiếp đọa-đày.

Tuy tôi như thế mà quan cũng đem giam cầm-mật, giao việc cho quan tòa xét-xử. Quan không thấy *Mai-nương* thì đồ cho tôi vị máu ghen-tuông mà đem nàng ám-sát. Tôi cứ thực cung-khai. Chàng *Xinh-lê* tuy nghe câu chuyện cũng xót-xa bi-thảm, mà cũng không quên chút nghĩa với người cạnh-tranh quân-tử, chàng bèn tận-từ xin quan trên xá tội cho tôi. Quan chuẩn-y cho.

Tôi yếu-đuối quá, họ phải để lên võng mà khiêng từ ngục về nhà. Tôi mang bệnh trong ba tháng mới khỏi. Trong ngần ấy tháng ngày, tôi vẫn một lòng muốn chết, nhiều lần từ chối thuốc-thang, may sao Thiên-chúa ý chừng hành-hạ tôi đã bấy nhiêu lâu, cho nên cũng đoái thương mà để cho tôi thừa được cái gương sầu-khổ ấy, mà tu-tĩnh lấy mình, dần dần hết cái u-mê mà nhớ đến những điều nghĩa-vụ mà hồi lại những tư-tưởng xứng-đáng với dòng-dõi nhà mình, với cách giáo-dục của mình.

Tâm trí đã tỉnh thì sức khỏe lần lần cũng hồi lại. Từ đó tôi dứt những thói hư đại thuở xưa, mà chuyên tâm vào một việc sửa mình, trong khi chờ được chuyển tàu về Pháp thì tôi cứ làm ăn nuôi miệng. Thời ấy mỗi năm mới có một kỳ tàu ở *Au* sang *Mỹ*. Tôi vốn đã quyết chí phen này về quê nhà mà cố ăn ở kéo lại những điều lầm-lỗi khi xưa. Chàng *Xinh-lê* lại có hảo tâm bàn giúp cho tôi việc đem hài-cốt *Mai-nương* mà mai-táng một nơi sang-trọng.

Tôi khỏi bệnh được độ sáu tuần-lễ, một hôm, tôi đi hóng mát một mình ngoài bờ biển, chợt thấy một chiếc tàu đến bến. Tôi có ý nhìn những khách lên bộ, thành-linh gặp một người không mong mà thấy, màng-rõ chẳng biết ngần nào, người ấy là anh *Tỉ-ba*. Tuy rằng trong bấy nhiêu lâu, tôi trải bao nhiêu nỗi xót-xa mảy-mật kém tươi khi trước mà bạn tôi thoạt nom thấy tôi đằng xa, đã nhận ra rồi. Bạn tôi nói vượt biển sang châu *Mỹ*, chỉ bởi một điều thương nhớ, cho nên đã chẳng quản xa-xôi, sang thăm tôi và rủ tôi liệu xếp mà về cố-quốc. *Tỉ-ba* nói khi bắt được thư của tôi ở bến *Lé-hao* gửi về thì vội-vàng thân đi đến đó để đưa cho tôi số tiền tôi hỏi. Đi đến nơi thấy tàu đã đi rồi, thương bạn khóc than rầm-rĩ ví

nếu gặp tàu thì đi theo luôn sang ngay đất Mỹ với tôi. Chẳng may chờ trong hàng mấy tháng mà chẳng thấy tàu nào đi cả. Sau mãi mới gặp một chiếc tàu buồm từ cửa biển *Thánh Ma-lô* tải hàng sang cù-lao *Ma-ti-ních*, bạn tôi liền xuống tàu, tính sang đến *Ma-ti-ních*, rồi lại đáp tàu nào khác mà đến *Tân Ô-liên*. Tàu đi giữa biển thì bị quân giặc biển *Y-pha-nho* bắt mất đem về mấy nơi tiếm địa của nước ấy. Sau bạn tôi dùng mưu mà trốn được ra, đi long-đong đã chán, may đâu lại gặp chiếc tàu này, thuận nẻo đưa sang nơi tôi ở.

Tôi thấy tình bạn hữu anh tôi ăn ở với tôi thủy-chung có một, rộng lượng không hai như thế, trong lòng tôi lấy làm cảm-phục. Tôi mới đưa bạn tôi về nhà, đặt lên làm chủ-ông, tùy nghi phương tiện, muốn bảo tôi làm sao, tôi cũng xin nghe. Tôi thuật lại cho bạn tôi hết cả những việc từ ngày tôi bước ra đi. Tôi lại nói một câu này để cho bạn tôi mừng-rỡ là những hạt giống đạo-đức xưa kia bạn ra sức vun-trồng trong tâm lòng thơ dại-dột, nay đã kết nên bông trái, nghe trong mình đã thấy có chí tu-thân. Bạn tôi rằng nếu được quả như lời thì bao nhiêu công-lao nguy-hiểm, bao nhiêu nổi vượt biển trèo non bạn tôi cũng không hoài tiếc.

Hai anh em ở với nhau tại *Tân Ô-liên* trong hai tháng để chờ tàu lớn về Pháp. Chúng tôi về đến *Lê-hao* hôm nay là được nửa tháng. Thoạt tới bến, tôi đã viết thư báo tin cho nhà biết. Anh cả tôi được thư, vội kíp hồi âm cho tôi biết rằng *Nghiêm-đường* đã từ bỏ cõi trần. Tôi được thư như xé tìm gan những hối-hận có lẽ vì ta mà đáng-thân vội khuất. Nhân thuận gió cho tàu lên bến *Ca-lê*, tôi bèn từ bến *Lê-hao* mà đến đây, tính đi ngay đến một ấp cách đây vài dặm, anh cả tôi nhắn rằng ở đó chờ tôi tại nhà một người quý-phái quen thân.

CHUNG

